

MỤC LỤC

Chương 1: Kinh doanh tại Hungary	6
Tổng quan thị trường	10
Thách thức thị trường	15
Cơ hội thị trường	15
Chiến lược thâm nhập thị trường.....	17
 Chương 2: Môi trường kinh tế - chính trị	19
Môi trường chính trị	19
Kinh tế	30
Tiền tệ	38
 Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ	40
Sử dụng đại lý/ nhà phân phối	40
Bảo mật dữ liệu và bảo vệ	43
Nhượng quyền thương mại.....	45
Tiếp thị trực tiếp	46
Liên doanh/ cấp phép.....	48
Bán hàng cho chính phủ	51
Các kênh phân phối và bán hàng.....	54
Các yếu tố/ kỹ thuật bán hàng	58
Thương mại điện tử	59

Quảng cáo và xúc tiến thương mại	63
Định giá	69
Dịch vụ bán hàng/ Hỗ trợ khách hàng	71
Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ	73
Các dịch vụ chuyên nghiệp địa phương	75
Nguồn thông tin trên website	77
 Chương 4: Quan hệ song phương của Việt Nam và Hungary.....	81
Quan hệ chính trị Việt Nam - Hungary	81
Quan hệ về thương mại - kinh tế	89
Cơ hội thị trường	118
Lưu ý cơ bản nhận biết doanh nghiệp Hungary, tránh bị lừa đảo	119
Một vài lưu ý để cơ bản nhận biết doanh nghiệp Hungary:	120
Đầu tư	120
 Chương 5: Các quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn.....	123
Chính sách thuế và thuế suất	123
Chứng từ và các quy định nhập khẩu	125
Tạm nhập	134
Các quy định về ghi nhãn mác	134
Hạn ngạch và các biện pháp phòng vệ thương mại khác	134
Cấm và hạn chế nhập khẩu	135
Các quy định hải quan và thông tin liên hệ	135

Đánh giá sự phù hợp.....	141
Giấy chứng nhận sản phẩm	141
Cấp phép	143
Công bố quy định kỹ thuật	143
Ghi nhãn và đánh dấu	144
Các Hiệp định Thương mại	151
Các nguồn thông tin trên website:	151
Chương 6: Môi trường đầu tư	157
Mở cửa cho đầu tư nước ngoài	162
Chính sách chuyển đổi và chuyển tiền	170
Sung công và bồi thường.....	172
Giải quyết tranh chấp.....	172
Quy định thực hiện và các ưu đãi	175
Quyền sở hữu tư nhân và thành lập doanh nghiệp	176
Bảo vệ quyền sở hữu	177
Tính minh bạch của hệ thống pháp quy.....	179
Thị trường vốn và danh mục đầu tư hiệu quả.....	181
Bạo lực chính trị	186
Tham nhũng.....	186
Hiệp định đầu tư song phương	189
Thuế	190

Lao động	190
Vùng ngoại thương/ Cảng tự do	193
Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài.....	194
Những điều cần cân nhắc nếu bạn đầu tư vào Hungary	197
Chương 7: Tài trợ dự án và thương mại	201
Phương thức thanh toán.....	201
Tài trợ dự án	203
Nguồn website	207
Chương 8: Đi lại	209
Phong tục tập quán kinh doanh	209
Tư vấn du lịch.....	211
Yêu cầu thị thực.....	212
Bưu chính viễn thông	213
Giao thông	213
Ngôn ngữ	218
Y tế	219
Giờ địa phương, giờ làm việc và các ngày nghỉ lễ	219
Tạm nhập nguyên vật liệu và đồ dùng cá nhân	220
Cấm nhập khẩu	220
Cấm xuất khẩu	221
Miễn thuế ở Hungary.....	221

Website tham khảo 222

Chương 9: Thông tin liên hệ và các sự kiện thương mại 223

Liên hệ 223

Sự kiện thương mại..... 227

Chương 1: Kinh doanh tại Hungary

Thông tin cơ bản về Hungary (Nguồn: www.cia.gov)

Tên đầy đủ: Cộng hòa Hungary

Thủ đô: Budapest

Múi giờ: UTC + 1 giờ

Quốc khánh Hungary: 20/08

Diện tích: 93.028 km²



- Đất liền: 89.608 km²

- Nước: 3.420 km²

Biên giới đất liền: 2.106 km

- Hungary tiếp giáp với Slovakia về phía bắc với đường biên giới dài 627 km
- Áo về phía tây (321 km)
- Slovenia về phía tây nam (94 km)
- Croatia (348 km) và Serbia (164 km) về phía nam
- Romania về phía đông (424 km)
- Ukraina về phía đông bắc (128 km).
- Các vùng đồng bằng (Alfold, Kisalfold) chiếm khoảng hai phần ba diện tích lãnh thổ, các vùng đồi hoặc núi tập trung ở vùng đông bắc và phía tây sông Danube.

Vị trí địa lý: Nằm ở Trung Âu, phía Tây Bắc của Rumania

Khí hậu: Hungary nằm trong miền khí hậu lục địa khô, mùa đông lạnh, mùa hè nóng và ẩm. Chính kiểu khí hậu này tạo điều kiện cho sự phát triển các thảm thực vật thảo nguyên phục vụ cho ngành chăn nuôi trên các đồng cỏ. Lượng mưa lớn và giảm dần từ Tây sang Đông.

Các miền địa hình chính của Hungary: Hungary có 3 vùng địa hình chính : Đồng bằng Great Alfold (hay Great Hungarian Plain) nằm ở phía đông sông Danube; vùng Transdanubia là vùng đồi nằm ở phía tây sông Danube kéo dài đến vùng chân đồi của núi Alps; và vùng Núi phía Bắc là vùng đồi núi tiếp giáp với đồng bằng Great Alfold.

Tài nguyên thiên nhiên: bauxite, than, khí thiên nhiên, đất màu mỡ, đất canh tác.

Nguồn tài nguyên quý báu nhất của Hungary là đất trồng màu mỡ, khoảng 70% diện tích đất đai Hungary thích hợp cho nông nghiệp.

Thực vật tự nhiên của đồng bằng Hungary là cỏ. Thực vật của miền đồng cỏ và đất mịn từ núi trôi xuống đã tạo thành một lớp đất màu mỡ phủ trên bề mặt đất. Một số đất màu mỡ nhất nằm dọc sông và trên vùng đất bồi giữa những thung lũng của các con suối. Có một số đất đầm lầy, nhưng phần lớn chúng đã được tháo nước để sử dụng làm đồng cỏ và vụ mùa.

Khoảng 20% diện tích Hungary là rừng, chủ yếu là sồi, và các loài rụng lá khác ở vùng Transdanube (Trung du Danube) và vùng đồi núi. Thỏ, cáo, nai, gấu rất nhiều. Vịt, diệc, sếu, cò là những loài bản xứ, và đồng bằng Hungary chủ yếu là nơi cư trú của nhiều loài chim di cư.

Với đồng bằng gần như bằng phẳng, nhiều phù sa màu mỡ là điều kiện tốt cho sự phát triển nông nghiệp ở Hungary. Hungary không có nhiều khoáng sản phục vụ cho công nghiệp. Tuy nhiên, nó có quặng bô xít dùng để luyện nhôm. Quặng này nằm gần vùng đồi Bakony, là một trong những mỏ quặng lớn nhất châu Âu. Hungary cũng có mỏ than, dầu mỏ, khí thiên nhiên, mangan, uranium, và quặng sắt. Tuy nhiên, trữ lượng của đa số các

khoáng sản đều ít và chất lượng kém.

Đất sử dụng (ước tính năm 2011):

- Đất nông nghiệp: 58,9% (Đất trồng trọt: 48,5%; Đất trồng thường xuyên: 2%; đồng cỏ cố định: 8,4%)
- Đất rừng: 22,5%
- Đất khác: 18,6%

Tổng nguồn nước tái tạo: 104 cu km (2011).

Các vấn đề hiện tại về môi trường

Việc nâng cấp các tiêu chuẩn của Hungary trong quản lý chất thải, tiết kiệm năng lượng, và ô nhiễm không khí, đất, nước và đáp ứng yêu cầu của EU sẽ đòi hỏi việc đầu tư lớn

Dân tộc (ước tính năm 2011)

- Người Hungary: 85,6%
- Người Roma: 3,2%
- Người Đức: 1,9%
- Khác: 2,6%
- Không xác định cụ thể: 14,1%

Ngôn ngữ

- Ngôn ngữ chính thức là tiếng Hungary: 99,6%
- Tiếng Anh: 16%

- Tiếng Đức 11,2%
- Tiếng Nga: 1,6%
- Tiếng Romanian: 1,3%
- Tiếng Pháp: 1,2%
- Ngôn ngữ khác: 4,2%

Tôn giáo (ước tính năm 2011):

- Công giáo La Mã: 37,2%
- Phái Tin lành Calvin: 11,6%
- Đạo Tin Lành giáo phái Lutheran: 2,2%
- Công Giáo Hy Lạp: 1,8%
- Tôn giáo khác: 1,9%
- Không theo tôn giáo nào: 18,2%
- Không xác định cụ thể: 27,2%

Dân số: 9.850.845 (ước tính đến tháng 7/2017)

Cấu trúc tuổi (theo ước tính năm 2017):

- 0 – 14 tuổi: 14,71% (746.043 nam/ 702.792 nữ)
- 15 – 24 tuổi: 10,96% (557.655 nam/ 522.324 nữ)
- 25 – 54 tuổi: 41,88% (2.075.101 nam/ 2.050.478 nữ)
- 55 – 64 tuổi: 13,4% (608.734 nam/ 711.602 nữ)

- ≥ 65 tuổi: 19,05% (708.214 nam/ 1.167.902 nữ)

Tỷ lệ phụ thuộc (theo ước tính năm 2015):

- Tỷ lệ phụ thuộc hoàn toàn: 46,9%
- Tỷ lệ phụ thuộc trẻ: 21,2%
- Tỷ lệ phụ thuộc già: 25,7%
- Tỷ số hỗ trợ tiềm năng: 3,9%

Độ tuổi trung bình (theo ước tính năm 2017): 42,3 tuổi

- Nam: 40,4 tuổi
- Nữ: 44,3 tuổi

Tỷ lệ tăng dân số: -0,25% (ước tính năm 2017)

Số người dùng internet: 7.826.695, chiếm 79,3% dân số (ước tính tháng 7/2016).

Cảng hàng không: 41 (năm 2013)

Cảng và bến: Baja, Csepel (Budapest), Dunaujvaros, Gyor-Gonyu, Mohacs (Danube)

Tổng quan thị trường

Hungary nằm ở Trung Đông Âu với dân số 9,9 triệu người và từ một nền kinh tế kế hoạch tập trung chuyển hoàn toàn sang nền kinh tế thị trường sau sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản vào năm 1989. Hungary là một thành viên của OECD (1996), NATO (1999), và Liên minh châu Âu (2004). Thu nhập bình quân đầu người gần bằng 2/3 thu nhập bình quân trung bình của EU-27 và tổng GDP đạt 130 tỷ USD. Khu vực tư nhân chiếm hơn 80% GDP. Hungary có vị trí chiến lược ở châu Âu, là cửa ngõ đi vào thị trường EU, lực lượng lao động có tay nghề cao và được đào tạo, và cơ sở hạ tầng chất lượng, Hungary đã

khiến các công ty như GE, Alcoa, Morgan Stanley, National Instruments, Microsoft, IBM và nhiều công ty khác đặt nhà máy tại đây, cả về sản xuất lẫn dịch vụ.

Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới năm 2008 - 2009 đã ảnh hưởng rất lớn tới nền kinh tế của Hungary. Từ năm 2010 đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng cầm quyền FIDESZ nền kinh tế Hungary đã có nhiều biến chuyển tích cực. Năm 2014 (theo thống kê của heritage.org) nền kinh tế Hungary đứng thứ 51/186 trên thế giới và đứng thứ 24/43 trong khu vực.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ở Hungary đã giúp hiện đại hóa ngành công nghiệp, tạo việc làm, thúc đẩy xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế. FDI tích lũy lũy kế của Hungary đạt hơn 80 tỷ USD kể từ năm 1989. Các ngành chính gồm có ô tô, công nghệ thông tin, điện tử, hậu cần, và gần đây hơn là các dịch vụ chia sẻ (bộ phận phụ trách các vấn đề hậu cần và / hoặc hoạt động của trung tâm chăm sóc khách hàng).

Công nghiệp chiếm khoảng 28% GDP, trong đó:

- Ngành công nghiệp ô tô là một trong những ngành công nghiệp mũi nhọn của Hungary và tạo ra gần 21% tổng giá trị xuất khẩu, gồm hơn 600 công ty, sử dụng hơn 100.000 lao động;
- Ngành công nghiệp điện tử là một trong những ngành công nghiệp lớn nhất ở Hungary, chiếm 22% tổng sản lượng sản xuất Hungary. Đất nước này là nhà sản xuất điện tử lớn nhất trong khu vực CEE, cung cấp 26% tổng sản lượng của khu vực, sử dụng khoảng 112.000 lao động;
- Ngành công nghiệp dược phẩm và y tế của Hungary với truyền thống hàng thế kỷ là một trong những lĩnh vực hiệu quả nhất và thành công của nền kinh tế Hungary. Với các lĩnh vực dược phẩm và công nghệ sinh học phát triển nhất ở Trung và Đông Âu, Hungary cung cấp trong khu vực, các nước vùng Balkan, và các thị trường xa hơn ở Đông Âu và châu Á. Xuất khẩu dược phẩm đạt 3,93 tỷ USD trong năm 2011 sử dụng

khoảng 15.000 lao động. Phần lớn các công ty được phân tập trung tại 4 thành phố Budapest, Debrecen, Szeged và Pécs.

- Công nghệ thông tin chiếm 10% tổng GDP của Hungary, sử dụng hơn 100.000 người gồm gia công phần mềm, dịch vụ CNTT, phần mềm và sản xuất phần cứng, thị trường công nghệ thông tin Hungary đã phát triển nhanh chóng trong vài năm gần đây. Sản xuất phần cứng cũng phát triển mạnh mẽ ở trung tâm Transdanubia, bao gồm NOKIA, IBM. Phát triển phần mềm Hungary đã đạt được thành công quốc tế trong nhiều lĩnh vực, chẳng hạn như bảo vệ chống virus, và bảo mật. Sự hiện diện và hoạt động thành công của các công ty như Ericsson, Oracle và Gameloft cho thấy bằng chứng về chất lượng cao CNTT tại Hungary. Phần lớn các công ty phần mềm lớn được đặt tại Budapest.
- Công nghiệp thực phẩm: mặc dù thị phần của nó trong đầu ra của ngành công nghiệp Hungary đã giảm trong thập kỷ qua nhưng ngành công nghiệp chế biến thực phẩm vẫn là một trong những phân ngành quan trọng nhất của nền kinh tế. Ngành công nghiệp thực phẩm sử dụng khoảng 124.000 lao động, doanh thu xuất khẩu của ngành công nghiệp thực phẩm là quan trọng đối với cán cân thương mại tổng thể của Hungary.
- Các ngành công nghiệp khác gồm có khai thác mỏ, luyện kim, vật liệu xây dựng, dệt may..

Nông nghiệp chiếm khoảng 4% GDP, sản phẩm nông nghiệp chính của Hungary là lúa mì, ngô, hạt hướng dương, khoai tây, củ cải đường; lợn, gia súc, gia cầm và các sản phẩm sữa;

Dịch vụ chiếm 68% GDP, trong lĩnh vực dịch vụ, các dịch vụ tư nhân (thương mại, du lịch, tài chính và các dịch vụ kinh tế khác) đang rất phát triển. Dịch vụ giao thông vận tải (với một số công ty thuộc sở hữu của nhà nước và của các tập đoàn tư nhân) cũng rất phát

triển do vị trí địa lý thuận lợi của Hungary chiếm khoảng 5-6%GDP. Các ngành dịch vụ nhà nước (y tế, giáo dục, hành chính công) cũng phát triển.

Hungary bị ảnh hưởng nặng nề bởi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008/2009 cũng như các biện pháp thắt lưng buộc bụng và thuế ngành được chính phủ đưa ra trong năm 2010. Tốc độ tăng trưởng GDP hàng năm là 3,4% trong năm 2015, nhưng giảm trong năm 2016 với tốc độ tăng trưởng là 2,2% (vẫn thấp hơn mức trung bình của EU-28) do sự sụt giảm của các quỹ EU và gây ảnh hưởng đến ngành xây dựng. Theo Ủy ban châu Âu, tăng trưởng GDP đã tăng trở lại và dự kiến sẽ đạt 3,5% vào năm 2017 và 3,2% vào năm 2018. Tuy nhiên, các nhà phân tích tin rằng các quỹ cơ cấu của Liên minh châu Âu nghiêng về dự báo và điều này không phản ánh chính xác hoạt động kinh tế. Xuất khẩu của Hungary, đặc biệt là xuất khẩu sang Đức và các nước láng giềng khác đạt mức cao và Hungary vẫn duy trì thặng dư thương mại và tài khoản vãng lai kể từ đầu cuộc khủng hoảng. Tỷ lệ thất nghiệp giảm đáng kể từ 10,2% trong năm 2013 còn 4,4% vào cuối tháng 6/2017, tuy nhiên, việc cải thiện này do những cải cách thất nghiệp trước đây làm cho số lượng công chức cao hơn.

Mặc dù chính phủ đã kiểm soát thành công việc giảm tỷ lệ nợ trên GDP từ mức 81% trong năm 2011 giảm còn 74% vào cuối năm 2016, chính phủ đã đưa ra một số loại thuế mới để tiếp tục giảm thâm hụt, chủ yếu là trong lĩnh vực ngân hàng, năng lượng, bán lẻ và viễn thông. Các biện pháp mà chính phủ thực hiện để giảm nợ đã bị nhiều người chỉ trích, vì đây là các giải pháp ngắn hạn và chỉ dùng được một lần và không phải là cải cách cơ cấu cần thiết cho ngân sách ổn định và bền vững hơn. Từ đầu năm 2016, các công ty đa quốc gia đã xác định tình trạng thiếu lao động có trình độ cả về nhân viên văn phòng lẫn công nhân, đây là trở ngại lớn nhất đối với đầu tư tại Hungary. Trong một số ngành, chẳng hạn như truyền thông và bán lẻ, không thể đoán trước, chính sách thuế và quy định cụ thể theo ngành có lợi cho các công ty nhà nước và các công ty liên kết với chính phủ. Ngoài ra, tham nhũng dai dẳng và chủ nghĩa thân hữu tiếp tục gây khó khăn cho lĩnh vực công. Từ năm 2010, Hungary đã rớt hạng trong bảng xếp hạng Chỉ số Nhận

thức Tham nhũng của Quốc tế Minh bạch (TI), xếp thứ 24 trong tổng số 28 nước thành viên EU trong năm 2016. Cũng trong năm 2016, chính phủ Hungary rút khỏi Đối tác Chính phủ Mở (OGP), tổ chức quốc tế tập trung vào sự minh bạch, sau khi từ chối giải quyết các vấn đề của tổ chức về tính minh bạch và quản trị tốt. Trong năm 2013, ba cơ quan xếp hạng tín dụng lớn (Moody, S&P và Fitch) đã thay đổi xếp hạng dài hạn đối với trái phiếu Hungary thành BB/ Ba1 và chưa có bất kỳ cải thiện đáng kể nào kể từ đó. S&P hiện đang xếp hạng triển vọng ổn định của Hungary là BBB-, Moody's là Baa3 và Fitch là BBB-.

Hungary duy trì nền kinh tế mở và cơ sở hạ tầng chất lượng cao và những đặc điểm để Hungary trở thành một điểm đến hấp dẫn đối với đầu tư. Mặc dù có nhiều thách thức đi kèm với môi trường kinh doanh địa phương, Hungary vẫn là một thị trường hấp dẫn đối với các nhà đầu tư và xuất khẩu nước ngoài. Vị trí chiến lược của Hungary ở châu Âu, sẽ giúp doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các thị trường EU và ngoài EU trong và ngoài khu vực Schengen, lực lượng lao động được đào tạo và có tay nghề cao, và cơ sở hạ tầng đầy đủ và hoàn chỉnh đã khiến cho các công ty toàn cầu như GE, Alcoa, GM, National Instruments, Jabil, IBM, Lexmark và nhiều công ty khác đặt các cơ sở sản xuất và dịch vụ tại đây.

Các lý do hàng đầu để kinh doanh ở Hungary gồm:

- Hungary là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất của Liên minh châu Âu
- Vị trí trung tâm, được coi là cửa ngõ vào Trung/ Đông Nam châu Âu
- Lực lượng lao động được đào tạo tốt
- Các cơ hội chuỗi cung ứng trong ngành công nghiệp ô tô và điện tử
- Chính phủ chú trọng vào đổi mới và công nghệ dựa trên tri thức

Việc tài trợ từ EU cũng thúc đẩy tăng trưởng. Quỹ EU đã được sử dụng cho 63.000 dự án

cải thiện cơ sở hạ tầng viễn thông, năng lượng và đường cao tốc. Là một phần của Kế hoạch Phát triển Quốc gia (2014 - 2020), Hungary đã phân bổ khoảng 28,6 tỷ EUR cho các dự án từ phát triển du lịch và cơ sở hạ tầng đến chăm sóc sức khỏe và bảo vệ môi trường.

Thách thức thị trường

Hungary không chỉ chịu ảnh hưởng nặng nề của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008/2009 mà còn do các biện pháp thắt lưng buộc bụng và thuế theo lĩnh vực do Chính phủ đưa ra trong năm 2010.

Các khoản vay ngoại tệ mới phần lớn đã biến mất khỏi thị trường, nhưng nhiều công ty và các hộ gia đình vẫn có rủi ro cao đối với các khoản vay ngoại tệ hiện tại. Vào cuối năm 2011, chính phủ Hungary đã đạt được một thỏa thuận với ngân hàng nhằm giải quyết các khoản vay ngoại tệ cho hộ gia đình. Ước tính tại thời điểm đó một nửa số nợ của hộ gia đình Hungary (26,5 tỷ USD) là bằng đồng franc Thụy Sĩ. Thỏa thuận này có các quy định nhằm hỗ trợ những người cần nhất, bằng cách cung cấp dịch vụ cho thuê của chính phủ, trợ cấp lãi suất và tỷ giá, hoặc chuyển đổi các khoản vay đồng forint Hungary, tùy thuộc vào khả năng trả nợ của người đi vay.

Bộ Kinh tế đã bắt đầu cải cách cơ cấu nhằm giải quyết mối quan tâm về tài chính trung và dài hạn. Ngoài ra, chính phủ đã bắt đầu cắt giảm đáng kể cả thuế suất thuế thu nhập cá nhân và doanh nghiệp đã được dự kiến sẽ thúc đẩy tăng trưởng dài hạn và có tác dụng tích cực đối với ngân sách trung ương.

Cơ hội thị trường

Mặc dù môi trường kinh doanh địa phương có nhiều thách thức, nhưng Hungary vẫn là một thị trường hấp dẫn đối với đầu tư nước ngoài và xuất khẩu. Hungary có vị trí chiến lược ở châu Âu, là cửa ngõ đi vào các thị trường EU và ngoài EU trong và ngoài khu vực

Schengen, lực lượng lao động có tay nghề cao và được đào tạo, và cơ sở hạ tầng chất lượng, Hungary đã khiến các công ty như GE, Alcoa, GM, NI, Jabil, IBM và nhiều công ty khác đặt nhà máy tại đây, cả về sản xuất lẫn dịch vụ.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đã giúp hiện đại hóa ngành công nghiệp, tạo việc làm, thúc đẩy xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế. Tích lũy cổ phiếu FDI đạt hơn 104 tỷ USD từ năm 1989. Trong số các lĩnh vực quan trọng: ô tô, IT, hậu cần, sản xuất, thiết bị điện tử và, gần đây hơn, là các dịch vụ chia sẻ (ví dụ, trở lại văn phòng và / hoặc hoạt động của trung tâm chăm sóc khách hàng).

Nguồn quỹ EU cũng và sẽ tiếp tục tăng trưởng. Từ năm 2004, các quỹ của EU đã được sử dụng để cải thiện viễn thông, năng lượng và cơ sở hạ tầng đường cao tốc. Là một phần của Kế hoạch phát triển quốc gia sắp tới (2014 - 2020), Hungary sẽ phân bổ khoảng 6 tỷ EUR trong các dự án khác nhau, từ phát triển du lịch và cơ sở hạ tầng đến bảo vệ chăm sóc sức khỏe và môi trường.

Nền kinh tế Hungary chủ yếu là sản xuất nông nghiệp và gia công. Hungary lại là một nước nghèo về tài nguyên thiên nhiên. Vì vậy, Hungary đang rất cần những nguyên liệu của các ngành công nghiệp phụ trợ như phụ tùng các loại, sản phẩm từ chất dẻo, gỗ và các sản phẩm về gỗ... Và đây chính là cơ hội xuất khẩu cho các DN Việt Nam vào thị trường này.

Mặt khác, tại Hungary đã có sự xuất hiện của nhiều tập đoàn kinh tế đa quốc gia lớn mạnh đang đầu tư và hoạt động tại đây sẽ là tiền đề để các doanh nghiệp Việt Nam có thể hợp tác đầu tư xuất khẩu.

Cơ hội thâm nhập thị trường Hungary mở ra cho các doanh nghiệp Việt Nam, chủ yếu tập trung vào hàng gia dụng, giày dép, dệt may, túi xách, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện... Đặc biệt, phần lớn sản phẩm giày dép của Hungary đều nhập khẩu. Các doanh nghiệp Hungary mong muốn hợp tác với các công ty, doanh nghiệp Việt Nam

trong các lĩnh vực như công nghiệp sản xuất ô tô, điện tử, y tế, dược phẩm, công nghiệp chế biến, bảo vệ môi trường, nước sạch, nghiên cứu phát triển, ICT, giao thông vận tải, nông nghiệp (quản lý và bảo vệ nguồn nước, hiện đại hóa nông nghiệp) và năng lượng nguyên tử.

Chiến lược thâm nhập thị trường

Chất lượng hàng xuất khẩu của Việt Nam tốt, nhưng mẫu mã, bao bì và chiến lược marketing của doanh nghiệp còn yếu. Điều này cản trở sự xuất hiện của hàng Việt Nam trong hệ thống bán lẻ tại Hungary. Doanh nghiệp phải có nhiều chuyển khảo sát mới có thể nắm bắt được nhu cầu, đặc điểm riêng... của thị trường. Từ đó, mới có thể xây dựng được chiến lược tiếp thị và bán hàng phù hợp.

Một trong những bí quyết tiếp cận thị trường Hungary là sự hiểu biết lẫn nhau, sự thấu hiểu văn hóa kinh doanh và tất nhiên đó là thông tin về các cơ hội kinh doanh. Một yếu tố nữa là việc tiếp thu tốt hơn và sử dụng rộng rãi hơn các hình thức kinh doanh mới cùng nhau trong một cam kết dài hạn. Các công ty Hungary, đặc biệt là những công ty nhỏ và vừa đã chú ý tới việc hợp tác theo hình thức mới và gần gũi hơn. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa Hungary cũng tìm nhiều cơ hội để liên doanh với các đối tác Việt Nam nhiều hơn.

Để thành công trong kinh doanh thì sản phẩm phải có chất lượng cao, giá cả thấp và dịch vụ tốt hơn. Cách đưa hàng hoá vào thị trường Hungary hiệu quả nhất là doanh nghiệp phải dùng đại lý, nhà phân phối, hoặc lập một văn phòng, hay tiếp thị trực tiếp. Doanh nghiệp Hungary biết rất rõ về giá cả nên thành công của những nhà xuất khẩu là phải có một chiến lược giá cả linh hoạt, làm sao để luôn giữ giá nhập khẩu thấp.

Phương án được nhiều doanh nghiệp Việt Nam lựa chọn hiện nay là thuê mặt bằng tại AsiaCenter. Đây là trung tâm thương mại lớn nhất tại Hungary, cũng như khu vực Trung Âu. Hungary là địa bàn trung tâm có thể tiếp cận đến thị trường rộng lớn ở khu vực Trung và Nam Âu.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp Việt Nam có thể tìm đến sự trợ giúp của Hội đồng doanh nghiệp Hungary - Việt Nam để tiếp cận một cách thuận lợi với các cơ quan quản lý của Hungary như: Thuế quan, tài chính, ngân hàng và cả sự hỗ trợ về các chính sách cho nhà đầu tư và xuất khẩu.

Chương 2: Môi trường kinh tế - chính trị

Môi trường chính trị

➤ Lịch sử

Trước năm 896, những người du mục Magyar di cư từ lưu vực Carpathian dọc theo sông Volga và chân núi phía Tây của dãy núi Ural. Vào năm 1000, vua Istvan thành lập nhà nước phong kiến, trở thành vị vua đầu tiên của Hungary.

Năm 1526, sau cuộc xâm lược của Thổ Nhĩ Kỳ, nhà nước phong kiến Hungary tan rã. Do đó, từ năm 1541 Hungary nằm dưới sự cai trị của Vua Thổ Nhĩ Kỳ, triều đại Habsburg và El Daei Archduke. Từ năm 1699 trở đi, toàn bộ lãnh thổ nằm dưới sự cai trị của triều đại Habsburg.

Vào năm 1848, cuộc Cách mạng châu Âu nổ ra và Cộng hòa Hungary được thành lập vào tháng 4 năm 1849. Đế quốc Áo-Hung được thành lập vào năm 1867. Năm 1918, Đế quốc Áo-Hung tan rã.

Cộng hòa Xô viết Hungary được thành lập vào tháng 3 năm 1919. 20 tháng 8 năm 1949, Cộng hòa Nhân dân Hungary được thành lập. Quốc gia được đổi tên thành Cộng hòa Hungary vào ngày 23 tháng 10 năm 1989 và bắt đầu thực hiện chuyển đổi hệ thống chính trị và kinh tế.

Từ năm 2012 trở đi, quốc gia được đổi tên từ Cộng hòa Hungary thành "Hungary".

Hungary gia nhập NATO vào ngày 12 tháng 3 năm 1999 và gia nhập Liên minh châu Âu vào ngày 1 tháng 5 năm 2004. Vào ngày 21 tháng 12 năm 2007, Hungary đã gia nhập “Hiệp định Schengen”.

Hungary đã thực hiện một nền dân chủ nghị viện đa đảng. Tổng thống do quốc hội bầu

năm năm một lần; tuy nhiên, đây chỉ là một vai trò mang tính tượng trưng. Tổng thống có quyền bổ nhiệm một thủ tướng, thủ tướng là lãnh đạo của đảng thống trị trong Quốc Hội. Thủ tướng chịu trách nhiệm bổ nhiệm và có quyền bãi nhiệm Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Các đảng chính trị chính của Hungary là Đảng Xã hội Hungary cánh tả, Liên Hiệp Thanh niên Dân chủ cánh hữu (gọi tắt là Fidesz) và hàng trăm đảng phái chính trị khác có quy mô khác nhau.

Quốc hội thông qua một cuộc bầu cử quốc hội 1 viện, 4 năm một lần với tổng số 386 ghế. Quốc Hội có trách nhiệm soạn thảo và thông qua luật và là cơ quan quyền lực cao nhất của nhà nước. Đảng bất kỳ phải giành được 5% số phiếu bầu trở lên để có chân trong quốc hội. Tòa án Hiến pháp gồm 15 thành viên và có quyền quyết định xem một dự luật có thể được bị coi là vi hiến hay không.

Trong cuộc bầu cử quốc hội năm 2010 tại Hungary, Fidesz giành được 227 ghế, trở thành đảng lớn nhất ở Hungary. Đảng Xã hội Hungary đã giành được 59 ghế và là đảng lớn thứ hai. Trong cuộc bầu cử quốc hội năm 2014, Fidesz giành được 133 ghế trong 199 ghế của quốc hội mới, chính phủ của Thủ Tướng Viktor Orban's đã được tái bầu làm lãnh đạo. Cuộc bầu cử kế tiếp vào năm 2018.

➤ Quốc hội

Quốc hội Hungary là Quốc hội đơn viện với 385 đại biểu, phần lớn là thành viên của các chính đảng lớn tham gia Quốc hội, ngoài ra có các đại biểu là cá nhân ứng cử. Đại biểu kiêm nhiệm chức vụ trong Chính phủ.

Quốc hội Hungary được chia thành hai phe: phe cầm quyền và phe đối lập. Chủ tịch Quốc hội là người đứng đầu đảng cầm quyền. Có 4 Phó chủ tịch là thành viên của 4 chính đảng tham gia Quốc hội, Phó chủ tịch còn lại là đại biểu tự do. Các đảng tham gia Quốc hội thành lập đoàn đại biểu Quốc hội của đảng mình và các đoàn đại biểu Quốc hội có nhiều nhóm đại biểu. Các đoàn đại biểu Quốc hội có bộ máy giúp việc riêng và mỗi

nhóm đại biểu lại có một ban thư ký giúp việc. Đứng đầu các đoàn đại biểu Quốc hội là các đoàn trưởng và 1 đến 3 phó đoàn trưởng. Chủ tịch Quốc hội và 4 trưởng đoàn hợp thành một Ủy ban thường trực của Quốc hội (tạm gọi) có vai trò chính trong việc xây dựng nội dung, chương trình kỳ họp Quốc hội.

- **Các đảng chính trị**

Có 9 đảng phái có vị trí trong Quốc hội gồm:

- + Đảng Liên đoàn thanh niên dân chủ Hungari FIDESZ (Hungaryan Civic Union)
- + Đảng Xã hội – MSZP (Hungaryan Socialist Party)
- + Đảng Phong trào cho một nước Hungary tốt hơn (JOBBIK)
- + Đảng Dân chủ nhân dân Thiên chúa giáo - KPND (Christian Democratic People's Party)
- + Đảng Chính trị có thể khác - LMP (Politics Can be Different)
- + Liên minh Dân chủ (DK)
- + Đảng Cùng nhau 2014 (Together 2014)
- + Đối thoại với Hungary (Dialogue for Hungary)
- + Đảng Tự Do Hungary (Hungaryan liberal Party)

Hai Đảng lớn thay nhau nắm quyền từ năm 1994 đến nay là Đảng MSZP và Đảng FIDESZ.

- **Kỳ họp Quốc hội**

Hàng năm, Quốc hội Hungary họp 2 kỳ, kỳ đầu tiên từ tháng 2 đến tháng 6, kỳ thứ hai từ

tháng 9 đến tháng 12. Ngoài ra, Quốc hội cũng có thể họp bất thường theo quyết định của Chủ tịch Quốc hội hoặc theo đề nghị của 1/5 đại biểu. Nội dung, chương trình kỳ họp do Ủy ban Thường trực xây dựng trước mỗi kỳ họp. Tuy nhiên, thời gian họp có thể kéo dài hoặc rút ngắn nếu được 20% đại biểu Quốc hội yêu cầu.

Nội dung kỳ họp Quốc hội chủ yếu là thảo luận về các dự án pháp luật và các vấn đề quan trọng khác, nghe báo cáo và chất vấn. Thời gian thảo luận và thông qua các dự án pháp luật thường chiếm khoảng 2/3 thời gian kỳ họp. Trong thời gian kỳ họp, nghị sỹ vẫn có thể tham gia hoạt động của các ủy ban, đi tiếp xúc cử tri hoặc làm các công việc khác. Tuy nhiên, thời điểm biểu quyết thông qua các dự án pháp luật hoặc các vấn đề quan trọng khác thường có mặt đông đủ đại biểu do các đảng phái muốn đảm bảo số phiếu của đảng mình. Vì vậy, thời gian biểu quyết thường được ấn định vào ngày thứ hai để tạo điều kiện cho các đại biểu tham gia biểu quyết đầy đủ.

- **Thanh tra Quốc hội**

Một trong những yếu tố cấu thành bộ máy của Quốc hội Hungary là Thanh tra Quốc hội có nhiệm vụ giúp Quốc hội kiểm soát hoạt động của các cơ quan hành pháp và chính quyền địa phương. Quốc hội Hungary có 4 Thanh tra viên hoạt động. Thanh tra Quốc hội hoạt động độc lập theo Hiến pháp và pháp luật. Trong quá trình hoạt động, Thanh tra Quốc hội có quyền yêu cầu mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân giải trình, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến vụ việc. Hàng năm, Thanh tra Quốc hội phải báo cáo hoạt động của mình với Quốc hội và báo cáo này sẽ được đăng trên công báo sau khi Quốc hội thông qua.

- **Hệ thống bầu cử Hungary**

Hungary chia thành 176 khu vực bầu cử và mỗi khu vực bầu cử được bầu 1 đại biểu. Đại biểu đó sẽ đại diện quyền lợi cho khu vực và gắn bó chặt chẽ với cử tri khu vực, thường

xuyên tiếp xúc cử tri và nhiều đại biểu tiếp tục tái cử tại khu vực đó. Ở Hungary, bầu cử đại biểu Quốc hội được tiến hành theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín. Công dân Hungary đủ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử.

Tổng thống có trách nhiệm công bố ngày bầu cử Quốc hội vào tháng 4 trước 72 ngày. Cho phép ứng cử tự do và tạo mọi điều kiện để mọi người có thể vận động tự do. Mọi khiếu nại của công dân trong quá trình bầu cử cũng như sau cuộc bầu cử đều được giải quyết. Bộ trưởng Bộ nội vụ hướng dẫn cụ thể các quy trình bầu cử, phân bổ kinh phí bầu cử. Ủy ban bầu cử ở mỗi địa phương do chính quyền tự quản bầu ra 5 người. Ủy ban quốc gia bầu cử do Quốc hội bầu ra cũng có 5 người để giải quyết khiếu nại, giám sát và công bố kết quả bầu cử. Ủy ban bầu cử là cơ quan độc lập và hoạt động trong 4 năm.

Văn phòng bầu cử có nhiệm vụ lên kế hoạch tài chính và tổ chức thực hiện cuộc bầu cử. Văn phòng bầu cử có ở tất cả các đơn vị hành chính. Trưởng đơn vị hành chính là người đứng đầu Văn phòng bầu cử của đơn vị đó. Văn phòng bầu cử quốc gia do Bộ trưởng Bộ nội vụ đứng đầu, có nhiệm vụ thông tin cho mọi cử tri về cuộc bầu cử, về quyền và trách nhiệm của cử tri; hướng dẫn những cử tri lần đầu tham gia bầu cử. Trong thời gian giữa các cuộc bầu cử, Văn phòng bầu cử còn có nhiệm vụ tổ chức các cuộc trưng cầu dân ý; nghiên cứu, đề xuất các vấn đề liên quan đến cách tổ chức bầu cử; đào tạo các cán bộ bầu cử; bầu bổ sung và bầu lại...

Tổng số đại biểu Quốc hội được phân bổ tại các đơn vị bầu cử và theo danh sách các đảng: 176 đại biểu sẽ được bầu trực tiếp tại 176 đơn vị bầu cử; 152 đại biểu sẽ được bầu theo danh sách các đảng; 58 đại biểu sẽ do Văn phòng bầu cử căn cứ vào số phiếu lẻ bầu cho các cá nhân nhưng không trúng cử để tính vào cho các đảng. Các đảng có trên 5% cử tri ủng hộ thì mới có quyền lập danh sách và có ghế trong Quốc hội. Để cá nhân trở thành ứng cử viên phải có trên 750 phiếu ủng hộ tại đơn vị bầu cử mà người đó dự kiến ứng cử. Việc thu thập phiếu ủng hộ được luật quy định. Như vậy, tại 176 đơn vị bầu cử, mỗi cử tri sẽ có 2 phiếu: 1 bầu cho cá nhân trực tiếp và 1 bầu cho danh sách (của đảng).

Bầu cử đại biểu Quốc hội được tiến hành 2 vòng: Nếu có trên 50% cử tri đi bầu thì cuộc bầu cử đó được coi là hợp lệ và nếu người nào đạt trên 50% cử tri đi bầu ủng hộ thì trúng cử đại biểu Quốc hội luôn vòng 1. Nếu vòng 1 không bầu được cá nhân trúng cử thì vòng 2 chỉ cần có 25% cử tri đi bầu thì được coi là hợp lệ. Ở vòng này, người nhiều phiếu hơn sẽ là người trúng cử đại biểu Quốc hội.

Ngày 26/11/2012, với 231 phiếu ủng hộ, 62 phiếu chống và 2 phiếu trắng, Quốc hội Hungary đã thông qua chế độ bầu cử mới bất chấp sự phản đối gay gắt của những người chỉ trích và các đảng phái đối lập tại nước này. Chế độ bầu cử mới, các cử tri phải đăng ký đi bỏ phiếu trước ngày bầu cử 15 ngày. Bên cạnh đó, thời gian vận động tranh cử bị rút ngắn từ 90 ngày xuống còn 50 ngày, chiến dịch quảng cáo vận động tranh cử trên các kênh truyền hình và đài phát thanh tư nhân sẽ bị cấm.

- **Hệ thống pháp luật**

Hungary có hệ thống pháp luật lâu đời và tương đối đầy đủ trên tất cả các lĩnh vực. Hiện nay, mỗi năm Quốc hội Hungary ban hành khoảng 100 đến 150 văn bản pháp luật, trong đó chủ yếu là sửa đổi, bổ sung. Những văn bản pháp luật xây dựng mới chủ yếu là trong lĩnh vực hợp tác quốc tế nhằm thể chế hoá các điều ước quốc tế và tạo điều kiện để tham gia vào Liên minh châu Âu (EU).

Theo luật pháp Hungary, quyền sáng kiến pháp luật được trao cho Tổng thống, Chính phủ, các ủy ban của Quốc hội và đại biểu Quốc hội. Tuy nhiên, việc xây dựng pháp luật chủ yếu xuất phát từ yêu cầu hoạt động của Chính phủ, do đó ở Hungary, phần lớn các dự án luật do Chính phủ đề xuất và chuẩn bị, trong đó Bộ Tư pháp là cơ quan chính giúp Chính phủ chuẩn bị các dự án luật. Ngoài ra, Chính phủ còn có một Ban thư ký có trách nhiệm rà soát lại lần cuối các dự án luật trước khi trình sang Quốc hội.

Việc xây dựng dự án luật được Chính phủ giao cho Bộ Tư pháp hoặc các bộ chuyên ngành thực hiện. Đối với các dự án luật liên quan đến nhiều bộ thì các bộ liên quan có

trách nhiệm phối hợp thực hiện. Trong quá trình chuẩn bị, các dự án luật đều được lấy ý kiến của đối tượng điều chỉnh của dự án luật.

Sau khi Chính phủ hoàn thành các bước chuẩn bị, dự án luật sẽ được Chính phủ trình sang Quốc hội. Chủ tịch Quốc hội sẽ giao cho một hoặc nhiều ủy ban xem xét, thẩm tra. Các ủy ban của Quốc hội có vai trò rất quan trọng trong hoạt động lập pháp vì các dự án luật chủ yếu được thảo luận tại ủy ban.

Khi được giao xem xét, thẩm tra dự án luật, các ủy ban sẽ tổ chức thảo luận, cho ý kiến về dự án luật tại ủy ban. Mỗi dự án luật được thảo luận tại ủy ban tối thiểu 3 lần. Trong quá trình xem xét, các ủy ban có thể mời đại diện Chính phủ đến trình bày ý kiến. Sau khi đã thảo luận, cho ý kiến và chỉnh lý dự án luật, các ủy ban sẽ đưa ra Quốc hội để thông qua. Tại Quốc hội sẽ thảo luận qua 2 giai đoạn: thảo luận chung và thảo luận cụ thể. Ở giai đoạn thứ nhất, Quốc hội sẽ thảo luận, cho ý kiến về những vấn đề lớn của dự án luật và dự án luật được đưa trở lại ủy ban. Các ủy ban có nhiệm vụ thiết kế, chỉnh lý dự án luật trên cơ sở những vấn đề lớn mà Quốc hội đã cho ý kiến và đưa ra Quốc hội để thảo luận về các quy định cụ thể. Sau khi Quốc hội đã cho ý kiến về các quy định cụ thể, các ủy ban sẽ dự kiến sửa đổi các quy định mà Quốc hội đã cho ý kiến và trình Quốc hội biểu quyết thông qua những dự kiến sửa đổi. Với những quy định và dự kiến sửa đổi đã được Quốc hội thông qua, các ủy ban có trách nhiệm chỉnh lý, hoàn thiện dự án luật trong vòng 1 tuần và đưa ra Quốc hội một lần nữa để thông qua toàn văn dự án luật.

Chủ tịch Quốc hội sẽ ký chứng thực vào văn bản pháp luật đã được thông qua và gửi đến Tổng thống để phê chuẩn. Việc phê chuẩn được thực hiện trong vòng 15 ngày và trong trường hợp khẩn cấp thì việc phê chuẩn phải thực hiện trong vòng 5 ngày. Nếu Tổng thống không đồng ý phê chuẩn thì phải nêu rõ lý do và gửi lại Quốc hội để xem xét. Quốc hội cũng có quyền không xem xét lại. Trong trường hợp Tổng thống và Quốc hội không thống nhất ý kiến thì có thể đưa ra Tòa án Hiến pháp. Phán quyết của Tòa án Hiến pháp có tính quyết định. Nếu Tòa án đồng ý với Quốc hội thì Tổng thống buộc phải phê chuẩn,

còn nếu Toà án đồng ý với Tổng thống thì Quốc hội buộc phải xem xét lại. Các văn bản pháp luật sẽ được đăng trên công báo sau khi được phê chuẩn.

Hiến pháp mới của Hungary, gọi là Luật Cơ bản, đã được Quốc hội nước này thông qua ngày 18/4/2011, Hiến pháp đưa ra một loạt đạo luật bao trùm các lĩnh vực tư pháp, tòa án và truyền thông cũng như yêu cầu chính phủ phải đảm bảo một lượng dư ngân sách trong trường hợp nợ công của Hungary vượt quá 50% GDP. (có hiệu lực từ ngày 1/1/2012)

➤ **Tình hình chính trị**

Từ năm 1989 đến nay, tình hình chính trị tại Hungary cơ bản ổn định. Từ năm 2010, Đảng Liên minh Công dân (FIDESZ) giành thắng lợi liên tiếp tại 03 kỳ bầu cử (năm 2010, 2014 và 2018) với chiến thắng tuyệt đối, chiếm 2/3 số ghế trong Quốc hội nước này. Sau 08 năm cầm quyền, Chính phủ của FIDESZ đã đạt được những thành tựu đáng kể về mặt kinh tế - xã hội, như đưa kinh tế Hungary trở lại con đường phát triển sau giai đoạn khủng hoảng (tăng trưởng kinh tế trung bình 3% - 4%/năm), kiểm soát tốt thâm hụt ngân sách giúp giảm một phần nợ của Hungary, tỷ lệ thất nghiệp giảm, giải quyết thành công vấn đề già hóa dân số thông qua chính sách khuyến khích tăng tỷ lệ sinh...

Theo Văn phòng Bầu cử quốc gia, đảng FIDESZ đang dẫn đầu trong cuộc bầu cử này, với 48,94% số phiếu bầu trong tổng số 93,3% số phiếu được kiểm, bỏ xa đảng đứng thứ 2 là Jobbik với chỉ 19,78% phiếu bầu. Tạm đứng ở vị trí thứ 3 là đảng Xã hội với 12,35% số phiếu ủng hộ và đảng LMP ủng hộ các chính sách bảo vệ môi trường nhận được 6,89% phiếu. Tỷ lệ cử tri tham gia sự kiện chính trị này là 68,80%, tăng hơn 7% so với cuộc tổng tuyển cử hồi năm 2014.

Trong nhiều năm qua, đời sống chính trị ở Hungary có đặc điểm nổi bật là đảng cầm quyền FIDESZ luôn ở vị trí áp đảo. Các đảng đối lập yếu và phân tán, thiếu sự đoàn kết. Mục tiêu của FIDESZ trong cuộc bầu cử Quốc hội 2018 là giành chiến thắng tuyệt đối. Lãnh đạo FIDESZ muốn qua cuộc bầu cử để giành đa số áp đảo (2/3 số ghế) trong Quốc

hội mới, trong khi các đảng đối lập đang nỗ lực để ngăn chặn mục tiêu này của đảng cầm quyền. Nếu FIDESZ có được 2/3 số đại biểu trong Quốc hội Hungary thì đảng cầm quyền sẽ chi phối diễn đàn nghị viện, có quyền sửa đổi Hiến pháp và các đạo luật quan trọng nhất mà không cần sự ủng hộ của các đảng phái đối lập.

Ngày 09/4/2018, Thủ tướng Hungary Viktor Orban đã tuyên bố giành "chiến thắng lịch sử" trong cuộc bầu cử Quốc hội, sau khi kết quả sơ bộ cho thấy đảng Liên đoàn Công dân Hungary (FIDESZ) theo đường lối cánh hữu của ông đang dẫn đầu với cách biệt lớn.

Kết quả cuộc bầu cử Quốc hội đã bảo đảm để Thủ tướng Viktor Orban đứng đầu chính phủ lần thứ ba liên tiếp và theo đuổi đường lối chính trị hiện nay là nâng cao sự tự chủ của Hungary trong các vấn đề quốc tế.

Sau cuộc bầu cử Quốc hội vào tháng 4/2018, Chính phủ mới của FIDESZ được thành lập đã đề ra kế hoạch dài hạn với mục tiêu đến năm 2030 đưa Hungary trở thành một trong 05 nước Liên minh châu Âu (EU) “đáng ở, sống và làm việc”, có sức cạnh tranh cao, đẩy mạnh xây dựng kết cấu, cải thiện mạnh mẽ các chỉ số dân số, chuyển mạnh sản xuất sang năng lượng sạch và bền vững.

➤ Chính sách đối ngoại

Về đối ngoại, hiện nay Hungary tiếp tục ưu tiên hội nhập sâu vào EU; củng cố quan hệ với các nước láng giềng và khu vực; ưu tiên ngoại giao năng lượng; bảo vệ lợi ích của cộng đồng gốc Hungary ở các nước láng giềng; khôi phục và thúc đẩy quan hệ với các đối tác truyền thống (ở Đông Nam Á, Việt Nam là ưu tiên). Hungary là một trong những nước có lập trường cứng rắn nhất trong EU đối với vấn đề nhập cư. Năm 2015, Hungary đã xây hàng rào biên giới với Serbia và Croatia để ngăn chặn dòng người di cư vì mục đích kinh tế vào Hungary. Hiện nay, Hungary đang có nhiều mâu thuẫn với EU về vấn đề phân bổ hạn ngạch nhập cư (không ủng hộ chính sách này của EU). Vì lợi ích năng lượng, Hungary có chiến lược mềm mỏng trong quan hệ với Nga và là một trong những

nước lên tiếng phản đối gia hạn lệnh trừng phạt Nga của EU.

Hungary là thành viên của các tổ chức khu vực và quốc tế sau: EBRD (Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Châu Âu), EIB (Ngân hàng Đầu tư Châu Âu), EU, FAO (Tổ chức Nông lương thế giới), IAEA (Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế), ICAO (Tổ chức Hàng không quốc tế), IMF, Interpol, IPU (Liên minh Bưu chính quốc tế), ISO (Tổ chức Tiêu chuẩn quốc tế), ITU (Liên minh Viễn thông quốc tế), NATO, OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Châu Âu), OIF (Tổ chức quốc tế Pháp ngữ - quan sát viên), OSCE (Tổ chức An ninh và Hợp tác Châu Âu), Hiệp ước Schengen, SECI (Sáng kiến Hợp tác Đông Nam Âu), UN (Liên hợp quốc), UNESCO, UNHCR (Cơ quan về Tị nạn của Liên hợp quốc), WHO (Tổ chức Y tế thế giới), WTO (Tổ chức Thương mại thế giới)...

➤ **Một số vị trí quan trọng trong chính phủ hiện nay**

- Thủ Tướng: Viktor Orban's
- Tổng thống: Janos Ader
- Chủ tịch Quốc hội:Kovér László
- Phó Thủ tướng: Sandor Pinter (chịu trách nhiệm về vấn đề an quốc gia)
- Phó Thủ tướng thứ nhất kiêm Bộ trưởng Tài chính: ông Varga Mihály
- Phó Chủ tịch Quốc hội kiêm Chủ tịch Ban lãnh đạo toàn quốc của Đảng Xã hội Hungary: ông Hiller Istvan
- Quốc vụ khanh Bộ Nguồn lực: Novák Katalin
- Quốc vụ khanh phụ trách Văn phòng điều phối chương trình của Thủ tướng: Nagy János
- Quốc Vụ khanh Bộ Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hungary: Balogh Csaba

- Phó Quốc vụ khanh Bộ Ngoại giao và Kinh tế Đối ngoại: Bus Szilveszter
- Đại sứ Hungary tại Việt Nam: Öry Csaba
- Cố vấn chính trị của Thủ tướng: Rahói Zsuzsanna
- Đặc phái viên của Thủ tướng: Megyesy Jenő
- Cố vấn chính về chính sách đối ngoại của Thủ tướng: Czukor József
- Viện trưởng Viện kiểm sát tối cao Hungary: Ngài Péter Polt
- Bộ trưởng Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại: Szijjártó Péter
- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp: Fazekas Sándor
- Bộ trưởng Bộ Phát triển quốc gia: Seszták Miklós
- Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại Quốc hội kiêm Trưởng Ban Đối ngoại Đảng FIDESZ cầm quyền và Đặc phái viên Bộ Ngoại giao và Kinh tế Đối ngoại Hungary: ông Nemeth Zsolt

➤ **Thông tin liên hệ đại sứ quán Hungary tại Việt Nam và Đại sứ quán Việt Nam tại Hungary**

- **Đại sứ quán Cộng hòa Hung-ga-ri tại Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 12, Daeha Business Center, 360 Kim Mã, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84-04-37715714/5

Fax: 84-04-37715716

Email: mission.hoi@kum.hu; hoi.mission@kum.hu

Website: www.mfa.gov.hu/emb/hanoi

- **Đại sứ quán Việt Nam tại Hung-ga-ri:**

Địa chỉ: Thokoly u. 41, Budapest H-1146

Điện thoại: +36-1-3425583/3429922/+36-1-3433837

Fax: +36-1-3528798

Email: vp-budapest@mofa.gov.vn

Kinh tế

Theo Tổng cục thống kê Trung ương Hungary (KSH), Chỉ số CPI của Hungary tăng lên 3,8% trong tháng 10/2018 so với mức 3,6% trong tháng 7/2018. Điều này cho thấy dấu hiệu của một nền kinh tế tăng mạnh.

Chủ yếu là tăng giá cao hơn đối với xăng và thuốc lá. Giá lương thực tăng 4,6%, giá điện gia đình tăng 1,3%, giá tiêu dùng tăng 0,2% và giá dịch vụ tăng 1,9%.

Từ tháng 1 đến tháng 10, giá tiêu dùng tăng 2,8% hàng năm.

Trong khi đó, sản lượng công nghiệp giảm 0,6% trong tháng 9.

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã nâng dự báo tăng trưởng GDP của Hungary lên 4,0% vào năm 2018.

Trong báo cáo về Triển vọng kinh tế thế giới, dự báo đã tăng từ 3,8% nhưng mức tăng này vẫn nằm trong mục tiêu chính thức của chính phủ về tăng trưởng 4,3%.

Các số liệu cho thấy tăng trưởng GDP của Hungary sẽ giảm còn 3,3% vào năm 2019. Dự báo của IMF là lạm phát trung bình hàng năm sẽ tăng lên 2,8% vào năm 2018 và 3,3% vào năm 2019, vượt qua mục tiêu trung hạn 3,0% của Ngân hàng Quốc gia Hungary.

Tỷ lệ thất nghiệp giảm xuống còn 3,9% vào năm 2018 và dự báo sẽ giảm còn 3,5% vào năm 2019.

Triển vọng được cải thiện là kết quả của chính sách kinh tế của Hungary và tiềm năng tăng trưởng của đất nước.

Theo số liệu thống kê của Cơ quan Thống kê Trung ương (KSH), tỷ lệ thất nghiệp trung bình của Hungary đã giảm còn 3,6% vào tháng 5 – 7/2018.

Tỷ lệ thất nghiệp của Hungary đã giảm 4,2% so với cùng kỳ năm 2017.

Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi từ 15 đến 24 ở mức 10,2%, chỉ thay đổi nhẹ so với một năm trước đó. Con số này cho thấy rằng nhóm tuổi này chiếm 1/5 số người thất nghiệp.

Tỷ lệ thất nghiệp từ 25 đến 54 tuổi giảm 0,5% còn 3,2% và tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi 55 đến 74 đã giảm 1% còn 2,4%.

Khoảng 38,1% người thất nghiệp đã tìm việc trong một năm hoặc lâu hơn.

Số người Hungary làm việc trong giai đoạn này là 4.483.600, tăng 9.000 so với giai đoạn 3 tháng trước và tăng 50.000 so với 1 năm trước đó.

Tỷ lệ việc làm của Hungary là 60,3%, tăng nhẹ từ 60,2% trong giai đoạn trước đó và tăng so với mức 59,4% của một năm trước đó.

Hungary hiện là điểm đến đầu tư phổ biến thứ 7 trên thế giới.

Theo báo cáo mới nhất năm 2017 của IBM Global Location Trends, Hungary cũng là quốc gia hàng đầu về đầu tư nước ngoài có giá trị gia tăng cao, giữ vị trí thứ 16.

Hungary hấp dẫn các nhà đầu tư vì môi trường kinh tế; thuế suất thuế thu nhập cá nhân thấp nhất ở châu Âu, thuế doanh nghiệp thấp nhất và mức độ đóng góp xã hội cũng liên tục giảm.

Chính sách tài trợ và ưu đãi của chính phủ cũng đã thay đổi, và ngày nay, các nhà đầu tư, ngoài việc tạo ra nhiều công việc cũng có thể nhận được tài trợ cho các dự án phát triển công nghệ và hiện đại hóa.

➤ **Các chỉ số kinh tế**

GDP theo sức mua (theo ước tính năm 2017): 285,2 tỉ USD

GDP được tính theo tỉ giá hối đoái: 132 tỉ USD (ước tính năm 2017)

Tỉ lệ tăng trưởng thực của GDP: 3,8% (ước tính năm 2017)

GDP tính theo đầu người (PPP): 28.900 USD (ước tính năm 2017)

Tổng ngạch tiết kiệm quốc dân: 24,4% GDP (ước tính năm 2017)

GDP theo lĩnh vực (ước tính năm 2017):

- Tiêu dùng theo hộ gia đình: 52,3%
- Tiêu dùng của chính phủ: 19,9%
- Đầu tư vào tài sản cố định: 19%
- Đầu tư vào hàng tồn kho: -1,2%
- Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 94,1%
- Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -84,1%

GDP theo ngành:

- Nông nghiệp: 4,4%
- Công nghiệp: 30,9%

- Dịch vụ: 64,7% (ước tính năm 2017)

Sản phẩm nông nghiệp:

Lúa mì, ngô, hạt hướng dương, khoai tây, củ cải đường; lợn, gia súc, gia cầm, các sản phẩm từ sữa

Các ngành công nghiệp:

Khai thác mỏ, luyện kim, vật liệu xây dựng, thực phẩm chế biến, dệt may, hóa chất (đặc biệt là dược phẩm), xe có động cơ

Tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp: 5,5% (ước tính năm 2017)

Lực lượng lao động: 4,599 triệu (ước tính năm 2017)

Lực lượng lao động theo lĩnh vực:

- Nông nghiệp: 4,9%
- Công nghiệp: 30,3%
- Dịch vụ: 64,5% (ước tính năm 2015)

Tỷ lệ thất nghiệp: 4,4% (ước tính năm 2017)

Ngân sách nhà nước (ước tính năm 2017):

- Doanh thu: 63,63 tỉ USD
- Chi tiêu: 66,41 tỉ USD

Thuế và các khoản thu khác: 48,2% GDP (ước tính năm 2017)

Thặng dư (+) hoặc thâm hụt (-) ngân sách: -2,1% GDP (ước tính năm 2017)

Nợ công: 73,9% GDP (ước tính năm 2017)

Tỉ lệ lạm phát (giá tiêu dùng): 2,4% (ước tính năm 2017)

Lãi suất cho vay của ngân hàng thương mại: 1,6% (ước tính đến ngày 31/12/2017)

Xuất khẩu: 98,72 tỉ USD (ước tính năm 2017)

Hàng hóa xuất khẩu (theo ước tính năm 2017):

- Máy móc và thiết bị (55,8%)
- Sản xuất khác (32,7%)
- Thực phẩm (6,8%)
- Nguyên liệu thô (2,4%)
- Nhiên liệu và điện (2,3%).

Đối tác xuất khẩu (theo ước tính năm 2017):

- Đức: 27,7%
- Romania: 5,4%
- Ý: 5,1%
- Áo: 5%
- Slovakia: 4,8%
- Pháp: 4,4%
- Cộng hòa Czech: 4,4%
- Ba Lan: 4,3%

Nhập khẩu: 93,28 tỷ USD (ước tính năm 2017)

Hàng hóa nhập khẩu (ước tính năm 2012):

- Máy móc và thiết bị: 45,4%
- Sản xuất khác: 34,3%
- Nhiên liệu và điện: 12,6%
- Thực phẩm: 5,3%
- Nguyên liệu thô: 2,5%

Đối tác nhập khẩu (theo ước tính năm 2017):

- Đức: 26,2%
- Áo: 6,3%
- Trung Quốc: 5,9%
- Ba Lan: 5,5%
- Slovakia: 5,3%
- Hà Lan: 5%
- Cộng hòa Czech: 4,8%
- Ý: 4,7%
- Pháp: 4%

Tỉ giá hối đoái: 1 forints (HUF) = 279,5 USD (ước tính năm 2017)

➤ **Chính sách kinh tế**

Năm 2011, Hungary có sự đổi mới về các chính sách, cụ thể như sau:

- + Thực hiện một mức thuế thu nhập cá nhân, giảm thuế công ty xuống 10% nhằm tạo môi trường kinh doanh cạnh tranh nhất trong khu vực.
- + Đặt hệ thống ngân hàng hưu trí tư nhân dưới quyền kiểm soát của Chính phủ, để tăng thu cho ngân sách (thực chất đây là hình thức quốc hữu hóa tài sản ngân hàng);
- + Ban hành Chương trình phát triển 7 lĩnh vực ưu tiên:

- **Công nghiệp sức khỏe - y tế:**

Lĩnh vực được chú trọng phát triển là du lịch sức khỏe, sử dụng năng lượng trong lòng đất trên cơ sở các dịch vụ y tế và nước khoáng chữa bệnh, ngành ươm trồng cây cỏ, thảo mộc và công nghiệp thực phẩm sinh học; phát triển công nghệ nano và công nghệ sinh học phục vụ chăm sóc sức khỏe.

- **Kinh tế năng lượng: ưu tiên để phát triển kinh tế xanh- sạch, bao gồm:**

- + Nâng cao an ninh cung ứng và đa dạng hóa các nguồn cung năng lượng;
- + Giảm phụ thuộc nhập khẩu năng lượng đang rất nặng nề (75% trên mức trung bình 50% của EU);
- + Thúc đẩy đáng kể việc sản xuất, sử dụng năng lượng tái tạo;
- + Bảo vệ khí hậu (bầu khí quyển);
- + Sử dụng năng lượng hạt nhân;
- + Cải tổ lại hệ thống cơ quan Chính phủ trong lĩnh vực năng lượng.

- **Chương trình xây dựng căn hộ, nhà ở:**

Đặt kế hoạch xây 40-50.000 căn hộ/năm, sửa chữa nhà bê tông tấm lớn, trợ cấp cho các gia đình mua nhà lần đầu, soạn thảo cơ chế cho các gia đình có con đi học được thuê nhà ở mới trong vòng 3-4 năm, đẩy nhanh việc cấp tín dụng cầm cố, thế chấp tài sản bằng đồng forint thay vì vay bằng đồng ngoại tệ (có thể nguy hiểm khi xảy ra khủng hoảng do đồng Ft mất giá). Kế hoạch cũng gắn bảo lãnh nhà nước với cho vay mua nhà ở, vì thế làm cho tín dụng nhà ở rẻ hơn, bên cạnh đó nâng mức trợ cấp tiền thuê nhà trong những khoản trợ cấp ngoài lương.

- **Phát triển doanh nghiệp:**

Giảm thuế, giảm thiểu tệ quan liêu cho các doanh nghiệp, tạo mọi trường kinh doanh thân thiện, đẩy nhanh việc sử dụng vốn của EU. Khôi phục lại chương trình tiếp cận vốn vay cho các doanh nghiệp nhỏ, thành lập cơ quan phát triển doanh nghiệp một cửa, đổi mới hệ thống Phòng Thương mại, giành cho nó vai trò lớn hơn. Đối với mua sắm Chính phủ, Kế hoạch đặt mục tiêu tỉ lệ các công ty Hungary trong các công ty có lãi sẽ tăng từ 40 lên 70%.

Nhà nước cũng cần năng động hơn trong việc bảo vệ các doanh nghiệp trong nước, chẳng hạn như trong kinh doanh cần điều hành nghiêm ngặt hơn để các chuỗi thương mại đảm bảo thời hạn thanh toán và không làm các doanh nghiệp trong nước bị lâm vào cảnh nguy ngập tài chính. Cần đặt trọng tâm vào bảo vệ người tiêu dùng.

Kế hoạch cũng đặt tham vọng tăng khả năng biến những công ty vừa của Hungary thành các công ty cung ứng hàng cho các tập đoàn đa quốc gia. Từ 600 công ty hiện tại sẽ tăng lên 1500 công ty trong vòng 5 năm, nếu trung bình mỗi công ty có 100 công nhân thì số công ăn việc làm sẽ tăng thêm 150.000 người.

- **Khoa học, đổi mới, phát triển:**

Lĩnh vực phát minh đổi mới là động lực và mục tiêu là tăng trưởng trong vòng 4 năm sẽ

cao nhất trong các nước EU. Xuất phát từ các chi phí cho đổi mới và phát triển từ 2001 chỉ đạt dưới 1% GDP, và 2009 chỉ là 1,15% GDP, trong khi mức trung bình của EU là 1,9%. Hungary dự kiến tăng chi phí nghiên cứu phát triển tới giữa thập kỷ này lên 1,5% GDP, cuối thập kỷ là 2% GDP. Các ưu tiên của nghiên cứu – phát triển là công nghiệp xe hơi, vận tải, công nghiệp sức khỏe, tin học, năng lượng và công nghiệp với 7 chương trình với tổng số tiền là 72,67 tỉ ft.

- **Tạo công ăn việc làm:**

Tạo 1 triệu việc làm trong các ngành xây dựng, nông nghiệp, du lịch.

- **Giao thông, vận tải:**

Phát triển vận chuyển đa phương thức, xây dựng hệ thống trả phí điện tử, xây dựng đường sắt, bộ cao tốc bên cạnh việc phát triển dịch vụ logistic Đông – Tây và Bắc - Nam.

Hungary hy vọng sẽ trở thành một tấm gương mẫu mực của châu Âu nếu các mục tiêu nêu trên được thực hiện với hy vọng tăng trưởng GDP đạt mức 4- 6%, tỉ suất đầu tư tăng 25% trong vòng 5 năm.

Tiền tệ

Ngày 24/3/2015, Hội đồng tiền tệ - Ngân hàng Trung ương Hungary đã quyết định hạ mức lãi suất cơ bản 15 điểm phần trăm. Theo đó, mức lãi suất cơ bản đã giảm 0,15%, từ 2,1% xuống còn 1,95%. Đây là mức thấp kỷ lục trong 24 tháng qua. Đợt cắt giảm gần đây nhất diễn ra vào tháng 7/2014. Việc hạ mức lãi suất này sẽ tác động đến các chỉ tiêu phát triển kinh tế của Hungary.

Đồng Forint được dự báo sẽ mạnh và ổn định hơn. Thực tế cho thấy, tính đến ngày 25/3, so đồng USD đồng Forint đã tăng giá khoảng 2% so với ngày 23/3 (trước thời điểm cắt giảm lãi suất 1 ngày) và tăng gần 6% so ngày 14/3 (ngày đồng nội tệ mất giá sâu nhất kể

từ đầu tháng 3/2015). Đồng thời, so đồng Euro, tăng giá khoảng 1,7% so với ngày 23/3 (trước thời điểm cắt giảm lãi suất 1 ngày) và 2,8% so ngày 10/3 (ngày đồng nội tệ mất giá sâu nhất kể từ đầu tháng 3/2015)

Mục tiêu của Hungary sẽ cắt giảm dần lãi suất cơ bản xuống mức 1,65% đến cuối năm 2015. Dự kiến, tháng 4/2016, Ngân hàng Trung ương sẽ tiếp tục cắt giảm lãi suất.

Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ

Sử dụng đại lý/ nhà phân phối

Các đại lý hoặc nhà phân phối địa phương được giới thiệu trong những trường hợp khi việc thành lập công ty con bán hàng trực tiếp hoặc sản xuất tại Hungary không khả thi hay tài chính không hợp lý. Trong việc lựa chọn một đại diện, các công ty nước ngoài nên xem xét khả năng: bao phủ toàn bộ thị trường Hungary, quản lý định ra giá cả, giám sát các kênh bán hàng, quản lý quảng cáo và tiếp thị, quản lý chi phí hoạt động, và cung cấp dịch vụ sau bán hàng. Các công ty nước ngoài phải đảm bảo các thỏa thuận của họ với các đại diện địa phương tuân thủ theo luật pháp và các quy định của địa phương và EU.

Các công ty nước ngoài và các công ty của các quốc gia khác thuộc châu Âu thường duy trì kiểm soát hoạt động tại Hungary thông qua các công ty con thuộc sở hữu một phần hoặc sở hữu toàn phần. Hungary cũng có nhiều nhà phân phối độc lập có kinh nghiệm và năng lực. Các cơ quan đại diện Hungary thường có quy mô nhỏ và vừa (5 - 49 nhân viên) và theo các xu hướng kinh doanh quốc tế tức là họ giao tiếp với khách hàng qua e-mail và các trang web (ngày càng nhiều bằng tiếng Anh) nhiều hơn là các tài liệu quảng cáo.

Các nhà phân phối tại Hungary có thể cung cấp chiến lược hỗ trợ trong việc định vị thương hiệu tại thị trường địa phương thông qua các chiến dịch quảng cáo và khuyến mãi. Với sự quen thuộc của họ về văn hóa và tập quán kinh doanh địa phương, các nhà phân phối cũng có thể hỗ trợ dịch vụ sau bán hàng giúp ích cho hình ảnh của các công ty nước ngoài. Cạnh tranh thương mại nặng nề và thị trường Hungary tương đối nhỏ, nhiều nhà phân phối sẽ thương lượng để độc quyền, nhưng các công ty nước ngoài có thể thành công khi đưa ra các điều kiện cho độc quyền hoặc nhượng quyền khác. Các công ty thương mại Hungary tham dự nhiều tại các hội chợ thương mại lớn của châu Âu, và hội chợ có thể là địa điểm tốt để tìm kiếm các nhà phân phối.

Các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Hungary thường đề nghị làm nhà phân phối cho các công ty nước ngoài, trong khi các doanh nghiệp tư nhân muốn làm đại lý đại diện cho các đối tác quốc tế của họ và không mất quyền sở hữu hàng hóa hoặc gánh lấy rủi ro tài chính. Các đại lý tại Hungary thường làm việc dựa trên cơ sở tiền hoa hồng nhưng mức giá khác nhau theo ngành công nghiệp, các đại lý tại Hungary thường kiếm được 5 - 7% hoa hồng bán hàng phụ thuộc vào giá trị và loại sản phẩm. Nhà phân phối nhập và trữ hàng để bán mong đợi lợi nhuận cao hơn. Việc sử dụng các đại lý thì phổ biến hơn ở các khu vực mà nguồn vốn và chuyên môn kỹ thuật là tối quan trọng, chẳng hạn như gia công cơ khí, tự động hóa, chế tạo bằng máy, và ngành công nghiệp nặng.

Các công ty nước ngoài nên làm việc riêng với các đại lý tiềm năng để chắc chắn hiểu tất cả các nghĩa vụ pháp lý trước khi ký kết một thỏa thuận. Lưu ý rằng một hồ sơ ràng buộc hợp pháp có thể bằng tiếng Anh hoặc tiếng Hungary, nhưng trong trường hợp có tranh chấp thương mại, thuế, một hồ sơ có giá trị dịch bằng tiếng Hungary là hồ sơ quyết định.

➤ Quy định của EU

Các công ty có nhu cầu sử dụng phân phối, nhượng quyền thương mại và các thỏa thuận nghiệp vụ quản lý cần phải đảm bảo rằng các thỏa thuận mà họ đặt ra ở đây phù hợp với luật pháp EU và quốc gia thành viên EU. Chỉ thị số 86/653/EEC của Hội đồng châu Âu đề ra các tiêu chuẩn tối thiểu nhất định về việc bảo hộ cho các đại lý thương mại tư nhân – những người bán hoặc mua hàng hóa đại diện cho những người ủy thác. Chỉ thị quy định các quyền và nghĩa vụ của người ủy thác và đại lý, thù lao của đại lý và việc ký kết và chấm dứt hợp đồng đại lý. Chỉ thị cũng quy định thời hạn và việc bồi thường hoặc số tiền đền bù phải trả cho các đại lý. Các công ty nước ngoài cần đặc biệt lưu ý rằng theo các Chỉ thị, các bên không thể vi phạm các yêu cầu nhất định. Theo đó, kể cả một điều khoản cụ thể của một cơ quan luật khác được áp dụng trong trường hợp có tranh chấp sẽ có thể bị phán quyết vô hiệu bởi tòa án châu Âu.

Website liên kết:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML)

EU cũng muốn ngăn việc thanh toán chậm trễ. Chỉ thị mới 2011/7/EU, thay thế cho luật hiện hành vào tháng 3 năm 2013, bao gồm tất cả các giao dịch thương mại trong EU, cho dù trong khu vực công hay tư nhân, chủ yếu là giải quyết hậu quả của việc thanh toán chậm. Tuy nhiên, giao dịch với người tiêu dùng, không thuộc phạm vi của Chỉ thị này. Chỉ thị 2011/7/EU cho phép người bán hàng khi không nhận được thanh toán hàng hóa và/ hoặc dịch vụ trong vòng 30 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán được quyền thu lãi (với tỷ lệ 8% dựa trên lãi suất của Ngân hàng Trung ương châu Âu) cũng như 40 Euro tiền đền bù chi phí thu hồi. Đối với mô hình kinh doanh thương mại điện tử thời gian giao dịch 60 ngày có thể được thương lượng tùy theo các điều kiện. Người bán cũng có thể giữ lại giấy tờ xác nhận quyền sở hữu hàng hóa cho đến khi thanh toán được hoàn thành và có thể đòi bồi thường đầy đủ cho tất cả các chi phí thu hồi.

Website liên kết:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:048:0001:0010:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:048:0001:0010:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:048:0001:0010:EN:PDF)

Đại lý và nhà phân phối của các công ty có thể tận dụng Cơ quan thanh tra châu Âu (European Ombudsman – EO) khi là nạn nhân của việc quản lý không hiệu quả bởi một tổ chức hay cơ quan của EU. Các khiếu nại có thể được gửi đến các Cơ quan thanh tra châu Âu chỉ bởi các doanh nghiệp và các cơ quan khác có văn phòng đăng ký ở EU. Cơ quan thanh tra châu Âu có thể hành động theo những khiếu nại bằng cách điều tra những trường hợp mà trong đó các tổ chức EU không hành động phù hợp với pháp luật, không tôn trọng các nguyên tắc về quản trị tốt, hoặc vi phạm các quyền cơ bản. Ngoài ra, SOLVIT, một mạng lưới các trung tâm quốc gia, cung cấp hỗ trợ trực tuyến cho người

dân và các doanh nghiệp gặp khó khăn với các giao dịch trong thị trường đơn của các biên giới.

Website liên kết:

- + <http://www.ombudsman.europa.eu/home/en/default.htm>
- + http://ec.europa.eu/solvit/site/about/index_en.htm

Bảo mật dữ liệu và bảo vệ

➤ Tình trạng hiện tại

Chỉ thị bảo vệ dữ liệu chung của EU (95/46/EC) giải thích rõ ràng những luật lệ nghiêm ngặt liên quan đến việc xử lý các dữ liệu cá nhân. Doanh nghiệp phải thông báo cho khách hàng biết họ đang thu thập dữ liệu, họ có ý định sử dụng dữ liệu đó cho việc gì, và ai sẽ được tiết lộ dữ liệu đó. Các đối tượng trong dữ liệu phải có cơ hội phản đối việc xử lý thông tin chi tiết cá nhân của họ và lựa chọn cho mục đích tiếp thị trực tiếp. Quyết định này có hiệu lực vào thời điểm thu thập số liệu hay bất cứ thời điểm nào sau đó. Trong khi các tổ chức EU đang xem xét luật mới (GDPR), thì Chỉ thị năm 1995 vẫn còn hiệu lực.

➤ Chuyển dữ liệu khách hàng cho các nước ngoài EU

Chỉ bảo vệ dữ liệu chung hiện nay của EU không chỉ cho phép chuyển dữ liệu cá nhân trong phạm vi EU mà còn bảo vệ dữ liệu cá nhân khi dữ liệu này rời khỏi biên giới khu vực. Dữ liệu cá nhân chỉ có thể được chuyển giao bên ngoài EU nếu pháp luật của nước thứ ba cung cấp việc bảo vệ đầy đủ cho dữ liệu hoặc nếu có sự đồng ý rõ ràng của chủ thể dữ liệu được bảo mật. Ủy ban châu Âu cho biết chỉ một số ít nước có khung pháp lý đảm bảo việc bảo vệ đầy đủ các dữ liệu được chuyển giao cho họ.

Cơ quan bảo vệ Dữ liệu (DPAs) các nước thành viên EU và các công ty đa quốc gia lớn

cũng phát triển gần như là một bên thứ 3 để phù hợp với quy định của EU về việc chuyển dữ liệu cá nhân cho các nước bên ngoài EU. Điều này dựa trên sự chấp thuận giữa các nước với nhau về “quy tắc ràng buộc doanh nghiệp” (BCRs). BCR là quy tắc thực hành quốc tế mà một công ty đa quốc gia theo dõi việc chuyển giao dữ liệu cá nhân giữa các công ty thuộc tập đoàn đó (chuyển giao dữ liệu trong nội bộ tập đoàn trên toàn thế giới). BCRs phù hợp với các công ty đa quốc gia có hệ thống cấu trúc dọc và liên kết chặt chẽ, chứ không dành cho các công ty đa quốc gia có liên kết rời rạc. Các công ty thiết lập BCRs đáp ứng DPAs của Châu Âu sẽ có thể truyền dữ liệu cá nhân từ EU đến bất kỳ nơi nào trên thế giới. BCRs có thể là một công cụ nhằm hài hòa với quy tắc bảo mật dữ liệu cá nhân trên quy mô toàn cầu. Quá trình đàm phán và chấp thuận BCRs là lâu dài và phức tạp, và chưa được các công ty nhỏ hoặc vừa áp dụng thử.

➤ Quy định mới được đề xuất

Luật pháp về dữ liệu cá nhân hiện nay của EU đang được xem xét. Quy định bảo vệ dữ liệu thương mại mới (GDPR) đã được DG Justice đề xuất vào tháng 01/2012. Nghị viện châu Âu thông qua vào ngày 12/3/2014, bởi đa số luận điểm mà Ủy ban của Nghị viện châu Âu (EP) về các quyền tự do dân sự, tư pháp và đối nội (LIBE) đã trình bày trên quy định được đề xuất. Đề xuất năm 2012 song song với sửa đổi của Hội đồng Bộ trưởng EU. Nếu phiên bản quy định tháng 4/2014 của EP được thông qua, thì quy định này sẽ áp đặt các yêu cầu trực tiếp đối với doanh nghiệp châu Âu về cách họ có thể thu thập và sử dụng dữ liệu người dùng. Quy định này cũng sẽ khiến cho tất cả các quyết định phù hợp sau 05 năm cũng như chuyển giao bằng biện pháp bảo vệ thích hợp sau 02 năm. Ngoài ra, quy định sẽ đưa ra mức tiền phạt đáng kể đối với các công ty vi phạm (lên đến 5% doanh thu toàn cầu). Trong hơn 02 năm, các đại diện ngành công nghiệp đã lên tiếng quan ngại về tổ chức EU và các quan chức quốc gia thành viên. 10 mối quan ngại chính với các quy định được đề xuất bao gồm:

- thông báo vi phạm dữ liệu

- sự đồng ý
- định nghĩa về dữ liệu cá nhân, trẻ con, và lợi ích công cộng
- cung cấp tính khả thi kỹ thuật của "quyền được lãng quên"
- yếu tố ngoài lãnh thổ sẽ gây cản trở việc truyền dữ liệu quốc tế

Các tác động của quy định được đề xuất này vượt xa phạm vi trước mắt; cụ thể trong bảo mật dữ liệu là một phần không thể thiếu của các sáng kiến pháp lý hiện hành khác của EU trong lĩnh vực công nghệ thông tin như điện toán đám mây và an ninh mạng. Website liên kết của Tổng cục Tư pháp Ủy ban châu Âu:

http://ec.europa.eu/justice_home/fsj/privacy/index_en.htm

Nhượng quyền thương mại

Hiện nay, có khoảng 400 công ty hoạt động nhượng quyền thương mại ở Hungary, một nửa trong số đó là vốn nước ngoài.

Theo kinh nghiệm của các chuyên gia ngành công nghiệp và buro chính, việc áp dụng đặc điểm địa phương, bán hàng theo cách thức nhượng quyền thứ cấp, cung cấp tài chính, định mức phí nhượng quyền thương mại độc quyền thấp hơn và/ hoặc sử dụng nhượng quyền thương mại nước ngoài là chìa khóa để thành công trong thị trường Hungary. Nhượng quyền thương mại vẫn còn tương đối kém phát triển trong phân khúc nhất định như dịch vụ chăm sóc sức khỏe gia đình và ô tô, so với các tiêu chuẩn Châu Âu. Là một quốc gia của khu vực bán lẻ, Hungary chậm nhiều sau Hoa Kỳ, Nhật Bản, và các quốc gia còn lại của EU. Việc phân phối hàng hóa và dịch vụ tương đối kém hiệu quả và tầng lớp trung lưu đang phát triển cho thấy đó là các cơ hội phát triển quan trọng của nhượng quyền thương mại.

Không có luật nhượng quyền thương mại ở Hungary và không có bất kỳ yêu cầu pháp lý

đặc biệt nào đối với nhượng quyền thương mại ở Hungary. Các quy định và chính sách giống nhau áp dụng để xây dựng việc kinh doanh nhượng quyền thương mại hoặc thành lập công ty. Thành viên trong Hiệp hội kinh doanh nhượng quyền thương mại Hungary được khuyến khích nhưng không bắt buộc. Các doanh nghiệp nước ngoài đang thử kinh doanh nhượng quyền trong Liên minh châu Âu có thể sẽ thấy rằng thị trường này khá mạnh và thân thiện với các hệ thống nhượng quyền thương mại nói chung. Có một số luật lệ chi phối các hoạt động nhượng quyền thương mại trong EU, nhưng những đạo luật này khá rộng và thường không hạn chế vị thế cạnh tranh của các doanh nghiệp nước ngoài. Bên nhượng quyền tiềm năng nên không chỉ nên quan tâm chú ý đến các quy định của EU, mà còn chú ý đến các luật lệ ở địa phương liên quan đến việc nhượng quyền thương mại.

Thông tin thêm về luật lệ cụ thể có trên trang web của Liên đoàn Nhượng quyền Thương mại châu Âu: <http://www.eff-franchise.com/spip.php?rubrique21>

Tiếp thị trực tiếp

Tiếp thị trực tiếp là một nghề kinh doanh được chấp nhận ở Hungary, giống như ở các nước EU khác. Hiệp hội bán hàng trực tiếp (DSA) - <http://www.dsa.hu>, được thành lập vào năm 1993, xúc tiến bán hàng trực tiếp và hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại Hungary. Năm 1995, DSA Hungary đã thông qua Quy tắc ứng xử của châu Âu, một tập hợp các nguyên tắc nhằm bảo đảm sự hài lòng và bảo vệ người tiêu dùng, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trong khuôn khổ các doanh nghiệp tự do, và nâng cao hình ảnh công chúng của bán hàng trực tiếp. Nhóm các quy tắc tuyên bố các thành viên DSA phải cho phép người tiêu dùng 08 ngày để hoàn trả nếu họ thay đổi suy nghĩ về việc mua hàng. DSA là một thành viên Hiệp hội bán lẻ trực tiếp của Liên đoàn châu Âu và Hiệp hội bán hàng trực tiếp của Liên đoàn Thế giới. DSA Hungary có 12 thành viên: CAN Communications, Amway, Avon, Flavon Group, GNLD International, Herbalife, Nikken Anh, Sunrider, Nu Skin Enterprises, Oriflame, Tiens Hungary và Zepter.

Trong khi các hiệp hội như DSA thực hiện những nỗ lực riêng của họ để bảo vệ người tiêu dùng, thì Hungary cũng có luật bảo vệ người tiêu dùng (Đạo luật CLV năm 1997 và Nghị định của chính phủ số 370/2004) và Tổng Thanh tra Bảo vệ người tiêu dùng - <http://www.nfh.hu>. Theo luật, người tiêu dùng phải được thông báo đúng về giá cả, chất lượng, hướng dẫn sử dụng hàng hóa và bất kỳ mối nguy hiểm liên quan đến việc sử dụng đó, và chi phí giao hàng và đóng gói tại các trang web bán hàng. Nếu những quy định này bị vi phạm, người tiêu dùng có thể yêu cầu bồi thường pháp lý với các nhà sản xuất, nhà phân phối, hoặc người tiếp thị trực tiếp. Khách hàng thường có quyền trả lại hàng mà không cần giải thích trong vòng 07 ngày, và có quyền được trả lại tiền hoặc trao đổi thích hợp trong vòng 30 ngày, theo quy định của hợp đồng. Tài liệu hoặc thư quảng cáo không được đánh lừa hoặc gây nhầm lẫn trong phần mô tả sản phẩm, các khiếu nại hoặc hình ảnh minh họa và phải có tên, địa chỉ hay số điện thoại của công ty. Những yêu cầu bán hàng qua thư điện tử nên được xác nhận rõ ràng cho người tiêu dùng khi nhận, và người nhận có thể quyết định không tham gia vào việc chào bán trong tương lai. Khi một đơn hàng được đặt, các nhà cung cấp dịch vụ phải nhanh chóng xác nhận đã nhận đơn hàng qua email. Luật này không bao gồm việc bán hàng tại các chợ, hội chợ, và những nơi công cộng khác.

Các đại lý tiếp thị trực tiếp không thể đến nhà của các khách hàng tiềm năng sau 07 giờ tối và trước 09 giờ sáng mà không báo trước và có được sự đồng ý của khách hàng. Các đại lý phải chứng minh nhận diện bằng cách xuất trình thẻ ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền hoặc thẻ ID.

Website liên kết về các quy định của EU

- Các vấn đề của người tiêu dùng: http://ec.europa.eu/consumers/index_en.htm
- Quyền lợi của người tiêu dùng:
+ <http://ec.europa.eu/justice/consumer-marketing/rights->

[contracts/directive/index_en.htm](http://contracts.directive/index_en.htm)

+ [http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32002L0065:EN:NOT)

lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32002L0065:EN:NOT

+ http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/index_en.htm

Liên doanh/ cấp phép

➤ Liên doanh

Tại Hungary, thuật ngữ "liên doanh" thường được dùng để chỉ bất kỳ hình thức hiệp hội doanh nghiệp hoặc công ty được thành lập theo luật pháp Hungary với một phần hoặc toàn bộ vốn nước ngoài. Điều quan trọng cần lưu ý là một "doanh nghiệp liên doanh" theo Đạo luật công ty là một cơ quan hoàn toàn khác biệt.

Đạo luật Đầu tư nước ngoài của Hungary năm 1988, áp dụng cho các liên doanh, bảo vệ đầu tư nước ngoài, đưa ra đãi ngộ quốc gia, và cho phép hồi hương lợi nhuận. Để biết thêm thông tin về liên doanh, hãy truy cập trang web của Hiệp hội liên doanh tại Hungary: <http://www.jointventure.hu/en/index.html>

➤ Cấp phép

Giấy phép đoạn từ 27 đến 30 trong Mục III của Đạo luật về sáng chế (số XXXIII năm 1995) điều chỉnh thỏa thuận cấp phép liên quan đến bằng sáng chế, kiểu dáng, và các mô hình tiện ích. Hiệp định về nhãn hiệu hàng hoá được điều chỉnh ở các đoạn 23 đến 26 tại Mục IV của Đạo luật Nhãn hiệu hàng hóa (số XI năm 1997). Luật sư sáng chế là những người có thể soạn thảo các thỏa thuận cấp phép và thực hiện các bước để đăng chỗ giấy phép đăng ký của Văn phòng Bằng sáng chế Hungary có thể được tìm thấy tại: Hiệp hội Bar Hungary:

<http://www.magyarugyvedikamara.hu/tart/index/130/1>

➤ Quy định của EU

Luật pháp EU có phạm vi rộng, gây ảnh hưởng đến khu vực tiếp thị trực tiếp. Việc tuân thủ các quy định đối với tiếp thị và bán hàng cho người tiêu dùng cá nhân thì cứng nhắc. Các công ty cần tập trung, đặc biệt là mức độ rõ ràng và đầy đủ của các thông tin mà họ cung cấp cho người tiêu dùng trước khi mua và các cách tiếp cận để thu thập và sử dụng dữ liệu khách hàng. Sau đây là các điều khoản quan trọng nhất theo quy định của EU đối với việc bán hàng tầm xa và thương mại trực tuyến.

➤ Xử lý dữ liệu khách hàng

Luật quản lý bảo vệ dữ liệu cá nhân của EU chặt chẽ, bao gồm cả việc sử dụng các dữ liệu trong hoạt động tiếp thị trực tiếp.

➤ Distance Selling Rules

Chỉ thị của EU về bán hàng tầm xa cho người tiêu dùng (97/7/EC và các sửa đổi) quy định một số nghĩa vụ cho các công ty thực hiện việc buôn bán ở xa với người tiêu dùng.

Chỉ thị này có thể hiểu là một tập hợp các lựa chọn hợp lý "được làm" và "không được làm", nhưng về nhiều mặt, chỉ thị này chỉ cần tạo được mối quan hệ khách hàng tốt sẽ đạt được hiệu quả nhất định về mặt pháp lý. Các nhà tiếp thị trực tiếp phải cung cấp thông tin rõ ràng về chính mình cũng như các nhà cung cấp, chi tiết đầy đủ về giá bao gồm cả chi phí giao hàng, và hiệu lực về thời gian của bản chào giá trước khi hợp đồng được ký kết. Khách hàng thường có quyền trả lại hàng hoá trong vòng bảy ngày, và vẫn có quyền đòi bồi thường đối với hàng hóa bị lỗi sau đó.

Chỉ thị về bán hàng giao tại nhà, 85/577/EEC, được đề ra để bảo vệ người tiêu dùng khi việc bán hàng diễn ra bên ngoài của một cơ sở kinh doanh bình thường và đảm bảo sự

công bằng trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Trong năm 2011, EU xem xét lại toàn bộ luật bảo vệ người tiêu dùng và sáp nhập một số quy định hiện hành thành một quy tắc duy nhất – Chỉ thị quyền tiêu dùng. Các quy định của Chỉ thị này được áp dụng đối với các hợp đồng ký kết sau ngày 13/6/2014, và sẽ thay thế các quy định hiện hành của EU đối với hình thức bán hàng từ xa cho người tiêu dùng và bán hàng ngay cửa cùng với các điều khoản hợp đồng không công bằng về hàng tiêu dùng và các bảo đảm kèm theo.

Chỉ thị quy định thông tin cốt lõi được cung cấp bởi các thương nhân trước khi ký kết hợp đồng tiêu thụ. Chỉ thị cũng quy định quyền thu hồi, bao gồm các quy định về chi phí cho việc sử dụng các phương tiện thanh toán và cấm đánh dấu trước vào các ô điều khoản.

Năm 2013, EU đã thông qua quy định về Hình thức Giải quyết tranh chấp thay thế, cung cấp cho người tiêu dùng quyền hạn để chuyển đến các đơn vị giải quyết tranh chấp thay thế đối với tất cả các loại giao dịch bao gồm tất cả các tranh chấp hợp đồng mua hàng online hoặc offline, trong nước hoặc bên kia biên giới. Quy chế giải quyết tranh chấp online được thiết lập trên toàn EU để giải quyết tranh chấp của người tiêu dùng phát sinh trong các giao dịch trực tuyến và quy chế này sẽ đi vào hoạt động vào cuối năm 2015. Thông tin chi tiết:

- Hội người tiêu dùng: http://ec.europa.eu/consumers/index_en.htm

- Quyền của người tiêu dùng:

http://ec.europa.eu/justice/consumer-marketing/rights-contracts/directive/index_en.htm

➤ **Bán dịch vụ tài chính từ xa**

Dịch vụ tài chính là chủ đề của 1 điều luật riêng biệt có hiệu lực từ tháng 6/2002 (Điều

luật số 2002/65/EC). Phần quy định pháp lý này sửa đổi 3 Điều luật ưu tiên đang tồn tại và được thiết kế đảm bảo cho quyền lợi của người tiêu dùng khi giao dịch tài chính khi mà người tiêu dùng và nhà cung cấp không trực tiếp gặp nhau. Ngoài việc cấm các hoạt động marketing có nội dung xấu, Điều luật xây dựng các tiêu chuẩn của việc trình bày thông tin hợp đồng. Do tính chất đặc biệt của thị trường tài chính, các chi tiết cụ thể cũng được nêu ra trong quá trình soạn thảo hợp đồng. Xem thêm thông tin tại website:

<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32002L0065:EN:NOT>

➤ Marketing trực tiếp qua Internet

Luật Thương mại điện tử (2000/31/EC) áp đặt các quy định chi tiết có liên quan chặt chẽ với kinh doanh marketing trực tiếp. Thông tin khuyến mãi không được lừa dối khách hàng và các điều khoản phải được đáp ứng đủ điều kiện cho khách hàng dễ dàng truy cập và rõ ràng. Điều luật này quy định marketing qua thư điện tử phải được xác định cho đối tượng nhận tin và yêu cầu các công ty nhắm đến khách hàng trực tuyến phải thường xuyên tham khảo ý kiến tại nước sở tại của khách hàng. Khi có đơn hàng được xác nhận, các nhà cung cấp dịch vụ phải nhanh chóng xác nhận thông qua phương tiện điện tử; mặc dù Điều luật không bắt buộc pháp lý cách thức đặt đơn hàng hay xác nhận đơn hàng. Đây là vấn đề thuộc luật quốc gia. Các nhà cung cấp dịch vụ điện tử (ví dụ như phần mềm, được Châu Âu xem là dịch vụ chứ không phải là hàng hoá cũng phải thu thuế giá trị gia tăng (xem thêm phần Thương mại điện tử dưới đây). Liên kết chính:

- http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/index_en.htm
- <http://www.export.gov/mrktresearch/index.asp>

Bán hàng cho chính phủ

Đạo luật về mua sắm công CVIII của Hungary đã được thông qua vào năm 2011.

Website liên kết:

http://www.kozbeszerzes.hu/static/uploaded/document/PPA%202012_011.pdf.

Pháp luật hiện hành chỉ kiểm soát các hình thức mua sắm khác nhau tuy nhiên mỗi quốc gia luôn có ngưỡng trong Luật ngân sách thực tế. Trong trường hợp chung, ngưỡng mua sắm hàng hóa của quốc gia trong mua sắm đơn giản vẫn ở mức 8 triệu HUF (đồng forints Hungary), tương đương khoảng 40.000 USD. Đối với xây dựng, ngưỡng mua sắm là 15 triệu HUF (75.000 USD), và các dịch vụ là 8 triệu HUF (40.000 USD). Ngưỡng quốc gia về nhượng quyền xây dựng lên tới 100 triệu HUF (500.000 USD) và 25 triệu HUF (125.000 USD) cho các dịch vụ nhượng quyền.

Trong trường hợp mua sắm đơn giản đặc biệt thì ngưỡng quốc gia là 50 triệu HUF (250.000 USD) cho mua sắm hàng hóa và dịch vụ, và 100 triệu HUF (500.000 USD) cho đầu tư xây dựng.

Các ngưỡng EU quy định mở đầu thầu đối với các mua sắm hàng hóa và dịch vụ (ngoại trừ R & D và viễn thông) vượt 130.000 EUR (khoảng 168.750 USD) do các Bộ của Hungary, Văn phòng Thủ tướng Chính phủ, hoặc Cục mua sắm công có cơ cấu tập trung (CPA) thực hiện. Đối với tất cả các cơ quan chính phủ trung ương hoặc địa phương khác, ngưỡng mở thầu cho hàng hóa và dịch vụ là 200.000 EUR (khoảng 260.550 USD). Đối với xây dựng và nhượng quyền xây dựng, ngưỡng là 5.000.000 EUR (khoảng 6.540.750 USD) bất kể là cơ quan nào.

Cục mua sắm công có cơ cấu tập trung của Hungary phục vụ hơn 1.000 tổ chức nhận cấp vốn từ ngân sách trung ương Hungary. CPA thường yêu cầu các cơ quan mua sắm lựa chọn từ danh sách tập hợp các sản phẩm và nhà cung cấp cụ thể. Thông báo mời thầu và quyết định của Ủy ban Trọng tài Hungary được công bố hàng tuần tại website Kozbeszerzesi Ertesito <http://www.kozbeszerzes.gov.hu>. Luật mua sắm công và các quy định có liên quan, cũng như danh sách các nhà cung cấp được chứng nhận cho các

chương trình mua sắm công của Hungary, có thể được tìm thấy tại trang web này tiếng Hungary. Website liên kết:

- TED – Nhật báo điện tử mời thầu, tạp chí chính thức của Liên minh châu Âu
<http://ted.europa.eu/TED/main/HomePage.do>
- Thông tin về mua sắm công www.kozbeszerzes.gov.hu

➤ Quy định của EU

Thị trường mua sắm công tại EU hiện đang được quy định bởi 03 Chỉ thị, và năm 2014, EU đã thông qua luật mới trong lĩnh vực này. Chỉ thị mới của EU được thông qua cho các khu vực chung và tiện ích của cũng như một hợp đồng nhượng quyền:

- Điều luật 2004/18 về Điều phối thủ tục trao giải thưởng cho các công trình công cộng, dịch vụ và Hợp đồng;
- Điều luật 2004/17 về Điều phối thủ tục cho các đối tượng hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công cộng, gồm các lĩnh vực sau: nước, năng lượng, vận tải và dịch vụ bưu chính; và
- Điều luật 2009/81 về Điều phối thủ tục trao giải thưởng cho các công trình cố định, hợp đồng cung ứng và dịch vụ do các đơn vị có thẩm quyền trong các lĩnh vực an ninh quốc phòng.

Có một Chỉ thị riêng đề cập đến việc mua sắm thiết bị quốc phòng và an ninh nhạy cảm. Theo một số ước tính, quy mô của thị trường mua sắm công EU từ 340 tỷ € - 440 tỷ euro. Thông tin chi tiết về quy mô thị trường mua sắm công EU có tại website:

http://ec.europa.eu/internal_market/publicprocurement/docs/implementation/20121011-staff-working-document_en.pdf

Các đền bù bao gồm các phương tiện pháp lý dành cho các công ty vấp phải việc phân biệt đối xử trong hoạt động mua sắm công.

Trong khi chính quyền các quốc gia thành viên EU phải áp dụng Chỉ thị mua sắm công của EU khi mua sắm hàng hóa và dịch vụ, thì các cơ quan của EU phải tuân theo các quy định mua sắm khác nhau, xem thêm chi tiết tại website:

<http://export.gov/europeanunion/marketresearch/index.asp>

Các kênh phân phối và bán hàng

Budapest và các vùng ngoại ô đã trở thành địa điểm ưa thích cho các công ty đa quốc gia (ví dụ, GM/ Opel, Ford, Pepsi, Coca-Cola, IBM, Hewlett -Packard, và AIG/ Lincoln) để thiết lập trụ sở chính ở Trung và Đông Nam châu Âu, ngoài ra các nơi khác ở Hungary cũng có sự hiện diện của các công ty đa quốc gia là Debrecen, Gyor, Szekesfehervar. Tuy hoạt động phân phối bán lẻ và bán buôn của Hungary đang được cải thiện so với Tây Âu, nhưng vẫn còn tồn tại một số điểm yếu. Ví dụ, việc xây dựng công ty thương mại khá thiếu vốn, và thường kết hợp cả bán lẻ và bán buôn. Trong năm 2013, tổng khối lượng của thương mại bán lẻ tại Hungary tăng 0,9%, so với năm 2011. Tăng trưởng bán lẻ dự kiến sẽ tiếp tục tăng và đạt tỷ lệ tăng trưởng hàng năm là 1,8% trong năm 2014 nhờ có tỷ lệ lạm phát giảm và thuế thu nhập cá nhân.

Không giống như các vùng nông thôn, khu vực bán lẻ của Budapest có nhiều siêu thị có uy tín, trung tâm mua sắm, đại siêu thị, siêu thị. Các công ty phân phối thành công nhất ở Hungary là các công ty con thuộc sở hữu của chuỗi công ty quốc tế, chẳng hạn như Auchan, Tesco, Lidl, Aldi, DM, Rossmann, Obi, Praktiker, và IKEA. Một kênh phân phối điển hình ở Hungary là nhà nhập khẩu – nhà bán buôn đến những nhà bán lẻ dịch vụ và người dùng cuối cùng trực tiếp. B2B và B2C đang nhanh chóng mở rộng. Các đại lý hoặc nhà phân phối Hungary thường trông cậy và dựa vào các đối tác nước ngoài chia sẻ các chi phí tiếp thị và khuyến mãi và cung cấp đào tạo và tài chính. Cho đến gần đây, các

cửa hàng thuộc sở hữu gia đình với quy mô nhỏ và độc lập đã chiếm ưu thế trong lĩnh vực bán lẻ của Hungary đặc biệt là trong những khu vực ít dân cư của đất nước. Hàng ngàn các cửa hàng thuộc dạng này vẫn tiếp tục phục vụ cho người dân nông thôn, đặt ra các thách thức hậu cần cho các nhà phân phối và nhà cung cấp. Tuy nhiên, các chuỗi cửa hàng giảm giá có tài chính mạnh và quy mô vừa đang xâm nhập vào lĩnh vực bán lẻ của Hungary với các đơn vị bán lẻ ở các làng nhỏ và khu định cư khác. Chuỗi này bao gồm các cửa hàng tạp hóa với gần 2.300 cửa hàng và CBA với 3.357 cửa hàng khác nhau trên toàn quốc. Chuỗi cửa hàng thực phẩm giảm giá cũng đang có mặt trên thị trường. Lidl có 158 cửa hàng trên toàn quốc, Aldi 116 cửa hàng, Penny Market có 191 và Spar/ Interspar hoạt động với 400 cửa hàng.

Các trung tâm mua sắm nhanh chóng mở rộng, nhiều đến mức vào tháng 1 năm 2012, một đạo luật đã có hiệu lực và được giới truyền thông đặt tên là “cấm trung tâm thương mại” (plaza ban). Luật này quy định tất cả những việc khuếch trương bán lẻ trên 300 mét vuông có được chấp thuận với tư cách cá nhân trước thời điểm giấy phép quy hoạch bởi Bộ trưởng Bộ kinh tế quốc dân. Các lệnh cấm kéo dài đến cuối năm 2014. Luật này được đưa ra nhằm duy trì sự ổn định của thị trường, dù có nhiều ý kiến rất khác nhau, và một số người xem luật này như là một biện pháp bảo hộ. Vào cuối năm 2013, có 40 trung tâm mua sắm hoạt động ở Budapest, và 59 trung tâm mua sắm khác ngoài Budapest hoạt động trên toàn quốc. Các trung tâm mua sắm lớn nhất là Arkad 1 + 2 có diện tích 68.000 m², tiếp theo KOKI Terminal, Westend, Arena và Mammut.

Tiền mặt vẫn chiếm ưu thế hơn ở Hungary nhưng số lượng các giao dịch bán lẻ qua ngân hàng hoặc thẻ ghi nợ (Visa, Amex và Mastercard) đã phát triển đáng kể trong những năm gần đây. Việc sử dụng thực tế của thẻ tín dụng đã giảm đáng kể, giảm 10% từ năm 2009 đến năm 2013. Nguyên nhân là do lãi suất cao và các chi phí liên quan làm tăng 40 - 45% tổng chi phí. Đặc biệt là ở các thành phố, người tiêu dùng có xu hướng sử dụng thẻ ngân hàng trong các trung tâm mua sắm, đại siêu thị và siêu thị, trạm xăng, nhà hàng và trả tiền cho chỗ trọ trong những ngày lễ. Việc sử dụng thẻ ngân hàng tăng 8% từ năm 2011 đến

năm 2013. Thanh toán thẻ chiếm 35 - 40% thanh toán bán lẻ tại Hungary, so với 75 – 80% mức mua sắm ở Tây Âu. Tất cả các ngân hàng thương mại bắt đầu thay thế các thẻ từ của ngân hàng bằng thẻ chip trong năm 2012.

Séc (Cheque) không được sử dụng. Một mạng lưới rộng và đáng tin cậy các máy rút tiền tự động (ATM) hoạt động trên khắp Hungary. Việc sử dụng các máy ATM cũng được người tiêu dùng Hungary ưa chuộng.

Xem thêm thông tin tại website: <http://www.export.gov/mrktresearch/index.asp>

➤ Các loại hình đại lý

Cửa hàng bách hóa: Tọa lạc ở trung tâm thị trấn với một số cửa hàng chuyên biệt như Skála, Luxus áruház, Fontana

Đại siêu thị: Nằm ở lối vào thị trấn, chuyên bán thực phẩm dinh dưỡng và không dinh dưỡng tại [Tesco](#), [Auchan](#), [Cora](#)

Siêu thị: Tương tự như đại siêu thị nhưng nằm ở trung tâm thị trấn và có diện tích nhỏ hơn: [Spar](#), [Interspar](#), [Kaiser](#), [CBA](#), [Match](#)

Siêu thị chiết khấu cao: Chủ yếu là các sản phẩm nhãn hiệu riêng với mức giá rất phải chăng như [Aldi](#), Plus, Lidl

Siêu thị chuyên biệt: Chuyên về sản phẩm gia đình như [Praktiker](#), [Decathlon](#), [Intersport](#)

Cửa hàng thuốc: Cửa hàng chuyên bán thuốc và các sản phẩm làm đẹp như [DM](#), [Rossmann](#), [Marionnaud](#)

➤ Sự phát triển của ngành bán lẻ

- Tăng trưởng và Quy định

Theo Nielsen, thị trường thực phẩm và đồ uống đạt 2,6 tỷ euro trong năm 2015, tăng 6,7% so với năm 2014.

Cho đến gần đây, các cửa hàng nhỏ, độc lập, thuộc sở hữu gia đình đã chiếm lĩnh trong ngành bán lẻ của Hungary, đặc biệt là ở các khu vực ít dân cư của đất nước. Hàng ngàn cửa hàng dạng này tiếp tục phục vụ người dân nông thôn, đưa ra những thách thức về hậu cần cho các nhà phân phối và nhà cung cấp. Tuy nhiên, các chuỗi cửa hàng giảm giá cao tồn tại trong một thời gian dài có quy mô vừa đang xâm nhập vào lĩnh vực bán lẻ của Hungary với các đơn vị bán lẻ ở các làng nhỏ hơn và các khu định cư khác. Các công ty phân phối thành công nhất tại Hungary là các công ty con hoàn toàn thuộc sở hữu của chuỗi quốc tế, như Auchan, Tesco, Lidl, Aldi, DM, v.v... Việc tăng tỷ lệ chiết khấu phản ánh sự nhạy cảm cao về giá cả của khách hàng Hungary và cung cấp bằng chứng về cạnh tranh giá mạnh dẫn đến lợi nhuận thấp hơn của các nhà bán lẻ tạp hóa.

Không giống như vùng nông thôn, ngành bán lẻ ở Budapest có nhiều siêu thị, trung tâm mua sắm, siêu thị và siêu thị uy tín cũng như các nhà bán lẻ lớn như Rossmann, OBI, Praktiker và IKEA. Kênh phân phối điển hình ở Hungary dành cho các nhà bán sỉ - nhập khẩu để cung cấp dịch vụ trực tiếp cho các nhà bán lẻ và người dùng cuối.

Vào cuối năm 2016, có 79 trung tâm thương mại hoạt động tại Budapest, và 41 trung tâm khác ở ngoại ô Budapest. Các trung tâm mua sắm lớn nhất ở Budapest là Arkad, KOKI Terminal, Westend, Arena và Mammut.

Tiền mặt vẫn chiếm nhiều ưu thế ở Hungary nhưng số lượng giao dịch bán lẻ với ngân hàng hoặc thẻ ghi nợ (Visa, Amex và Mastercard) đã tăng đáng kể trong những năm gần đây. Thanh toán bằng thẻ chiếm khoảng 35 - 40% trong thanh toán bán lẻ tại Hungary, so với mức 75% - 80% ở Tây Âu.

- **Thị phần**

Mạng lưới phân phối hàng tiêu dùng đang phát triển nhanh chóng. Các doanh nghiệp địa phương có quy mô vừa và nhỏ và đặc biệt là các nhà bán lẻ độc lập nhỏ đang mất thị phần từ sự cạnh tranh nước ngoài.

Các nhà bán lẻ tạp hóa quốc tế chính là:

- + Tesco (Anh), đứng đầu với 206 cửa hàng
- + Coop Hungary (Hungary) với 5012 cửa hàng, hầu hết trong số đó là cửa hàng tiện lợi
- + SPAR (Áo) với 493 cửa hàng, hầu hết trong số đó là siêu thị nhỏ và cửa hàng tiện lợi
- + CBA Group (nhà bán lẻ quốc tế lớn ở Hungary) với 2185 cửa hàng
- + Auchan (Pháp) với 19 đại siêu thị
- + Lidl, Aldi, Penny Market (Đức) là các kênh chủ yếu chiết khấu.

• **Các tổ chức bán lẻ**

- + [Országos Kereskedelmi Szövetség - Hungarian Trade Association](#)
- + [Hungarian Chamber of Commerce](#)

Các yếu tố/ kỹ thuật bán hàng

Khó mà thành công tại thị trường Hungary khi không có một đại diện, đại lý, hoặc nhà phân phối trong nước. Trong khi các công cụ tiếp thị nhằm giới thiệu một sản phẩm hay dịch vụ, thì các cuộc hẹn gặp cá nhân có tác dụng nhiều hơn ở Hungary. Tiếng Anh, tiếng Đức và tiếng Pháp thường được nói bởi các nhà quản lý doanh nghiệp nhỏ và phổ biến trong các công ty lớn hơn. Các công ty nước ngoài tại Hungary vẫn được khuyến khích nên có tài liệu quảng cáo và các thông tin được dịch một cách chuyên nghiệp và có một phiên dịch trong các cuộc họp kinh doanh nếu cần thiết.

Tỷ lệ lạm phát ở Hungary chỉ 1,7% vào năm 2013 và lãi suất cho vay nhà ở dao động từ 10 đến 27% trong khi lãi suất cho vay doanh nghiệp bắt đầu ở mức 6%. Phần lớn các công ty Hungary và khách hàng của họ không thể dễ dàng hỗ trợ tài chính cho việc mua sắm tại địa phương. Hầu hết các doanh nghiệp Hungary quá nhỏ để bán cổ phiếu hoặc phát hành thương phiếu. Kết quả là, việc kinh doanh, kể cả việc trả tiền cho hàng nhập khẩu, chủ yếu phụ thuộc vào sự tự chủ về tài chính.

Do việc kinh doanh tại Hungary được dựa trên các mối quan hệ cá nhân và ủy thác, các nhà xuất khẩu nước ngoài được khuyến khích đến gặp các khách hàng Hungary tiềm năng khi đưa ra một đề nghị và thảo luận về tất cả các điều kiện giao dịch trong tương lai. Một cuộc họp trực tiếp rất cần thiết để thành công trong việc hợp tác kinh doanh lâu dài tại Hungary. Xem thêm thông tin tại:

- [EU Member States' Country Commercial](#)
- <http://www.export.gov/mrktresearch/index.asp>

Thương mại điện tử

Việc đẩy mạnh thương mại điện tử có thể tạo ra hiệu suất và sự đổi mới cho Hungary, chính phủ Hungary tiếp tục đặt ưu tiên cao cho việc gia tăng lĩnh vực này. Thương mại điện tử Hungary có một khởi đầu chậm nhưng đã bùng nổ trong những năm gần đây. Phân khúc phát triển nhất là ngân hàng điện tử. Hơn 3,4 triệu khách hàng cá nhân sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử vào cuối năm 2013, tăng 9% so với năm 2011.

Bán lẻ trực tuyến tiếp tục tăng đều kể từ năm 2010. Bán lẻ trực tuyến và khái niệm webshop đã mọc lên như nấm. Hầu hết các sản phẩm thường được mua qua mạng là những quyển sách, phiếu giảm giá, tiện ích điện tử, dịch vụ bảo hiểm, vé điện tử, đặt phòng nghỉ. Các nhà bán lẻ trực tuyến đạt doanh số bán hàng ở mức 200 tỷ HUF trong năm 2013, tăng 12% so với năm 2012. Hơn 70% các sản phẩm được đặt hàng với nhà

phân phối và chỉ 30% chọn theo yêu cầu người bán. Tỷ lệ nam và nữ sử dụng bán lẻ trực tuyến là 50/50%.

Phần lớn doanh thu của thương mại điện tử, trong hai tháng cuối năm đạt gần 40%, đây là kết quả của việc bùng phát mua sắm trước kỳ nghỉ lễ.

Ngoài ra, giá trị trung bình của giỏ hàng trong mua sắm trực tuyến thì cao hơn so với mua sắm truyền thống. Một khách hàng chi tiêu trung bình 7.500 HUF cho việc mua sắm trên internet trong khi chi tiêu cho thương mại truyền thống chỉ có 3.000 HUF. Khách hàng trực tuyến có khuynh hướng chi một khoản tiền lớn một lần, điều này được khuyến khích bởi thực tế hầu hết các e-store (gian hàng dành cho các chủ cửa hàng trực tuyến) cung cấp việc giao hàng miễn phí dành cho lượng chi tiêu nhất định. Năm 2013 có khoảng 5.000 webshops đăng ký tại Hungary trong đó có 4.100 webshop đang hoạt động.

➤ Truy cập Internet

Với dân số gần 10 triệu người, Hungary có tỷ lệ thâm nhập internet là 80,2%. Năm 2016, 71% cá nhân ở Hungary truy cập internet hàng ngày hoặc thường xuyên hơn, trong khi chỉ có 1% truy cập internet ít hơn một lần một tuần. Điện thoại di động đã trở thành thiết bị được sử dụng rộng rãi nhất của người Hungary để lên mạng: trong năm 2016, tỷ lệ người dùng internet di động hàng tháng thực sự là 50,4%. Chia mức sử dụng internet thành các nhóm tuổi, 94% số người trong độ tuổi từ 16 - 24 kết nối hàng ngày; tỷ lệ này lên đến 97% ở những người có độ tuổi 25 - 34 và 86% ở độ tuổi 35 - 44. Những người thuộc thế hệ cũ cũng đăng nhập thường xuyên, tỷ lệ thâm nhập hàng ngày ở nhóm người có độ tuổi 45 - 54 là 82% và trên 55 tuổi là 71%. Theo GfK Digital Connected Customer, 03 hoạt động trực tuyến hàng đầu gồm sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội, dịch vụ email và các trang tin tức. Các công cụ tìm kiếm web phổ biến nhất theo thị phần ở Hungary là Google (96,7%), Bing (1,3%) và Yahoo (1,2%).

➤ **Thị trường thương mại điện tử**

Thương mại điện tử ở Hungary đạt 1,65 tỷ EUR vào năm 2017. Trong khoảng 10 năm, doanh thu thương mại điện tử trong nước tại Hungary tăng từ 140 triệu euro lên 1,65 tỷ vào năm 2017. Thị phần bán lẻ trực tuyến cũng tăng lên, với 6,2% tổng doanh số bán lẻ được thực hiện trực tuyến vào năm 2017. Một số cửa hàng trực tuyến phổ biến nhất và lớn nhất tại Hungary là Tesco, Media Markt, eMAG, Vatera.hu, Mall, Tesco, Libri-Bookline và Ujjé.hu. Theo dữ liệu từ Eurostat, khoảng 92% doanh nghiệp Hungary bán sản phẩm hoặc dịch vụ trên trang web hoặc ứng dụng di động của riêng họ. Tỷ lệ này cao hơn mức trung bình 85% trên toàn EU.

➤ **Khách hàng và doanh số bán hàng thương mại điện tử**

Với thị trường thương mại điện tử Hungary, các loại sản phẩm ICT, điện tử tiêu dùng, quần áo và đồ thể thao, đồ chơi và quà tặng cũng như đồ gia dụng là những sản phẩm đem lại doanh thu cao nhất. Tính đến năm 2017, đã có 5,85 triệu người dùng thương mại điện tử ở Hungary, với 1,04 triệu người dùng dự kiến sẽ mua sắm trực tuyến vào năm 2022 (Statista). Dữ liệu từ Eurostat cho thấy 26% người Hungary (tuổi từ 16 đến 74) mua hàng trực tuyến trong 03 tháng trước đó (trung bình EU-28 là 48%). Người mua hàng trực tuyến ở Hungary không giới hạn việc mua hàng đối với các cửa hàng bán trên trang web trong nước và các cửa hàng trực tuyến nước ngoài tiếp tục thu hút số lượng khách truy cập của Hungary tăng lên. Từ năm 2015, số lượng người tiêu dùng Hungary mua hàng ở nước ngoài đã tăng từ 1,5 triệu lên 2,7 triệu. Chi phí vận chuyển là mối quan tâm chính khi chọn lựa phương thức giao hàng hoặc nhận hàng. Một nửa số người mua trực tuyến xem thời gian giao hàng là quan trọng khi quyết định phương thức giao hàng, trong khi việc tiếp cận điểm điểm lấy hàng được xem là quan trọng nhất. Khoảng 73% đơn đặt hàng trực tuyến tại Hungary được giao hàng bởi dịch vụ chuyển phát, với phương thức thanh toán được ưa thích là thanh toán tiền mặt khi nhận hàng (47%). Chuyển tiền và chuyển khoản ngân hàng ít được sử dụng hơn.

➤ Phương tiện truyền thông xã hội

Khoảng 83% người dùng internet ở Hungary trong độ tuổi từ 16 đến 74 sử dụng mạng xã hội, tỷ lệ cao nhất trong Liên minh châu Âu. Theo nhóm tuổi từ 16 đến 24, tỷ lệ sử dụng mạng xã hội là 97% và 55% đối với người dùng có độ tuổi từ 65 đến 74 (theo dữ liệu của Eurostat). Số lượng người dùng ứng dụng truyền thông xã hội lớn nhất và thường xuyên nhất: 3/4 trong số 4,7 triệu người dùng điện thoại thông minh sử dụng ứng dụng truyền thông xã hội ít nhất mỗi ngày, 8% sử dụng hàng giờ, 54% nhiều hơn 1 lần trong 1 ngày và 13% người sử dụng ứng dụng mỗi ngày một lần (theo eNet). Theo ghi nhận khảo sát của MediaQ vào tháng 3/2016, ở Hungary, Facebook là mạng xã hội được sử dụng rộng rãi nhất, với 5,3 triệu người dùng. Tiếp theo là YouTube (3,2 triệu người dùng), Google+ (1,7 triệu người dùng), Instagram (942.000 người dùng), Pinterest (837.000 người dùng), LinkedIn (711.000 người dùng) và Twitter (631.000 người dùng). Facebook cũng dẫn đầu lĩnh vực ứng dụng nhắn tin trực tuyến: 80% người dùng điện thoại thông minh Hungary sử dụng Messenger, trong đó 62% sử dụng ít nhất mỗi ngày. Các nền tảng nhắn tin phổ biến khác là Viber (62%), Skype (39%) và WhatsApp (20%).

➤ Các quy định của EU về thương mại điện tử

Chỉ thị Thương mại điện tử (2000/31/EC) cung cấp các quy định cho các dịch vụ trực tuyến trong khu vực EU. Chỉ thị đòi hỏi các nhà cung cấp phải tuân thủ theo các quy định trong nước, nơi họ thành lập và kinh doanh (nước xuất xứ). Nhà cung cấp trực tuyến phải tôn trọng các quy tắc bảo vệ người tiêu dùng như là cho biết thông tin liên hệ chi tiết trên website của họ, các quảng cáo phải rõ ràng, nhất quán và bảo vệ chống thư rác cho khách hàng. Ủy ban châu Âu đã đưa ra kế hoạch làm việc trong năm 2012 để tạo điều kiện thuận lợi cho các dịch vụ trực tuyến qua biên giới và giảm các rào cản và phát hành báo cáo về việc thực hiện kế hoạch hành động trong năm 2013. Xem thêm thông tin tại website:

http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/directive_en.htm

EU áp dụng thuế giá trị gia tăng (VAT) cho các công ty cung cấp dịch vụ điện tử không thuộc EU (ESS) muốn bán hàng cho người tiêu dùng không phải thương mại thuộc EU. Chỉ thị của Hội đồng Châu Âu 2002/38/EC đã phát triển hơn nữa các quy định của Châu Âu về cách tính thuế VAT. Các quy định này được kéo dài vô thời hạn theo Điều luật 2008/8/EC.

Chỉ thị đưa ra một chương trình đặc biệt nhằm đơn giản hóa việc đăng ký với từng nước thành viên. Chỉ thị cho phép các công ty đăng ký với 1 cơ quan thuế theo sự lựa chọn của họ. Các công ty phải chịu các khoản phí VAT khác nhau tùy theo nơi mà khách hàng của họ ở, nhưng các báo cáo và khai thuế VAT chỉ được đưa cho một cơ quan có thẩm quyền. Cơ quan thuế có trách nhiệm cung cấp dịch vụ một cửa đăng ký có trách nhiệm phân bổ lại nguồn thu giữa các cơ quan VAT khác của EU. Xem thêm thông tin tại website:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/taxation/vat/traders/e-commerce/index_en.htm

Quảng cáo và xúc tiến thương mại

Sự trợ giúp của quảng cáo và tiếp thị rất quan trọng cho sự thành công trong kinh doanh tại Hungary. Triển lãm và tham dự các sự kiện, hội thảo về thương mại và khoa học trong nước và quốc tế, có thể giúp các công ty nước ngoài tiếp cận khách hàng mục tiêu của họ. Các nhà phân phối tại Hungary thường quảng cáo trên các tạp chí thương mại và các báo chuyên về ngành công nghiệp và tạp chí trực tuyến nhằm tiếp cận thị trường mục tiêu và độc giả. Các Hiệp hội thương mại cung cấp việc quảng cáo chất lượng cao giữa các thành viên của họ và quảng cáo trên website của hiệp hội với chi phí thấp. Triển lãm thương mại ngành hàng cụ thể, triển lãm chuyên ngành trở nên ngày càng phổ biến, và được tham dự nhiều tại Hungary.

Truyền hình vẫn là phương tiện quan trọng nhất và có ảnh hưởng trung bình đối với

quảng cáo, kế tiếp là in ấn, phát thanh và phương tiện truyền thông internet. Quảng cáo trên internet đã tăng trưởng năng động, trong khi quảng cáo ngoài trời (billboard) tiếp tục trì trệ. Những người chi tiêu nhiều nhất là các công ty về sản phẩm thực phẩm, tiếp theo là dược phẩm và dịch vụ tài chính. Cùng với các xu hướng quốc tế, các chương trình khuyến mãi và các hoạt động của cửa hàng đã trở nên quan trọng.

Khuôn khổ pháp lý cho quảng cáo được quy định trong Luật Quảng cáo 2008 XLVIII có hiệu lực từ ngày 01/3/2009. Các hạn chế quan trọng là:

- + Quy định quảng cáo đối với thuốc, vắc xin, và các chế phẩm thuốc không kê đơn được trợ cấp từ quỹ an sinh xã hội đều bị cấm.
- + Quảng cáo về vũ khí, đạn dược và các sản phẩm thuốc lá bị cấm, bao gồm lệnh cấm tài trợ đối với thể thao quốc tế và các sự kiện văn hóa. Các cảnh báo về những ảnh hưởng không tốt cho sức khỏe của việc hút thuốc nên để ít nhất 30% diện tích của quảng cáo. Những sản phẩm này có thể được quảng cáo với những hạn chế nghiêm ngặt tại các điểm bán hàng. Hình ảnh quảng cáo không được cho phép, chỉ được phép quảng cáo gói gọi trong thông tin sản phẩm như tên và giá cả.
- + Quảng cáo rượu không được nhắm đến mục tiêu là trẻ em và thanh thiếu niên, và không được liên kết với lượng tiêu thụ để thổi phồng sự thành công về hoạt động thể chất, xã hội hay vấn đề sinh lý. Quảng cáo rượu bị cấm trong rạp chiếu phim trước 8h tối. Hơn nữa quảng cáo không được nói rằng rượu là một chất kích thích, thuốc an thần hoặc một phương tiện giải quyết xung đột cá nhân.

Luật Cạnh tranh của Hungary cấm các quảng cáo gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng hoặc gây nguy hiểm cho uy tín của đối thủ cạnh tranh.

➤ Các quy định của EU

- **Quy định pháp lý chung**

Luật cấm quảng cáo sai lệch quy định khác nhau ở các nước thành viên của EU. Để đối phó lại quy định không hoàn hảo tại thị trường nội địa, Ủy ban Châu Âu đã thông qua điều luật có hiệu lực từ tháng 10 năm 1986, để xây dựng tiêu chuẩn tối thiểu và khách quan về sự thật trong ngành quảng cáo. Điều luật đã được chỉnh sửa vào tháng 10 năm 1997 gồm cả quảng cáo có tính so sánh. Theo Điều luật, quảng cáo sai lệch được định nghĩa là “bất kỳ quảng cáo nào theo bất kỳ cách nào, gồm cả phần trình bày, lừa dối hoặc có khả năng lừa dối đối tượng nhắm đến, với lý do lừa đảo, gây ảnh hưởng đến thái độ kinh tế, hoặc những nguyên nhân đó gây tổn thương cho đối thủ cạnh tranh” các nước thành viên có thể ủy quyền để được bảo vệ theo luật quốc gia của mình

Tính so sánh trong quảng cáo, theo điều kiện nhất định, được định nghĩa là “quảng cáo, mà trong đó 1 cách rõ ràng hay ngụ ý xác định 1 đối thủ cạnh tranh hay hàng hóa hoặc dịch vụ của đối thủ cạnh tranh đó”. Trong 1 vài trường hợp, các quốc gia thành viên có thể hạn chế các hình thức quảng cáo sai lệch hoặc mang tính so sánh.

Chỉ thị về dịch vụ truyền thông nghe nhìn của EU đưa ra quy định cho phép hoạt động phát thanh truyền hình trong EU. Từ năm 2009, quy định cho phép để có vị trí sản phẩm mang phong cách Mỹ trên truyền hình và chỉ được quảng cáo tối đa 3 giờ đã được bỏ. Tuy nhiên, quy định quảng cáo tối đa 12 phút trên mỗi giờ vẫn còn hiệu lực. Chương trình thiếu nhi sẽ áp dụng quy tắc ứng xử là giới hạn quảng cáo đồ ăn vặt cho trẻ em. Thông qua của Chỉ thị của ủy ban năm 1999 về kinh doanh hàng hóa tiêu dùng và bảo đảm liên kết, chi tiết kỹ thuật sản phẩm, được nêu trong quảng cáo, hiện đang được xem xét như 1 ràng buộc pháp lý cho phía người bán. (Để biết thêm thông tin về Chỉ thị 1999/44/EC của Ủy ban về kinh doanh hàng hóa tiêu dùng và bảo đảm liên kết, vui lòng xem thêm về Phần quy định pháp lý về bảo hành và dịch vụ hậu mãi nêu bên dưới). Tuy nhiên, Chỉ thị này được tích hợp vào các Chỉ thị về Quyền tiêu dùng vào tháng 6 năm 2014.

EU ban hành Điều luật Directive 2005/29/EC liên quan đến các nguyên tắc bình đẳng kinh doanh với nỗ lực thắt chặt các quy định bảo vệ người tiêu dùng. Các quy định này cấm 1 số nguyên tắc tiếp thị lừa đảo hoặc có tính gây hấn như cấu trúc kim tự tháp, “bán hàng thanh lý” ở 1 cửa hàng chưa đóng cửa, và tạo giá cao làm cơ sở cho giảm giá để thực hiện các nguyên tắc quảng cáo sai lệch khác. Các quy định về quảng cáo cho trẻ em cũng được đặt ra. Website liên kết:

- + http://ec.europa.eu/comm/consumers/cons_int/safe_shop/fair_bus_pract/index_en.htm
- + http://ec.europa.eu/avpolicy/reg/avms/index_en.htm

- **Dược phẩm**

Quảng cáo dược phẩm dành cho người được quy định tại điều 2001/83/EC do Ủy ban EU ban hành, được sửa đổi theo Chỉ thị 2004/27/EC. Nói chung, quảng cáo dược phẩm sẽ bị cấm nếu sản phẩm chưa được cấp phép và công nhận hoặc là sản phẩm được cấp phát theo toa. Khi đề cập đến chỉ dẫn điều trị mà tự -medication là không phù hợp là không được phép, cũng không phải là sự phân bố của các mẫu miễn phí cho công chúng nói chung. Lưu ý về tác dụng chữa bệnh ở những nơi tự điều trị không hợp lý sẽ không được phép, cũng như không được phân phối sản phẩm mẫu ra cho công chúng. Nội dung của quảng cáo nên tương thích với các đặc tính nêu trong nhãn của sản phẩm, và nên khuyến khích sử dụng sản phẩm hợp lý. Quảng cáo dược phẩm cho chuyên môn nên gồm các đặc tính cần thiết của sản phẩm cũng như phải phân loại chúng. Ngăn cấm việc khuyến khích kê đơn thuốc hoặc cung cấp dược phẩm đặc biệt và hạn chế cung cấp sản phẩm mẫu.

Ủy ban đề trình 1 khuôn khổ mới về thông tin cho các bệnh nhân sử dụng thuốc điều trị trong năm 2008. Khuôn khổ này hiện vẫn đang trong giai đoạn tranh cãi về việc cho phép ngành công nghiệp sản xuất thông tin không có yếu tố quảng bá về thuốc do họ sản xuất, cùng với việc tuân thủ các quy định nghiêm ngặt và sẽ phải áp dụng hệ thống kiểm soát và bảo đảm chất lượng hiệu quả. Tuy nhiên, các cuộc tranh luận về khuôn khổ hiện đang

bị chặn ở các nước thành viên và do đó, các hệ thống khác nhau hiện nay ở cấp quốc gia có hiệu lực. Xem thêm thông tin tại:

http://ec.europa.eu/health/human-use/information-to-patient/index_en.htm

- **Các tuyên bố về sức khỏe và dinh dưỡng**

Từ ngày 1/1/2007, quy định về yêu cầu dinh dưỡng và sức khỏe bắt đầu được áp dụng Quy định 1924/2006 xây dựng các điều kiện áp dụng trên toàn EU về việc sử dụng dinh dưỡng như “ít béo” hoặc “hàm lượng vitamin C cao” và về sức khỏe như là “giúp giảm cholesterol”. Quy định này áp dụng đối với tất cả các loại thức ăn và đồ uống sản xuất cho con người tiêu thụ trên thị trường EU. Chỉ có những loại thực phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cố định (hàm lượng muối, đường hay chất béo thấp) sẽ được phép áp dụng. Yêu cầu về dinh dưỡng và sức khỏe chỉ được phép thể hiện trên nhãn hàng hóa nếu chúng thuộc 1 trong số các danh sách sản phẩm tích cực của EU. Thực phẩm đúng yêu cầu phải đúng theo những điều khoản trong Chỉ thị về nhãn dinh dưỡng 90/496/EC và Chỉ thị đã được sửa đổi có hiệu lực vào năm 2011.

Tháng 12 năm 2012, một danh sách các yêu cầu chức năng y tế đã được phê duyệt và có hiệu lực. Danh sách bao gồm tuyên bố chung cho các chất khác so với thực vật được đánh giá vào một ngày sau đó. Tuyên bố giảm nguy cơ mắc bệnh và tuyên bố đề cập đến sức khỏe và sự phát triển của trẻ em cần phải có giấy phép trên cơ sở từng trường hợp cụ thể, sau khi nộp hồ sơ khoa học cho Cơ quan An toàn thực phẩm châu Âu (EFSA). Các tuyên bố về sức khỏe dựa trên dữ liệu khoa học mới sẽ phải được trình cho EFSA đánh giá nhưng trình tự cấp phép đã được đơn giản hóa.

Sự phát triển của các loại dinh dưỡng, ban đầu dự kiến thông qua vào tháng 1 năm 2009 đã bị hoãn lại. Các yêu cầu dinh dưỡng có thể không đáp ứng 1 chỉ tiêu, chẳng hạn như nếu chỉ có 1 chất dinh dưỡng (muối, đường hay chất béo) vượt quá mức giới hạn cho phép, yêu cầu vẫn phải được nêu rõ ràng trên nhãn thể hiện mức độ cao đối với chất dinh

dưỡng đặc biệt nào đó. Ví dụ, sản phẩm sữa chua sản xuất theo yêu cầu ít béo nhưng vẫn có chứa lượng đường cao nếu trên nhãn sản phẩm thể hiện rõ là “hàm lượng đường cao”. Yêu cầu đăng ký hàm lượng dinh dưỡng ở Liên minh Châu Âu đã được thành lập và cập nhật thường xuyên. Yêu cầu về sức khỏe y tế không thể không có tiêu chuẩn.

Thông tin chi tiết về chính sách Dinh dưỡng và Sức khỏe bổ của EU có thể được tìm thấy trên các trang web USEU / FAS tại:

- + <http://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/nutrition-health-claims/>
- + [EU-28 “Food and Agricultural Import Regulations](#)
- + [Standards \(FAIRS\) Report](#)
- + <http://ec.europa.eu/nuhclaims/>

- **Thông tin thực phẩm cho khách hàng**

Năm 2011, EU đã thông qua một quy định mới về việc cung cấp thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng (1169/2011). Các quy định mới về việc ghi nhãn EU được áp dụng từ ngày 13 tháng 12 năm 2014, ngoại trừ việc kê khai dinh dưỡng bắt buộc áp dụng từ ngày 13 tháng 12 năm 2016.

Thông tin chi tiết về quy định ghi nhãn thực phẩm mới của EU có thể được tìm thấy trên các trang web USEU / FAS:

- + [EU-28 “Food and Agricultural Import Regulations](#)
- + [Standards \(FAIRS\) Report](#)

- **Thực phẩm bổ sung**

[Chỉ thị 2002/46/EC](#) hài hòa các quy định về ghi nhãn thực phẩm bổ sung và giới thiệu các quy định cụ thể về các loại vitamin và khoáng chất trong thực phẩm bổ sung. Thành phần khác so với các vitamin và khoáng chất vẫn được quy định bởi các quốc gia thành viên.

Quy định 1925/2006, áp dụng từ 1/7/2007, quy định hài hòa các loại vitamin và khoáng chất bổ sung vào thực phẩm. Quy định liệt kê các loại vitamin và khoáng chất có thể bổ sung vào thực phẩm. Danh mục này đã được điều chỉnh thời điểm gần đây nhất là tháng 11/2009. Một danh mục các loại vitamin và khoáng chất cơ bản khác chưa được xây dựng xong. Đến thời điểm này, luật lệ của các quốc gia thành viên sẽ chi phối việc sử dụng các chất cơ bản này. Liên kết chính:

http://ec.europa.eu/food/food/labellingnutrition/supplements/index_en.htm

- **Thuốc lá**

Chỉ thị EU về Quảng cáo thuốc lá cấm quảng cáo thuốc lá trên các ấn bản truyền thông, phát thanh, và internet cũng như tài trợ cho các sự kiện xuyên biên giới hoặc các hoạt động khác. Tuy nhiên, EU cho phép quảng cáo tại rạp chiếu phim và trên bảng, biển hoặc tại chỗ bán hàng, mặc dù chúng đã bị cấm ở nhiều quốc gia thành viên. Quảng cáo thuốc lá trên truyền hình đã bị cấm ở EU kể từ đầu những năm 1990 và chịu quản lý bởi Chỉ thị về Dịch vụ nghe nhìn truyền thông. Chỉ thị sản phẩm thuốc lá được sửa đổi và thông qua và hiện nay đã đổi thành luật quốc gia của các nước thành viên vào năm 2016. Quy định mới sẽ bao gồm các cảnh báo bằng hình ảnh liên quan đến sức khỏe trên hai mặt bao bì thuốc lá và bao bì đơn giản cùng với các cảnh báo sức khỏe và hệ thống mã giám sát sản phẩm.

<http://ec.europa.eu/health/tobacco/products/>

Định giá

Các doanh nghiệp Hungary có xu hướng xem trọng giá cả. Các nhà xuất khẩu nước ngoài muốn thành công thì phải có một chiến lược giá cả linh hoạt, bằng cách làm việc với các đại diện Hungary để giữ cho chi phí nhập khẩu thấp. Với sự gia nhập Liên minh châu Âu của Hungary vào ngày 01/5/2004, Hungary đã thông qua biểu thuế quan chung của EU (CXT). Việc định giá để đánh thuế và các thủ tục hải quan khác diễn ra tại các cảng nhập cảnh đầu tiên vào EU. Xem thêm tại website:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/index_en.htm

Tỷ lệ lạm phát là 1,7% trong năm 2013. Biến động tỷ giá hối đoái đồng Forint của Hungary so với các đồng tiền khác làm cho việc trừ tính rất khó khăn. Phần lớn dân số mắc nợ bằng đồng ngoại tệ (chủ yếu là Euro và Franc Thụy Sĩ), do sự suy yếu của đồng forint làm tăng đáng kể gánh nặng của những người mắc nợ bao gồm hộ gia đình, các doanh nghiệp cũng như các chính phủ.

Các công ty nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực có giá điều chỉnh theo ngành, chẳng hạn như viễn thông, năng lượng, dược phẩm và bán lẻ bị giảm lợi nhuận do các loại thuế và các biện pháp thắt lưng buộc bụng khác, sự chậm trễ của chính phủ trong 04 năm qua, trong việc điều chỉnh giá lên cao và mở rộng trợ cấp cho các loại thuốc mới.

Nhiều cải cách theo định hướng EU đã loại bỏ việc kiểm soát giá cả với hầu hết những ngành phục vụ công cộng. Trong vài năm qua, Chính phủ Hungary phần lớn đã bãi bỏ quy định của những ngành phục vụ công cộng và ít nhất là gần hơn với mức giá của EU đối với giá điện, khí đốt và nước thải, dẫn đến việc giá cả tăng đáng kể đối với các hộ gia đình và doanh nghiệp.

Tuy nhiên, vào tháng Giêng năm 2013, Chính phủ Hungary đã giảm 10% giá bán lẻ những ngành phục vụ công cộng cho người tiêu dùng đối với điện và khí sưởi ấm và giảm 10% giá bán lẻ trong tháng 7 năm 2013 đối với các dịch vụ cấp nước sạch và thoát

nước như một phần chương trình cắt giảm ngành công ích của đất nước và bảo vệ đất canh tác trong nước. Xu hướng tái quốc hữu hóa toàn phần các ngành phục vụ công cộng như điện, khí đốt và nước đã được thực hiện trong những năm qua. Cạnh tranh gay gắt đang diễn ra trong một số lĩnh vực khác bao gồm viễn thông, cáp, dịch vụ truyền hình kỹ thuật số và các nhà cung cấp dịch vụ internet. Xem thêm thông tin tại:

- [EU Member States' Country Commercial Guides](#)
- <http://www.export.gov/mrktresearch/index.asp>

Dịch vụ bán hàng/ Hỗ trợ khách hàng

Là một phần quan trọng đảm bảo cho khách hàng, dịch vụ hậu mãi và hỗ trợ khách hàng cần được đặc biệt quan tâm đối với việc kinh doanh của các công ty nước ngoài tại Hungary. Khách hàng tiềm năng ở Hungary có thể chọn sản phẩm sản xuất thuộc EU hoặc trong nước do lo ngại vấn đề thời gian thay thế hoặc sửa chữa các bộ phận nếu các bộ phận đó phải được vận chuyển từ quốc gia sản xuất đến Hungary. Như vậy, các công ty nước ngoài nên xem xét việc trữ các bộ phận thay thế hoặc thiết lập các thỏa thuận dịch vụ trong khu vực.

Hungary là cần thay đổi theo chỉ thị của EU được liệt kê dưới đây để phù hợp với việc tham gia hiệp ước của Hungary. Tuy nhiên, luật pháp của Hungary thường rộng hơn so với quy định của Chỉ thị. Người tiêu dùng có thể huỷ bỏ hợp đồng vì các điều khoản hợp đồng không công bằng ngay cả khi họ đã đàm phán trước khi ký kết hợp đồng.

➤ Các quy định của EU

Biết được sự khác biệt giữa các quốc gia thành viên về nhãn hàng hóa, ngôn ngữ sử dụng, bảo đảm pháp lý, và trách nhiệm, khắc phục để không làm thất vọng người tiêu dùng khi mua sắm xuyên biên giới, các tổ chức EU đưa ra 1 số sáng kiến nhằm hài hòa quy định

của quốc gia. Nhà cung cấp trong và ngoài EU cần nhận thức những quy định hiện hành cũng như quy định sắp ban hành có ảnh hưởng đến việc kinh doanh, dịch vụ và hỗ trợ khách hàng.

- **Trách nhiệm pháp lý của sản phẩm**

Chỉ thị 1985 về trách nhiệm pháp lý của các sản phẩm bị lỗi, đã được sửa đổi năm 1999, nhà sản xuất là người chịu trách nhiệm về thiệt hại đối với 1 khiếm khuyết trong sản phẩm của mình. Nạn nhân phải chứng minh sự tồn tại của khiếm khuyết và nêu ra hậu quả có liên quan giữa khiếm khuyết của sản phẩm và tổn thương của mình (đối với cơ thể lẫn vật chất). Trách nhiệm pháp lý của nhà sản xuất chỉ được giảm nhẹ trong trường hợp do lỗi sơ suất từ phía người mua. Website liên kết:

<http://ec.europa.eu/enterprise/policies/single-market-goods/product-liability/>

- **An toàn sản phẩm**

Chỉ thị chung về an toàn sản phẩm năm 1992 giới thiệu yêu cầu an toàn chung ở cấp Liên minh Châu Âu để bảo đảm rằng các nhà sản xuất chỉ được tung ra thị trường các sản phẩm an toàn. Điều luật này đã được sửa đổi vào năm 2001 bao gồm nghĩa vụ đối với nhà sản xuất và nhà phân phối để thông báo cho Ủy ban trong trường hợp có vấn đề đối với 1 sản phẩm cụ thể, các điều khoản cho việc thu hồi, tạo mạng lưới An toàn sản phẩm EU, và cấm xuất khẩu sản phẩm sang nước thứ 3 khi sản phẩm đó không an toàn tại EU. Luật pháp đang được xem xét lại.

http://ec.europa.eu/consumers/safety/prod_legis/index_en.htm

- **Quy định pháp lý về bảo hành và dịch vụ hậu mãi**

Theo Điều luật năm 2009 liên quan đến kinh doanh hàng hoá tiêu dùng và bảo hành,

những nhà bán hàng chuyên nghiệp được yêu cầu phải đạt tối thiểu 2 năm bảo hành đối với tất cả hàng hoá tiêu dùng bán cho người sử dụng (áp dụng cho những người mua với mục đích ngoài thương mại, kinh doanh hoặc nghề nghiệp) được định nghĩa trong Điều luật. Những quy định bồi thường sẵn có cho khách hàng trong trường hợp không tuân thủ là:

- + Sửa chữa lại hàng hoá;
- + Thay thế hàng hoá;
- + Giảm giá bán; hoặc
- + Hủy hợp đồng kinh doanh.

Trang liên kết chính:

<http://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:01999L0044-20111212&qid=1395670475658&from=EN>

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

Ngày 01 tháng 01 năm 2003, Hungary gia nhập Công ước Sáng chế châu Âu và đã sửa đổi Đạo luật Bằng sáng chế của Hungary để phù hợp. Đạo luật CII năm 2003 sửa đổi Đạo luật Bản quyền của Hungary và Đạo luật thiết kế của Hungary nhằm phù hợp với luật pháp có liên quan của EU. Văn phòng Bằng sáng chế Hungary thực thi Chỉ thị của EU về Bản quyền/ "thông tin xã hội". Tháng 10 năm 2004, Hungary thực thi Quy định 1383/2003 của Hội đồng, liên quan đến hoạt động hải quan đối với các hàng hoá bị nghi ngờ vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Hơn nữa, một nghị định của chính phủ đề ra nhiệm vụ của hải quan chấp nhận khiếu nại từ các nhà sản xuất có thương hiệu hoặc bản quyền đã xâm vi phạm.

Hội đồng Quốc gia Hungary chống hàng giả và vi phạm bản quyền, được thành lập vào

tháng 01/2008, đã thúc đẩy sự hợp tác về các vấn đề sở hữu trí tuệ giữa Chính phủ và khu vực tư nhân, và đã đưa ra chiến lược IPR hai năm để chống hàng giả và vi phạm bản quyền.

- + Cơ quan bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ quốc gia – <http://www.artisjus.hu>
- + Văn phòng sở hữu trí tuệ Hungary - <http://www.hipo.gov.hu/English>
- + Hiệp hội thương hiệu Hungary - <http://www.mve-trademark.hu>
- + Liên minh chống hàng giả của Hungary (HENT) - <http://www.hamisitasellen.hu>
- + Liên minh phần mềm (BSA) – <http://www.bsa.org>

➤ Các quy định của châu Âu

• Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở EU

Một số nguyên tắc chung rất quan trọng để quản lý hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ (“IP”) ở EU. Đầu tiên, điều quan trọng là chiến lược toàn diện để bảo vệ IP của bạn. Thứ hai, IP được bảo vệ khác nhau ở EU so với ở Hoa Kỳ. Thứ ba, quyền sở hữu phải được đăng ký và thi hành tại EU, theo luật pháp địa phương. Nhãn hiệu thương mại và đăng ký bản quyền của bạn sẽ không được bảo vệ tại EU. Không có chuyện 1 “bản quyền quốc tế” được tự động bảo vệ tác quyền trên khắp thế giới. Bảo vệ chống lại việc sử dụng trái phép ở 1 quốc gia cụ thể tùy thuộc vào luật quốc gia của nước đó. Tuy nhiên, hầu hết các nước cho phép bảo vệ quyền tác giả cho các công trình nước ngoài theo các điều kiện cơ bản, và những điều kiện này đã được đơn giản hóa theo hiệp ước và công ước bản quyền quốc tế.

Đăng ký bản quyền và nhãn hiệu thương mại phải là bước đầu tiên, quyền cơ bản đầu tiên, vì vậy bạn phải xem xét đáp ứng các yêu cầu về bản quyền và nhãn hiệu thương mại trước

khi muốn bán sản phẩm hay dịch vụ của bạn tại thị trường EU. Điều quan trọng là các công ty cần hiểu rằng sở hữu trí tuệ chủ yếu là quyền riêng tư và chính phủ nước bạn không thể thực thi quyền cho cá nhân ở EU. Đây là trách nhiệm của người sở hữu các quyền này phải đăng ký ở nơi có liên quan, duy trì quyền tư vấn và cố vấn cho riêng mình. Các công ty có thể tìm kiếm lời khuyên từ các luật sư địa phương hoặc các nhà tư vấn sở hữu trí tuệ, là những chuyên gia về luật pháp EU.

Phải luôn cẩn thận khi làm việc với các đối tác tiềm năng. Đàm phán từ vị trí đối tác của bạn và cho họ những ưu đãi rõ ràng để thể hiện trong hợp đồng. Một đối tác tốt là một đồng minh quan trọng để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, hãy xem xét cẩn thận khi cho phép đối tác của bạn đăng ký quyền sở hữu trí tuệ thay cho bạn. Điều này có gây rủi ro nếu đối tác của bạn đăng ký họ là sở hữu của quyền sở hữu trí tuệ và không chuyển nhượng quyền này khi kết thúc quan hệ đối tác. Luôn để mắt đến cấu trúc chi phí và giảm lợi nhuận (và các ưu đãi) sẽ không hay. Các dự án và kinh doanh tại EU đòi hỏi không ngừng lưu ý. Làm việc với cố vấn pháp lý quen thuộc với luật pháp EU để có 1 hợp đồng chắc chắn bao gồm các khoản không cạnh tranh, và các quy định bảo mật/không tiết lộ.

Cũng lưu ý rằng các công ty nhỏ và vừa hiểu tầm quan trọng của việc cùng nhau làm việc với các tổ chức và hiệp hội thương mại để hỗ trợ việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và tránh bị giả mạo.

- **Các nguồn sở hữu trí tuệ**

Để biết thông tin về những tồn tại và thực thi quyền sở hữu trí tuệ và Bộ công cụ sở hữu trí tuệ tại thị trường cụ thể, vui lòng tham khảo: <http://www.StopFakes.gov>

Các dịch vụ chuyên nghiệp địa phương

Hungary tiếp tục thu hút các công ty dịch vụ chuyên nghiệp đẳng cấp thế giới: <http://www.export.gov/hungary>

➤ **Các ngân hàng thương mại lớn**

- Citibank Rt.: <http://www.citibank.hu>
- Budapest Bank (thành viên của GE Money Bank): <http://www.budapestbank.hu>
- OTP Bank Rt. (National Savings Bank – Ngân hàng lớn nhất Hungary):
<http://www.otpbank.hu>

➤ **Các công ty tư vấn quản lý**

- Accenture Hungary: <https://www.accenture.com/hu-en>
- Hungarian Association of Certified Management Consultants:
<http://vtmsz.hu/en/about-us/organs-of-the-association/>

➤ **Tái định cư**

- Move One: <http://www.moveoneinc.com/country-profiles/hungary/>
- Inter Relocation: <http://www.interrelo.com>

➤ **Kế toán/ Kiểm toán**

- Ernst & Young Hungary: <http://www.ey.com/>
- PriceWaterhouseCoopers: <http://www.pwc.com/>
- KPMG Kft.: <http://www.kpmg.com/hu/en/pages/default.aspx>

➤ **Công ty nghiên cứu thị trường**

- AC Nielsen Hungary: <http://www.acnielsen.hu>

- GfK Hungaria: <http://www.gfk.hu/angol/index.html>

➤ **Các khu công nghiệp và hậu cần**

- ProLogis Budapest:

<http://www.prologis.com/en/country/central-and-eastern-europe/about-us/hungary.html>

- Waberer's International Zrt.: <http://www.waberers.com>
- Hungarian Logistics Association: <http://mle.hu/startpage>

➤ **Tích hợp hệ thống công nghệ thông tin (IT system integrators)**

- Synergon Informatika Rt.: <http://www.synergon.hu/en/>
- Graphisoft: <http://www.graphisoft.hu>
- AlbaComp Rt.: <http://www.albacom.hu/index.php?lang=en>

➤ **Các nhà cung cấp internet**

- <http://www.t-home.hu>
- <http://www.gts.hu>
- <http://www.invitel.hu>
- <http://export.gov/europeanunion/businessserviceproviders/index.asp>

Nguồn thông tin trên website

- **Website Hungary:** <http://www.export.gov/hungary>

➤ **Websites EU:**

- Chỉ thị 86/653/EEC của Hội đồng về việc phối hợp luật lệ của các quốc gia thành viên liên quan đến các đại lý thương mại tự do:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML)

- Thỏa thuận của tầm quan trọng nhỏ không đáng kể hạn chế cạnh tranh theo Điều 81 (1) của Hiệp ước thành lập Cộng đồng châu Âu:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:C:2001:368:0013:0015:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:C:2001:368:0013:0015:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:C:2001:368:0013:0015:EN:PDF)

- Chỉ thị về thanh toán trễ:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:048:0001:0010:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:048:0001:0010:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:048:0001:0010:EN:PDF)

- European Ombudsman:

<http://www.ombudsman.europa.eu/home/en/default.htm>

- Chỉ thị bảo vệ dữ liệu chung của EU (95/46/EC):

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:1995:281:0031:0050:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:1995:281:0031:0050:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:1995:281:0031:0050:EN:PDF)

- An toàn bến cảng (Safe Harbor):

http://export.gov/safeharbor/eu/eg_main_018476.asp

- Bảo vệ dữ liệu của EU:

http://ec.europa.eu/justice_home/fsj/privacy/index_en.htm

- Quy định bán hàng từ xa:

http://ec.europa.eu/consumers/cons_int/safe_shop/dist_sell/index_en.htm

- Dịch vụ tài chính của bán hàng từ xa:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2002:271:0016:0024:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2002:271:0016:0024:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2002:271:0016:0024:EN:PDF)

- Chỉ thị thương mại điện tử (2000/31/EC):

http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/index_en.htm

- Thông tin cho bệnh nhân – Những phát triển chủ yếu:

http://ec.europa.eu/health/human-use/information-to-patient/legislative-developments_en.htm

- Tuyên bố sức khỏe và dinh dưỡng về thực phẩm – Quy định 1924/2006

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2007:012:0003:0018:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2007:012:0003:0018:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2007:012:0003:0018:EN:PDF)

- Quy định thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng: [Quy định 1169/2011](#)

- Báo cáo quốc gia về yêu cầu thực phẩm và ghi nhãn mác của Hội chợ EU-27:

<http://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/fairs-reports/>

- Tài liệu hướng dẫn về cách các công ty có thể nộp đơn xin cấp phép cho tuyên bố về sức khỏe:

- + Tuyên bố về sức khỏe và dinh dưỡng:

http://ec.europa.eu/food/food/labellingnutrition/claims/index_en.htm

- + Thuốc lá: http://ec.europa.eu/health/tobacco/policy/index_en.htm
- + Tính hợp pháp của sản phẩm:
http://europa.eu/legislation_summaries/consumers/consumer_safety/l32012_en.htm
- + An toàn sản phẩm:
http://ec.europa.eu/consumers/safety/prod_legis/index_en.htm
- + Dịch vụ hậu mãi và đảm bảo pháp lý:
<http://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:01999L0044-20111212&qid=1395670475658&from=EN>
- + Bản quyền:
http://ec.europa.eu/internal_market/copyright/documents/documents_en.htm
- + Hệ thống hài hòa các vấn đề bản quyền và các quyền có liên quan trong Hội Thông tin –Chỉ thị bản quyền (2001/29/EC):
<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32001L0029:EN:HTML>
- + Sở hữu công nghiệp: http://ec.europa.eu/internal_market/indprop/index_en.htm
- + Cục Sở hữu trí tuệ Châu Âu (EPO): <http://www.european-patent-office.org/>
- + Tổ chức Hệ thống hài hòa tại thị trường nội khối (OHIM): <http://oami.europa.eu/>
- + Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới Madrid (WIPO): <http://www.wipo.int/madrid/en>

Chương 4: Quan hệ song phương của Việt Nam và Hungary

Quan hệ chính trị Việt Nam - Hungary

Việt Nam và Hungary thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 03/02/1950. Hungary đã dành cho Việt Nam sự ủng hộ và giúp đỡ quý báu trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước.

Hungary đã dành cho Việt Nam sự ủng hộ và giúp đỡ to lớn trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước. Thời kỳ Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, trong phong trào "Việt Nam, chúng tôi bên cạnh các bạn", Hungary tổ chức nhiều đợt hiến máu và quyên góp vật chất giúp đỡ ta. Bạn tham gia Ủy ban quốc tế giám sát và kiểm soát thực hiện Hiệp định Paris về Việt Nam, đào tạo cho ta gần 3.500 cán bộ khoa học kỹ thuật và xoá cho ta các khoản nợ từ năm 1973 về trước. Sau khi Hungary thay đổi chế độ chính trị, trong những năm đầu thập kỷ 1990, quan hệ hai nước bị giảm sút. Từ năm 1992, quan hệ hữu nghị và hợp tác truyền thống dần được phục hồi.

➤ Tham vấn chính trị

Theo Bản ghi nhớ về hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao Việt Nam và Hungary ký năm 2009, hàng năm hai bên sẽ tiến hành tham khảo chính trị cấp Thứ trưởng Ngoại giao. Tháng 10/2010, Quốc vụ khanh Ngoại giao Hungary - Nemeth Zsolt đã sang tham khảo chính trị với Bộ Ngoại giao Việt Nam.

➤ Tình hình phối hợp trên các diễn đàn khu vực và quốc tế

Hai bên phối hợp tốt tại các tổ chức và diễn đàn quốc tế. Hungary ủng hộ Việt Nam gia nhập WTO không qua đàm phán và ủng hộ Việt Nam ứng cử ủy viên không thường trực HĐBA LHQ khóa 2008-2009.

Hai bên hợp tác hiệu quả tại các diễn đàn đa phương. Chính phủ Hungary đã cam kết ủng hộ Việt Nam ứng cử vào Hội đồng Bảo an LHQ nhiệm kỳ 2020 - 2021.

➤ **Trao đổi đoàn**

Năm	Đoàn ra	Đoàn vào
1992	Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm (5/1992)	
1994	Phó Thủ tướng Trần Đức Lương (8/1994)	
1995	Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Văn Tửu (9/1995)	
1996		Phó Chủ tịch Quốc hội Cô-rô-đi Ma-ria (4/1996)
1997	Thủ tướng Võ Văn Kiệt (5/1997)	Bộ trưởng Ngoại giao Cô-vát La-xlô (4/1997)
1998		Tổng thống Guên-xơ A-rơ-pat (2/1998)
1999	Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn Yếu (12/1999)	
2000		Phó Chủ tịch Quốc hội Xi-li Co-to-lin (4/2000)
2003	Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Dy Niên (9/2003)	

2004	Chủ tịch nước Trần Đức Lương (5/2004)	Chủ tịch Quốc hội Xi-li Co-to-lin (3/2004)
2005		Thủ tướng Du-tran Phe-ren-xơ (7/2005)
2008	Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng (6/2008)	- Bộ trưởng Ngoại giao Gôn-dơ Kin-ga (3/2008) - Tổng thống Sô-i-ôm La-xlô (5/2008)
2009	Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (18-19/9/2009)	
2010		Ngoại trưởng Mo-rờ-tô-nhi Ia-nô-sơ (dự Diễn đàn ARF - 7/2010)
2011	Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Gia Khiêm (6/2011, dự FMM 10 – ASEM)	
2012		Phó Thủ tướng - Bộ trưởng Hành chính và Tư pháp No-vờ-ra-trích Ti-bo (14-15/11/2012)
2013	Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân (7/2013)	
2013	Chủ tịch nước Trương Tấn Sang (9/2013)	
2014		Tổng thống Ader Janos (11/2014)
2015		Chủ tịch Quốc hội (11/2015)

2016		- Bộ trưởng Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hungary (1/2016) - Bộ trưởng Tư pháp (3/2016) - Phó Quốc Vụ khanh Bộ Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hungary (9/2016)
2017	Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân (04/2017)	- Phó Quốc Vụ khanh Bộ Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hungary (01/2017) - Phó Chủ tịch Quốc hội Hungary (01/2017) - Thủ tướng Hungary tháng (9/2017)
2018	- Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Kinh tế Trung ương, Nguyễn Văn Bình (05/2018) - Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng (09/2018)	

➤ Hợp tác phát triển

Từ năm 2003, Hungary đưa Việt Nam vào danh sách ưu tiên nhận viện trợ phát triển. Năm 2004, chương trình ODA đã bắt đầu được triển khai với dự án nuôi cá nước ngọt và một số đoàn của Việt Nam sang Hungary trao đổi kinh nghiệm. Năm 2005, Hungary viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam 600.000 USD, năm 2006 là 110.000 USD (Dự án Phát triển nghề may xuất khẩu các sản phẩm da cá sấu). Năm 2007, cam kết ODA của Hungary tương đương mức năm 2006 (500 ngàn EUR). Năm 2008, Hungary tiếp tục viện trợ cho Việt Nam 500.000 EUR và cho vay 35 triệu EUR tín dụng ưu đãi để thực hiện dự

án cấp nước sạch tại Quảng Bình và dự án quản lý dân số điện tử của Bộ Công an. Năm 2009, Hungary cam kết 60 triệu EUR tín dụng ưu đãi cho dự án xây dựng Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ có quy mô 500 giường, tuy nhiên do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, hai bên đã không thực hiện được. Tháng 01/2016, nhân chuyến thăm chính thức Việt Nam của Ngoại trưởng Hungary, Việt Nam và Hungary đã ký Thỏa thuận hợp tác tín dụng trị giá 60 triệu để thực hiện dự án Xây dựng Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ. Tháng 01/2017, hai Bên đã ký Hiệp định khung về hợp tác tín dụng trị giá 440 triệu Euro. Hiện nay, hai Bên đang thỏa thuận danh mục các dự án thực hiện bằng nguồn tín dụng ưu đãi này.

- **Cơ chế hợp tác song phương**

Ủy ban hỗn hợp về hợp tác kinh tế Việt Nam – Hungary (UBHH) đã phát huy tốt vai trò thúc đẩy hợp tác song phương, Khóa họp đầu tiên của Ủy ban diễn ra tại Bu-đa-pét (12/2005). Khóa họp thứ 2 tại Hà Nội (12/2007) đã xác định 04 dự án cụ thể tại Việt Nam sử dụng ODA của phía Hungary. Mới đây, Khóa họp thứ 3 đã được tổ chức tại Budapest từ 11-13/01/2010, hai bên đã đề ra những phương hướng hợp tác trong các lĩnh vực mà Việt Nam đang có nhu cầu và Hungary có thế mạnh như: khai thác hiệu quả tài nguyên nước; xử lý môi trường; y - dược; chăn nuôi và chế biến/an toàn thực phẩm; sản xuất phân bón vi sinh; năng lượng tái tạo; đào tạo cán bộ kỹ thuật vận hành nhà máy điện hạt nhân sử dụng công nghệ của LB Nga; công nghiệp quốc phòng; dạy nghề công nghiệp. Khóa họp thứ 6 diễn ra tại Hà Nội tháng 3/2015. Hai Bên ký Thỏa thuận hợp tác du lịch. Khóa họp thứ 7 diễn ra tại Budapest từ 22-23/3/2017. Ngày 12 và 13/11/2018 tại Hà Nội đã diễn ra Khóa họp lần thứ 8 Ủy ban hỗn hợp Việt Nam-Hungary.

- **Văn hóa**

Năm 2005 Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức thành công "Tuần văn hóa Việt Nam" tại Hungary. Chương trình Hợp tác Văn hoá giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Việt Nam và Bộ Nguồn nhân lực Hungary giai đoạn 2017 - 2019 mở ra nhiều hoạt động văn hoá, nghệ thuật, tăng cường sự hiểu biết giữa nhân dân hai nước.

- **Giáo dục - đào tạo**

Đây là lĩnh vực hợp tác truyền thống giữa Việt Nam và Hungary. Thời gian trước đây Bạn đã giúp ta đào tạo hàng nghìn chuyên gia, kỹ sư. Trong chuyến thăm chính thức Hungary của Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân (28-30/07/2013), Bộ Giáo dục - Đào tạo Việt Nam và Bộ Nguồn Nhân lực Hungary đã ký “Chương trình trao đổi giữa Bộ Giáo dục – Đào tạo nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Nguồn Nhân lực Hungary giai đoạn 2013-2014”, trong đó có nội dung Chính phủ Hungary tăng số học bổng cấp cho sinh viên Việt Nam lên 40 suất.

Nhân chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống A-đê I-a-nô-sơ (11/2014), Hungary đã nâng số học bổng cấp cho sinh viên Việt Nam lên 100 suất mỗi năm.

Hungary là nước duy nhất tại Đông Âu liên tục tăng số lượng học bổng dành cho Việt Nam (hiện nay là 200 suất học bổng/năm, bắt đầu từ năm học 2018-2019). Đây là lĩnh vực hợp tác truyền thống giữa hai nước và cũng là điểm sáng trong quan hệ thời kỳ mới.

- **Du lịch**

Đây là lĩnh vực có tiềm năng rất lớn trong quan hệ hai nước. Tháng 6/2018 vừa qua, lần đầu tiên Việt Nam tổ chức Chương trình xúc tiến quảng bá du lịch Việt Nam tại Hungary, thu hút được sự quan tâm đại diện các hãng lữ hành, công ty du lịch, các cơ quan báo chí truyền thông... Lượng khách Hungary đến Việt Nam còn khiêm tốn, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng cao, gần 30% so với năm 2016, gấp 2,5 lần so với năm 2010. Từ ngày 25/01/2017, Chính phủ Việt Nam đã áp dụng chính sách cấp visa điện tử cho công dân Hungary đi du lịch Việt Nam thời hạn 30 ngày, là điều kiện rất thuận lợi để khuyến khích người dân Hungary lựa chọn đi du lịch Việt Nam. Trên cơ sở đó, hai nước cần nỗ lực hợp tác trao

đổi thông tin, xúc tiến, quảng bá, tăng cường hợp tác để phát triển du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp cho sự phát triển kinh tế.

- **Các lĩnh vực khác**

Lãnh sự: Công dân Việt Nam mang hộ chiếu ngoại giao/ công vụ được miễn thị thực nhập cảnh vào Hungary và ngược lại.

Hợp tác địa phương: Quận Tây Hồ, Hà Nội đã kết nghĩa với quận 16 của Bu-đa-pét. Hiện hai bên đang thúc đẩy hoàn tất thủ tục kết nghĩa giữa thành phố Hội An với thành phố Xen-ten-đơ-re (Szentendre) của Hungary.

Khoa học công nghệ: Hai bên đã ký Hiệp định Hợp tác khoa học - công nghệ và Hiệp định hợp tác về Môi trường để tạo khuôn khổ cho hợp tác song phương trong các lĩnh vực này.

- **Cộng đồng người việt tại Hungary**

Cộng đồng người Việt Nam tại Hungary hiện có khoảng trên 4.000 người, sống tập trung chủ yếu tại Bu-đa-pét, kinh doanh hàng may mặc tại các chợ, trung tâm thương mại châu Á, cuộc sống tương đối ổn định, hình ảnh người Việt ở sở tại khá tốt. Bà con luôn đoàn kết và hướng về Tổ quốc.

- **Các hiệp định và thỏa thuận đã ký giữa Việt Nam và Hungary**

- Hiệp định tương trợ tư pháp về các vấn đề dân sự, gia đình và hình sự ký ngày 18/01/1985
- Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư lẫn nhau giữa Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà Hungary (1995).

- Hiệp định hợp tác phòng, chống tội phạm có tổ chức năm 1998
- Hiệp định tránh đánh thuế hai lần
- Hiệp định tương trợ tư pháp
- Hiệp định hợp tác chống tội phạm có tổ chức
- Hiệp định hợp tác nông nghiệp
- Hiệp định hợp tác khoa học - công nghệ
- Hiệp định Tín dụng hỗ trợ có điều kiện
- Hiệp định khung về hợp tác tài chính (01/2017)
- Hiệp định Hợp tác phát triển
- Hiệp định hợp tác về Môi trường
- Hiệp định khung về Hợp tác năng lượng
- Biên bản liên Chính phủ về nhập cư và quốc tịch
- Thoả thuận Hợp tác giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam và Bộ Kinh tế - Giao thông Hungary
- Kế hoạch hợp tác giữa các ngành Giáo dục - đào tạo, Du lịch, Văn hoá, Phát thanh, Hải quan
- Tuyên bố chung về phát triển quan hệ và hợp tác giữa Việt Nam và Hungary
- Bản Ghi nhớ (MOU) giữa Bộ Tư pháp và Thực thi Pháp luật nước Cộng hòa Hungary và Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Bản Ghi nhớ (MOU) Hợp tác về năng lượng giữa Bộ Giao thông, Truyền thông và

Năng lượng nước Cộng hòa Hungary và Bộ Công Thương nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

- Nghị định thư về Hợp tác giữa Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Hungary và Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Hiệp định hợp tác kinh tế (thay cho Hiệp định Thương mại và Thanh toán ký năm 1992 hết hiệu lực ngày 1/5/2004 do Hungari vào EU)
- Hiệp định khung về hợp tác phát triển nhằm xác định những nguyên tắc chung cho việc cung cấp và tiếp nhận viện trợ không hoàn lại của Hungary cho Việt Nam (tháng 7/2005)
- Thỏa thuận hợp tác giữa Bộ Tư pháp Việt Nam và Bộ Hành chính công và Tư pháp Hungary (tháng 11/2012)
- Hiệp định về Văn hóa (tháng 3/2013)
- Thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực du lịch (tháng 3/2015)

Quan hệ về thương mại - kinh tế

➤ Thương mại song phương Việt Nam – Hungary

Trong những năm gần đây, quan hệ kinh tế giữa Việt Nam và Hungary phát triển mạnh. Việt Nam quan tâm đến các lĩnh vực công nghiệp phát triển của Hungary, đặc biệt liên quan đến cải tiến công nghệ và trang thiết bị, những lĩnh vực giúp cải thiện năng lực sản xuất và gia tăng xuất khẩu. Doanh nghiệp Hungary thì coi trọng phát triển lĩnh vực dịch vụ như vận tải hàng hóa, chăm sóc sức khỏe tại Việt Nam.

Theo đánh giá của Phòng Thương mại quốc gia Hungary, các sản phẩm công nghiệp chủ chốt của Hungary như chế tạo máy, thiết bị đo lường chính xác, ô tô, nhôm, lọc hóa dầu,

hóa chất, dược phẩm, thiết bị y tế và các sản phẩm nông nghiệp chủ yếu như lúa mì, ngô, hạt hướng dương, củ cải đường, thịt gia cầm, sữa... là những mặt hàng có triển vọng tiêu thụ tốt tại Việt Nam.

Hungary mong muốn tăng cường khả năng xuất khẩu của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, cụ thể là hàng chất lượng cao như trái cây, rượu vang, rau quả đông lạnh, mỹ phẩm, thịt chế biến, đồ gỗ, gia dụng, hệ thống kê khai dân số, quản lý y tế, giáo dục, ... Đây là những mặt hàng thế mạnh mà Hungary sẽ chú trọng xuất khẩu sang các nước ngoài thị trường châu Âu. Hungary cũng sẽ xuất khẩu một số mặt hàng sang Việt Nam, bao gồm: Thiết bị chế tạo, Thiết bị đo lường, Ô tô, Nhôm, Hóa chất, Dược phẩm và thiết bị y tế, Các sản phẩm nông nghiệp như lúa mì, ngô, hạt hướng dương và các sản phẩm từ sữa.

Với thế mạnh trong việc cung cấp các sản phẩm và công nghệ nông sản công nghệ cao, dược phẩm, thiết bị y tế, máy móc, Hungary đã và đang là đối tác quan trọng của Việt Nam, đặc biệt là khi Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU được thông qua và có hiệu lực.

Số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam cho thấy, trao đổi thương mại 2 chiều Việt Nam - Hungary còn bộc lộ những chênh lệch lớn. Việt Nam chưa tận dụng được cơ hội thị trường rộng lớn để gia tăng xuất khẩu vào Hungary, trong khi gia tăng nhập khẩu hàng hóa từ thị trường này.

Hiện nay, những mặt hàng xuất khẩu từ Việt Nam sang thị trường Hungary tập trung vào 4 nhóm hàng chủ yếu: máy tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; phương tiện vận tải và phụ tùng; dệt may; giày dép.

Và Hungary xuất khẩu vào Việt Nam các mặt hàng thuốc, sản phẩm dược phẩm; phương tiện giao thông công cộng; hàng gia công...

Tuy quan hệ thương mại song phương giữa Việt Nam và Hungary thời gian qua đã có những bước phát triển tích cực, nhưng kết quả vẫn còn khiêm tốn so với tiềm năng và

mong muốn của hai bên.

Để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, trong những năm gần đây Hungary đã giảm một số dòng thuế như thuế lợi tức doanh nghiệp, thuế VAT đối với một số mặt hàng thực phẩm, thuế thu nhập cá nhân. Tuy nhiên, đối với thuế VAT ở hầu hết các mặt hàng hiện đều ở mức cao trong châu Âu. Cụ thể, thuế VAT ở mức cao nhất châu Âu từ 0 - 27% (đa số là 27%); thuế lợi tức doanh nghiệp 9%; thuế thu nhập cá nhân 15%.

Kim ngạch trao đổi hàng hoá hai chiều giữa Việt Nam và Hungary những năm gần đây liên tục tăng trưởng ổn định. Năm 2010, do ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính toàn cầu nên kim ngạch hai chiều giảm, tuy nhiên thuỷ sản của Việt Nam vào Hungary tăng mạnh.

Theo số liệu của Hải quan Việt Nam, tổng kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Hungary trong 12 tháng năm 2017 đạt 354,3 triệu USD, tăng 33,13% so năm 2016 và tăng 124% so năm 2013 (158 triệu USD), lần đầu tiên vượt ngưỡng 300 triệu USD. Trong đó, Việt Nam xuất khẩu đạt 207 triệu USD, tăng 121,79% so năm 2016, tăng 245% so năm 2013 (60 triệu USD), lần đầu tiên Việt Nam xuất khẩu vượt ngưỡng 200 triệu USD sang Hungary; kim ngạch nhập khẩu đạt hơn 147,3 triệu USD giảm -14,73% so năm 2016. Đặc biệt là năm 2017, lần đầu tiên Việt Nam xuất siêu 59,7 triệu USD bằng 40,52% so kim ngạch nhập khẩu từ Hungary.

➤ **Tăng trưởng kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam – Hungary năm 2017 so với năm 2016**

Đơn vị tính : USD

Kim ngạch XNK	12 tháng 2016	12 tháng 2017	Tăng/giảm so 2016 (%)
----------------------	----------------------	----------------------	------------------------------

Tổng KN xuất khẩu:	93.331.659	206.999.074	121,79
Dệt, may	918.327	2.073.683	1285,10
Giày dép các loại	1.849.923	1.906.886	3,07
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	23.923.995	125.208.017	4233,57
Phương tiện vận tải, máy móc, phụ tùng	6.421.393	6.410.807	-0,16
Tổng KN nhập khẩu:	172.797.905	147.306.945	-14,75
Dược phẩm	26.623.156	33.209.341	24,73
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng	49.685.352	49.708.543	-0,04
Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu	266.129.564	354.306.019	33,13
Xuất siêu		59,69 triệu USD = 40,52% so kim ngạch nhập khẩu	

Nguồn: Thương vụ Việt Nam tại Hungary

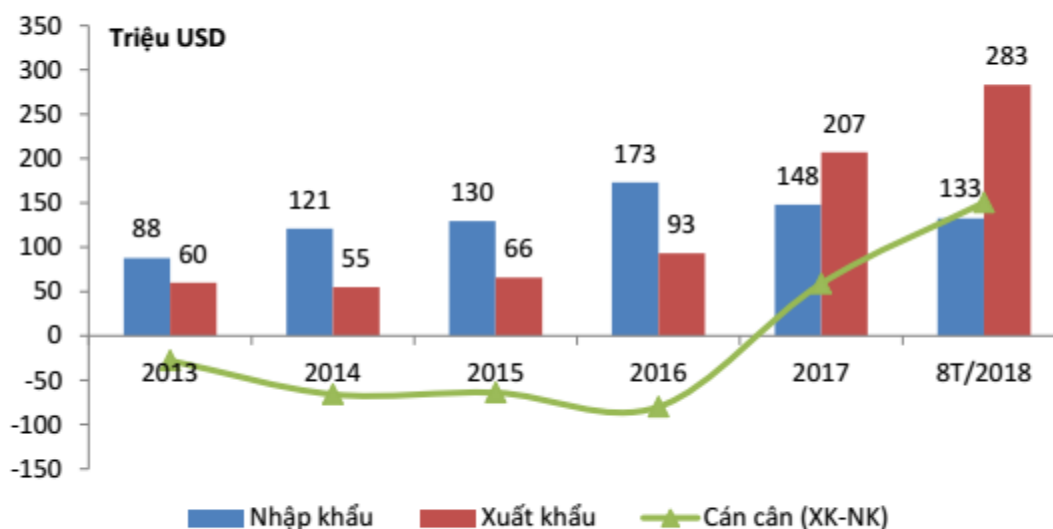
➤ **Kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam – Hungary giai đoạn 2013 – 2017 và 8 tháng năm 2018**

Theo số liệu thống kê Tổng cục Hải quan công bố, kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa song phương Việt Nam - Hungary 8 tháng/2018 là 415 triệu USD, cao gấp hơn 2 lần so với cùng kỳ năm 2017.

Trong tháng 8/2017, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Hungary đạt gần 42 triệu USD, nâng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa cả nước sang thị trường này lên gần 283 triệu USD, tăng mạnh 164% so với mức kim ngạch là gần 107 triệu USD của 8 tháng/2017.

Như vậy, xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Hungary sau 8 tháng năm nay đã vượt qua kim ngạch xuất khẩu cả năm 2017 (chỉ đạt 207 triệu USD).

Biểu đồ 1: Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và Hungary giai đoạn 2013-2017 và 8 tháng/2018



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Ở chiều ngược lại nhập khẩu hàng hóa của Hungary vào Việt Nam trong tháng 8/2018 là 24,4 triệu USD, nâng kim ngạch nhập khẩu 8 tháng/2018 lên gần 133 triệu USD, tăng mạnh 52% so với cùng kỳ năm 2017.

Các số liệu thống kê cho thấy, quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Hungary đã có những thay đổi đáng kể trong hai năm trở lại đây. Xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường này tăng mạnh nên cán cân thương mại hàng hóa đã có những thay đổi tích cực. Từ năm 2016 trở về trước, Việt Nam luôn nhập siêu từ thị trường này, cụ thể như năm 2016 nhập siêu từ Hungary là 80 triệu USD, trong khi xuất khẩu sang thị trường này chỉ đạt 93 triệu USD. Tuy nhiên bước sang năm 2017, Việt Nam đã đạt cán cân thương mại với thị trường này là 59 triệu USD và trong 8 tháng/2018 mức thặng dư thương mại đã lên tới 150 triệu USD.

Tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa sang thị trường này chủ yếu nhờ vào nhóm hàng máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện. Nếu như 8 tháng năm 2017, trị giá xuất khẩu nhóm hàng này sang Hungary mới chỉ đạt 53,12 triệu USD thì trong 8 tháng năm 2018, con số này đã lên tới gần 192 triệu USD.

Đây cũng là nhóm hàng chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng trị giá xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường này trong 8 tháng đầu năm nay (chiếm 68%).

Ngoài ra, một số mặt hàng chính xuất khẩu sang Hungary trong 8 tháng qua là: Phương tiện vận tải và phụ tùng (4,46 triệu USD); hàng dệt may (2,87 triệu USD); giày dép các loại (1,41 triệu USD)...

Hai nhóm hàng chính Việt Nam nhập khẩu từ Hungary trong 8 tháng năm 2018 là dược phẩm (25 triệu USD) và nhóm máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng khác (46,2 triệu USD). Tổng trị giá nhập khẩu 2 nhóm hàng này chiếm tới 54% tổng trị giá nhập khẩu hàng hóa của cả nước từ thị trường này.

Trong quan hệ thương mại với Việt Nam, Hungary là thị trường xuất khẩu xếp thứ 58 và nhập khẩu xếp thứ 53 trong tổng số hơn 200 quốc gia và vùng lãnh thổ có quan hệ thương mại với Việt Nam.

➤ Kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam – Hungary 10 tháng năm 2018

Thông kê từ Tổng cục Hải quan Việt Nam cho biết, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 10 tháng năm 2018 giữa hai nước đạt 520.470 triệu USD, tăng 90,32% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam và Hungary đạt 340.965 triệu USD, tăng 121,72%, các mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn là hàng dệt may và các phương tiện vận tải và phụ tùng. Kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam đạt 179.505 triệu, tăng 49,98%, trong đó các mặt hàng nhập khẩu chính là dược phẩm, hóa chất, máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác.

Các mặt hàng chủ yếu xuất khẩu sang Hungary 10 tháng năm 2018

Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Tháng 10/2018		Cộng dồn đến hết tháng 10/2018	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
Tổng xuất khẩu			27.904.163		340.964.521
Hàng dệt, may	USD		25.432		3.067.590
Giày dép các loại	USD		69.783		1.555.334
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		18.401.566		233.623.065
Phương tiện vận tải và phụ tùng	USD		1.023.253		6.188.551

Nguồn: Tổng Cục Hải quan

➤ **Cán cân thương mại giữa Việt Nam và Hungary từ năm 2013 đến 2017**

Đơn vị: ngàn USD

Năm	2013	2014	2015	2016	2017
Việt Nam xuất khẩu sang Hungary	48.640	50.558	75.671	124.245	277.719
Việt Nam nhập khẩu từ Hungary	59.601	85.245	67.188	76.082	79.653
Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu	108.241	135.803	142.859	200.327	357.372
Cán cân thương mại	10.951	34.687	-8.483	-48.163	-198.066

Nguồn: Tổ chức Thương mại Thế giới 2017 (ITC)

Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam: Hàng dệt may, giày dép, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, phương tiện vận tải và phụ tùng... Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Bản: tân dược, máy móc, phụ tùng, hóa chất, thức ăn gia súc...

➤ **Tình hình xuất khẩu của Việt Nam sang Hungary năm 2017**

Xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Hungary tăng dần từ năm 2013 đến năm 2017, tăng từ mức 48,6 triệu USD trong năm 2013 lên 277,7 triệu USD trong năm 2017. Việt Nam xếp vị trí thứ 36 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ cung cấp hàng hóa tại Hungary, giá trị xuất khẩu của Việt Nam sang Hungary trong giai đoạn 2013 – 2017 tăng 55%, riêng năm 2017 giá trị xuất khẩu tăng 124% so với năm 2016.

Các mặt hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hungary năm 2017

Đơn vị tính: ngàn USD

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Kim ngạch xuất khẩu		% tăng /giảm năm 2013 - 2017	% tăng /giảm năm 2016 - 2017
		Năm 2016	Năm 2017		
Tổng cộng		124.245	277.719		
85	Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; Máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ tùng của các loại máy trên	48.988	184.698	89	277
87	Xe cộ thiết bị chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, các bộ phận và phụ tùng của chúng	23.182	19.839	44	-14
84	Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng	14.760	15.254	23	3
73	Gang và thép	9.821	10.474	58	7
21	Các chế phẩm ăn được khác	180	8.358	133	4.543

90	Dụng cụ, thiết bị và máy quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ tùng của chúng.	8.806	7.668	8	-13
40	Cao su và các sản phẩm bằng cao su	2.703	5.691	76	111
64	Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của sản phẩm trên	3.692	5.318	39	44
39	Plastic và các sản phẩm bằng plastic	2.291	3.923	70	71
72	Sắt và thép	1.493	3.637	-	144

Nguồn: Trademap 2017

1. Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ tùng của các loại máy trên (HS 85)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
--	------	------	------	------	------

Nhập khẩu từ Việt Nam	16.220	10.974	14.863	48.988	184.698
Nhập khẩu từ thế giới	21.306.575	20.106.556	18.138.771	18.758.647	21.318.626

Nguồn: Trademap 2017

Hungary là quốc gia xếp thứ 26 trong tổng số các quốc gia và vùng lãnh thổ nhập khẩu nhóm hàng (HS 85) trong năm 2017, với tổng giá trị nhập khẩu hơn 21,3 tỉ USD, chiếm 0,8% thị phần nhập khẩu của thế giới.

Xét riêng về các quốc gia xuất khẩu nhóm hàng (HS 85) trong năm 2017 sang Hungary, xếp vị trí hàng đầu là Đức, với tổng giá trị xuất khẩu đạt gần 5,8 tỉ USD, chiếm thị phần nhập khẩu cao nhất của Hungary, 27,1%. Kế đến là Trung Quốc, hơn 2,7 tỉ USD, 12,7%; Hà Lan 1,8 tỉ USD, 8,4%; Slovakia 911,2 triệu USD, 4,3%... và Việt Nam xếp thứ 22, với thị phần khá khiêm tốn, chỉ 0,9%.

Trong năm 2017, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng này Hungary với giá trị xuất khẩu đạt khoảng 185 triệu USD, tăng 89% trong giai đoạn 2013 – 2017. Riêng năm 2017 xuất khẩu tăng vọt so với năm 2016, với mức tăng là 277%. Mức thuế trung bình Hungary áp cho nhóm hàng này của Việt Nam là 0,5%.

Xét riêng về tăng trưởng xuất khẩu từ Việt Nam sang Hungary trong giai đoạn 2013 – 2017, ngoài 2 sản phẩm xuất khẩu chính đạt giá trị cao trong năm 2017 thì còn có một số mặt hàng có giá trị xuất khẩu không cao nhưng lại có mức tăng trưởng ấn tượng trong giai đoạn này, cụ thể là: (HS 8542), xuất khẩu trong năm 2017 chỉ đạt 2,6 triệu USD, nhưng lại có mức tăng trưởng trong toàn giai đoạn là 393%; kế đến là (HS 8543), 1,73 triệu USD, tăng 212%; và (HS 8534), 1,7 triệu USD, tăng 194%.

Sản phẩm chính trong nhóm hàng (HS 85) mà Việt Nam xuất khẩu sang Hungary trong năm 2017 đạt giá trị cao là:

- Bộ phận chuyên dùng hoặc chủ yếu dùng với các thiết bị thuộc các nhóm từ 85.25 đến 85.28 (HS 8529)
- Biến thế điện, máy biến đổi điện tĩnh (ví dụ, bộ chỉnh lưu) và cuộn cảm (HS 8504)
- Thiết bị chiếu sáng hoặc thiết bị tín hiệu bằng điện (trừ loại thuộc nhóm 85.39), cái gạt nước, gạt sương và gạt tuyết trên kính chắn, loại dùng cho xe đạp hoặc xe có động cơ (HS 8512)

Năm 2017, (HS 8529) là sản phẩm xuất khẩu từ Việt Nam sang Hungary đạt giá trị xuất khẩu cao nhất, gần 140 triệu USD, chiếm 9,2% trong tổng giá trị nhập khẩu sản phẩm này từ thế giới của Hungary. Mức thuế trung bình 0% được Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam. Về tăng trưởng xuất khẩu tính từ năm 2013 đến năm 2017, (HS 8529) cũng là sản phẩm đạt mức tăng trưởng cao trong giai đoạn này, với mức tăng trưởng trung bình mỗi năm đạt 517% về giá trị và 425% về khối lượng, riêng năm 2017 giá trị xuất khẩu tăng 643% so với năm 2016. Trong số các nhà cung ứng (HS 8529) sang thị trường Hungary, Việt Nam nhà là cung ứng lớn thứ 4. Các nhà cung ứng hàng đầu là Trung Quốc (33,3%); Đài Loan (12,9%) và Slovakia (10,2%).

Sản phẩm có giá trị xuất khẩu cao thứ hai thuộc nhóm hàng (HS 85) từ Việt Nam vào thị trường Hungary là (HS 8504), đạt hơn 22,1 triệu USD, chiếm thị phần 2,6% trong tổng nhập khẩu (HS 8504) của Hungary. Việt Nam thuộc nhóm 10 nhà xuất khẩu hàng đầu sản phẩm này sang Hungary, cụ thể như sau: Đức xếp thứ nhất, với thị phần 35,5%; kế đến là Trung Quốc (17,3%); Áo (5,5%); Pháp (4,5%); Hà Lan (3,9%); Hồng Kông (3,5%); Thái Lan (3,4%); xếp thứ 8 là Việt Nam; sau đó là Ý (2,5%) và Ba Lan (2,5%). Xét về tăng trưởng khối lượng xuất khẩu trong giai đoạn 2013 – 2017, xuất khẩu (HS 8504) của Việt Nam sang Hungary có khối lượng xuất khẩu trung bình mỗi năm tăng vọt ở mức cao,

1.127%. Xét về tăng trưởng giá trị xuất khẩu trong cùng giai đoạn thì trung bình mỗi năm giá trị xuất khẩu đạt mức tăng trưởng cao áp đảo so với tất cả các sản phẩm khác thuộc nhóm (HS 8504), với mức tăng 722%. Riêng năm 2017 giá trị xuất khẩu tăng 154% so với năm 2016. Mức thuế trung bình Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 0%.

Sản phẩm xuất khẩu đạt giá trị cao thứ 3 trong nhóm hàng (HS 85) của Việt Nam là (HS 8512), với tổng giá trị xuất khẩu đạt 5,7 triệu USD, tăng 1% so với năm 2016. Nhìn chung trong toàn giai đoạn 2013 – 2017, sản phẩm này trung bình mỗi năm tăng 60% về giá trị và 59% về khối lượng. Hungary áp thuế 0% cho sản phẩm này của Việt Nam. Trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu (HS 8512) sang thị trường Hungary thì Rumani là quốc gia xuất khẩu hàng đầu, với giá trị xuất khẩu đạt 60,4 triệu USD, chiếm 15,9% thị phần nhập khẩu (HS 8512) của Hungary. Xếp vị trí thứ hai là Đức, 57,9 triệu USD, 14,5%. Kế đến là Slovakia (52,4 triệu USD, 13,8%); Tây Ban Nha (31,7 triệu USD, 8,4%); Séc (27,1 triệu USD, 7,1%); Ba Lan (24,9 triệu USD, 6,6%)...; Việt Nam xếp thứ 15, với thị phần khá nhỏ, 1,5%.

2. Xe cộ thiết bị chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, các bộ phận và phụ tùng của chúng (HS 87)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ Việt Nam	8.101	3.728	16.216	23.182	19.839
Nhập khẩu từ thế giới	7.953.687	9.847.513	9.526.348	10.052.259	11.275.472

Nguồn: Trademap 2017

Xuất khẩu nhóm hàng (HS 87) từ Việt Nam vào thị trường Hungary trong giai đoạn 2013 – 2017 không ổn định. Từ năm 2013 – 2014, xuất khẩu giảm 54%, từ 8,1 triệu USD trong năm 2013 giảm còn 3,7 triệu USD trong năm 2014. Sau đó xuất khẩu tăng trở lại và đạt hơn 16,2 triệu USD trong năm 2015, tăng 335% so với năm 2014, đây cũng mức tăng trưởng cao nhất trong toàn giai đoạn 2013 – 2017. Xuất khẩu tiếp tục tăng vào năm 2016, tăng 43% so với năm 2015, đạt 23,2 triệu USD. Tuy nhiên, sang năm 2017, xuất khẩu lại giảm 14% so với năm 2016, với tổng giá trị xuất khẩu đạt hơn 19,8 triệu USD. Nhìn chung trong toàn giai đoạn 2013 – 2017, tăng trưởng trung bình mỗi năm của xuất khẩu ở mức 44%.

Trong năm 2017, Việt Nam là nhà cung cấp thứ 25 nhóm hàng (HS 87) sang Hungary, với thị phần rất nhỏ, chỉ 0,2%. Đức là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng (HS 87) của Hungary, giá trị xuất khẩu nhóm hàng này của Đức sang Hungary đạt gần 4,3 tỉ USD, chiếm tỷ trọng 37,7% trong tổng giá trị nhập khẩu của Hungary.

Các nhà cung cấp lớn khác gồm có: Cộng hòa Czech (1,3 tỉ USD, chiếm 11,5%); Áo (756,2 triệu USD, 6,7%), Ba Lan (gần 646 triệu USD, 5,7%); Slovakia (568,5 triệu USD, 5%).

Mức thuế trung bình Hungary áp cho nhóm hàng này của Việt Nam là 4,4%.

Năm 2017, sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 87) từ Việt Nam sang Hungary là Bộ phận và phụ kiện của xe thuộc các nhóm từ 87.11 đến 87.13 (HS 8714). Hungary áp thuế 0,7% cho (HS 8714) của Việt Nam. Việt Nam là nhà cung ứng lớn thứ 2 sản phẩm này sang thị trường Hungary, chiếm thị phần 16,4% trong tổng nhập khẩu (HS 8714) của Hungary. Nhà cung ứng lớn nhất là Đài Loan (25,3%). Các nhà cung ứng lớn khác sau Việt Nam gồm: Đức (15,3%); Nhật Bản (11,2%) và Trung Quốc (10,4%). Nhìn chung trong giai đoạn từ 2013 – 2017, xuất khẩu tăng trưởng trung bình mỗi năm 43% về giá trị và 31% về khối lượng. Riêng năm 2017, xuất khẩu giảm 15% so với năm 2016, đạt 19,5 triệu USD.

Xét riêng về tăng trưởng xuất khẩu trong toàn giai đoạn 2013 – 2017, sản phẩm Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05 (HS 8708), tuy giá trị xuất khẩu không cao nhưng lại là sản phẩm có mức tăng trưởng xuất khẩu cao áp đảo so với tất cả các sản phẩm khác thuộc nhóm (HS 87), với mức tăng trưởng trung bình 199%.

3. Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng (HS 84)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ Việt Nam	6.836	8.997	12.958	14.760	15.254
Nhập khẩu từ thế giới	16.071.378	17.251.285	15.701.365	16.252.651	17.214.520

Nguồn: Trademap 2017

Xuất khẩu nhóm hàng (HS 84) của Việt Nam sang Hungary từ năm 2013 đến năm 2017 tăng dần qua các năm. Tuy nhiên, tăng trưởng xuất khẩu cao nhất là giai đoạn năm 2014 – 2015, với mức tăng 44%, và tăng trưởng xuất khẩu có mức thấp nhất là 3% giai đoạn năm 2016 – 2017. Nhìn chung trong toàn giai đoạn này, xuất khẩu trung bình tăng trưởng 23%/năm.

Việt Nam là nhà cung cấp xếp thứ 43 nhóm hàng (HS 84) của Hungary trong năm 2017, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam đạt khoảng 15,3 triệu USD, chiếm thị phần rất nhỏ trong tổng nhập khẩu (HS 84) của Hungary, chỉ 0,1%. Mức thuế 0% được Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam.

Đức là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng (HS 84) của Hungary trong năm 2017, giá trị xuất khẩu đạt hơn 6,2 tỉ USD, chiếm tỷ trọng 36,2% trong tổng giá trị nhập khẩu của Hungary.

Các nhà cung cấp lớn khác gồm có: Trung Quốc (6,9%), Ý (6,3%), Hoa Kỳ (5,6%), Hà Lan (5,1%) và Séc (4%)...

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng (HS 84) mà Việt Nam xuất khẩu sang Hungary trong năm 2017 là:

- Các sản phẩm vòi, van và các thiết bị tương tự dùng cho đường ống, thân nồi hơi, bể chứa hay các loại tương tự, kể cả van giảm áp và van điều chỉnh bằng nhiệt (HS 8481) xuất khẩu đạt hơn 9,2 triệu USD, chiếm 1,5% trong tổng nhập khẩu (HS 8481) của Hungary, giảm 21% so với năm 2016. Giai đoạn 2013 – 2017, xuất khẩu sản phẩm này của Việt Nam sang Hungary trung bình mỗi năm tăng trưởng 57% về giá trị và 58% về khối lượng; đây cũng là sản phẩm có mức tăng trưởng cao nhất so với tất cả các sản phẩm khác trong cùng giai đoạn này. Mức thuế 0% được Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam. Việt Nam xếp thứ 13 trong tổng số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu (HS 8481) sang thị trường Hungary. Dẫn đầu về xuất khẩu (HS 8481) sang Hungary là Đức, chiếm 40% thị phần trong tổng nhập khẩu của Hungary, áp đảo so với tất cả các thị trường khác; kế đến là Ý (10,9%); Trung Quốc (5,3%); Áo (4,7%); Séc (4,3%) và Hoa Kỳ (3,4%)...
- Việt Nam là một trong 10 nhà cung ứng hàng đầu của Hungary đối với mặt hàng máy tính và các máy ghi, sao và hiển thị dữ liệu loại bỏ túi có chức năng tính toán; máy kế toán; máy đóng dấu miễn cước bưu phí, máy bán vé và các loại máy tương tự, có gắn bộ phận tính toán, máy tính tiền (HS 8470), chiếm thị phần 5,6%. Nhà cung ứng lớn nhất là Singapore (27,8%); Đức (18,3%); Hoa Kỳ (15,4%); Hồng Kông (7,5%); Malaysia (7%); Việt Nam xếp thứ 6; tiếp đến là Trung Quốc (3,4%); Indonesia (2,7%); Đài Loan (2,1%) và Áo (2%). Năm 2017, xuất khẩu (HS 8470) của Việt Nam

sang Hungary đạt giá trị xuất khẩu là 2,5 triệu USD, tăng 3.086% so với năm 2016. Nhìn chung trong toàn giai đoạn 2013 – 2017, tăng trưởng xuất khẩu (HS 8470) của Việt Nam sang Hungary trung bình mỗi năm giảm 16% về giá trị và giảm 13% về khối lượng. Mức thuế 0% được Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam.

- Mặt hàng trục truyền động (kể cả trục cam và trục khuỷu) và tay biên; gối đỡ trục dùng ổ trượt; bánh răng và cụm bánh răng; vít bi hoặc vít đũa; hộp số và các cơ cấu điều tốc khác, kể cả bộ biến đổi mô men xoắn; bánh đà và ròng rọc, kể cả khối puli; ly hợp và khớ nối trục (kể cả khớp nối vạn năng) (HS 8483), xuất khẩu sang Hungary từ năm 2013 – 2017 liên tục tăng. Xuất khẩu từ 829 nghìn USD trong năm 2013 tăng lên 2,2 triệu USD trong năm 2017. Trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 27% về giá trị và 38% về khối lượng trong toàn giai đoạn 2013 – 2017. Riêng năm 2017, giá trị xuất khẩu tăng 8% so với năm 2016. 0% là mức thuế Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam. Trong số các nhà cung ứng (HS 8483) sang thị trường Hungary, Việt Nam xếp thứ 26, với thị phần rất nhỏ là 0,2%. Nhà cung ứng lớn nhất là Đức (48,8%); Ý (11,2%); Slovakia (3,5%), Trung Quốc (3,4%) và Ấn Độ (3,1%).

4. Gang và thép (HS 73)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ Việt Nam	1.824	3.319	7.274	9.821	10.474
Nhập khẩu từ thế giới	2.233.104	2.384.056	2.111.821	2.178.719	2.441.790

Nguồn: Trademap 2017

Trong năm 2017, Việt Nam là nhà cung cấp thứ 25 nhóm hàng (HS 73) của Hungary, đạt giá trị xuất khẩu khoảng 10,5 triệu USD, tăng 7% so với năm 2016. Tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng (HS 73) trong giai đoạn 2013 – 2017 là 58%. Mức thuế được Hungary áp cho nhóm hàng này của Việt Nam là 0%.

Xét về tăng trưởng xuất khẩu trong toàn giai đoạn 2013 – 2017, sản phẩm có giá trị xuất khẩu tuy thấp nhưng lại có mức tăng trưởng xuất khẩu cao nhất so với tất cả các sản phẩm khác thuộc nhóm (HS 73) trong giai đoạn này là Lò xo và lá lò xo, bằng sắt hoặc thép (HS 7320), với mức tăng trưởng trung bình 86%/năm.

Đức là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng (HS 73) sang Hungary trong năm 2017, đạt giá trị xuất khẩu hơn 777,1 triệu USD, chiếm tỷ trọng khá lớn là 31,8% trong tổng giá trị nhập khẩu nhóm hàng (HS 73) của Hungary.

Các nhà cung cấp lớn khác gồm có: Ý (10%), Séc (6,2%), Áo (5,9%), Slovakia (5,4%), Ba Lan (5,2%)... và Việt Nam chiếm thị phần rất nhỏ, 0,4%.

Sản phẩm xuất khẩu chủ lực thuộc nhóm hàng (HS 73) của Việt Nam sang Hungary trong năm 2017 là Dây bện tao, thừng, cáp, băng tết, dây treo và các loại tương tự, bằng sắt hoặc thép, chưa cách điện (HS 7312). Hungary áp thuế 0% cho sản phẩm này của Việt Nam. Giá trị xuất khẩu (HS 7312) đạt 8,1 triệu USD, tăng 22% so với năm 2016. Việt Nam là nhà cung ứng lớn thứ 3 của Hungary, sau Slovakia và Trung Quốc. Trong đó, Slovakia là nhà cung ứng lớn nhất, chiếm thị phần 22,2% trong tổng nhập khẩu của Hungary; kế đến là Trung Quốc (21,8%) và Việt Nam (20,9). Các nhà cung ứng lớn khác sau Việt Nam là Đức (10%); Hàn Quốc (8,3%) và Hoa Kỳ (2,1%).

5. Các chế phẩm ăn được khác (HS 21)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ Việt Nam	146	127	109	180	8.358
Nhập khẩu từ thế giới	499.638	553.424	491.691	519.698	533.206

Nguồn: Trademap 2017

Năm 2017, Hungary áp thuế trung bình 6,1% cho nhóm hàng (HS 21) từ Việt Nam sang Hungary. Xuất khẩu nhóm hàng (HS 21) từ năm 2013 đến năm 2017 liên tục giảm trong 2 năm 2014 và 2015, tương ứng với mức giảm 13% và 14%; sau đó xuất khẩu tăng trở lại vào năm 2016, tăng 65% và đạt mức tăng ấn tượng vào năm 2017 là 4.543%. Tính chung trong toàn giai đoạn 2013 – 2017, xuất khẩu tăng trưởng trung bình mỗi năm 133%. Giá trị xuất khẩu nhóm hàng (HS 21) trong năm 2017 đạt khoảng 8,4 triệu USD, chiếm 1,6% tổng tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Hungary. Việt Nam là nhà cung cấp thứ 15 (HS 21) vào thị trường Hungary.

Các nhà cung cấp hàng đầu gồm Đức (21,6%); Ba Lan (13,1%); Hà Lan (9,8%); Ý (6,4%); Slovakia (5,7%); Pháp (5,6%) và Áo (5,4%).

Sản phẩm xuất khẩu chính trong nhóm hàng (HS 21) của Việt Nam sang Hungary trong năm 2017 là Chất chiết xuất, tinh chất và chất cô đặc, từ cà phê, chè hoặc chè Paragoay, và các chế phẩm có thành phần cơ bản từ các sản phẩm này hoặc có thành phần cơ bản từ cà phê, chè, chè Paragoay; rau diếp xoăn rang và các chất thay thế cà phê rang khác, và các chiết xuất, tinh chất và chất cô đặc của chúng (HS 2101). Mức thuế trung bình 3,8% được Hungary áp cho (HS 2101) từ Việt Nam. Nhà cung cấp hàng đầu (HS 2101) của Hungary là Ba Lan (21,5); kế đến là Tây Ban Nha (14,2%); Pháp (13,6%); Đức (11,5%) và Việt Nam (10,3%) xếp vị trí thứ 5. Năm 2017, xuất khẩu sản phẩm (HS 2101) của

Việt Nam vào Hungary đạt hơn 8,2 triệu USD, tăng 28.307% so với năm 2016. Nhìn chung trong toàn giai đoạn 2013 – 2017, mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng trung bình 481% về giá trị và 411% về khối lượng. Đây là sản phẩm có mức tăng trưởng cao nhất so với tất cả các sản phẩm khác trong giai đoạn này.

Một sản phẩm khác tuy không đạt giá trị xuất khẩu cao trong năm 2017, nhưng lại có mức tăng trưởng xuất khẩu cao thứ 2 trong giai đoạn 2013 – 2017 là Các chế phẩm thực phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác (HS 2106), với mức tăng trung bình 249%/năm.

6. Dụng cụ, thiết bị và máy quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ tùng của chúng (HS 90)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ Việt Nam	5.666	7.823	9.818	8.806	7.668
Nhập khẩu từ thế giới	1.854.524	2.056.838	1.967.766	2.051.701	2.320.105

Nguồn: Trademap 2017

Năm 2017, Việt Nam là quốc gia xếp vị trí thứ 32 về cung cấp nhóm hàng (HS 90) sang Hungary, chiếm thị phần rất nhỏ, chỉ 0,3% trong tổng giá trị nhập khẩu (HS 90) của Hungary.

Đức là nhà cung cấp lớn nhất nhóm hàng (HS 90) cho Hungary. Năm 2017, Đức xuất khẩu được khoảng 789 triệu USD sang Hungary, chiếm tỷ trọng 34% trong tổng giá trị

nhập khẩu của Hungary. Kế đến là Trung Quốc (171,3 triệu USD, 7,4%); Hoa Kỳ (135 triệu USD, 5,8%); Áo (126,7 triệu USD, 5,5%); Séc (122,2 triệu USD, 5,3%); và Hà Lan (120 triệu USD, 5,2%).

Xuất khẩu nhóm hàng (HS 90) từ Việt Nam sang Hungary tăng dần từ năm 2013 đến năm 2015, tăng từ 5,6 triệu USD trong năm 2013 lên 9,8 triệu USD trong năm 2015. Sau đó xuất khẩu giảm dần đến năm 2017, còn 7,7 triệu USD vào năm 2017. Trong toàn giai đoạn từ năm 2013 – 2017, năm 2015 là năm Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 90) đạt giá trị xuất khẩu cao nhất. Về tăng trưởng xuất khẩu, năm 2014 tăng 38% so với năm 2013; năm 2015 tăng 26% so với năm 2014; năm 2016 giảm 10% so với năm 2015; và năm 2017 giảm 13% so với năm 2013. Nhìn chung trong toàn giai đoạn 2013 – 2017, trung bình xuất khẩu tăng trưởng 8%/năm. Mức thuế Hungary áp cho nhóm hàng (HS 90) từ Việt Nam là 0,2%.

Sản phẩm xuất khẩu chính trong nhóm hàng (HS 90) từ Việt Nam sang Hungary là Sợi quang và bó sợi quang; cáp sợi quang trừ các loại thuộc nhóm 85.44; vật liệu phân cực dạng tấm, lá; thấu kính (kể cả thấu kính áp tròng), lăng kính, gương và các bộ phận quang học khác bằng vật liệu bất kỳ, chưa lắp ráp trừ loại bằng thủy tinh chưa gia công về mặt quang học (HS 9001). Việt Nam xếp thứ 9 trong nhóm 10 nhà cung ứng lớn nhất (HS 9001) sang thị trường Hungary. Nhà cung ứng hàng đầu là Trung Quốc (16,5%); kế đến là Anh (14,3%); Hàn Quốc (13,6%); Slovakia (12,4%); Đức (11,2%); Hà Lan (5,1%); Thái Lan (4,8%); Ba Lan (4,1%); Việt Nam (3,8%) và Séc (3,4%). Thuế suất 0% được Hungary áp cho sản phẩm (HS 9001) của Việt Nam. Năm 2017, xuất khẩu sản phẩm này đạt 6,3 triệu USD, giảm 13% so với năm 2016. Tuy nhiên, nhìn chung trong toàn giai đoạn 2013 – 2017, xuất khẩu (HS 9001) trung bình mỗi năm tăng trưởng 2% về giá trị và 17% về khối lượng.

7. Cao su và các sản phẩm bằng cao su (HS 40)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ Việt Nam	533	1.055	2.942	2.703	5.691
Nhập khẩu từ thế giới	1.970.631	2.019.119	1.817.698	1.841.436	1.990.991

Nguồn: Trademap 2017

Việt Nam là nhà cung cấp thứ 31 nhóm hàng (HS 40) của Hungary, chiếm 0,3% thị phần nhập khẩu của Hungary. Các nhà cung cấp lớn khác bao gồm: Đức (24,9%); Ba Lan (8,9%); Séc (7,6%); Nga (7,2%); Pháp (5,4%); Ý (5%) và Rumani (4,9%).

Năm 2017, mức thuế 0,1% được Hungary áp cho nhóm hàng (HS 40) của Việt Nam. Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 40) đạt 5,7 triệu USD. Xét về tăng trưởng xuất khẩu từ năm 2013 đến năm 2017, xuất khẩu đạt mức tăng trưởng cao nhất vào năm 2015, với mức tăng 179% và đạt giá trị xuất khẩu hơn 2,9 triệu USD, sau đó xuất khẩu giảm nhẹ vào năm 2016, giảm 8% còn 2,7 triệu USD. Năm 2017, xuất khẩu tăng vọt trở lại, với mức tăng 111% so với năm 2016. Nhìn chung trong toàn giai đoạn 2013 – 2017, tăng trưởng xuất khẩu trung bình đạt 76%/năm.

Các sản phẩm thuộc nhóm (HS 40) xuất khẩu từ Việt Nam sang Hungary đạt mức tăng trưởng xuất khẩu cao nhất trong giai đoạn 2013 – 2017 là Cao su tự nhiên... (HS 4001) với mức tăng 120%; và Các sản phẩm khác bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng (HS 4016) tăng 100%.

Sản phẩm xuất khẩu chủ lực trong nhóm hàng (HS 40) của Việt Nam sang thị trường Hungary trong năm 2017 là Cao su tự nhiên, nhựa cây balata, nhựa kết, nhựa cây cúc cao

su, nhựa cây họ sacolasea và các loại nhựa tự nhiên tương tự, ở dạng nguyên sinh hoặc dạng tấm, lá hoặc dải (HS 4001). Đây cũng là sản phẩm có mức tăng trưởng cao nhất về giá trị lẫn khối lượng so với tất cả các sản phẩm khác thuộc nhóm (HS 40) trong giai đoạn 2013 – 2017. Xét riêng trong năm 2017, xuất khẩu (HS 4001) đạt gần 4,8 triệu USD, tăng 135% so với năm 2016. Hungary áp thuế 0% cho (HS 4001 của Việt Nam. Trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ cung ứng (HS 4001) sang thị trường Hungary thì Indonesia là quốc gia cung ứng lớn nhất, chiếm thị phần 54,9% trong tổng nhập khẩu của Hungary; kế đến là Thái Lan (14,7%); Singapore (14,2%); Malaysia (5,5) và Việt Nam xếp thứ 5, chiếm thị phần 5,1%.

8. Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của sản phẩm trên (HS 64)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ Việt Nam	1.041	3.657	2.257	3.692	5.318
Nhập khẩu từ thế giới	482.361	614.182	525.900	609.932	694.299

Nguồn: Trademap 2017

Năm 2017, mức thuế 6,7% được Hungary áp cho nhóm hàng (HS 64) từ Việt Nam. Việt Nam là nhà cung cấp nhóm hàng (HS 64) lớn thứ 20 của Hungary. Các nhà cung cấp hàng đầu là: Đức (13,9%); Slovakia (11,1%); Ba Lan (8,7%); Pháp (8,3%); Áo (7,2%); Ý (5,7%); Bỉ (5,2%) và Trung Quốc (5%).

Xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam sang Hungary đạt hơn 5,3 triệu USD, tăng 44%

so với năm 2016, chiếm 0,8% tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Hungary. Giai đoạn 2013 – 2017, xuất khẩu nhóm hàng (HS 64) của Việt Nam sang Hungary tăng trưởng 39%.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng (HS 64) Việt Nam xuất khẩu sang Hungary trong năm 2017 là:

- (HS 6404) Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt.
- (HS 6403) Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc.
- (HS 6406) Các bộ phận của giày, dép (kể cả mũi giày đã hoặc chưa gắn đế trừ đế ngoài); miếng lót của giày, dép có thể tháo rời, gót giày và các sản phẩm tương tự; ghệt, quần ôm sát chân và các sản phẩm tương tự, và các bộ phận của chúng.

Mặt hàng (HS 6403) của Việt Nam khi xuất sang thị trường Hungary sẽ được Hungary áp thuế trung bình 4,2%. Trong số các nhà cung ứng mặt hàng này của Hungary, Việt Nam xếp thứ 19, với thị phần 1% trong tổng nhập khẩu (HS 6403) của Hungary từ thế giới. Các nhà cung ứng hàng đầu mặt hàng này của Hungary là Đức (13,2%); Ba Lan (10,5%); Áo (10%); Albania (7,8%); Slovakia (7,6%); Séc (5,6%); Hà Lan (5,3%); Bulgaria (5,2%); và Ý (5,2%)... Năm 2017, Việt Nam xuất khẩu (HS 6403) sang Hungary đạt gần 2,6 triệu USD, tăng 60% so với năm 2016. Nhìn chung trong toàn giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2017, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 44% về khối lượng và 43% về giá trị.

Sản phẩm có giá trị cao thứ hai thuộc nhóm hàng (HS 64) của Việt Nam vào thị trường Hungary là (HS 6404), với tổng giá trị xuất khẩu đạt gần 1,3 triệu USD, chiếm 0,7% thị phần trong tổng nhập khẩu của Hungary. Xét về tăng trưởng xuất khẩu giai đoạn 2013 – 2017, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng 10% về giá trị và 30% về khối lượng. Riêng

giai đoạn 2016 – 2017, xuất khẩu tăng trưởng 46%. Mức thuế Hungary áp cho sản phẩm (HS 6404) từ Việt Nam là 11,9%. Việt Nam là nhà cung ứng thứ 15 của Hungary, các nhà cung ứng hàng đầu gồm: Slovakia (15,6%); Pháp (15,5%); Đức (12,5%); Bỉ (9%); Ba Lan (7,1%); Tây Ban Nha (6,8%); Trung Quốc (5,6%).

Việt Nam là quốc gia xuất khẩu thứ 13 sản phẩm (HS 6406) sang thị trường Hungary. Các quốc gia xuất khẩu lớn gồm: Đức (19,3%); Ý (16,1%); Ukraine (12,3%); Áo (10,8%); Rumani (10,2%); Bosnia và Herzegovina (8,8%); Ấn Độ (7,8%)... Mức thuế trung bình Hungary áp cho sản phẩm (HS 6406) của Việt Nam là 0%. Năm 2017, Việt Nam xuất khẩu sản phẩm này sang Hungary đạt khoảng 1,1 triệu USD, tăng 3% so với năm 2016, chiếm 1% thị phần trong tổng nhập khẩu của Hungary.

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu giày dép ra thị trường Hungary trong 9 tháng đầu năm 2018 tăng 33,51% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt gần 1.485.550 USD. Trong đó, riêng tháng 9/2018 đạt 73.522 USD, giảm 76,65% so với tháng 8/2018.

9. Plastic và các sản phẩm bằng plastic (HS 39)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ Việt Nam	435	911	1.215	2.291	3.923
Nhập khẩu từ thế giới	4.327.458	4.588.923	4.185.931	4.409.480	4.874.197

Nguồn: Trademap 2017

Nhóm hàng (HS 39) của Việt Nam xuất khẩu sang Hungary liên tục tăng từ năm 2013 đến năm 2017. Xuất khẩu tăng từ 435 nghìn USD trong năm 2013 lên 911 nghìn USD trong năm 2014, tăng 109% so với năm 2013. Năm 2015 so với năm 2014, xuất khẩu tăng 33%, từ 911 nghìn USD tăng lên 1,2 triệu USD trong năm 2015. Năm 2016, xuất khẩu đạt 2,3 triệu USD, tăng 89% so với năm 2015. Xuất khẩu đạt giá trị cao nhất vào năm 2017, với hơn 3,9 triệu USD, tăng 71% so với năm 2016. Nhìn chung trong toàn giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2017, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 70%. Mức thuế Hungary áp cho nhóm hàng (HS 39) từ Việt Nam là 1,3%.

Việt Nam là nhà cung ứng thứ 40 nhóm hàng (HS 39) sang thị trường Hungary, chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Hungary, chỉ 0,1%. Các nhà cung ứng hàng đầu gồm: Đức (31,8%); Áo (6,6%); Hà Lan (6,3%); Pháp (6,2%); Ý (5,8%); Ba Lan (5,3%) và Séc (5,2%).

Sản phẩm xuất khẩu chủ lực thuộc nhóm hàng (HS 39) từ Việt Nam sang Hungary là các sản phẩm khác bằng plastic và các sản phẩm bằng các vật liệu khác của các nhóm từ 39.01 đến 39.14 (HS 3926). Mức thuế trung bình 0% được Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam. Năm 2017, xuất khẩu (HS 3926) từ Việt Nam vào Hungary đạt hơn 3,6 triệu USD, tăng 80% so với năm 2016. Tính chung trong toàn giai đoạn 2013 – 2017, xuất khẩu trung bình mỗi năm tăng 87% về giá trị và tăng 47% về khối lượng. Việt Nam nhà nhà cung cấp thứ 24 sản phẩm (HS 3926) của Hungary, chiếm thị phần nhỏ, chỉ 0,3%. Các nhà cung cấp lớn của Hungary gồm: Đức (33,3%); Pháp (10,7%); Áo (8,6%); Séc (7,5%); Slovakia (5,6%) và Ý (5%).

10. Sắt và thép (HS 72)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2013	2014	2015	2016	2017

Nhập khẩu từ Việt Nam	0	0	86	1.493	3.637
Nhập khẩu từ thế giới	2.573.517	2.474.186	1.819.247	1.924.623	2.433.529

Nguồn: Trademap 2017

Giai đoạn năm 2013 – 2017, Việt Nam không xuất khẩu nhóm hàng (HS 72) sang thị trường Hungary. Bắt đầu từ năm 2015, Việt Nam xuất khẩu (HS 72) sang Hungary và xuất khẩu liên tục tăng cho đến năm 2017, từ 86 nghìn USD trong năm 2015, tăng lên hơn 3,6 triệu USD trong năm 2017. Tính riêng giai đoạn 2016 – 2017, xuất khẩu tăng trưởng 144%. Hungary áp thuế 0,1% cho nhóm hàng (HS 72) của Việt Nam.

Trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu nhóm hàng (HS 72) sang thị trường Hungary thì Đức là quốc gia xuất khẩu lớn nhất, với tổng giá trị xuất khẩu đạt hơn 512,3 triệu USD, chiếm 21,1% thị phần trong tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Hungary từ thế giới. Các quốc gia xuất khẩu lớn sau Đức gồm: Slovakia (370,1 triệu USD, 15,2%); Ý (hơn 305,5 triệu USD, 12,6%); Ba Lan (274,3 triệu USD, 11,3%); Áo (gần 239 triệu USD, 9,8%) và Séc (135,7 triệu USD, 5,6%). Việt Nam xếp thứ 30 với thị phần rất nhỏ, chỉ 0,1%.

Sản phẩm xuất khẩu chính của nhóm hàng (HS 72) từ Việt Nam sang Hungary là Dây của sắt hoặc thép không hợp kim (HS 7217). Với mức thuế 0% Hungary áp cho sản phẩm này trong năm 2017, Việt Nam xuất khẩu đạt hơn 3,6 triệu USD, tăng 176% so với năm 2016. Việt Nam là nhà cung ứng lớn thứ 5 của (HS 7217) sang thị trường Hungary. Các nhà cung ứng hàng đầu gồm: Đức (24,3%); Ý (14,4%); Slovakia (13,9%); Rumani (9,7%); Việt Nam (6,5%) và Séc (6,4%).

➤ Việt Nam nhập khẩu từ Hungary năm 2017

Đơn vị tính: nghìn USD

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Kim ngạch nhập khẩu		% tăng /giảm năm 2013 - 2017	% tăng /giảm năm 2016 - 2017
		Năm 2016	Năm 2017		
Tổng cộng		76.082	79.653		
30	Dược phẩm	23.576	28.496	-3	21
84	Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng	6.451	11.426	-12	77
85	Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; Máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ tùng của các loại máy trên	4.718	11.059	33	134
95	Đồ chơi, thiết bị trò chơi và dụng cụ thể thao; các bộ phận và phụ kiện của chúng	4.622	5.032	145	9
90	Dụng cụ, thiết bị và máy quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra độ chính xác, y tế hoặc	3.441	3.640	1	6

	phần thuật; các bộ phận và phụ tùng của chúng				
39	Plastic và các sản phẩm bằng plastic	3.322	3.399	13	2
87	Xe cộ thiết bị chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, các bộ phận và phụ tùng của chúng	16.340	2.958	140	-82
38	Các sản phẩm hóa chất khác	1.690	2.266	67	34
21	Các chế phẩm ăn được khác	2.650	2.184	-10	-18
05	Sản phẩm gốc động vật, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác	2.831	1.814	12	-36

Nguồn: Trademap 2017

➤ **Các mặt hàng chủ yếu Việt Nam nhập khẩu từ Hungary trong 10 tháng năm 2018**

Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Tháng 10/2018		Cộng dồn đến hết tháng 10/2018	
		Lượng	Trị giá	Lượng	Trị giá

			(USD)		(USD)
Tổng nhập khẩu			24.121.547		179.505.233
Dược phẩm	USD		5.617.137		33.041.636
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	USD		8.169.106		65.218.658

Nguồn: Tổng Cục Hải quan

Cơ hội thị trường

Hungary là quốc gia có môi trường chính trị thuận lợi và chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư kinh doanh, Hungary có khoảng 1,6 triệu doanh nghiệp trong cả nước và là địa bàn trung tâm có thể tiếp cận đến thị trường rộng lớn ở khu vực Trung và Nam Âu. Vì thế, Hungary có thể là “cửa ngõ” để hàng hóa của Việt Nam thâm nhập vào thị trường các nước Châu Âu.

Hungary gia nhập vào thị trường chung châu Âu nên bên cạnh những thuận lợi như sự minh bạch về biểu thuế, rào cản biên giới, thị trường này cũng có những quy định tương đối khắt khe mà các doanh nghiệp Việt Nam muốn tạo được chỗ đứng tại đây phải vượt qua.

Cũng giống như các nước EU khác, bên cạnh yếu tố giá hàng hóa cạnh tranh, mẫu mã đẹp, phong phú, người tiêu dùng Hungary cũng rất chú trọng đến chất lượng sản phẩm, nhất là vệ sinh an toàn thực phẩm. Người tiêu dùng Hungary sẵn sàng mua một loại sản phẩm họ thích với giá cao nhưng phải đảm bảo được chất lượng và an toàn, quan trọng phải thể hiện được tính trung thực trong mỗi sản phẩm bán tại thị trường Hungary.

Để xuất khẩu hàng hóa sang Hungary, các doanh nghiệp cần đáp ứng đầy đủ các quy định

về giấy phép, chất lượng hàng hóa như xuất khẩu vào thị trường châu Âu. Đặc biệt, cơ cấu kênh phân phối hàng hóa tại Hungary ngày càng ít bán ngoài chợ nên đòi hỏi hàng hóa của doanh nghiệp khi xuất khẩu sang Hungary phải ổn định về chất lượng, tạo dựng được thương hiệu vững chắc thì mới có chỗ đứng tại các hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại của Hungary.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp Việt Nam muốn làm ăn lâu dài tại Hungary cần có sự đầu tư, chú trọng về chất lượng hàng hóa ổn định, đáp ứng tiêu chuẩn của châu Âu. Hiện nay, nhiều doanh nghiệp Hungary cho rằng, chất lượng hàng hóa của doanh nghiệp Việt thường không ổn định, dần dần kém đi sau một thời gian xuất khẩu.

Riêng về mặt hàng thực phẩm, hàng hóa phải có giấy phép đáp ứng tiêu chuẩn về bảo vệ động vật, quản lý chất lượng... mới được xuất khẩu sang Hungary. Hiện các sản phẩm hải sản của Việt Nam đề được xuất khẩu thuận lợi tại thị trường này trừ cá nóc do những người tiêu dùng châu Âu nghi ngại về những độc tố chứa trong sản phẩm này.

Hungary chủ yếu là sản xuất nông nghiệp và gia công, là nước nghèo về tài nguyên thiên nhiên. Vì vậy, Hungary đang rất cần nguyên liệu của các ngành công nghiệp phụ trợ như phụ tùng các loại, sản phẩm từ chất dẻo, gỗ và các sản phẩm về gỗ...

Lưu ý cơ bản nhận biết doanh nghiệp Hungary, tránh bị lừa đảo

Theo Thương vụ Việt Nam tại Hungary năm 2018, gần đây có doanh nghiệp Việt Nam thực hiện giao dịch mua sản phẩm đồng thời của công ty có tên là SCRAP Company Limited, lấy địa chỉ trụ sở tại Hungary. Phía doanh nghiệp Việt Nam đã thanh toán trước 70% giá trị hợp đồng, nhưng không nhận được hàng.

Sau khi tìm hiểu, Thương vụ được biết thực chất công ty SCRAP Company Limited không tồn tại ở Hungary, toàn bộ giấy tờ liên quan mà công ty này gửi cho doanh nghiệp Việt Nam đều là giả mạo, từ con dấu, giấy phép kinh doanh, địa chỉ trụ sở, số fax, tên chủ

công ty trong các giấy tờ giao dịch không phải tên của Hungary...

Theo nhận định của chúng tôi, SCRAP Company Limited là nhóm tội phạm quốc tế, dựng lên nguồn gốc ở Hungary và có thể nhiều nước khác để thực hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tiền của doanh nghiệp nhập khẩu.

Do vậy, doanh nghiệp Việt Nam nên ngừng ngay giao dịch với công ty này:

SCRAP Company Limited

Địa chỉ: Lajos ut 934 Budapest, Hungary

Whatsapp number: +33753678722

Fax: +36308855102

Email: scrapindustry@gmail.com

Một vài lưu ý để cơ bản nhận biết doanh nghiệp Hungary:

Tên nước Hungary chỉ là Hungary, không phải Cộng hòa Hungary. Hungary không có Bộ Công Thương. Bản gốc các giấy tờ do phía cơ quan chức năng Hungary cấp là tiếng Hungary. Các công ty đăng ký ở Hungary đều phải có mã số thuế. Trên con dấu thường thể hiện tên, địa chỉ và mã số thuế của công ty. Mã điện thoại của Hungary là +36, các đầu số di động là 30, 70, 20 (nhiều trường hợp cung cấp số máy bàn hoặc số fax là đầu số di động).

Đầu tư

Tính đến hết tháng 10/2018, Hungary có 17 dự án còn hiệu lực tại Việt Nam với tổng số vốn đăng ký 63,564 triệu USD, đứng thứ 57/126 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư trực tiếp tại Việt Nam. Trong số 17 dự án của Hungary, có 3 dự án thuộc lĩnh vực chế biến chế tạo với tổng vốn đầu tư 54,7 triệu USD. Tiếp đến là lĩnh vực truyền thông với 6 dự

án, tổng vốn đầu tư 5,89 triệu USD... Các dự án tập trung tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bình Dương.

➤ **Các dự án đầu tư tiêu biểu**

- Dự án Công ty TNHH Crest Asia Việt Nam, cấp phép ngày 15/09/2008 tại Bình Dương với tổng vốn đầu tư 40 triệu USD , sản xuất da thành phẩm, da thô mộc và các sản phẩm từ da;
- Dự án Công ty TNHH phát triển White Stone, cấp phép ngày 26/08/2009 tại Hà Nội, tổng vốn đầu tư 2 triệu USD, thuộc lĩnh vực tư vấn bất động sản;
- Dự án Công ty TNHH Amdocs Việt Nam, cấp phép ngày 16/10/2009 tại Hà Nội, tổng vốn đầu tư 2 triệu USD, thuộc lĩnh vực thông tin truyền thông.
- Dự án Công ty Liên doanh Việt – Hung, cấp phép ngày 14/08/2009 tại Thanh Hóa, tổng vốn đầu tư 1,5 triệu USD, sản xuất đá ốp lát.
- Dự án nước xử lý nước sạch tại Quảng Bình.
- Dự án xây dựng bệnh viện ung bướu, dự kiến tổng mức đầu tư của dự án này là 60 triệu euro.
- Dự án xử lý nước mặt sông Hồng, số tiền đầu tư cho dự án khoảng 300 triệu USD, trong đó có khoảng 60 triệu USD từ ngân sách của Hungary và số còn lại sẽ từ nguồn vốn hỗ trợ tín dụng ràng buộc của Hungary cho Việt Nam
- Dự án nhỏ thử nghiệm tại Hải Phòng về quản lý dân số được sự hỗ trợ nguồn vốn từ Chính phủ Hungary.

➤ **Các dự án của Hungary sẽ tìm kiếm cơ hội đầu tư trong các lĩnh vực**

- Công nghệ thông tin
- Thiết bị y tế
- Thực phẩm và đồ uống
- Môi trường và xử lý nước thải.

Tuy nhiên, bên cạnh những cơ hội đầu tư hấp dẫn tại Việt Nam, các doanh nghiệp Hungary cũng tỏ ra băn khoăn với một số vấn đề liên quan môi trường đầu tư Việt Nam, như thủ tục rườm rà; kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, còn yếu kém...Thêm vào đó, một trong những nguyên nhân khiến dòng vốn từ Hungary vào Việt Nam trong thời gian qua còn khiêm tốn là khâu tìm hiểu thị trường còn chưa được quan tâm thỏa đáng.

➤ Về hình thức đầu tư

Chủ yếu là 100% vốn nước ngoài (06 dự án, tổng vốn đầu tư 46,39 triệu USD) và hình thức liên doanh (08 dự án, tổng vốn đầu tư 4,16 triệu USD). Hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh chỉ có 01 dự án với tổng vốn đầu tư hơn 110.000 USD.

➤ Về địa bàn đầu tư

Chủ yếu vào 04 tỉnh, thành phố của cả nước. Dự án lớn nhất với quy mô 401 triệu USD thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo tại tỉnh Bình Dương. Hà Nội có 10 dự án với tổng vốn đầu tư 8,59 triệu USD. Số còn lại thuộc các địa phương khác như Thanh Hóa, Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Tháp.

Chương 5: Các quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn

Chính sách thuế và thuế suất

➤ Thuế nhập khẩu

Với việc gia nhập Liên minh châu Âu của Hungary vào ngày 01 tháng 5 năm 2004, Hungary đã thông qua biểu thuế quan chung (CXT) của EU, đưa ra mức thuế quan trung bình là 3,6%.

Thuế nhập khẩu áp dụng đối với tất cả hàng hóa nhập khẩu vào Hungary, được tính theo giá hàng (là giá CIF) và hài hòa với các công ước của GATT. Mức thuế suất thuế nhập khẩu là khác nhau với từng nhóm sản phẩm và dịch vụ khác nhau và tùy theo nước xuất xứ của hàng hóa / dịch vụ.

➤ Thuế giá trị gia tăng (VAT)

Việc đánh giá thuế quan và các thủ tục hải quan khác diễn ra tại các cảng đầu tiên nhập cảnh vào EU. Tuy nhiên, Hungary vẫn thu thuế giá trị gia tăng (VAT) đối với tất cả hàng hóa mà Hungary là điểm đến cuối cùng của hàng hoá. VAT là loại thuế kinh doanh áp dụng đối với tất cả các giai đoạn sản xuất của một mặt hàng, bao gồm cả các giao dịch xuất nhập khẩu. Mức thuế suất thuế VAT được xác định bởi từng nước thành viên trong EU. Mức thuế này ở Hungary của hầu hết các mặt hàng và dịch vụ là 27%. Ngoài 27% thuế giá trị gia tăng, còn có thuế giá trị gia tăng đối với một số sản phẩm như các sản phẩm từ sữa, các sản phẩm bánh mì và các dịch vụ thương mại hỗ trợ với thuế suất là 18%.

Mức thuế suất thuế VAT được tính giảm đối với một số sản phẩm nhất định như các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, thực phẩm, đồ điện, gỗ, sách... Đối với hàng nhập khẩu, VAT được tính trên giá CIF + trị giá thuế nhập khẩu đã thanh toán của hàng hóa.

Du khách đến Hungary có thể được hoàn thuế VAT nếu mua hàng hóa trị giá từ 50.000 HUF trở lên. Việc hoàn thuế được thực hiện tại sân bay, biên giới hoặc qua thẻ tín dụng.

➤ **Thuế đánh với một số mặt hàng sản xuất, bán hoặc tiêu dùng trong nội địa, thuế tiêu thụ đặc biệt**

Theo qui định của EU, các nước thành viên phải đánh thuế sản xuất, bán hoặc tiêu dùng nội địa đối với dầu khoáng, cồn và đồ uống có cồn, thuốc lá. Trong giai đoạn chuyển đổi các qui định pháp luật của quốc gia để phù hợp với các qui định liên quan của EU, Hungary có thời gian trì hoãn việc áp dụng loại thuế này đối với thuốc lá điều đến năm 2008. Hungary cũng được áp dụng mức thuế giảm đối với việc sản xuất các loại rượu hoa quả phục vụ sử dụng cá nhân (với mức sản xuất tối đa không quá 50 lít cho mỗi hộ sản xuất).

➤ **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Ở Hungary, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 16%, là mức thấp nhất trong số tất cả các nước OECD. Thuế này được tính trên tổng số thu nhập thuộc diện chịu thuế của công ty. Năm tính thuế thường bắt đầu từ ngày 1/1 đến 31/12 mặc dù các công ty có thể đặt ngày tính thuế khác nhau.

➤ **Các quy định của châu Âu**

Hệ thống thuế quan thống nhất, gọi tắt là TARIC (Tarif Intégré de la Communauté), được thành lập với mục đích các quy định khác nhau áp dụng cho từng sản phẩm cụ thể được nhập khẩu vào khu vực hải quan của EU hoặc một số trường hợp, được xuất khẩu từ khu vực này. Để xác định giấy phép yêu cầu đối với một sản phẩm cụ thể, kiểm tra TARIC.

TARIC có thể được tìm theo quốc gia xuất xứ, mã HS (Hệ thống hài hòa) và mô tả sản phẩm trên trang web tương tác của Tổng Cục Thuế và Liên minh Hải quan. TARIC trực

tuyến được cập nhật hàng ngày.

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/customs_tariff/index_en.htm

Chứng từ và các quy định nhập khẩu

Các nước thành viên châu Âu duy trì các danh mục các thông tin về hàng hóa nhập khẩu cho phép của họ. Ví dụ danh mục các hàng hoá nhập khẩu của Đức bao gồm hàng hóa với những giấy phép được yêu cầu, mã số, các hạn chế áp dụng, các giấy phép liên quan được cấp từ cơ quan thẩm quyền. Danh mục các sản phẩm nhập khẩu cũng bao gồm những yêu cầu cần thiết áp dụng cho Đức và các nước châu Âu.

➤ Chứng từ nhập khẩu

• Mẫu chính thức của tờ khai hải quan

Mẫu chính thức của tờ khai hải quan là SAD (Single Administrative Document). Hàng hóa đưa vào lãnh thổ hải quan EU được tính từ thời điểm nhập cảnh, phải chịu sự giám sát của hải quan cho đến khi các thủ tục hải quan được hoàn tất. Hàng hóa xuất trình cho hải quan phải có một tờ khai tóm tắt được nộp kèm khi thực hiện thủ tục hải quan. Các cơ quan hải quan thường cho một khoảng thời gian để làm tờ khai tóm tắt về hàng hóa nhưng không được kéo dài quá ngày đầu tiên làm việc sau khi hàng hóa có mặt tại hải quan.

Tờ khai tóm tắt được nộp bởi:

- + Người mang hàng hóa vào lãnh thổ hải quan của cộng đồng hoặc bởi người lãnh trách nhiệm vận chuyển hàng hóa, hoặc
- + Người đứng tên mang theo tờ khai tóm tắt này.

Tờ khai tóm tắt có thể được thực hiện trên mẫu có sẵn do cơ quan hải quan cung cấp. Tuy nhiên, cơ quan hải quan cũng có thể cho phép sử dụng tài liệu thương mại hoặc tài liệu chính thức có chứa các thông tin cụ thể cần thiết để xác định hàng hóa. SAD được dùng như khai báo nhập khẩu của EU. Nó bao gồm cả thuế hải quan và thuế VAT và có giá trị trong tất cả các nước thành viên của EU. Tờ khai được thực hiện bởi những ai muốn thông quan hàng hóa, thông thường là nhà nhập khẩu hoặc đại lý của họ.

Hiệp hội Thương mại tự do Châu Âu (EFTA) bao gồm các nước: Na Uy, Iceland, Thụy Sĩ và Liechtenstein cũng sử dụng mẫu SAD này. Thông tin về các mẫu xuất khẩu/nhập khẩu được thể hiện trong Mục VII, của Quy chế Hội đồng Châu Âu (EEC) số 2454/93, trong đó đưa ra các quy định thi hành EEC số 2913/92 thuộc Bộ Luật Hải quan Cộng đồng (Điều 205 – 221). Các điều khoản từ 222 đến 224 cung cấp khai báo tờ khai hải quan trên máy vi tính và Điều 225 – 229 cung cấp khai báo hải quan bằng miệng. Xem thêm thông tin về SAD tại website:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/procedural_aspects/general/sad/index_en.htm

Quy định số 450/2008 của EC điều chỉnh Luật hải quan cộng đồng (được gọi là Hiện đại hóa Luật hải quan) nhằm đáp ứng các quy định hải quan và giới thiệu môi trường điện tử cho hải quan và thương mại. Quy định này có hiệu lực vào ngày 24/6/2008, và do chỉ được áp dụng có một lần, và quy định sẽ được áp dụng hoàn toàn vào tháng 6/2013. Tuy nhiên, hiện đại hóa luật hải quan được chuyển thể thành Luật hải quan liên bang (UCC) trước khi được áp dụng. Luật hải quan liên bang có hiệu lực vào tháng 10/2013, và hủy bỏ Quy định MCC (dự án mã hóa thủ tục hải quan hiện đại); quy định nội dung chỉ được áp dụng kể từ ngày 1/5/2016. Cho đến nay, Luật hải quan cộng đồng và các quy định tiếp tục được áp dụng. Thông tin chi tiết tại:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_code/union_customs_code/index_en.htm

Kể từ ngày 1/7/2009, tất cả các công ty thành lập bên ngoài EU yêu cầu phải bắt buộc đăng ký mã số doanh nghiệp (mã EORI), nếu muốn nộp tờ khai hải quan hoặc tờ khai tóm tắt về nhập/xuất hàng hóa. Tất cả doanh nghiệp nước ngoài nên sử dụng mã số này để thông quan hàng hóa. Nếu doanh nghiệp nước ngoài muốn áp dụng tình trạng AEO (doanh nghiệp ưu tiên) hay áp dụng đơn giản hóa thủ tục hải quan trong EU thì cũng cần phải có được mã số EORI trước. Doanh nghiệp yêu cầu cấp mã số EORI tại các cơ quan nhà nước thành viên EU đầu tiên mà mình xuất khẩu. Khi doanh nghiệp có được mã số EORI, mã số này có thể sử dụng để xuất khẩu sang bất kỳ nước nào trong 28 nước thành viên của EU. Không có định dạng cụ thể cho mã số EORI. Thông tin thêm về số EORI có thể tìm thấy tại địa chỉ :

- + http://ec.europa.eu/taxation_customs/dds2/eos/eori_home.jsp?Lang=en
- + <http://www.cbp.gov/newsroom/national-media-release/2013-02-08-050000/eu-us-fully-implement-mutual-recognition-decision>

Các công ty Việt Nam xuất khẩu hàng hóa vào Hungary cần lưu ý các vấn đề liên quan đến chứng từ nhập khẩu sau:

Hóa đơn thương mại: không qui định về mẫu hóa đơn. Hải quan Hungary yêu cầu lô hàng phải có kèm theo 01 bản hóa đơn bằng tiếng Hungary. Bản hóa đơn bổ sung được qui định trong hợp đồng. Hóa đơn gửi bằng phương thức điện tử cũng được hải quan Hungary chấp nhận. Hóa đơn phải có chữ ký của người xuất khẩu hoặc gửi hàng kèm theo các thông tin sau: tên và địa chỉ của người gửi và người nhận hàng, nước xuất xứ và nước mua hàng, số bao kiện và mô tả hàng hóa bên ngoài bao hàng, số lượng và trị giá hàng hóa, mô tả chính xác về hàng hóa theo danh pháp qui định của hải quan.

Giấy chứng nhận xuất xứ: có thể được yêu cầu xuất trình để phục vụ việc phân loại thuế suất thuế nhập khẩu trong trường hợp hải quan chưa có đầy đủ thông tin hoặc nghi ngờ về nơi xuất xứ hoặc thời gian của hợp đồng. Giấy chứng nhận xuất xứ phải được cơ quan có

thẩm quyền tại nước xuất xứ cấp.

Vận đơn: không có qui định đặc biệt. Vận đơn theo lệnh (To Order bill) có thể được chấp nhận.

Phiếu đóng gói: không bắt buộc nhưng nếu có sẽ tạo điều kiện cho việc thông quan.

Phiếu khai báo xuất khẩu của nhà xuất khẩu hoặc người gửi hàng (Shippers Export Declaration - SED) hoặc mẫu 7525-V được sử dụng cho mục đích thông kê xuất nhập khẩu và giúp cấm nhập khẩu các mặt hàng bất hợp pháp. SED được yêu cầu đối với các mặt hàng cần có giấy phép xuất khẩu hoặc có giá trị từ 2.500 USD trở lên.

Chứng từ Hành chính Đơn lẻ (Single Administrative Document – SAD) là một loại chứng từ hải quan cần thiết khi xuất khẩu hoặc chuyên chở hàng hóa quá cảnh ở các nước EU. Nhà xuất khẩu cần điền đầy đủ các thông tin được yêu cầu về công ty của mình, nước đến xuất khẩu, sản phẩm xuất khẩu, phương pháp chuyên chở và giấy phép xuất khẩu (nếu có).

Các loại giấy chứng nhận đặc biệt khác: động thực vật nhập khẩu vào Hungary cần có giấy chứng nhận kiểm dịch, động vật sống và thịt cần có giấy chứng nhận thú y do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất xứ cấp theo các qui định của EU.

- **Pin**

Chỉ thị pin của EU được thay đổi vào tháng 9/2006 sau khi công bố Chỉ thị về pin và ắc quy và các loại pin và ắc quy thải ([Chỉ thị 2006/66](#)). Chỉ thị này bãi bỏ hiệu lực của chỉ thị Pin trước đó vào năm 1991 (Chỉ thị 91/157). Chỉ thị về pin năm 2006 áp dụng đối với tất cả các loại pin và ắc quy được sử dụng cho các sản phẩm tự động, công nghiệp và pin di động trên thị trường EU. Nhằm mục đích bảo vệ môi trường thông qua việc ngăn chặn các loại pin và ắc quy thải có chứa thủy ngân hoặc cadmium (được miễn đối với các hệ thống báo động khẩn cấp, thiết bị y tế và các thiết bị điện không dây) và đẩy mạnh ở mức

cao đối với việc thu gom và tái chế. Đặt trách nhiệm cho các nhà sản xuất trong việc trả chi phí liên quan đến thu gom, xử lý và tái chế pin và ắc quy đã qua sử dụng. Chỉ thị cũng đưa ra các quy định về ghi nhãn của pin và việc tháo chúng ra từ thiết bị. Trong năm 2012, Ủy ban châu Âu đã công bố tài liệu FAQ để hỗ trợ cho các bên quan trọng trong việc giải thích các quy định trên.

- **REACH**

REACH (Registration, Evaluation and Authorization and Restriction of Chemicals) – Đăng ký, đánh giá, cấp phép và hạn chế hóa chất là hệ thống kiểm soát hóa chất trong EU và có hiệu lực từ năm 2007 (Quy định 1907/2006). Hầu như tất cả các ngành công nghiệp, từ sản xuất ô tô đến dệt may đều bị tác động bởi chính sách này. REACH yêu cầu các hóa chất được sản xuất hoặc nhập khẩu vào trong EU với khối lượng trên 1 mét tấn/năm phải đăng ký với cơ quan hóa chất trung ương châu Âu (ECHA). Thông tin về đặc tính của hóa chất, công dụng của nó và cách sử dụng an toàn là một phần của quá trình đăng ký. Lần đăng ký tiếp theo hạn chót là ngày 31/5/2018, các doanh nghiệp nước ngoài không có hiện diện tại châu Âu không thể đăng ký trực tiếp và phải đăng ký hóa chất thông qua các nhà nhập khẩu có trụ sở tại châu Âu.

Doanh nghiệp nước ngoài xuất khẩu sản phẩm hóa chất sang Liên minh châu Âu phải cập nhật Bảng thông tin an toàn hóa chất (MSDS) để tuân thủ các quy định của REACH. Thông tin thêm tại địa chỉ:

http://echa.europa.eu/documents/10162/17235/sds_en.pdf

Doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm có hóa chất sang châu Âu phải xem xét “danh sách chất tiềm năng” trong phần những chất có mối quan ngại rất cao (SVHCs) của REACH và “danh sách các chất được cho phép”. Các chất nằm trong Danh sách chất tiềm năng phải cung cấp thông tin trước khi xuất khẩu vào EU. Các doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm chứa các chất thuộc “Danh sách các chất cho phép” sẽ yêu cầu được cấp phép.

Danh sách các chất tiềm năng có tại địa chỉ:

<http://echa.europa.eu/web/guest/candidate-list-table>

Danh sách các chất được cho phép có tại địa chỉ:

<http://echa.europa.eu/addressing-chemicals-of-concern/authorisation/recommendation-for-inclusion-in-the-authorisation-list/authorisation-list>

- **Chỉ thị WEEE**

EU đưa ra quy định về chất thải điện tử và thiết bị điện tử (WEEE), mặc dù không quy định về các thủ tục hải quan liên quan nhưng các nhà xuất khẩu phải có một số nghĩa vụ tài chính nhất định. Chỉ thị yêu cầu các nhà xuất khẩu phải đăng ký các sản phẩm có liên quan của mình với cơ quan WEEE quốc gia hoặc phải làm việc với cơ quan địa phương của nước sở tại. Chỉ thị WEEE được sửa đổi vào ngày 4/7/2012 và phạm vi của các sản phẩm được nới rộng với bao gồm tất cả các thiết bị điện tử. Chỉ thị này được áp dụng kể từ ngày 14/8/2018. Thông tin về chỉ thị WEEE tại địa chỉ: <http://export.gov/europeanunion/weeerohs/index.asp>

- **RoHS**

Chỉ thị ROHS đưa ra các hạn chế về việc sử dụng hóa chất trong điện và thiết bị điện tử. Các quy định về ROHS này không phát sinh thêm thủ tục hải quan và các giấy tờ chứng minh nhập khẩu. Tuy nhiên, các nhà nhập khẩu có thể tự chứng nhận sản phẩm của mình phù hợp với các quy định của ROHS. Chỉ thị được sửa đổi vào năm 2011 và có hiệu lực kể từ ngày 2/2/2013 với thay đổi quan trọng và có hiệu lực ngay lập tức là chỉ thị ROHS là một phần của chỉ thị ghi nhãn CE. Vì vậy, các sản phẩm được đánh dấu CE cũng phải phù hợp với ROHS. Chỉ thị sửa đổi mở rộng phạm vi sản phẩm trong suốt giai đoạn chuyển tiếp và kết thúc vào ngày 22/7/2019. Khi giai đoạn chuyển tiếp này kết thúc, Chỉ

thị sẽ áp dụng cho các dụng cụ y tế, máy giám sát và thiết bị điều khiển với tất cả các thiết bị điện tử khác. Thông tin về chỉ thị ROHS tại địa chỉ: <http://export.gov/europeanunion/weeerohs/index.asp>

- **Quy định về mỹ phẩm**

Ngày 30/11/2009, EU đã thông quy một quy định với về sản phẩm mỹ phẩm được áp dụng kể từ ngày 11/7/2013. Luật này đưa ra một hệ thống trên toàn EU đối với khai báo sản phẩm mỹ phẩm và yêu cầu các công ty không có đại diện tại EU phải giới thiệu một người chịu trách nhiệm có trụ sở tại EU.

Ngoài ra, vào ngày 11 tháng 3 năm 2013, EU đã áp đặt một lệnh cấm phân phối trên thị trường đối với các sản phẩm mỹ phẩm có chứa thành phần đã thử nghiệm trên động vật. Lệnh cấm này không quy định áp dụng hồi tố nhưng sẽ áp dụng cho các thành phần mới. Đáng chú ý, tháng 3 năm 2013, Ủy ban Truyền thông công bố rằng lệnh cấm này sẽ không áp dụng cho các thành phần có dữ liệu an toàn đã thu được từ việc thử nghiệm theo quy định của luật pháp EU mà không có mục đích dành cho mỹ phẩm. Để biết thêm thông tin xem tại website:

- + <http://ec.europa.eu/consumers/sectors/cosmetics/animal-testing>
- + http://export.gov/europeanunion/accessingeumarketsinkeyindustrysectors/eg_eu_044318.asp

➤ **Các chứng từ về sản phẩm nông nghiệp**

Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật được yêu cầu cho hầu hết các loại trái cây tươi, rau quả và các nguyên liệu từ thực vật khác.

Giấy chứng nhận vệ sinh: đối với các mặt hàng bao gồm các sản phẩm từ động vật, các nước EU yêu cầu các lô hàng phải kèm theo giấy chứng nhận do các cơ quan thẩm quyền

của nước xuất khẩu cấp. Điều này áp dụng cho bất kể sản phẩm nào được dùng cho con người, dùng trong ngành dược, hoặc hoàn toàn không dùng cho con người (ví dụ, sinh thú y, thức ăn chăn nuôi, phân bón, nghiên cứu). Đa số các giấy chứng nhận được thống nhất trong EU, nhưng không hoàn toàn phù hợp.

Trong quá trình chuyển giao, một số yêu cầu khác phải tuân theo từ một số quốc gia. Ngoài những chứng nhận y tế hợp pháp của khối liên minh châu Âu, còn có thêm một số chứng chỉ khác dùng trong thương mại quốc tế. Những giấy chứng nhận này có thể phù hợp với hệ thống luật pháp các nước EU, để xác nhận nguồn gốc hải quan và chất lượng. Để tham khảo thêm thông tin có thể tham khảo trang web sau:

<http://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/certification/fairs-export-certificate-report/>

➤ Giấy chứng nhận vệ sinh đối với các loại thủy sản

Đối với các sản phẩm là thủy sản phải có giấy chứng nhận chuẩn phù hợp với sức khỏe. Do đó thủy sản khi nhập sang EU phải bao gồm một giấy chứng nhận y tế cộng đồng theo quy định trong quy chế EC 1250.2008. Ngoài ra tất cả các quốc gia thứ 3 muốn xuất khẩu sản phẩm thủy sản vào EU bắt buộc phải cung cấp giấy chứng nhận khai thác đánh bắt thủy sản. Giấy chứng nhận này xác nhận sản phẩm được khai thác hợp pháp tại nước xuất khẩu. Để biết thông tin về tài liệu hướng dẫn nhập khẩu đối với thủy hải sản, xin vui lòng liên hệ với văn phòng thủy sản NOAA (Stephan.vrigna@trade.gov)

Website: http://www.seafood.nmfs.noaa.gov/EU_Export.html

Quy chế chứng nhận thủy sản khai thác xuất khẩu vào thị trường Châu Âu (gọi tắt là Quy chế 3477). Kể từ ngày 01/01/2010, các lô hàng thủy sản có nguồn gốc khai thác khi xuất khẩu vào EU phải kèm theo:

+ Giấy chứng nhận khai thác hợp pháp theo mẫu tại Phụ lục 2a, 2b của Quy chế 3477

do các Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh/thành phố cấp cho lô nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước được đưa vào cơ sở chế biến để xuất khẩu vào EU; hoặc

- + Giấy xác nhận cam kết sản phẩm thủy sản xuất khẩu có nguồn gốc từ thủy sản khai thác nhập khẩu theo mẫu tại Phụ lục 3 của Quy chế 3477 do các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1-6 xác nhận.

Các lô hàng thủy sản chế biến từ nguyên liệu thủy sản được khai thác trước thời điểm ngày 01/01/2010 hoặc được chế biến từ các loài thủy sản thuộc danh mục nêu tại Phụ lục 1 của Quy chế 3477 khi xuất khẩu vào EU không phải thực hiện yêu cầu của Quy định IUU.

Ngày 11/01/2012, Ủy ban Châu Âu ban hành quy định số EU số 16/2012 bổ sung yêu cầu đối với thực phẩm đông lạnh có nguồn gốc động vật, theo đó, yêu cầu này sẽ được bổ sung vào Mục IV, Phụ lục II Quy định EC số 853/2004, cụ thể như sau:

Theo quy định định tại Mục IV, ngày sản xuất đối với sản phẩm thủy sản là ngày thu hoạch hoặc đánh bắt.

Tại công đoạn thực phẩm được bao gói theo quy định của Chỉ thị số 2000/13 hoặc được sử dụng để chế biến tiếp, cơ sở sản xuất phải bảo đảm rằng trong trường hợp thực phẩm đông lạnh có nguồn gốc động vật, các thông tin sau đây cơ sở phải sẵn sàng cung cấp tới người mà thực phẩm được cung cấp, theo yêu cầu của Cơ quan thẩm quyền:

- + Ngày sản xuất; và
- + Ngày cấp đông, nếu khác với ngày sản xuất.

Trường hợp thực phẩm được sản xuất từ một lô nguyên liệu khác với ngày sản xuất hoặc cấp đông, ngày sản xuất gần nhất và/hoặc cấp đông cũng phải sẵn sàng cung cấp.

Người cung cấp thực phẩm đông lạnh có thể lựa chọn hình thức phù hợp để ghi nhận các thông tin nêu trên, miễn sao các thông tin nêu trên rõ ràng và sẵn sàng được cung cấp bởi nhà sản xuất thực phẩm khi thực phẩm được phân phối.

Tạm nhập

Đối với nhập cảnh tạm thời của hàng hóa, Hungary chấp nhận sổ tạm nhập tái xuất (ATA Carnet), một chứng từ hải quan quốc tế để đơn giản hoá các thủ tục hải quan nhập khẩu tạm thời của các hàng mẫu, thiết bị chuyên dụng, và hàng hóa cho triển lãm, hội chợ. ATA Carnet tạo điều kiện thuận lợi cho việc kinh doanh quốc tế bằng cách giảm thiểu nhiều thủ tục hải quan và loại bỏ việc thanh toán các loại thuế và thuế giá trị gia tăng.

Hàng hóa tạm nhập vào Hungary phải được lưu giữ trong kho ngoại quan cho đến khi tái xuất khẩu. Cơ quan hải quan xác định thời gian các mặt hàng phải được tái xuất hoặc chỉ định phương pháp xử lý mới được cơ quan hải quan chấp thuận. Thời gian tối đa hàng hóa có thể lưu lại dưới hình thức nhập khẩu tạm thời là 24 tháng, mặc dù cơ quan hải quan có thể rút ngắn hoặc kéo dài thời gian này. Một lô hàng tạm nhập không phải được tái xuất khẩu tất cả. Tuy nhiên, bất kỳ phần nào của lô hàng dành cho thị trường trong nước hoặc EU, đều phải chịu thuế và thuế GTGT tại thời điểm nhập khẩu.

Các quy định về nhãn mác

Những yêu cầu về nhãn mác và ký hiệu hàng hóa tự nguyện và bắt buộc của EU được công bố trong báo cáo nghiên cứu thị trường, có thể xem tại địa chỉ:

http://buyusainfo.net/docs/x_366090.pdf

Hạn ngạch và các biện pháp phòng vệ thương mại khác

Kể từ khi gia nhập EU ngày 1/5/2004, các nước thành viên mới trong đó có Hungary không còn áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại trên qui mô quốc gia. Tuy nhiên,

EU (trong đó có Hungary) duy trì hạn ngạch đối với một số mặt hàng nhập khẩu từ các nước ngoài khối, chủ yếu là từ các nước đang phát triển.

Cấm và hạn chế nhập khẩu

Ước tính có khoảng 95% các sản phẩm nhập khẩu vào Hungary không còn đòi hỏi phải có giấy phép nhập khẩu; tuy nhiên các giấy phép vẫn được yêu cầu đối với một số mặt hàng như vũ khí/ thiết bị quân sự, vật liệu nổ và sản phẩm pháo hoa, phiếu khoán được chuyển thành chứng khoán, uranium, đồng vị phóng xạ, v.v... Các liên kết đến Văn phòng cấp phép thương mại Hungary là: <http://mkeh.gov.hu>.

Biểu thuế tích hợp của cộng đồng châu Âu (TARIC) bao gồm các quy định áp dụng cho từng sản phẩm cụ thể được nhập khẩu vào lãnh thổ EU hoặc trong một số trường hợp cũng được áp dụng đối với sản phẩm xuất ra khỏi khối này. Để xác định xem một sản phẩm có bị cấm hay bị hạn chế nhập khẩu vào EU hay không, có thể kiểm tra sản phẩm theo các mã sau:

- CITES: Công ước về thương mại quốc tế đối với các loài động thực vật có nguy cơ tuyệt chủng.
- PROHI: Đình chỉ nhập khẩu
- RSTR: Hạn chế nhập khẩu

Để biết thêm thông tin, hãy truy cập vào trang web của TARIC, xem phần các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu theo đường dẫn:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/customs_tariff/index_en.htm

Các quy định hải quan và thông tin liên hệ

Thông tin về những nỗ lực điều tiết chính của Tổng vụ Liên minh Hải quan và Thuế quan châu Âu:

➤ **Sáng kiến Hải quan điện tử**

Giải quyết vấn đề phát triển, hiện đại hóa hải quan EU để cải thiện và tạo thương mại thuận lợi hơn tại giữa nước thành viên EU. Quản lý hải quan điện tử căn bản dựa trên ba nền tảng pháp lý quan trọng:

- Sửa đổi mã hải quan theo hướng nâng cao tính bảo mật và an toàn, nền tảng cho việc số hóa toàn bộ các quy trình liên quan đến bảo mật và an toàn
- Quyết định về môi trường không dùng giấy trong các thủ tục hải quan và thương mại (Quyết định hải quan điện tử), đưa ra khung cơ bản và thời hạn chót của dự án hải quan điện tử.
- Hiện đại hóa mã hải quan của liên minh châu Âu, cung cấp khung về việc hoàn thành số hóa các cơ quan hải quan trong liên minh.

Thông tin thêm tại các website:

- http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/policy_issues/electronic_customs_initiative/electronic_customs_legislation/index_en.htm
- http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/index_en.htm

➤ **Định giá Hải quan**

Hầu hết thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng (VAT) được tính toán theo một tỷ lệ phần trăm trên giá trị hàng hóa khi kê khai nhập khẩu. Vì vậy, ban hành một tiêu chuẩn về giá trị hàng hóa là cần thiết, điều này sẽ góp phần tính toán chính xác hơn cho khoản thuế nhập khẩu.

EU nhập khẩu hơn 2 ngàn tỷ euro hàng hóa. Do đó, thật sự đáng quan tâm khi liệu con số này có được đo lường một cách chính xác, vì mục đích:

- Phân tích chính sách kinh tế - thương mại
- Các giải pháp áp dụng cho chính sách thương mại.
- Nguồn thu hợp lý từ thuế nhập khẩu và các loại thuế khác.
- Thống kê số liệu xuất khẩu và nhập khẩu

Những mục tiêu này có thể đạt được bằng cách sử dụng một công cụ duy nhất: quy định giá trị hàng hóa. EU áp dụng một khái niệm được quốc tế công nhận “định giá hải quan”.

Giá trị của hàng hoá nhập khẩu là một trong ba "yếu tố của hệ thống thuế" cung cấp cơ sở cho quá trình xác định các khoản nợ thuế phải trả cho hải quan các nước, là một thuật ngữ kỹ thuật về nghĩa vụ phải trả đã được định lượng, vấn đề còn lại là về nguồn gốc hàng hóa và các hàng rào thuế khác. Đường dẫn:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/declared_goods/index_en.htm

Các tiêu chuẩn

➤ Tổng quan

Sản phẩm được kiểm tra và chứng nhận theo các tiêu chuẩn ở nước xuất khẩu có thể sẽ phải bị kiểm tra lại và cấp lại giấy chứng nhận lại theo quy định của EU như là một phương pháp tiếp cận khác của EU nhằm bảo vệ sức khỏe và an toàn của người tiêu dùng và môi trường. Các sản phẩm không được quy định theo quy chế kỹ thuật cụ thể của EU luôn là đối tượng của Chi thị An toàn Sản phẩm chung của EU cũng như các quy định có thể bổ sung của quốc gia.

Pháp luật và các tiêu chuẩn của Liên minh châu Âu được thiết lập theo cách tiếp cận mới là làm hài hòa giữa các quốc gia thành viên và các nước khu vực kinh tế châu Âu nhằm cho phép sự lưu thông tự do của hàng hóa. Một đặc điểm của phương pháp tiếp cận mới là đánh dấu CE. Danh sách các luật pháp tiếp cận mới xem tại website:

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/index.cfm?fuseaction=directive.main>

Khái niệm về luật tiếp cận mới có thể không tồn tại khi khung pháp lý mới (NLF), có hiệu lực vào tháng 01 năm 2010, NLF được đưa ra để dùng như một bản kế hoạch chi tiết về luật đánh dấu CE hiện tại và tương lai. Từ năm 2011 pháp luật hiện hành đã được xem xét lại để phù hợp với các khái niệm NLF.

Tuy việc hài hòa hệ thống luật pháp các quốc gia EU có thể tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận từng thị trường các nước, các nhà sản xuất cần phải nhận thức được rằng các tiêu chuẩn bắt buộc và các tiêu chuẩn kỹ thuật (tự nguyện) cũng có thể xem như các rào cản thương mại nếu tiêu chuẩn nước nhập khẩu khác với các nước Liên Minh châu Âu.

➤ **Tiêu chuẩn nông nghiệp**

Việc thiết lập hệ thống các nguyên tắc và tiêu chuẩn hài hòa của EU trong lĩnh vực thực phẩm đã liên tục được thực hiện trong nhiều thập kỷ, cho đến tháng 1 năm 2002 một bộ luật chung thiết lập các quy định áp dụng đối với thực phẩm của EU mới được công bố. Đạo luật này đưa ra quy định bắt buộc về khả năng truy xuất chuỗi thực phẩm và thức ăn vào ngày 1 tháng 1 năm 2005. Để biết thông tin cụ thể về tiêu chuẩn nông nghiệp, hãy tham khảo trang web nước ngoài dịch vụ nông nghiệp tại:

- <http://www.fas.usda.gov/posthome/Useu/>
- <http://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/certification/fairs-export-certificate-report/>

➤ Các tổ chức tiêu chuẩn

Việc thiết lập các tiêu chuẩn EU là một quá trình dựa trên sự đồng thuận sáng kiến của các ngành công nghiệp hoặc ủy quyền của Ủy ban châu Âu và được thực hiện theo tiêu chuẩn của các cơ quan độc lập, các hoạt động ở cấp quốc gia, châu Âu và quốc tế. Ngoài ra còn có những khuyến khích cho các tổ chức phi chính phủ, chẳng hạn như nhóm ngành liên quan đến môi trường và người tiêu dùng nhằm khuyến khích tích cực tham gia vào quá trình xây dựng tiêu chuẩn cho châu Âu.

Nhiều tiêu chuẩn ở EU được thông qua từ cơ quan tiêu chuẩn quốc tế như Tổ chức tiêu chuẩn quốc tế ISO. Việc soạn thảo các tiêu chuẩn EU cụ thể được thực hiện bởi ba tổ chức tiêu chuẩn châu Âu sau:

- CENELEC, Ủy ban Tiêu chuẩn Điện tử châu Âu

<http://www.cenelec.eu/Cenelec/Homepage.htm>

- ETSI, Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu: <http://www.etsi.org/>

- CEN, Ủy ban Tiêu chuẩn hoá châu Âu:

<http://www.cen.eu/cenorm/homepage.htm>

Các tiêu chuẩn được tạo ra hay điều chỉnh bởi những chuyên gia thuộc các Hội đồng Kỹ thuật hoặc các Nhóm Công tác. Các thành viên của CEN và CENELEC là các cơ quan tiêu chuẩn quốc gia của các nước thành viên, vốn có “những hội đồng phản chiếu” để điều hành và tham gia vào quá trình chuẩn hóa các quy định của EU. Các tiêu chuẩn CEN và CENELEC được bán bởi các cơ quan tiêu chuẩn của từng quốc gia thành viên. ETSI khác ở chỗ nó cho phép đối tượng tham gia trực tiếp tại các ủy ban kỹ thuật từ các công ty không thuộc EU có lợi ích ở châu Âu và đưa một số tiêu chuẩn cá nhân lên website mà không mất phí. Ngoài ba tiêu chuẩn của các tổ chức đang phát triển thì Ủy Ban châu Âu đóng một vai trò quan trọng trong việc tiêu chuẩn hóa các công ty nhỏ và vừa cùng với

các tổ chức phi chính phủ như nhóm liên quan đến môi trường và người tiêu dùng. Ủy ban cũng cung cấp tiền cho các cơ quan tiêu chuẩn thực hiện nhiệm vụ phát triển tiêu chuẩn hài hòa ở các nước liên minh châu Âu. Có thể tham khảo thêm thông tin qua website:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/standardisation-requests/index_en.htm

Do sự xúc tiến mạnh mẽ của EU trong hệ thống quy định và tiêu chuẩn cũng như nguồn tài trợ hào phóng cho sự phát triển, cơ chế tiêu chuẩn của EU đã phát triển ngày càng sâu rộng vượt qua ngoài biên giới EU bao gồm cả các thành viên liên kết (những quốc gia hy vọng sẽ trở thành thành viên đầy đủ của EU trong tương lai) như Albani, Belarus, Israel và Morocco. Một hình thức khác được gọi là “cơ quan tiêu chuẩn hóa đối tác” gồm tổ chức tiêu chuẩn của Mongolia, Kyrgyzstan và Úc, không có khả năng trở thành thành viên của CEN vì lý do chính trị hay địa lý. Để biết thêm về những gì CEN và CENELEC sẽ chuẩn hóa trong tương lai, hãy truy cập trang web của họ. Khác với các kế hoạch công tác hàng năm, trang “what we do” của CEN cung cấp cái nhìn tổng quan các hoạt động tiêu chuẩn theo đối tượng. CEN và CENELEC cung cấp khả năng tìm kiếm tương ứng với dữ liệu của họ. Cổng thông tin của ETSI sẽ giới thiệu các hoạt động đang diễn ra:

http://portal.etsi.org/Portal_Common/home.asp

Hệ thống tiêu chuẩn hóa và chiến lược châu Âu đã được xem xét lại trong năm 2011 và 2012. Quy định 1025 về các tiêu chuẩn mới đã được thông qua vào tháng 11 năm 2012, làm rõ mối quan hệ giữa các quy định và tiêu chuẩn và khẳng định vai trò của 03 cơ quan tiêu chuẩn Châu Âu trong việc phát triển các tiêu chuẩn hài hòa EN. Đối với các sản phẩm thông tin, truyền thông và công nghệ (ICT), tầm quan trọng của tính tương hợp các tiêu chuẩn đã được công nhận. Thông qua một cơ chế mới được thành lập, “Platform Committee” (Ủy ban chính sách) báo cáo để Ủy ban châu Âu sẽ quyết định phân bổ từ các diễn đàn và các tập đoàn có thể được chấp nhận đối với các tiêu chuẩn mua sắm

công. Các cơ quan tiêu chuẩn châu Âu được khuyến khích nâng cao hiệu quả trong ban hành các chính sách và các bên có liên quan trong hệ thống tiêu chuẩn châu Âu. Website liên kết:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/standardisation-policy/index_en.htm

Đánh giá sự phù hợp

Đánh giá sự phù hợp là một bước bắt buộc đối với các nhà sản xuất trong việc tuân thủ pháp luật EU. Mục đích chung của việc đánh giá là đảm bảo tính thống nhất sự phù hợp của các khâu từ thiết kế đến sản xuất để tạo điều kiện chấp nhận sản phẩm cuối cùng được dễ dàng hơn. Quy định về sản phẩm của EU mở cho các nhà sản xuất một vài lựa chọn liên quan đến việc đánh giá sự phù hợp dựa trên mức độ rủi ro khi sử dụng sản phẩm của họ. Các cấp độ tự chứng nhận, có hệ thống kiểm soát chất lượng sản xuất và phân loại sản phẩm, đến hệ thống bảo đảm chất lượng toàn diện. Cơ quan đánh giá sự phù hợp của từng quốc gia thành viên EU được liệt kê trong NANDO, trang web của Ủy ban châu Âu: <http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/>

Để thúc đẩy sự chấp thuận của thị trường cho sản phẩm cuối cùng, hiện có một số chương trình đánh giá sự phù hợp tự nguyện. Hệ thống chứng nhận của CEN bao gồm các loại chứng chỉ là Keymark. CELENIC và ETSI đều không cung cấp dịch vụ đánh giá phù hợp.

Giấy chứng nhận sản phẩm

Để bán sản phẩm trên thị trường EU của 28 nước thành viên cũng như Na Uy, Liechtenstein và Iceland, các nhà xuất khẩu được yêu cầu phải áp dụng đánh dấu CE bất cứ khi nào sản phẩm của họ được bảo vệ bởi pháp luật về một sản phẩm cụ thể. Luật ghi nhãn CE cho sản phẩm đưa ra cho các nhà sản xuất một số lựa chọn và yêu cầu quyết

định để xác định an toàn / vấn đề sức khỏe cần được giải quyết, với mức đánh giá nào là thích hợp nhất cho quá trình sản xuất, và có hoặc không sử dụng tiêu chuẩn EU một cách hài hòa. Không có cách nào dễ dàng cho các nhà xuất khẩu hiểu và trải qua quá trình ghi nhãn CE, nhưng hy vọng phần này cung cấp một số nền tảng và làm rõ thêm về vấn đề này.

Các sản phẩm sản xuất theo tiêu chuẩn thông qua CEN, CENELEC và ETSI và được công bố trên tạp chí chính thức phù hợp với các tiêu chuẩn hài hòa được coi là phù hợp đối với các yêu cầu và chỉ thị của EU. Nhà sản xuất sau đó áp dụng cách ghi nhãn hàng hóa CE để tuyên bố về sự phù hợp. Với việc ghi nhãn CE, sản phẩm sẽ được phép lưu hành tự do trong khối EU. Nhà sản xuất có thể lựa chọn không sử dụng các tiêu chuẩn hài hòa của EU nhưng phải chứng minh được sản phẩm đáp ứng được sự cần thiết về an toàn và các quy định thực hiện. Rào cản thương mại xảy ra trong quá trình thiết kế hơn là khi tiêu thụ trên thị trường, tiêu chuẩn được phát triển bởi các tổ chức tiêu chuẩn hóa liên quan châu Âu, và khi các công ty nước ngoài không có quyền tiếp cận quá trình chuẩn hóa thông qua sự hiện diện của châu Âu.

Ghi nhãn CE chủ yếu biểu thị cho các cơ quan kiểm soát quốc gia của các nước thành viên, và sử dụng nó đơn giản hóa các nhiệm vụ giám sát thị trường thiết yếu của sản phẩm điều chỉnh. Do việc giám sát thị trường còn thiếu sót, nên EU đã thông qua Khuôn khổ pháp lý mới, có hiệu lực vào năm 2010. Khuôn khổ pháp lý mới giống như một kế hoạch chi tiết cho tất cả các luật ghi nhãn CE, các định nghĩa về sự hài hòa, trách nhiệm, giám sát thị trường và sự cấp phép của châu Âu.

Ghi nhãn CE không chứa thông tin chi tiết kỹ thuật về sản phẩm, nhưng phải có đủ thông tin cho phép các thanh tra theo dõi và kiểm tra sản phẩm nhằm xác định được nhà sản xuất hoặc đại diện được ủy quyền thành lập tại EU. Thông tin chi tiết này không cần xuất hiện bên cạnh ghi nhãn CE, mà là trên tờ khai phù hợp (do nhà sản xuất hoặc được ủy quyền đại lý phải có khả năng cung cấp bất kỳ lúc nào, cùng với các tập tin kỹ thuật của

sản phẩm), hoặc các tài liệu kèm theo sản phẩm.

Cấp phép

Kiểm tra độc lập và chứng nhận của các phòng thí nghiệm được biết đến như là những cơ quan quốc gia có thẩm quyền cấp phép chính thức trong việc kiểm tra và chứng nhận theo các yêu cầu của EU.

“Cơ quan Cấp phép của Châu Âu” (<http://www.european-accreditation.org>) là một tổ chức đại diện cho cơ quan cấp phép quốc gia được công nhận. Cơ quan phê chuẩn châu Âu được mở tại những quốc gia thuộc khu vực địa lý châu Âu và hoạt động theo một hệ thống phê chuẩn tương thích với các tiêu chuẩn EN và ISO/IEC.

Công bố quy định kỹ thuật

Tạp chí Official Journal là công báo chính thức công bố các quy chuẩn kỹ thuật của Liên minh châu Âu. Công báo được xuất bản hàng ngày trên internet và bao gồm cả luật dự thảo và luật đã được thông qua cũng như án lệ, các nghiên cứu của các hội đồng v.v... Website liên kết:

<http://eur-lex.europa.eu/JOIndex.do?ihmlang=en>

Official Journal liệt kê các số tham chiếu tiêu chuẩn liên quan đến pháp luật:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/harmonised-standards/index_en.htm

Quy định kỹ thuật quốc gia được công bố trên trang web của Ủy ban để cho phép các quốc gia khác và các bên quan tâm để nhận xét. Website liên kết:

http://ec.europa.eu/enterprise/tris/index_en.htm

Các nước thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) phải tuân thủ Hiệp định

về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) nhằm báo cáo với WTO tất cả các quy định kỹ thuật được đề xuất có thể ảnh hưởng đến thương mại với các nước thành viên khác.

Ghi nhãn và đánh dấu

Hungary có các quy định nghiêm ngặt về ghi nhãn cho các nhóm sản phẩm cụ thể. Các quy định chính cho hàng tiêu dùng là thông tin sản phẩm phải được viết bằng tiếng Hungary. Các thông tin này cũng có thể là một nhãn dán trên bao bì hiện nay.

Các thông tin trên nhãn thực phẩm phải viết bằng tiếng Hungary gồm:

- Phân loại sản phẩm (nhãn hiệu, tên thương hiệu hoặc tên không thực tế không thể thay thế cho tên chung hay tên sản phẩm, nhưng có thể được sử dụng bên cạnh tên sản phẩm)
- Danh sách các thành phần phải trình bày tất cả các thành phần (bao gồm cả phụ gia) theo thứ tự giảm dần về trọng lượng khi được ghi lại tại thời điểm sản xuất và được nêu bằng tên cụ thể. Trường hợp một số sản phẩm bao gồm các thành phần có khả năng gây phản ứng dị ứng hoặc không dung nạp, thì dấu hiệu rõ ràng phải được ghi trên nhãn với từ "bao gồm" sau tên của thành phần. Tuy nhiên, không cần thiết cung cấp tên cụ thể trong danh sách các thành phần.
- Khối lượng tịnh tính theo hệ thập phân.
- Thời gian của độ bền tối thiểu - không cần thiết cho rượu và đồ uống có chứa hơn 10% thể tích là cồn
- Điều kiện đặc biệt để lưu trữ hoặc sử dụng (nếu có)
- Tên hoặc tên doanh nghiệp và địa EU.
- Nước xuất xứ hay nguồn gốc (nếu ngoài EU)

- Hàm lượng cồn đối với thức uống có chứa hơn 1,2% cồn tính theo thể tích
- Phân loại lô hàng với các ký hiệu đánh dấu trước là chữ "L".
- Tên hoặc tên doanh nghiệp và địa chỉ của nhà sản xuất, công ty đóng gói hay nhà nhập khẩu được thành lập tại EU.
- Nước xuất xứ hay nguồn gốc (nếu ngoài EU)
- Tên và mục đích chức năng của sản phẩm, trừ phi đó là điều hiển nhiên có thể thấy được, hướng dẫn sử dụng
- Lượng chứa danh định có giá trị tại thời điểm đóng gói, theo khối lượng hoặc thể tích
- Thời gian ngắn nhất để bảo quản chất lượng, ví dụ như: tốt nhất trước năm / tháng
- Khi cần thiết, điều kiện bảo quản bắt buộc, quan trọng từ quan điểm của việc đáp ứng chất lượng,
- Đề phòng bắt buộc được quy định trong trường hợp của người tiêu dùng hoặc sử dụng chuyên nghiệp
- Phương pháp xác định tất cả các thành phần. Tham khảo cụ thể về kỹ thuật (ví dụ như điện) giấy chứng nhận do cơ quan chức năng Hungary cấp phải được kèm theo từng gói hàng riêng lẻ.

➤ **Các quy định của EU**

Các nhà sản xuất nên nhớ rằng, ngoài các đề án bắt buộc và tự nguyện ghi nhãn của EU, đề án tự nguyện ghi nhãn của các quốc gia vẫn có thể được áp dụng. Các đề án có thể được đánh giá cao bởi người tiêu dùng, và do đó, trở thành không thể tránh khỏi cho các mục đích tiếp thị.

Các nhà sản xuất nên lưu ý rằng tất cả các nhãn hiệu yêu cầu các đơn vị hệ mét (m) mặc dù ghi nhãn kép là cũng chấp nhận được. Việc sử dụng các ngôn ngữ trên nhãn là chủ đề của Ủy ban Truyền thông, khuyến khích thông tin đa ngôn ngữ, trong khi vẫn giữ quyền của các nước thành viên yêu cầu sử dụng ngôn ngữ của nước tiêu thụ.

EU đã có yêu cầu rằng một số sản phẩm phải được bán với số lượng được tiêu chuẩn hóa. Chỉ thị 2007/45/EC của Hội đồng đã điều chỉnh bao bì của rượu vang và rượu mạnh trên toàn EU. Kích cỡ hiện tại của quốc gia sẽ được hủy bỏ với một số ngoại lệ cho các nhà sản xuất trong nước. Xem thêm tại website:

http://ec.europa.eu/enterprise/sectors/legal-metrology-and-prepack/prepacked-products/index_en.htm

➤ Nhãn sinh thái

Các nhãn sinh thái EU là loại nhãn tự nguyện mà các nhà xuất khẩu có thể trình bày trên các sản phẩm đáp ứng được tiêu chuẩn cao đối với việc bảo vệ môi trường. Các nhãn sinh thái là một công cụ tiếp thị nhằm khuyến khích người tiêu dùng mua các sản phẩm thân thiện với môi trường. Các tiêu chuẩn cho việc trình bày nhãn sinh thái rất nghiêm ngặt bao gồm toàn bộ vòng đời của sản phẩm từ sản xuất, sử dụng và tiêu hủy. Những tiêu chí này được xem xét lại 3 - 5 năm/lần để đưa thêm vào cho phù hợp với quy trình sản xuất. Hiện đang có 13 nhóm sản phẩm khác nhau và hơn 17000 loại giấy phép được cấp.

Đơn xin trình bày nhãn sinh thái cần được gửi trực tiếp đến cơ quan có thẩm quyền của các nước thành viên nơi sản phẩm được bán. Lệ phí áp dụng từ 275 EUR đến 1600 EUR tùy thuộc vào các kiểm tra được yêu cầu để xác minh sản phẩm đủ điều kiện hay không, mức phí sử dụng logo hàng năm bằng (từ 480 đến 2000 USD), giảm 20% cho các công ty đã đăng ký qua Chương Trình Đánh giá và Quản lý Sinh thái của Liên Minh Châu Âu (EU Eco-Management and Audit Scheme ([EMAS](#))) hoặc được cấp giấy chứng nhận theo tiêu chuẩn quốc tế [ISO 14001](#). Có thể chiết khấu cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Thông tin tham khảo thêm tại website:

- [Eco-label Home Page](#)
- Văn phòng tiêu chuẩn của Hungary: <http://www.mszt.hu/homepage>
- Ủy ban cấp phép của Hungary: <http://www.nat.hu/>

➤ **Đăng ký nhãn hiệu tại Hungary**

Quy trình, thủ tục đăng ký bảo hộ thương hiệu tại một thị trường xuất khẩu lớn và không kém phần quan trọng đối với các doanh nghiệp Việt Nam đó là thị trường Hungary. Để đăng ký thành công thương hiệu của mình tại Hungary, người nộp đơn cần lưu ý một số điểm như sau:

• **Bước 1: Tra cứu khả năng đăng ký của nhãn hiệu trước khi nộp đơn**

Tại Hungary, việc tra cứu khả năng đăng ký của nhãn hiệu là không bắt buộc. Tuy nhiên, để tiết kiệm chi phí và thời gian, Người nộp đơn nên thông qua bước tra cứu trước khả năng đăng ký của nhãn hiệu trước khi chính thức nộp đơn vì việc tra cứu này có thể giúp cho Người nộp đơn phát hiện trước những trở ngại có thể phát sinh đối với đơn đăng ký nhãn hiệu quốc tế của mình để giải quyết một cách kịp thời và đúng đắn.

Kết quả tra cứu khả năng đăng ký của nhãn hiệu sẽ được chúng tôi gửi đến Người nộp đơn trong vòng 7-10 ngày làm việc kể từ ngày nhãn hiệu được gửi đi tra cứu.

• **Bước 2: Nộp đơn đăng ký nhãn hiệu tại Hungary**

Chúng tôi sẽ tiến hành nộp đơn và thực hiện các thủ tục cần thiết khác đối với đơn đăng ký nhãn hiệu của Người nộp đơn tại Hungary

Thời gian tiến hành việc thẩm định đơn đăng ký nhãn hiệu được cơ quan đăng ký nhãn

hiệu Hungary đưa ra là 10 tháng kể từ ngày nộp đơn hợp lệ.

- **Bước 3: Cấp văn bằng bảo hộ**

Sau khi được thẩm định với các nội dung đáp ứng tiêu chuẩn bảo hộ, Người nộp đơn sẽ nhận được thông báo cấp văn bằng bảo hộ.

Trong thời hạn từ 15 ngày làm việc Người nộp đơn sẽ nhận được văn bằng bảo hộ đối với nhãn hiệu của mình.

Lưu ý: Thời gian tiến hành thủ tục đăng ký nhãn hiệu nêu trên chỉ mang tính chất ước lượng và có thể thay đổi một cách hợp lý nếu có phản đối đơn, sự kiện bất khả kháng hoặc sự kiện khách quan khác xảy ra trong quá trình tiến hành các thủ tục.

Liên hệ

- + **Viện tiêu chuẩn và kỹ thuật quốc gia**

Mr. George W. Arnold Director

Địa chỉ: Standards Coordination Office 100 Bureau Dr.

Mail Stop 2100

Gaithersburg, Maryland 20899

Tel: (301) 975-5627

Website: <http://ts.nist.gov/Standards/Global/about.cfm>

- + **CEN – Ủy ban châu Âu về Tiêu chuẩn hoá, xử lý tất cả các tiêu chuẩn khác**

Địa chỉ: Avenue Marnix 17

B – 1000 Brussels, Belgium

Tel: 32 2 550 08 11

Fax: 32 2 550 08 19

Website: <http://www.cen.eu>

+ CENELEC – Ủy ban châu Âu về Tiêu chuẩn kỹ thuật điện

Địa chỉ: Avenue Marnix 17

B – 1000 Brussels, Belgium

Tel: 32 2 519 68 71

Fax: 32 2 519 69 19

Website: <http://www.cenelec.eu>

+ ETSI - Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu

Địa chỉ: Route des Lucioles 650

F – 06921 Sophia Antipolis Cedex, France

Tel: 33 4 92 94 42 00

Fax: 33 4 93 65 47 16

Website: <http://www.etsi.org>

+ SBS – Các tiêu chuẩn cho doanh nghiệp nhỏ

Địa chỉ: 4, Rue Jacques de Lalaing B-1040 Brussels

Tel: 32 2 285 07 27

Website: <http://www.ueapme.com/spip.php?rubrique220>

+ **ANEC - Các Hiệp hội châu Âu cho phối hợp của người tiêu dùng đại diện trong tiêu chuẩn hóa**

Địa chỉ: Avenue de Tervuren 32, Box 27 B – 1040 Brussels, Belgium

Tel: 32 2 743 24 70

Fax: 32 2 706 54 30

Website: <http://www.anec.org>

+ **ECOS – Tổ chức các công dân môi trường châu Âu về tiêu chuẩn hoá**

Địa chỉ: Rue d'Edimbourg 26

B – 1050 Brussels, Belgium

Tel: 32 2 894 46 55

Fax: 32 2 894 46 10

Website: <http://www.ecostandard.org>

+ **EOTA – Tổ chức chứng nhận kỹ thuật Châu Âu (để xây dựng sản phẩm)**

Địa chỉ: Avenue des Arts 40

B – 1040 Brussels, Belgium

Tel: 32 2 502 69 00

Fax: 32 2 502 38 14

Website: <http://www.eota.be/>

Các Hiệp định Thương mại

Danh sách các hiệp định thương mại với EU và các nước thành viên EU, cũng như những giải thích ngắn gọn, vui lòng xem tại website:

http://tcc.export.gov/Trade_Agreements/index.asp

Các nguồn thông tin trên website:

- An ninh Tài chính và Hải quan Hungary: <http://www.vam.gov.hu/welcomeEn.do>
- Văn phòng quản lý xuất khẩu và cấp phép Hungary: <http://mkeh.gov.hu>
- Văn phòng Tiêu chuẩn Hungary: http://www.mszt.hu/angol/index_eng.htm
- Ủy ban cấp phép Hungary: <http://www.nat.hu/>

➤ Websites EU:

- Dữ liệu thuế hải quan trực tuyến (TARIC):

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/customs_tariff/index_en.htm

- Luật hiện đại hóa hải quan cộng đồng (MCCC)

http://europa.eu/legislation_summaries/customs/do0001_en.htm

- Tổ chức Thuế và Hải quan:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/index_en.htm

- Quy định (EC) 648/2005 về vấn đề sửa đổi về an ninh và an toàn hải quan đối với Bộ luật Hải quan Cộng đồng

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF)

- Sáng kiến Hải quan điện tử: Quyết định số 70/2008/EC:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:023:0021:0026:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:023:0021:0026:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:023:0021:0026:EN:PDF)

- Quy định (EC) 450/2008 về hiện đại hóa bộ luật hải quan cộng đồng:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:145:0001:0064:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:145:0001:0064:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:145:0001:0064:EN:PDF)

- Luật pháp liên quan đến sáng kiến hải quan điện tử:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/policy_issues/electronic_customs_initiative/electronic_customs_legislation/index_en.htm

- Export Help Desk: http://exporthelp.europa.eu/thdapp/index_en.html

➤ **International Level:**

- Định giá Hải quan là gì?

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/declared_goods/european/index_en.htm

- Hải quan và an ninh: Hai thông tin liên lạc và đề nghị sửa đổi Bộ luật Hải quan Cộng đồng:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/policy_issues/customs_security/index_en.htm

tm

- Quy định (EC) số 648/2005 ngày 13/4/2005: Thành Lập Bộ luật Hải quan Cộng đồng

<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF>

- Tờ khai trước khi cập cảng/ tờ khai trước khi rời cảng

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/procedural_aspects/general/prearrival_predeparture/index_en.htm

- AEO: Ủy quyền điều hành kinh tế

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/policy_issues/customs_security/aeo/index_en.htm

- Thông tin liên hệ tại Cơ quan Hải quan quốc gia

http://ec.europa.eu/taxation_customs/taxation/personal_tax/savings_tax/contact_points/index_en.htm

- Luật tiếp cận mới

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/index.cfm?fuseaction=directive.main>

- Cenelec, tiêu chuẩn kỹ thuật điện đối với Ủy ban châu Âu

<http://www.cenelec.eu/>

- ETSI, Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu: <http://www.etsi.org/>

- CEN, Ủy ban tiêu chuẩn hóa châu Âu:

<http://www.cen.eu/cen/Pages/default.aspx>

- Tiêu chuẩn hóa - Ủy quyền

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/standardisation-requests/index_en.htm

- ETSI – Portal – E-Standardisation:

http://portal.etsi.org/Portal_Common/home.asp

- CEN – Sector: <http://www.cen.eu/work/areas/Pages/default.aspx>

- CEN - Standard Search: <http://esearch.cen.eu/esearch/>

- Hệ thống thông tin (Phương pháp tiếp cận mới và các tổ chức được chỉ định):

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/>

- Hiệp định công nhận lẫn nhau (MRAs):

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/index.cfm?fuseaction=mra.main>

- Việc hợp tác cấp phép của châu Âu

<http://www.european-accreditation.org/home>

- Eur-Lex – Tiếp cận luật của EU: <http://eur-lex.europa.eu/en/index.htm>

- Tiêu chuẩn liên quan đến luật pháp:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/harmonised-standards/index_en.htm

- What's New: http://ec.europa.eu/enterprise/news/index_en.htm

- Quy định kỹ thuật quốc gia: http://ec.europa.eu/enterprise/tris/index_en.htm

- NIST - Notify U.S.: <http://www.nist.gov/notifyus/>

- Đo lường, đóng gói trước – Kích cỡ đóng gói

http://ec.europa.eu/enterprise/sectors/legal-metrology-and-prepack/prepacked-products/index_en.htm

- European Union Eco-label Homepage:
- Nhãn sinh thái của EU: <http://ec.europa.eu/environment/ecolabel/>

➤ **Websites U.S.:**

- Báo cáo Ước tính thương mại Quốc gia dựa trên các rào cản thương mại nước ngoài: <http://www.ustr.gov/about-us/press-office/reports-and-publications/2012-1>
- Rào cản thương mại nông nghiệp: <http://www.usda-eu.org/>
- Trade Compliance Center: <http://tcc.export.gov/>
- Chỉ thị Pin mới của EU: http://www.buyusainfo.net/docs/x_8086174.pdf
- REACH: <http://export.gov/europeanunion/reachclp/index.asp>
- WEEE and RoHS của EU: <http://export.gov/europeanunion/weeerohs/index.asp>
- Tổng quan về giấy chứng nhận của EU:
<http://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/certification/fairs-export-certificate-report/>
- Trung tâm an toàn thực phẩm và ứng dụng dinh dưỡng:
<http://www.fda.gov/Food/default.htm>
- Tổng quan về đánh dấu, dán nhãn và đóng gói của EU:

http://buyusainfo.net/docs/x_366090.pdf

- Nhân sinh thái của EU: http://buyusainfo.net/docs/x_4284752.pdf
- Các Hiệp định Thương mại: http://tcc.export.gov/Trade_Agreements/index.asp

Chương 6: Môi trường đầu tư

Hungary duy trì nền kinh tế mở và việc thu hút đầu tư nước ngoài vẫn quan trọng đối với chính phủ Hungary. Hungary là một quốc gia thành viên của EU có luật pháp bảo vệ mạnh mẽ dành cho đầu tư, Hungary thu hút khoảng 98 tỷ USD vốn FDI kể từ năm 1989. Các ngành ô tô, phát triển phần mềm và khoa học đời sống nhận được đầu tư nhiều nhất. Cục Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Hungary (HITA) hoạt động dưới quyền Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Quan hệ kinh tế đối ngoại thuộc văn phòng Thủ tướng Chính phủ có trách nhiệm chính trong việc thu hút FDI vào Hungary. Chính phủ Hungary khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực sản xuất và các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao như các trung tâm nghiên cứu và phát triển, cơ sở sản xuất và các trung tâm dịch vụ. Hungary có cơ sở hạ tầng chất lượng cao, lực lượng lao động, và vị trí trung tâm có thể khiến Hungary trở thành một điểm đến hấp dẫn dành cho đầu tư. Mặc dù có những lợi thế, nhưng một số doanh nghiệp khẳng định rằng vẫn còn các trở ngại đối với việc đầu tư và FDI đã giảm trong những năm gần đây.

Hungary là điểm đến hàng đầu cho đầu tư trực tiếp nước ngoài ở Trung và Đông Âu, FDI đạt mức cao nhất vào năm 2005 với vốn đầu tư từ nước ngoài là 7,4 tỷ USD. Dòng vốn FDI vào Hungary trong năm 2008 đạt 6,96 tỉ USD, dù tốc độ của dòng vốn đầu tư vào Hungary chậm lại do cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008 và lợi thế tương đối của Hungary so với các đối thủ trong khu vực đã giảm bớt. Năm 2010, FDI giảm còn 1,97 tỷ USD do các công ty trở nên thận trọng hơn về việc cam kết các khoản đầu tư lớn. Năm 2013, FDI của Hungary có dấu hiệu tăng trưởng, đạt 4,62 tỷ USD, phần lớn là do các công ty hiện có trên thị trường tái đầu tư và khá ít các nhà đầu tư mới vào thị trường. FDI năm 2013 vẫn thấp hơn so với năm 2005, năm 2006 và năm 2008. Các quốc gia trong EU chiếm 72,2% tổng vốn FDI. Nền kinh tế Hungary có dấu hiệu phục hồi - sau khi GDP giảm 1,7% trong năm 2012 thì GDP đã tăng trưởng 1,1% trong năm 2013 và dự kiến tăng trưởng 2% trong năm 2014. Chính phủ cũng giảm thâm hụt ngân sách ở mức

dưới 3% GDP, điều này cho phép Hungary thoát khỏi EDP (Quy trình xử lý thâm hụt vượt mức) vào năm 2013, và trả hết nợ sớm cho IMF. Cũng năm 2013, cơ quan quản lý nợ Hungary trở lại thị trường quốc tế bằng cách phát hành trái phiếu ngoại tệ lần đầu tiên trong 21 tháng.

Với dân số 9,8 triệu người, Hungary có nền kinh tế mở với GDP khoảng 120 tỷ USD. Hungary là thành viên của Liên minh châu Âu (EU) từ năm 2004, và các quốc gia thành viên là các đối tác thương mại và đầu tư quan trọng nhất của Hungary. Các chỉ số kinh tế vĩ mô nói chung cao: nền kinh tế tăng 2% trong năm 2016; tăng trưởng dự kiến sẽ tăng lên ít nhất 3% trong năm 2017, dựa trên nhu cầu trong nước và xuất khẩu và việc tiếp tục giải ngân của các quỹ phát triển của EU ngày càng tăng; Chính phủ đã giữ thâm hụt dưới 2,5% GDP kể từ năm 2013, do đó tránh được cơ chế giám sát EU xâm nhập, và đã giảm nợ công từ hơn 80% trong năm 2010 xuống còn 74% trong năm 2016. Cả ba cơ quan xếp hạng lớn đều nâng bậc nợ của chính phủ Hungary đối với thứ hạng đầu tư năm 2016.

Vị trí trung tâm của Hungary và cơ sở hạ tầng chất lượng cao đã làm Hungary trở thành một điểm đến hấp dẫn cho đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Từ năm 1989 đến năm 2016, Hungary đã nhận khoảng 80 tỷ USD vốn FDI, chủ yếu trong lĩnh vực ngân hàng, ô tô, phát triển phần mềm và khoa học đời sống. EU chiếm 79% tổng vốn FDI trong nước; Hoa Kỳ là nhà đầu tư ngoài EU lớn nhất. Chính phủ Hungary tích cực khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất và các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao, bao gồm các trung tâm nghiên cứu và phát triển và các trung tâm dịch vụ. Chiến lược công nghiệp của chính phủ Hungary nhắm vào các lĩnh vực ưu tiên phát triển là công nghệ sinh học, công nghệ thông tin và truyền thông, phát triển phần mềm, các ngành công nghiệp ô tô và quốc phòng, và du lịch sức khỏe. Để thúc đẩy đầu tư, vào đầu năm 2017, chính phủ Hungary đã giảm thuế doanh nghiệp xuống còn 9% và thuế lao động xuống còn 22% trong các lĩnh vực này.

Việc áp thuế quảng cáo và thuế mới tương tự đối với sản phẩm thuốc lá năm 2015 đã làm

tăng thêm các mối quan tâm của một số doanh nghiệp rằng việc trưng thu gián tiếp thông qua thuế phân biệt đối xử gây ảnh hưởng không cân đối cho một công ty nhất định với mục đích buộc công ty này phải chấp nhận mua hàng của một công ty trong nước. Việc điều tra của EU đối với thuế quảng cáo và thu lại sau đó cho thấy EU có thể thực thi các quy tắc không phân biệt đối xử thị trường và áp dụng lệnh cấm đối với các quy tắc viện trợ quốc gia không hợp lệ. Trong năm 2014 và 2015, chính phủ Hungary đã đưa ra các loại thuế nhắm vào các chuỗi bán lẻ đa quốc gia. Trong cả 2 năm này, EU đã phát hiện các khoản thu mới về phân biệt đối xử và bắt buộc chính phủ Hungary phải bãi bỏ các khoản thu này. Vào đầu năm 2017, báo chí đã đưa tin về dự thảo các đề xuất chính phủ Hungary sẽ áp dụng một lần nữa các hạn chế và thuế mới đối với các chuỗi bán lẻ nước ngoài.

Vào tháng 9/2016, Thủ tướng Orban cho biết, ít nhất một nửa số ngân hàng, truyền thông, năng lượng và bán lẻ phải nằm trong tay Hungary. Thông qua thuế giảm giá, thuế giao dịch tài chính và các kế hoạch phục hồi nhằm giảm bớt gánh nặng của người cầm cổ ngoại tệ, các nhà phân tích cho biết chính phủ Hungary đã đẩy một số ngân hàng nước ngoài bán các đơn vị kinh doanh của họ ở Hungary. Ngân hàng MKB của Đức, ngân hàng Budapest thuộc sở hữu của GE và hoạt động ngân hàng bán lẻ của Citi đã bán cho chính phủ Hungary hoặc các nhà đầu tư khác của Hungary.

Những trở ngại đầu tư bao gồm sự thiếu tính minh bạch và khả năng dự báo, các báo cáo tham nhũng và việc quan liêu quá mức. Theo đánh giá về Chỉ số nhận thức tham nhũng của Tổ chức Minh bạch Quốc tế năm 2013, Hungary bị đánh giá thấp trong số 28 quốc gia thành viên EU. Tháng Giêng năm 2014, chính phủ Hungary bất ngờ thông báo quyết định cho một công ty Nga thầu dự án xây dựng hạt nhân 17 tỷ USD sau khi nhận thấy các nhà đầu tư nước ngoài quan tâm kể từ tháng 12 năm 2010 Hungary đã lập kế hoạch mở thầu cho các hồ sơ dự thầu.

Kể từ năm 2010, Chính phủ đã thông qua một số thay đổi về thuế, chẳng hạn như giảm

thuế thu nhập cá nhân và thuế kinh doanh, nhằm tăng tính cạnh tranh trong khu vực của Hungary. Tuy nhiên, Hungary cũng áp dụng loại thuế gọi là "thuế khủng hoảng" nhằm giảm thâm hụt ngân sách để thoát khỏi EDP. Các loại thuế này, cùng với các biện pháp quản lý khác và lệ phí, các lĩnh vực mục tiêu nhất định gồm ngân hàng, năng lượng, viễn thông, và các hoạt động bán lẻ có quy mô lớn. Chính phủ Hungary cũng bỏ qua sự phản đối của các công ty năng lượng bị ảnh hưởng trong khu vực tư nhân và thực hiện 03 việc cắt giảm bắt buộc liên tiếp đối với giá quy định của các tiện ích gia đình, kết quả là một số công ty tiện ích quyết định chấp nhận việc chính phủ mua lại các cổ phần của họ. Lập hóa đơn gốc là "biện pháp đặc biệt" chỉ kéo dài trong 03 năm, các loại thuế trong lĩnh vực tài chính và năng lượng vẫn còn, và chính phủ tái đắc cử của đảng Fidesz chưa có dấu hiệu cho thấy rằng chính phủ có kế hoạch bỏ các loại thuế này. Nhiều doanh nghiệp bị ảnh hưởng cho biết chính phủ đã thông qua các biện pháp này với ít hoặc không có sự tham vấn với các bên liên quan khác. Hungary là quốc gia tương đối mở cửa cho đầu tư với việc bảo vệ đáng kể cho nhà đầu tư, nhưng những điều này cùng với những can thiệp khác chính phủ đã mang đến nhiều mối quan ngại trong các ngành công nghiệp bị ảnh hưởng.

Theo Văn phòng Thống kê Trung ương (KSH), việc tăng cường đầu tư vào nền kinh tế quốc gia tiếp tục trong quý 2, tăng 15% so với cùng kỳ. Các khoản đầu tư hầu hết làm tăng toàn bộ nền kinh tế Hungary.

Trong quý 2/2018, lượng đầu tư tăng 4,2% so với quý 1/2018 và tăng 24% so với mức trung bình của các quý năm 2015.

So với cùng kỳ năm trước, số lượng hoạt động đầu tư trong quý 2 tăng 15%, trong đó bao gồm tăng trưởng 15% về đầu tư xây dựng, chiếm 54% số tiền đầu tư, và 16% khối lượng đầu tư máy móc và thiết bị, chiếm 45% số tiền đầu tư.

Số lượng phát triển tăng thêm 10% trong nhóm doanh nghiệp sử dụng ít nhất 50 người, chiếm hơn ½ hoạt động đầu tư và tăng 44% trong các đơn vị sử dụng ngân sách, chiếm

15% hoạt động đầu tư.

Hoạt động đầu tư tăng ở hầu hết các lĩnh vực của nền kinh tế. Trong số các khu vực có ảnh hưởng lớn, tăng trưởng số lượng đầu tư cao nhất (22%) được ghi nhận trong lĩnh vực giao thông vận tải và lưu kho, chủ yếu do các công trình xây dựng đường bộ, đường cao tốc và đường sắt đang diễn ra, hơn nữa, các doanh nghiệp vận tải cũng tăng cường đầu tư.

Lượng đầu tư của hoạt động bất động sản, chiếm khoảng 16% tổng chi phí đầu tư, tăng 7,9%, trong đó việc tiếp tục mở rộng các công trình xây dựng và cải tạo nhà được thực hiện song song qua các hạng mục đầu tư ngày càng tăng vào các cơ sở cho thuê (ví dụ: cao ốc văn phòng, kho bãi, v.v....)

Sự phát triển trong lĩnh vực sản xuất, chiếm $\frac{1}{4}$ nền kinh tế quốc gia, tăng 3,2%. Sự tăng trưởng được ghi nhận trong khoảng 1/2 các phân ngành phụ, tăng trưởng cao nhất trong sản xuất thiết bị điện. Đáng chú ý là lượng gia tăng trong sản xuất cao su, nhựa và các sản phẩm khoáng sản phi kim loại cũng như máy móc và thiết bị.

Trong lĩnh vực bán buôn và bán lẻ, sửa chữa xe máy và xe có động cơ, hoạt động đầu tư tiếp tục tăng trưởng (9,7%), ngoài các cửa hàng bán lẻ, mạng lưới bán buôn và các doanh nghiệp kinh doanh xe máy và xe có động cơ cũng tăng cường đầu tư.

Trong nửa đầu năm 2018, khối lượng đầu tư tăng 3.113 tỷ HUF. Đầu tư cao hơn trong hầu hết các lĩnh vực kinh tế, và điều này đã góp phần tăng trưởng GDP mạnh mẽ. Đầu tư vào Hungary đã tăng 13,4% so với cùng năm 2017.

Trong quý 2 năm 2018, chỉ số này tăng trưởng 15,3% so với cùng kỳ năm 2017, đạt 1.852 tỷ HUF. Thực tế là tốc độ tăng trưởng theo quý là 4,2% cho thấy đà tăng trưởng mạnh mẽ.

Kết quả này có được từ việc thực hiện các dự án do EU tài trợ, sự bùng nổ nhà ở do Chương trình Nhà ở của Chính phủ và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 9% kể từ

năm 2017, được thực hiện theo thỏa thuận thuế và tiền lương 6 năm.

Theo MTI, thuế suất thuế TNDN thấp nhất của EU cũng được kỳ vọng sẽ khiến Hungary trở nên hấp dẫn hơn để đầu tư trong tương lai.

Sản lượng trong lĩnh vực xây dựng tăng 15% so với cùng kỳ năm 2017, được thúc đẩy bởi số lượng dự án nhà ở và cơ sở hạ tầng tăng mạnh và cũng là động lực thúc đẩy tăng trưởng đầu tư trong quý II.

Đầu tư vào máy móc và thiết bị cũng tăng 16% so với cùng kỳ năm ngoái, chủ yếu nhờ vào các dự án nâng cao công suất.

Trong lĩnh vực nhà ở và ăn uống thương mại, khối lượng đầu tư tăng 21%, ngành xây dựng tăng 29% và tăng trưởng đáng kinh ngạc 67% trong ngành năng lượng.

Trong số các khu vực công được tài trợ, chủ yếu là kết quả của việc gia tăng tài trợ từ các quỹ EU thì lượng đầu tư cao hơn 75% trong quản trị công, quốc phòng và an sinh xã hội bắt buộc, do các khoản đầu tư trong việc thực thi pháp luật, quốc phòng và chính quyền trung ương, và lượng đầu tư cao hơn 23% trong lĩnh vực giáo dục, chủ yếu là do sự phát triển trong giáo dục hơn một năm trước đó.

Tuy nhiên, đối với các hoạt động liên quan đến sức khỏe con người và công việc xã hội thì hầu hết lượng đầu tư thấp hơn trong lĩnh vực chăm sóc bệnh nhân, giảm 1,5%. (Tỷ lệ của 3 lĩnh vực đầu tư trong nền kinh tế quốc gia là hơn một phần mười.) Sự gia tăng đầu tư vào lĩnh vực nghệ thuật, giải trí và tiêu khiển tăng 21% do có sự cạnh tranh trên quy mô lớn giữa các dự án văn hóa và thể thao.

Mở cửa cho đầu tư nước ngoài

➤ Quan điểm về FDI

Hungary duy trì nền kinh tế mở và thu hút đầu tư nước ngoài vẫn quan trọng đối với

chính phủ Hungary. Chính phủ Hungary đã thành lập Cơ quan Thương mại và Đầu tư Hungary vào ngày 01/01/2011 để khuyến khích các công ty nước ngoài đầu tư vào Hungary, tạo thuận lợi cho thương mại song phương, và hỗ trợ hoạt động cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Hungary (SMEs). Đức là quốc gia đầu tư nhiều nhất vào Hungary, chiếm 22% vốn FDI của Hungary, tiếp theo là Áo (14%) và Hà Lan (13%). Các lĩnh vực ô tô, phát triển phần mềm và khoa học đời sống nhận được hầu hết các khoản đầu tư. FDI được tích lũy của Hungary đạt 111 tỷ USD tính đến cuối năm 2013.

Chính phủ Hungary khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực sản xuất và các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao như các trung tâm nghiên cứu và phát triển, cơ sở sản xuất và các trung tâm dịch vụ. Chính phủ cũng cho rằng có nhiều cơ hội trong ngành công nghệ sinh học, công nghệ thông tin truyền thông, phát triển phần mềm, các ngành công nghiệp ô tô, và du lịch. Những nỗ lực đáng kể đã được thực hiện bởi các văn phòng đổi mới quốc gia (NIH) nhằm thúc đẩy sự mở rộng của các doanh nghiệp vừa và nhỏ và các doanh nghiệp đang khởi nghiệp trong ngành công nghệ thông tin và truyền thông.

Hungary có cơ sở hạ tầng chất lượng cao, lực lượng lao động, và vị trí trung tâm thường được xem là điểm đến hấp dẫn về đầu tư. Mặc dù có nhiều lợi thế nhưng một số doanh nghiệp than phiền rằng vẫn còn những trở ngại về đầu tư. Các trở ngại này bao gồm việc thiếu tính minh bạch và khả năng dự báo, các báo cáo tham nhũng (đặc biệt là trong mua sắm và xây dựng của chính phủ) và việc quan liêu quá mức.

Nguyên quảng cáo là "biện pháp đặc biệt" sẽ chỉ kéo dài trong ba năm, chính phủ Fidesz tái đắc cử có thể sẽ tiếp tục thu các khoản thuế trong lĩnh vực tài chính và năng lượng để bù đắp cho việc giảm thu nhập thuế do giảm thuế thu nhập cá nhân. Thậm chí chính phủ Hungary đã tăng các khoản thuế này trong những năm gần đây. Tính đến ngày 01/01/2013 chính phủ đã tăng "thuế Robin Hood" – một loại thuế dành cho các thu nhập trước thuế của các công ty về năng lượng với mức thuế suất từ 11% đến 31%, nâng tổng mức thuế suất thật sự (bao gồm cả thuế doanh nghiệp 19%) từ 30% đến 50% cho các nhà

cung cấp dịch vụ năng lượng. Cùng ngày 01/01/2013, chính phủ Hungary cũng đưa ra thuế giao dịch tài chính, mặc dù ngành ngân hàng đều thua lỗ trong năm 2012 và 2013. Chính phủ Hungary cũng thực hiện chính sách thuế công ích mới đối với các đường ống nước và thoát nước, khí đốt tự nhiên, nhiệt, đường dây điện và tuyến viễn thông.

Kể từ khi chính phủ Hungary đưa ra nhiều biện pháp thuế mà ít hoặc không tham khảo ý kiến của các doanh nghiệp bị ảnh hưởng, nhiều công ty nước ngoài tỏ ra bất mãn với hệ thống thuế hay thay đổi của Hungary, và tính chất hồi tố, tốc độ và số lượng của những thay đổi pháp lý và thuế. Một số công ty hoạt động tại Hungary cũng cho rằng chính sách "thuế khủng hoảng" gần đây không phù hợp với quy định của EU vì chính phủ Hungary nhắm vào các lĩnh vực/ các ngành công nghiệp nhất định hơn là những ngành khác và không tương ứng với việc điều chỉnh chi phí của các ngành bị ảnh hưởng. Trong khi các loại thuế ảnh hưởng như nhau đến các doanh nghiệp Hungary và doanh nghiệp nước ngoài trong các lĩnh vực này, thì các loại thuế này cũng nhắm vào các ngành có hầu hết là doanh nghiệp nước ngoài. EU và IMF đã chỉ trích các khoản thuế này và yêu cầu chính phủ Hungary không áp dụng các loại thuế này do chúng phá vỡ sự cạnh tranh, làm giảm sự tăng trưởng kinh tế và đầu tư nước ngoài, và bù đắp những lợi ích kinh tế từ việc cắt giảm thuế cá nhân và doanh nghiệp. EU đã tiếp nhận những thủ tục tố tụng vi phạm đối với khoản thuế viễn thông được thực thi vào năm 2010, và đưa lên Tòa án Công lý châu Âu vào cuối năm 2012. Tuy nhiên, tháng 7 năm 2013, Ủy ban châu Âu (EC) đã hủy bỏ tố tụng pháp lý phản đối loại thuế viễn thông đặc biệt của Hungary, sau khi Tòa án Công lý châu Âu đưa ra phán quyết bất lợi trong một trường hợp tương tự liên quan đến Pháp.

➤ **Khuynh hướng đầu tư**

Hungary đang dần nổi lên từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu và khủng hoảng đồng Euro năm 2008/2009. Ngoại trừ GDP giảm 1,7% trong năm 2012, thì tăng trưởng của Hungary đã dần tăng lên sau khi giảm 6,8% trong năm 2009. IMF dự đoán tăng trưởng GDP trong năm 2013 là 1,1% tiếp theo là giảm nhẹ 2% vào năm 2014.

Chính phủ Hungary chỉ thị việc giảm giá ngành dịch vụ công cộng và các chương trình của chính phủ đã được quy định để giải cứu đồng ngoại tệ người cho vay thế chấp đã dần dần làm tăng nhu cầu trong nước, các nhà phân tích kinh tế tin rằng điều này có thể đóng góp vào tăng trưởng GDP. Xuất khẩu vẫn là động lực chính của nền kinh tế Hungary và chiếm 80% GDP. Đức là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Hungary và trong vài năm qua Hungary đã duy trì thặng dư thương mại và thặng dư tài khoản vãng lai.

Sau sự trở lại thành công từ các thị trường tài chính toàn cầu trong tháng 2 năm 2013 (sau gần hai năm không phát hành trái phiếu bằng ngoại tệ), tháng 8 năm 2013 Hungary hoàn trả 20 tỷ Euro phần còn lại của gói bình ổn tài chính 26 tỷ USD mà Hungary đã vay vào tháng 10/2008 từ Liên minh châu Âu (EU), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) và Ngân hàng thế giới. Chính phủ Hungary phát hành thêm nhiều trái phiếu ngoại tệ trong tháng 11 năm 2013 và gần đây nhất là đạt được 3 tỷ USD trái phiếu vào tháng 3/2014.

Cơ quan xếp hạng tín dụng quốc tế đã hạ bậc xếp hạng trái phiếu của chính phủ Hungary trong năm 2011 và 2012 để các hạng mức không đầu tư đáp ứng với các loại thuế bạo lợi của chính phủ, quốc hữu hóa các khoản tiết kiệm hưu trí cá nhân bắt buộc và loại bỏ Hội đồng tài chính độc lập. Do nền kinh tế chậm phục hồi, công ty đánh giá tín dụng Standard & Poor's (S&P) đã nâng bậc xếp hạng nợ công dài hạn của Hungary từ mức tiêu cực lên mức ổn định vào tháng 3 năm 2014.

➤ **Đánh giá chính sách đầu tư khác**

Kể từ năm 1989, Hungary đã chuyển từ kinh tế kế hoạch tập trung sang nền kinh tế thị trường. Năm 2004, Hungary trở thành một thành viên của Liên minh châu Âu. Thị trường tài chính phát triển cao và hoạt động trôi chảy.

Quốc hội đã soạn thảo một hiến pháp mới có hiệu lực vào ngày 01 tháng 01 năm 2010, tính đến tháng 4 năm 2014 hiến pháp này đã được sửa đổi 05 lần. Hiến pháp mới của Hungary đảm bảo quyền sở hữu tư nhân, quyền của doanh nghiệp, và tự do cạnh tranh,

ngoài ra còn có đảm bảo bồi thường đầy đủ và ngay lập tức cho bất kỳ tài sản bị nhà nước Hungary sung công. Tháng 11 năm 2010, Quốc hội đã giảm thuế và hạn chế các hạng mục trong ngân sách thuộc phạm vi quản lý của Tòa án Hiến pháp để không có pháp luật nào có thể quyết định trái với hiến pháp nếu luật lệ đó ảnh hưởng đến doanh thu của chính phủ.

Bộ Kinh tế đã thành lập ITDH (Cơ quan Xúc tiến Thương mại và Đầu tư tại Hungary) vào năm 1993 để hỗ trợ các công ty thực hiện các dự án đầu tư lớn trong nước. ITDH là ý tưởng dành của đối tác địa phương dành cho các nhà đầu tư có tiềm lực kinh tế cao tại Hungary. ITDH đang phát triển ổn định và có 20 văn phòng tại Hungary ngoài văn phòng chính tại Budapest và 56 văn phòng khác tại 46 quốc gia, nhằm phục vụ tốt hơn cho các nhà đầu tư trên thế giới.

Ngày 01/01/2011, nhiệm vụ phát triển kinh tế của ITDH đã được chuyển giao cho Cục Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Hungary (HITA), hoạt động dưới quyền Bộ Kinh tế quốc gia. Tháng 4 năm 2013, quyền quản lý HITA của Bộ Kinh tế Quốc gia thuộc Văn phòng Chính phủ đã chuyển sang cho Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại. HITA có quy mô nhỏ hơn so với ITDH trước đây. Chính phủ có chương trình phát triển quốc gia II (NDPII) để tiếp nhận các nguồn vốn phát triển của EU và chương trình ưu đãi đầu tư thông minh Hungary, nhằm tạo thuận lợi đầu tư vào các lĩnh vực then chốt - đặc biệt là ở các khu vực kém phát triển hơn.

Hội đồng các nhà đầu tư gồm 100 nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất – là một cơ chế duy trì khả năng cạnh tranh kinh tế của Hungary và thu hút các nhà đầu tư nước ngoài. Hội đồng này được đồng chủ trì bởi Bộ trưởng Bộ Kinh tế, Hiệp hội Thương mại Hoa Kỳ, Hiệp hội Thương mại Đức - Hungary, Hiệp hội xí nghiệp liên doanh Hungary, Hiệp hội các nhà Đầu tư Quốc tế Hungary, và Ủy ban thường trực của các Hiệp hội EU. Hội đồng đã hoạt động trở lại vào năm 2011 sau một thời gian không hoạt động.

Kể từ tháng 7 năm 2012, chính phủ Hungary đã ký 43 "thỏa thuận chiến lược" với các

nhà đầu tư quan trọng tại Hungary. Theo các quan chức chính phủ, các thỏa thuận này nhằm đảm bảo mối quan hệ đầu tư thân thiện giữa doanh nghiệp nước ngoài và chính phủ Hungary, nhưng nhìn chung không có cam kết với các công ty hay chính phủ về hành động và/ hoặc các mục tiêu cụ thể. Các thỏa thuận này được hiểu là các công ty được tạo điều kiện tiếp cận đặc biệt với chính phủ, và đã dẫn đến việc e ngại rằng một số công ty được đãi ngộ đặc biệt và một số khác sẽ gặp khó khăn khi tiếp cận với những người có quyền quyết định.

➤ **Các quy định/ luật về đầu tư trực tiếp nước ngoài**

Luật pháp Hungary bảo vệ cho bất động sản và đầu tư. Theo Điều XIII của Hiến pháp Hungary, nhà nước Hungary chỉ có thể sung công tài sản trong trường hợp đặc biệt, khi tài sản đó có lợi cho cộng đồng, bất kỳ việc tước quyền sở hữu nào cũng phải được thực hiện một cách hợp pháp, và chính phủ Hungary có nghĩa vụ thực hiện việc bồi thường đầy đủ và ngay lập tức cho bất kỳ tài sản bị sung công mà không có thêm bất kỳ quy định hay điều kiện nào.

Đạo luật có hiệu lực bảo vệ nhà đầu tư đáng chú ý nhất là Đạo Luật Đầu tư nước ngoài năm 1988. Đạo luật này tuyên bố việc bảo vệ toàn diện dành cho các khoản đầu tư và việc kinh doanh của các nhà đầu tư không cư trú tại Hungary và đảm bảo rằng các nhà đầu tư nước ngoài sẽ được đối xử giống như các nhà đầu tư Hungary. Đạo luật này cũng bao gồm việc đảm bảo hồi hương, theo đó các nhà đầu tư nước ngoài được tự do chuyển lợi nhuận và vốn đầu tư về nước của họ trong trường hợp đóng cửa một phần hoặc đóng cửa hoàn toàn doanh nghiệp.

Một phần lớn các luật lệ khác cũng bảo vệ cho việc đầu tư nước ngoài tại Hungary, quy định việc đối xử bình đẳng theo pháp luật của Hungary, và cho phép hồi hương lợi nhuận. Các thể chế và thủ tục được đưa ra nhằm đảm bảo việc tuân thủ pháp luật và các quy tắc cạnh tranh. Quan trọng nhất là Đạo luật năm 2006 về tổ chức kinh doanh, Đạo luật năm

2009 về doanh nghiệp, Đạo luật năm 1992 về chuyển công ty nhà nước thành các hiệp hội kinh tế, Luật Cạnh tranh năm 1996, và Luật Cổ phần hóa năm 1995. Các luật quan trọng khác bao gồm Luật Phá sản năm 1991, Luật Chứng khoán và Luật thành lập Luật pháp về Sở Giao dịch hàng hóa năm 1994. Các luật này không phân biệt giữa các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, đối xử với tất cả các nhà đầu tư như nhau. Luật thương mại ở Hungary phát triển tốt; tuy nhiên, hầu hết các nhà phân tích nhận thấy rằng cần tiếp tục sửa đổi các bộ luật doanh nghiệp và nâng cao quyền tư pháp và hành chính để luật có hiệu lực. Vẫn còn các khiếu nại từ các nhà đầu tư nước ngoài về tốc độ chậm chạp của hệ thống tư pháp.

➤ **Giới hạn việc kiểm soát của nước ngoài (Limits on Foreign Control)**

Quyền sở hữu của người nước ngoài được phép tăng lên 100%, ngoại trừ việc sở hữu có mục đích trong một số ngành công nghiệp liên quan đến quốc phòng và đất nông nghiệp "chiến lược" trong. Từ năm 2012, chính phủ đã cố gắng gia tăng quyền sở hữu cổ phần của công ty năng lượng MVM trong lĩnh vực năng lượng thông qua các biện pháp điều tiết và mua lại. Việc cắt giảm giá ngành dịch vụ công cộng được chính phủ áp dụng trong năm 2013 và 2014 cũng có thể đẩy các nhà đầu tư quốc tế ra khỏi lĩnh vực năng lượng của Hungary. Một đạo luật mới yêu cầu tất cả các công ty dịch vụ công cộng trở thành phi lợi nhuận đang được soạn thảo và sẽ được trình lên Quốc hội trong năm 2014. Theo luật quản lý chất thải mới được thông qua vào năm 2012, các công ty quản lý chất thải phải thuộc nhà nước hoặc phần lớn do thành phố sở hữu sau tháng 01 năm 2014. Việc sở hữu mạng lưới đường ống dẫn nước và nước thải được giới hạn ở những tiểu bang hoặc đô thị. Việc đầu tư của người nước ngoài vào các tổ chức tài chính và các công ty bảo hiểm phải thông báo chính thức cho chính phủ nhưng không cần ủy quyền trước. Các tổ chức tài chính nước ngoài có thể mở các chi nhánh, và thực hiện các dịch vụ tài chính xuyên biên giới ở Hungary, phù hợp với các cam kết của OECD. Hiện nay, các công ty nước ngoài nắm giữ 2/3 lĩnh vực sản xuất, 59% lĩnh vực tài chính, 90% lĩnh vực viễn

thông, và 60% lĩnh vực năng lượng. Khu vực tư nhân hiện đem lại khoảng 80% sản lượng kinh tế của Hungary.

Công ty Cổ phần Nhà nước Hungary (MNV) đã trở thành công ty thay thế hợp pháp cho Công ty cổ phần Nhà nước và tư hữu hóa của Hungary (APV) trong năm 2008, và có trách nhiệm quản lý và tư nhân hóa tài sản nhà nước. Hầu hết các công ty nhà nước hiện nay đã được tư nhân hóa, tốc độ tư nhân hóa đã chậm lại đáng kể trong những năm gần đây. Các nhà phân tích cho biết các loại thuế bạo lợi, thuế giao dịch tài chính, và các chương trình giải cứu của chính phủ đưa ra để giảm bớt gánh nặng của người giữ thế chấp ngoại tệ đã khiến cho một số ngân hàng do người nước ngoài sở hữu cân nhắc đến việc bán đơn vị kinh doanh của họ ở Hungary, bao gồm MKB của Đức (Ngân hàng Ngoại thương Hungary), Ngân hàng Raiffeisen của Áo, và CIB thuộc sở hữu của Ý. Mạng lưới Hợp tác xã Tích lũy do người Hungary làm chủ cũng là doanh nghiệp thuộc sở hữu của chính phủ.

Theo Luật Đầu tư, một công ty thành lập tại Hungary chỉ có thể mua bất động sản "cần thiết cho các hoạt động kinh tế", nhưng điều này đã được thực hiện một cách tự do và đã không được các doanh nghiệp nước ngoài tham gia vào việc phát triển bất động sản. Theo Luật Đất đai mới được thông qua vào năm 2013 và có hiệu lực vào ngày 01 tháng 5 năm 2014, chỉ công dân Hungary hoặc công dân EU thường trú tại Hungary có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm làm việc trong ngành nông nghiệp hoặc những người có bằng đại học trong lĩnh vực nông nghiệp mới có thể mua đất nông nghiệp. Những người này sẽ được mua đất với giới hạn nhiều nhất là 300 ha. Tất cả những người khác chỉ có thể thuê đất nông nghiệp; công dân ngoài EU và các tổ chức pháp nhân không được phép mua đất nông nghiệp. Tất cả việc mua đất phải được chấp thuận bởi hội đồng đất của địa phương và chính quyền Hungary. Đối với các tổ chức pháp nhân hoặc những người không đáp ứng được các yêu cầu nêu trên, thì luật pháp cho phép thuê đất nông nghiệp lên đến 1200 ha với thời hạn tối đa là 20 năm.

➤ Luật cạnh tranh

Bảng: Tóm tắt thứ hạng của Hungary

Thước đo	Năm	Xếp hạng/ Đánh giá	Website
Chỉ số tham nhũng của Tổ chức Minh Bạch Thế giới công bố	2016	(57 trên 176)	http://www.transparency.org/news/feature/corruption_perceptions_index_2016
Báo cáo kinh doanh của Ngân hàng Thế giới	2017	(41 trên 190)	http://www.doingbusiness.org/data/exploreeconomies/hungary
Chỉ số đổi mới toàn cầu	2016	(33 trên 128)	https://www.globalinnovatonindex.org/content.aspx
GNI bình quân đầu người của Ngân hàng Thế giới	2015	12.980 USD	http://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD
Chỉ số tự do kinh tế của tổ chức Foundation Heritage	2013	(51 trên 178)	http://www.heritage.org/index/ranking

Chính sách chuyển đổi và chuyển tiền

Đồng Forint của Hungary (HUF) có thể chuyển đổi được trong tất cả các giao dịch kinh doanh cơ bản kể từ ngày 01 tháng 01 năm 1996, và ngoại tệ thì có sẵn trong tất cả các ngân hàng và các quầy đổi tiền. Hungary tuân thủ tất cả các yêu cầu chuyển đổi của OECD và Đạo luật số VIII của IMF. Đạo luật XCIII năm 2001 về việc tự do hóa trao đổi

ngoại hối đã dỡ bỏ tất cả các hạn chế còn lại đối với chuyển đổi ngoại hối và cho phép tự do chuyển vốn phù hợp với quy định của EU. Năm 2001, Hungary đã thông qua việc can thiệp tỷ giá +/- 15% gần mức lãi suất tham chiếu so với đồng Euro. Nhằm cho phép Ngân hàng Quốc gia Hungary (MNB) chỉ tập trung vào mục tiêu lạm phát 3%, vào tháng 02 năm 2008, MNB đã thông qua chế độ tỷ giá thả nổi tự do. Kể từ đó, các tác nhân của thị trường quyết định tỷ giá hối đoái của đồng HUF so với đồng Euro và các đồng tiền khác. Ngân hàng Trung ương Hungary đã duy trì chính sách lạm phát mục tiêu dưới sự lãnh đạo của Gyorgy Matolcsy, Thống đốc Ngân hàng được đề cử vào tháng 03 năm 2013. Trong nhiệm kỳ của mình, Ngân hàng đã cắt giảm lãi suất cơ bản của Hungary từ 7% trong tháng 8 năm 2012 còn 2,5% vào hôm nay.

Theo thỏa thuận gia nhập EU của Hungary, cuối cùng Hungary phải chấp nhận đồng Euro. Mặc dù chính phủ hiện thời lưu ý rằng việc áp dụng đồng Euro vẫn là một ưu tiên nhưng mục tiêu cụ thể cho đến nay vẫn chưa được thiết lập. Các cải cách gần đây nhằm tăng cường tính bền vững tài chính của Hungary và đáp ứng tiêu chuẩn của Hiệp ước Maastricht và các điều kiện cần thiết khác để gia nhập Cơ chế tỷ giá của châu Âu (ERM - Exchange Rate Mechanism), cần thiết cho việc áp dụng đồng Euro. Thời gian Hungary gia nhập vào Khu vực đồng Euro (Eurozone) phần lớn sẽ phụ thuộc vào các ưu tiên và chính sách kinh tế của chính phủ.

Các giao dịch danh mục đầu tư ngắn hạn, bảo hiểm rủi ro, các giao dịch tín dụng ngắn và dài hạn, chứng khoán tài chính, chuyển giao nợ và nhận nợ có thể được thực hiện mà không có bất kỳ giới hạn hoặc kê khai nào. Tuy đồng Forint vẫn được xem là hợp pháp ở Hungary, nhưng các bên có thể giải quyết nghĩa vụ tài chính bằng ngoại tệ. Nhiều người Hungary đã vay bằng ngoại tệ trước khi có cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, điều này đã trở thành một vấn đề lớn đối với chính phủ sau khi đồng Forint mất giá so với đồng Franc Thụy Sĩ và đồng Euro. Mặc dù áp lực cao, nhưng Tòa án tối cao Hungary đã phán quyết rằng không có gì gọi là vốn bất hợp pháp hoặc trái với hiến pháp trong các thỏa thuận cho vay ngoại tệ, ủng hộ cho nguyên tắc cơ bản của luật về hợp đồng hiện nay.

Luật pháp Hungary cho phép hồi hương lợi nhuận và tái đầu tư. Khung thời gian thực hiện chuyển tiền theo khung thời gian bình thường trong lĩnh vực tài chính (thường dưới 30 ngày), tùy thuộc vào địa điểm chuyển tiền và việc các ngân hàng tương ứng có được tìm thấy một cách dễ dàng hay không. Không giới hạn số lượng tiền chuyển đến hay chuyển đi đối với việc chuyển tiền lợi nhuận, dịch vụ nợ, vốn, tăng vốn, hoàn trả tiền sở hữu trí tuệ, hoặc nhập khẩu đầu vào.

Sung công và bồi thường

Điều XIII Luật cơ bản của Hungary quy định việc bảo vệ chống sung công, quốc hữu hóa, và bất kỳ hành động chuyên quyền nào của chính phủ, ngoại trừ trường hợp liên quan đến quốc gia. Trong trường hợp như vậy, việc bồi thường sẽ được thực hiện đầy đủ và ngay lập tức cho chủ sở hữu. Đã có một số khiếu nại từ các công ty nước ngoài khác trong vài năm qua do việc sung công không đúng cách và không có bồi thường thích hợp. Những trường hợp này đã chuyển sang hệ thống pháp luật để giải quyết tranh chấp. Gần đây, chính phủ Hungary đã mua lại toàn bộ của các nhà đầu tư nước ngoài nhất định trong lĩnh vực năng lượng – bồi thường đầy đủ và không có khiếu nại về giá mua lại.

Giải quyết tranh chấp

➤ Hệ thống pháp lý, tòa án đặc biệt, tư pháp độc lập, bản án của nước ngoài tòa án

Hệ thống tư pháp của Hungary đã trải qua những thay đổi đáng kể do luật pháp được thông qua vào năm 2011 và có hiệu lực vào tháng 1 năm 2012. Nghị viện đổi tên một số tòa án và thêm vào một tòa án mới - tòa án hành chính công và lao động. Hiện nay, Hệ thống tư pháp Hungary bao gồm 04 tầng: tòa án quận (trước đây được gọi là tòa án địa phương) và các toà án hành chính công và lao động; Toà án Công lý (trước đây gọi là tòa án quận); Tòa phúc thẩm; và Curia (tên đã được đổi của tòa án tối cao). Hungary cũng có tòa án Hiến pháp để xét lại các trường hợp liên quan đến tính hợp hiến của các quy định

pháp lý và các phán quyết của tòa án.

Hungary cũng thành lập Cơ quan quản lý tòa án quốc gia (OBH) và trao quyền trực tiếp cho chủ tịch OBH. Chủ tịch OBH được tổng thống Hungary đề cử, và được chấp thuận bởi 2/3 nghị viện và một nhiệm kỳ là 09 năm. Theo hệ thống tư pháp đã được sửa đổi, trách nhiệm của chủ tịch OBH bao gồm việc tiến cử bổ nhiệm quan tòa, các quyết định về việc lãnh đạo toàn án và việc phân bổ trách nhiệm người đứng đầu. Mặc dù quyền hạn đã bị xóa bỏ khi đề nghị sửa đổi lần thứ năm đã được thông qua vào ngày 16 tháng 9 năm 2013 nhưng Chủ tịch OBH vẫn được quyền chọn nơi xử án cho từng trường hợp cụ thể để đảm bảo tiến hành xử án đúng thời gian. Các quan sát viên trong nước và quốc tế bày tỏ mối quan ngại về sự độc lập của tư pháp.

➤ **Phá sản**

Đạo luật năm 1991 về thủ tục phá sản, thủ tục thanh lý và thanh toán lần cuối, đã được sửa đổi nhiều lần, liên quan đến tất cả các cơ quan thương mại ngoại trừ các ngân hàng (ngân hàng có quy chế quản lý riêng của họ), tín thác, và các doanh nghiệp nhà nước nhằm làm cho luật pháp Hungary phù hợp với các quy định của EU. Thủ tục phá sản chỉ có thể được thực hiện bởi những người mắc nợ miễn là anh/cô ấy không xin bảo hộ phá sản trong 03 năm trước đó. Trong vòng 90 ngày xin bảo hộ phá sản, người mắc nợ phải tổ chức hội nghị hòa giải mà tất cả các chủ nợ phải được mời đến. Phần lớn sự đồng ý của chủ nợ hiện nay là cần thiết cho tất cả hòa giải. Nếu không đạt được thỏa thuận, tòa án có thể ra lệnh thanh lý. Đạo luật phá sản thiết lập các ưu tiên sau đây cho các yêu cầu bồi thường để được thanh toán:

- Chi phí thanh lý;
- Khoản nợ bảo đảm;
- Bồi thường của các cá nhân;

- An sinh xã hội và nghĩa vụ thuế;
- Tất cả các khoản nợ khác.

Chủ nợ có thể yêu cầu tòa án chỉ định một ủy viên quản trị để thực hiện việc kiểm tra tài chính độc lập. Ủy viên quản trị có quyền không thừa nhận, dựa trên xung đột lợi ích, bất kỳ hợp đồng nào đã ký kết trong vòng 12 tháng trước khi phá sản.

Thủ tục thanh lý có thể được nộp lên tòa án bởi những người mắc nợ, các chủ nợ, các quản trị viên hoặc tòa án hình sự. Một khi đơn được nộp, bất kể của người nộp đơn là ai, tòa án sẽ thông báo cho người mắc nợ bằng cách gửi một bản sao của đơn yêu cầu. Người mắc nợ có 8 ngày để thông báo họ có chấp nhận phá sản hay không. Nếu chấp nhận thì công ty phải thông báo nếu có bất kỳ việc hoãn thi hành thanh toán nợ nào được yêu cầu. Nếu không có phản hồi thì kết quả được xem như là phá sản. Theo yêu cầu tòa án có thể cho phép một khoảng thời gian tối đa là 30 ngày để người mắc nợ thanh toán nợ. Nếu tòa án nhận thấy người mắc nợ không có khả năng trả nợ thì tòa án sẽ chỉ định một người thanh lý trong phán quyết của tòa. Tuyên bố thanh lý sẽ được công bố trên Company Gazette. Tòa án sẽ thông báo cho thuế cơ quan có thẩm quyền về thuế và hải quan, cơ quan quản lý bảo hiểm y tế, cơ quan quản lý bảo hiểm trợ cấp và tất cả các nhà cung cấp dịch vụ thanh toán có tài khoản của người mắc nợ trong tình trạng phá sản. Nhiều lo ngại về tính minh bạch của quá trình thanh lý do công ty có thể không biết được chủ nợ nộp đơn kiến nghị thanh lý cho đến sau khi thực hiện.

➤ Trọng tài quốc tế

Hungary đã chấp nhận trọng tài quốc tế bắt buộc trong trường hợp giải quyết tranh chấp giữa các nhà đầu tư nước ngoài và nhà nước không thành công. Hungary có cơ quan trọng tài trong nước thuộc Phòng Thương mại Hungary, Bộ Lao động và chính quyền thành phố địa phương. Hungary là một thành viên của Trung tâm Quốc tế về Giải quyết tranh chấp đầu tư (ICSID). Hungary cũng là quốc gia ký kết Công ước New York 1958

về việc Công nhận và Thực thi Phán quyết của Trọng tài nước ngoài. Trong vài năm qua, hòa giải đã trở thành một công cụ ngày càng quan trọng đối với giải quyết tranh chấp để tránh tình trạng kéo dài các thủ tục tố tụng của tòa án.

Tháng 11 năm 2013, công ty hydrocarbon lớn nhất Hungary là MOL đã đệ đơn yêu cầu trọng tài với ICSID để tiến hành thủ tục tố tụng trọng tài phản đối chính phủ Croatia vì đã vi phạm các nghĩa vụ và cam kết của chính phủ trong quan hệ với các khoản đầu tư của MOL tại Croatia.

Quy định thực hiện và các ưu đãi

Hungary có hệ thống ưu đãi được phát triển tốt cho các nhà đầu tư, chủ yếu là gói ưu đãi đặc biệt cho các khoản đầu tư nhiều hơn giá trị nhất định (thường là trên 10 triệu Euro, hay 13 triệu USD). Các ưu đãi tập trung vào việc thành lập nhà máy sản xuất, cơ sở hậu cần, các trung tâm dịch vụ địa phương, các cơ sở R & D, cơ sở năng lượng sinh học, hoặc các cơ sở du lịch của các nhà đầu tư. Gói ưu đãi có thể bao gồm các khoản trợ cấp tiền mặt, mở rộng trợ cấp thuế, trợ cấp đào tạo, và hỗ trợ tạo việc làm. Hệ thống ưu đãi phù hợp với quy định của EU về việc cạnh tranh và hỗ trợ của nhà nước, và được quản lý bởi Cục xúc tiến Thương mại và Đầu tư Hungary và Bộ Phát triển Quốc gia Hungary.

Yêu cầu/ ưu đãi thực hiện dành cho tất cả các doanh nghiệp đăng ký tại Hungary, bất kể quốc tịch của chủ sở hữu hoặc địa điểm thành lập, và được áp dụng trên cơ sở hệ thống. Các yêu cầu thực hiện, chẳng hạn như tạo việc làm hoặc đầu tư tối thiểu, có thể được áp dụng như một điều kiện để thiết lập, duy trì, hoặc mở rộng đầu tư. Không có việc yêu cầu các nhà đầu tư mua từ các nguồn đại phương, tuy nhiên phải áp dụng các quy tắc xuất xứ của EU. Chính phủ quy định các yêu cầu “đền bù” đối với đầu tư trong lĩnh vực quốc phòng trên một tỷ forint (tương đương 4.300.000 USD). Nhà đầu tư không cần tiết lộ các thông tin độc quyền cho chính phủ như là một phần của quá trình pháp lý. Không có giới hạn về sự tham gia trong các chương trình nghiên cứu và phát triển được trợ cấp hay tài

trợ của chính phủ. Để thực hiện theo quy định của Liên minh châu Âu, chính phủ Hungary không còn miễn thuế căn cứ vào số lượng đầu tư.

Theo từng thời 2007-2014 Khung tài chính (MFF), EU phân bổ Hungary 22,4 tỷ Euro (29,5 tỷ USD) để thực hiện nó là kế hoạch phát triển quốc gia. Nhiều nhà quan sát lưu ý rằng các quỹ EU đã tài trợ phần lớn các đầu tư công trong những năm gần đây. Quá trình xin thị thực, giấy phép cư trú và giấy phép làm việc có thể được kéo dài và tẻ nhạt nhưng không ức chế vận động các nhà đầu tư nước ngoài. Việc làm của những công dân nước ngoài phải đáp ứng các yêu cầu Hungary luật Lao động. Hiện vẫn chưa có khiếu nại chống lại Hungary liên quan đến bất kỳ việc không thực hiện bất kỳ biện pháp đầu tư liên quan đến thương mại (TRIMS) nghĩa vụ hiệp ước.

Quyền sở hữu tư nhân và thành lập doanh nghiệp

Hiến pháp Hungary bảo đảm quyền sở hữu tư nhân. Tổ chức tư nhân trong và ngoài nước có thể thành lập và sở hữu các doanh nghiệp và tham gia vào tất cả các hình thức hoạt động có lợi, ngoại trừ những người bị pháp luật cấm. Pháp luật Hungary đảm bảo quyền thành lập các tổ chức tư nhân, cũng như quyền giữ và sử dụng lợi nhuận trong kinh doanh của doanh nghiệp.

Đạo luật Đầu tư nước ngoài năm 1988 tài trợ đầy đủ để bảo vệ các khoản đầu tư và công việc kinh doanh của các nhà đầu tư không cư trú tại Hungary. Đạo luật đảm bảo rằng các nhà đầu tư sẽ được đối xử theo cách tương tự như các nhà đầu tư quốc gia, và bao gồm việc đảm bảo hồi hương, theo đó các nhà đầu tư nước ngoài được tự do chuyển lợi nhuận và vốn đầu tư về nước của họ trong các trường hợp đóng cửa một phần hoặc toàn bộ doanh nghiệp của họ. Tại Hungary, nhiều công ty nước ngoài hoạt động thông qua văn phòng đại diện

Việc đăng ký của các hiệp hội doanh nghiệp là bắt buộc ở Hungary. Tất cả các doanh nghiệp đăng ký tại Hungary với cơ quan có thẩm quyền pháp lý của Tòa án Đăng ký. Tòa

án hỗ trợ đăng ký đầy đủ trên máy vi tính, cung cấp việc truy cập chung về thông tin của công ty, và đang phát triển hệ thống nộp đơn điện tử. Tòa án cũng thi hành tuân thủ theo Đạo luật Công ty được ban hành vào năm 2006, đạo luật này buộc tòa án đăng ký xử lý các đơn xin đăng ký của các công ty trách nhiệm hữu hạn và các công ty liên doanh trong thời hạn 15 ngày làm việc. Nếu tòa án không hoạt động trong giai đoạn này thì các công ty mới được đăng ký tự động. Đạo luật loại bỏ việc đăng ký riêng tại cơ quan thuế và an sinh xã hội. Vốn tối thiểu cần thiết cho một công ty trách nhiệm hữu hạn đã tăng lên theo Bộ luật Dân sự mới (có hiệu lực tháng 3/2014) từ 500.000 HUF (2.250 USD) tăng lên 3.000.000 HUF (12.950 USD). Đối với công ty trách nhiệm hữu hạn tư nhân vốn tối thiểu được từ 5.000.000 HUF (21.580 USD), đối với công ty đại chúng thì vốn tối thiểu là 20.000.000 HUF (86.300 USD). Tính đến ngày 01/7/2008 các doanh nghiệp có thể được thành lập trong một giờ hoặc bằng một thủ tục đăng ký đơn giản. Việc giảm gánh nặng hành chính và thói quan liêu cũng nằm trong ngân sách năm 2013.

Bảo vệ quyền sở hữu

Ngày 01 tháng 01 năm 2003, Hungary gia nhập Công ước Sáng chế châu Âu và đã sửa đổi Luật bằng sáng chế Hungary. Hungary là quốc gia tham gia Hiệp định về các khía cạnh liên quan tới thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS) và hầu hết các hiệp định sở hữu trí tuệ quốc tế quan trọng khác, bao gồm Hiệp ước bản quyền của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) và Hiệp ước biểu diễn và ghi âm của WIPO. Hungary cũng là quốc gia tham gia của Công Xã hội Thông tin của EU, và thực hiện các Chỉ thị EU thực thi vào năm 2005.

Bảo vệ bằng sáng chế ở Hungary bao gồm việc sử dụng, bán, chào bán, và nhập khẩu một sản phẩm có bằng sáng chế hoặc sản phẩm được thực hiện theo quy trình đã được cấp bằng sáng chế. Định nghĩa việc vi phạm được mở rộng bao gồm "cung cấp các phương pháp." Một người bán hoặc chào bán các phương pháp sản xuất một sản phẩm đã được cấp bằng sáng chế phải chịu trách nhiệm pháp lý nếu người đó được chứng minh là biết

các phương pháp này có thể được dùng trong việc vi phạm.

Theo Đạo luật về bằng sáng chế đã được sửa đổi, có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 1996, một sáng chế có thể được cấp bằng sáng chế nếu sáng chế đó mới và ứng dụng trong ngành công nghiệp. Quá trình ứng dụng bằng sáng chế phải mất từ 06 tháng đến 01 năm, và các bằng sáng chế được cấp trong thời hạn 20 năm kể từ ngày nộp đơn. Người nước ngoài xin cấp bằng sáng chế của Hungary mà không thường trú trong Khu vực Kinh tế châu Âu (EEA) phải được đại diện bởi đại lý ủy quyền bằng sáng chế người Hungary. Luật sáng chế Hungary phù hợp với các nguyên tắc của Công ước Sáng chế châu Âu, mà Hungary là một bên ký kết.

Nhãn hiệu có thể được cấp cho bất kỳ sản phẩm có dấu hiệu phân biệt có thể được trình bày bằng đồ họa. Nhãn hiệu được cấp cho 10 năm và có thể gia hạn được. Văn phòng sở hữu trí tuệ Hungary (HIPO) phụ trách thu hồi bằng sáng chế và thủ tục vô hiệu nhãn hiệu, trong khi tất cả các tranh chấp liên quan đến vi phạm quyền sở hữu trí tuệ thuộc thẩm quyền của Tòa án.

Vào tháng 01 năm 2008, chính phủ Hungary thành lập Ủy ban quốc gia về chống hàng giả và vi phạm bản quyền (HENT), được lãnh đạo bởi ủy viên chính phủ, Văn phòng sở hữu trí tuệ Hungary (HIPO), và bộ tư pháp (MOJ). HENT có sự tham gia của các cơ quan thực thi pháp luật và các cơ quan chính phủ khác, nhiều phòng thương mại, Hiệp hội ngành công nghiệp, và các tổ chức phi chính phủ. Ủy ban đã xây dựng chiến lược đến cuối năm 2010, được chính phủ thông qua vào tháng 3 năm 2009. Kể từ khi thành lập, HENT đã tiến hành một số biện pháp tích cực nhằm tăng cường đào tạo cán bộ thực thi pháp luật, cải thiện sự phối hợp giữa quyền của người sở hữu và các cán bộ thực thi pháp luật, và nâng cao nhận thức chung về tầm quan trọng của việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Phạm vi quan tâm hiện nay bao gồm việc vi phạm bản quyền trên internet và sự thất bại của các thẩm phán đưa ra các bản án ở mức độ ngăn chặn việc vi phạm sở hữu trí tuệ dân sự và hình sự. Tháng 01 năm 2011, HENT được cải tổ lại theo nghị định của chính

phủ và đề ra một khuôn khổ pháp lý cho hoạt động của HENT. HENT đang trong quá trình xây dựng một chiến lược mới để đáp ứng các thách thức về quyền sở hữu trí tuệ hiện nay.

Tháng 01 năm 2011, Cơ quan Hải quan và Thuế quan (NAV) đã được sáp nhập và giao quyền xét thực thi quyền sở hữu trí tuệ. NAV là một thành viên của HENT, và cũng có ảnh hưởng chặt chẽ với Liên minh Phần mềm Doanh nghiệp (BSA). Tháng 01 năm 2011, NAV đã thành lập đơn vị đặc biệt về Tội phạm mạng để giải quyết các vấn đề vi phạm sở hữu trí tuệ qua internet.

Tính minh bạch của hệ thống pháp quy

Nói chung, luật lao động, luật môi trường, luật sức khỏe và an toàn phù hợp với các quy định của EU. Luật pháp của Quốc hội có thể được tìm thấy trên trang web của nghị viện (http://www.parlament.hu/parl_en.htm). Pháp luật, khi thông qua sẽ được công bố trên công báo pháp luật và có thể xem trực tuyến tại www.magyarkozlony.hu. Các tổ chức dân sự đã than phiền về khe hở của pháp luật hiện hành cho phép các cá nhân thành viên của nghị viện đệ trình luật lệ và các sửa đổi mà không phải đưa ra lý do, hay điều gì bắt buộc theo luật được đồng ý bởi các tổ chức chính phủ.

Theo một nghiên cứu năm 2014 của Trung tâm nghiên cứu tham nhũng Budapest, số lượng điều lệ mới được Quốc hội thông qua đã tăng lên, trong khi thời gian trung bình dành cho các buổi thảo luận về luật mới của Quốc hội đã giảm đáng kể trong vài năm qua. Năm 2011 số lượng các điều lệ được sửa đổi được nghị viện thông qua trong một năm tăng gấp bốn lần so với giai đoạn 2006 - 2008, và nghiên cứu sơ bộ cho thấy xu hướng này vẫn giữ nguyên trong năm 2012 và 2013. Một số cho thấy sự gia tăng trong hoạt động sửa đổi là kết quả của việc thiếu thời gian tham khảo ý kiến đầy đủ và thảo luận về các luật mới.

Năm 2010, Quốc hội thông qua một đạo luật mới về pháp luật và Luật thăm dò ý kiến

công chúng. Các luật mới yêu cầu chính phủ phải công bố các dự thảo luật trên trang web chính phủ và đưa ra thời gian đủ cho tất cả các bên có liên quan cung cấp ý kiến cho dự thảo luật. Việc thực hiện không giống nhau: Chính phủ đã bỏ qua thăm dò ý kiến thảo luận một số luật, chẳng hạn như dự thảo luật về ngân hàng Trung ương (mà ngân hàng Trung ương châu Âu đã chỉ trích), những thay đổi về tiền trợ cấp tàn tật, luật về giáo dục đại học hoặc luật đất đai mới. Hơn nữa, như đã đề cập trước đó, các công ty trong ngành công nghiệp bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng thuế đã than phiền liên tục rằng lĩnh vực kinh doanh không được tư vấn trước khi các loại thuế mới được công bố, và chính phủ đã không lưu tâm tới những vấn đề của ngành công nghiệp. Trong một số trường hợp, chính phủ Hungary đã thực hiện hành động trái ngược với những gì đã đề ra cho doanh nghiệp: Tháng 01 năm 2014, chính phủ Hungary đã ra một thông báo bất ngờ là chính phủ quyết định cho thầu dự án 17 tỷ USD để mở rộng nhà máy điện hạt nhân của quốc gia tại Paks cho các công ty thuộc sở hữu nhà nước của Nga sau khi các công bố thường xuyên được thực hiện kể từ tháng 12 năm 2010 trong đó chính phủ tuyên bố rằng họ có kế hoạch mở thầu.

Đạo luật Mua sắm công mới và linh hoạt hơn đã có hiệu lực vào tháng 01 năm 2012. Báo cáo cho thấy 4.063 thủ tục mua sắm trong năm 2012 theo Đạo luật mới. Hầu hết là các thủ tục được thương lượng mà không có thông báo, một số thủ tục được chấp thuận theo luật mới nếu giá trị mua sắm không vượt quá 150,000,000 HUF (647,000 USD). Chính phủ Hungary hiện nay mở rộng luật tài trợ đầu tư bởi Ngân hàng Phát triển Hungary và tăng số lượng mở thầu.

Các cơ quan chính phủ yêu cầu các hồ sơ dự thầu phải đăng thông tin trên trang web của các cơ quan chính phủ về dự án và kết quả của quá trình mua sắm công. Ngoài ra, các hồ sơ sự thầu cần cho thấy tất cả các nhà thầu phụ và họ sẽ tham gia vào dự án như thế nào. Luật mới cũng làm giảm số lượng giấy tờ cho nhà thầu. Một số chuyên gia nhận thấy Đạo luật mới về mua sắm công quá tự do và do đó dễ mắc tham nhũng. Theo nghiên cứu tính toàn vẹn quốc gia của Tổ chức minh bạch Quốc tế (TI), tham nhũng mang tính hệ thống

làm tăng thêm 20 - 25% chi phí mua sắm của chính phủ. Một nghiên cứu của Tổ chức Freedom House ước tính chỉ 10% mua sắm của chính phủ là minh bạch. Các cải cách trong mua sắm của Chính phủ là chủ đề chính của cuộc thảo luận giữa phòng thương mại nước ngoài và các tổ chức kinh doanh. Các nhóm này đã đưa ra đề nghị cho chính phủ để đưa vào dự thảo luật.

Tổ chức minh bạch Quốc tế ghi nhận vào tháng 10 năm 2013, nghị viện đã thông qua một đạo luật nói về các vấn đề lợi ích công chúng, thường được gọi là "Đạo luật Bảo vệ Người tố giác." Theo Tổ chức minh bạch Quốc tế, trong thực tế luật mới không bảo vệ thỏa đáng cho những người báo cáo tham nhũng.

Luật kế toán năm 2000 và những sửa đổi sau đó đã được thực hiện để việc báo cáo các tiêu chuẩn và thực thi tài chính của Hungary phù hợp với tiêu chuẩn kế toán quốc tế và 01/01/2005, các công ty niêm yết trong phạm vi của EC có nghĩa vụ chuẩn bị báo cáo tài chính hợp nhất theo các tiêu chuẩn tài chính quốc tế, ngoại trừ các công ty là các công ty con của một công ty mẹ đã chuẩn bị báo cáo thường niên hợp nhất.

Thị trường vốn và danh mục đầu tư hiệu quả

Hungary có lĩnh vực tài chính hiện đại. Tháng 4 năm 2000, trách nhiệm của Ủy ban giám sát Ngân hàng được sáp nhập với cơ quan bảo hiểm quốc gia và cơ quan trợ cấp thành Cơ quan Giám sát Tài chính Hungary (PSZAF), một cơ quan giám sát tài chính hợp nhất điều tiết tất cả các thị trường tài chính và chứng khoán. Để tăng khả năng dự báo các vấn đề trong lĩnh vực tài chính, Quốc hội đã thông qua gói sửa đổi nhằm nâng cao thẩm quyền của PSZAF vào tháng 12 năm 2009 và tháng 10 năm 2010. Những sửa đổi này bao gồm các quy định nghiêm ngặt về các khoản cho vay cá nhân, thông tin tốt hơn về các điều kiện đòi hỏi cho vay, chi phí và một bộ quy tắc đạo đức cho các ngân hàng. Những thay đổi này được đưa ra để ngăn chặn các cá nhân tham gia vào các khoản cho vay mà họ ít có khả năng có thể trả nợ và cung cấp việc bảo vệ tốt hơn cho những người muốn

thay đổi điều kiện cho vay của họ. Tháng 12 năm 2010, nghị viện trao quyền cho PSZAF để thông qua các nghị định, tạo ra một hệ thống hai trụ cột quản lý vững chắc bởi ngân hàng Trung ương và PSZAF trên lĩnh vực tài chính. Nhiều công việc liên quan đến việc thành lập Cơ quan rủi ro hệ thống châu Âu và Hệ thống các chương trình giám sát tài chính châu Âu được giao cho PSZAF. Năm 2013 Ngân hàng Trung ương Hungary hợp nhất với PSZAF và tiếp cận tất cả các chức năng bao gồm cả việc bảo vệ khách hàng.

Trước khi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, an toàn vốn không phải là vấn đề ở Hungary. Các quỹ có sẵn dành cho doanh nghiệp phần lớn cho sự hiện diện của các công ty nước ngoài lớn và cạnh tranh đáng kể trong lĩnh vực ngân hàng. Do cuộc khủng hoảng, nên ngân hàng đã tăng tỷ lệ an toàn vốn trên yêu cầu 8%. Tuy nhiên, tín dụng thì khó đạt hơn. Thiếu sự tin tưởng về thị trường tài chính trong hai năm qua đã gây ảnh hưởng đến ngân hàng Hungary, và chính phủ đã cắt bớt các khoản cho vay bằng ngoại tệ bằng cách quy định chỉ những người thu nhập bằng ngoại tệ mới có ngoại tệ thanh toán các khoản vay. Các khoản vay bằng đồng Forint dành cho doanh nghiệp cũng khó thu được, do yêu cầu giảm tỷ lệ cho vay so với tiền gửi buộc các ngân hàng đẩy mạnh tiền gửi và cho vay trong các lĩnh vực ít rủi ro. Cuối năm 2012, tỷ lệ cho vay so với tiền gửi của Hungary giảm còn 110%, so với 170% trong năm 2008. Nhà đầu tư nước ngoài vẫn tiếp tục cân bằng - nếu không tốt hơn - tiếp cận tín dụng tại thị trường địa phương, ngoại trừ những trợ cấp tín dụng đặc biệt của chính phủ chẳng hạn như các khoản vay dành cho doanh nghiệp nhỏ. Thị trường tài chính trực tiếp thì yếu kém.

➤ **Cạnh tranh từ các doanh nghiệp nhà nước (SOEs)**

Kể từ những năm 1990 Hungary đã tư nhân hóa đáng kể các doanh nghiệp trước kia thuộc sở hữu nhà nước. Ngày nay, một vài doanh nghiệp nhà nước vẫn còn chủ yếu trong các lĩnh vực chiến lược như an ninh quốc gia, năng lượng (MVM) và giao thông vận tải. Tuy nhiên, trong những năm qua, chính phủ đã cố gắng thực hiện nhiều đầu tư vào các khu vực ngoài phạm vi quan trọng của quốc gia, chẳng hạn như viễn thông hoặc sản xuất

máy móc. Tuy nhiên, vẫn có một vài khiếu nại từ các công ty tư nhân liên quan đến sự cạnh tranh từ doanh nghiệp nhà nước.

Kể từ giữa năm 2012, một số biện pháp của chính phủ đã gây khó khăn hơn cho các công ty năng lượng hoạt động và chính phủ đã công khai tuyên bố cổ phần trong việc quốc hữu hóa một số công ty tư nhân. Năm 2013 chính phủ đã mua cổ phần của công ty lưu trữ khí đốt và bán buôn E.ON và bán công ty bán lẻ khí đốt RWE, Fogaz.

Theo một nghiên cứu thực hiện bởi Viện Nghiên cứu Tham nhũng Budapest và Tổ chức minh bạch Quốc tế, các doanh nghiệp nhà nước Hungary Nhà đạt 46/100 điểm liên quan đến việc đáp ứng các nghĩa vụ minh bạch trong các điều khoản của dữ liệu được công bố trên trang web, tính toàn vẹn, bộ quy tắc đạo đức và hệ thống kiểm soát nội bộ.

➤ **Trách nhiệm xã hội (CSR)**

Kể từ giữa những năm 1990, các công ty bắt đầu chú ý nhiều hơn đến trách nhiệm xã hội. Nhà đầu tư nước ngoài tại Hungary trong dài hạn có "nhập khẩu" các mô hình và chính sách về trách nhiệm xã hội, trong đó các tập đoàn Hungary tại địa phương cũng đã bắt đầu áp dụng. Theo cuộc khảo sát tiến hành bởi CSR Hungary, 55% doanh nghiệp có chính sách CSR và 44% doanh nghiệp nghĩ rằng CSR làm tăng năng lực cạnh tranh của họ. Diễn đàn các nhà lãnh đạo kinh doanh Hungary (HBLF), cơ quan đại diện phi lợi nhuận của các lãnh đạo doanh nghiệp địa phương và quốc tế tại Hungary, cho rằng trách nhiệm xã hội là một phần nhiệm vụ của họ. Kể từ năm 2006, CSR Hungary - Diễn đàn CSR lớn nhất quốc gia - đã tổ chức nhiều hội nghị hàng năm, đây là nơi các nhà quản lý công ty, các nhà nghiên cứu và sinh viên đại học trao đổi thông tin và một trao giải thưởng CSR hàng năm. Theo nghiên cứu của Nielsen Global Omnibus hơn 60% dân số trưởng thành ở Hungary thích các công ty cam kết về trách nhiệm xã hội, con số này vượt xa mức trung bình 54% của EU. Năm 2006 chính phủ đã ký một nghị quyết mang tính chiến lược nhằm nâng cao trách nhiệm xã hội của người sử dụng lao động.

➤ Tự do hóa và quy định về giá cả

Đạo luật về Giá cả năm 1990 cho phép chính phủ để xác định các mức giá bắt buộc khi đạo luật cạnh tranh không bảo vệ được lợi ích của người tiêu dùng. Đạo luật này đưa ra giới hạn về mức giá cao hơn hoặc giá thấp hơn đối với một số hàng hoá và dịch vụ được ban hành bởi cơ quan chính phủ có liên quan.

Các công ty nước ngoài hoạt động trong các lĩnh vực có giá quy định, chẳng hạn như năng lượng và dược phẩm, đã bị giảm lợi nhuận do chính phủ chậm trễ trong việc điều chỉnh giá lên và mở rộng trợ cấp cho các loại thuốc mới. Các công ty dược phẩm đa quốc gia cho biết họ đã thương lượng với Bộ Y tế về việc các chính sách giá và hoàn trả tiền ít có hiệu quả, và do đó những kế hoạch hiện tại của chính phủ về trợ cấp dược phẩm như là không thực tế.

Ngay cả với việc bãi bỏ quy định, một số lĩnh vực - đặc biệt là trong lĩnh vực năng lượng - hoạt động theo mức giá được quy định. Theo sửa đổi, bổ sung của đạo luật về Điện và Khí đốt đã được Quốc hội thông qua vào tháng 6/2010, Bộ Phát triển Quốc gia, tham khảo ý kiến cơ quan điều tiết năng lượng Hungary, quyết định mức giá quy định của các nhà cung cấp dịch vụ phổ thông (USPs) hàng quý. USPs nhận thấy lợi nhuận của họ bị giảm đi khi áp dụng mức giá là thấp hơn giá nhập khẩu khí đốt. Chính phủ đã áp dụng việc cắt giảm giá ngành dịch vụ công cộng trong năm 2013 và 2014, kết quả là hầu hết các nhà cung cấp dịch vụ phổ thông Hungary hoạt động trong tình trạng thua lỗ.

Kể từ giữa năm 2012, chính phủ đã thực hiện 2 lần cắt giảm giá quy định của ngành dịch vụ công cộng, làm cho các công ty năng lượng tư nhân hoạt động ngày càng khó khăn. Năm 2014, chính phủ đã thông báo rằng chính phủ có kế hoạch đưa một đạo luật ra quốc hội mà đạo luật này sẽ chỉ thị tất cả các công ty dịch vụ công cộng phải hoạt động phi lợi nhuận. Kết quả là, công ty E.ON đã bán cổ phần 1 của công ty lưu trữ khí đốt và bán buôn E.ON cho chính phủ và RWE đã bán công ty bán lẻ khí của RWE, Fogaz.

Đạo luật Cổ phiếu Chứng khoán, Dịch vụ Đầu tư và Giao dịch Chứng khoán năm 1996, và Đạo luật năm 1990 về Giao dịch Cổ phiếu và chứng khoán quản lý việc phát hành ra công chúng và giao dịch trái phiếu, cổ phiếu và chứng khoán khác. Sở Giao dịch Chứng khoán Budapest (BSE) có 37 thành viên, là các công ty được cấp phép môi giới hoặc đại lý môi giới, bao gồm một số các công ty Hoa Kỳ. BSE là một thành viên của Liên đoàn Sở Giao dịch Quốc tế và là thành viên Hiệp hội Thị trường Chứng khoán Quốc tế. Tổng vốn hóa thị trường vào tháng 3/2014 lên tới 56.9 tỷ Euro (73,9 tỷ USD), trong đó cổ phiếu chiếm 13.1 tỷ Euro (17.0 tỷ USD) và trái phiếu chính phủ và tín phiếu kho bạc chiếm 38 tỷ Euro (49.4 tỷ USD). Vốn luân chuyển trung bình mỗi ngày là 23.5 triệu Euro (30,5 triệu USD), cao hơn 1% so với năm 2013. Tháng 11/2005, BSE hợp nhất với sàn giao dịch hàng hóa, tạo ra một bộ phận chuyên về hàng hóa. Tháng 12 năm 2010, BSE niêm yết tổng cộng 68 công ty phát hành. 68 công ty này bao gồm 49 cổ phần, 11 trái phiếu, 3 thế chấp, 9 quỹ đầu tư, 1 công ty phát hành trái phiếu và tín phiếu kho bạc của chính phủ, 2 công ty phát hành chứng nhận đầu tư, và 1 công ty phát hành tín phiếu ghi sổ tiền bồi thường, một số trong đó là nhiều loại công cụ khác nhau. 71.4% vốn hóa tập trung vào 04 công ty (MOL, OTP, Magyar Telecom và Richter), cổ phiếu "Blue-chips" dùng để xác định các chỉ số giao dịch chứng khoán ("*Blue-chips*" là *cổ phiếu của các công ty có hoạt động kinh doanh và thương hiệu mạnh, làm ăn có hiệu quả, chia lợi nhuận (có thể bằng cổ phiếu hay tiền mặt) đều đặn cho các cổ đông, mức rủi ro thấp. Ngoài ra đây phải là cổ phiếu có sức ảnh hưởng lớn trong việc tăng hay giảm của thị trường và cổ phiếu này phải có tính thanh khoản cao. Có thể nói những cổ phiếu blue chip là những cổ phiếu của các công ty có mức vốn hóa lớn trên thị trường.*). Cho đến tháng 11 năm 2013, có thêm chỉ số MSCI của thị trường mới nổi, do New York dựa trên chỉ số của nhà cung cấp để quyết định loại bỏ Magyar Telekom.

Tháng 1 năm 2010, BSE trở thành công ty con của công ty CEESEG AG - sở hữu 50.45% BSE. Tháng 12 năm 2013, BSE chuyển sang hệ thống giao dịch Xetra, hệ thống này trực tiếp liên kết với các công ty được liệt kê trên sàn BSE cho các nhà kinh doanh và

nhà đầu tư của 18 nước châu Âu cũng như cung cấp cơ hội sử dụng trực tiếp hàng ngàn công cụ mới cho nhà đầu tư Hungary.

Bạo lực chính trị

Mặc dù có các cuộc biểu tình bạo lực vào năm 2006, nhưng bạo lực chính trị không phải là đặc điểm ở Hungary. Quá trình chuyển đổi từ chủ nghĩa độc tài cộng sản sang dân chủ tư bản đã được đàm phán và hòa bình, và bầu cử tự do đã được tổ chức từ năm 1990. Tuy nhiên, khó khăn kinh tế của Hungary đã góp phần vào việc gia tăng chủ nghĩa cực đoan chính trị. Trong cuộc bầu cử ngày 06/4/2014, một dân tộc chủ nghĩa dân tộc cực đoan và công khai chống Roma và chống Semitic - Jobbik đã chiến thắng với 20,2% số phiếu phổ thông. Đảng tham gia vào Quốc hội sau khi cuộc bầu cử năm 2010, và đã được hỗ trợ hoặc tổ chức một loạt các cuộc tuần hành ở các làng Roma dưới vỏ bọc của việc duy trì trật tự công cộng.

Ngày ngày 13/01/2014, chi nhánh Ngân hàng CIB tại Budapest đã bị đánh bom bởi một kẻ tấn công không xác định được. Không có ai bị thương. Tính đến tháng 4 năm 2014, thủ phạm của vụ tấn công này đã không được tìm thấy và động cơ đằng sau các cuộc tấn công vẫn chưa được biết. CIB là thuộc sở hữu của công ty ngân hàng Ý Intesa Sanpaolo.

Tham nhũng

Bộ Hành chính và Tư pháp Hungary có chịu trách nhiệm chống tham nhũng. Bộ đang phát triển một khuôn khổ pháp lý để hỗ trợ những nỗ lực chống tham nhũng. Hungary là quốc gia thành viên của Công ước chống tham nhũng của Tổ chức Hợp tác Kinh tế và Phát triển (OECD) và đã đưa các điều khoản của Công ước vào bộ luật hình sự, cũng như các quy định sau đó của OECD và EU vào công tác phòng chống hối lộ. Hungary đã thông qua chiến lược quốc gia về chống tham nhũng và bộ luật hình sự mới có hiệu lực vào tháng 7/2013, bộ luật này đưa ra những luật lệ nghiêm ngặt đối với các tội phạm liên quan đến tham nhũng. Quốc hội cũng đã thông qua Công ước luật hình sự Strasbourg về

tham nhũng năm 2002 và Luật Dân sự Strasbourg của Công ước tham nhũng năm 2004. Hungary là một thành viên của GRECO (nhóm các quốc gia chống tham nhũng), một tổ chức được thành lập bởi các thành viên của Hội đồng châu Âu nhằm giám sát việc chấp hành tiêu chuẩn của GRECO đối với việc chống tham nhũng.

Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) đang hoạt động tại Hungary. Chỉ số nhận thức tham nhũng năm 2013 của Tổ chức Minh bạch Quốc tế xếp Hungary ở vị trí thứ 47 trên 178 quốc gia (vị trí số 1 là tốt nhất), rớt hạng so với vị trí thứ 46 trong năm 2011. Trong số 28 quốc gia EU, Hungary xếp hạng thứ 20 sau các quốc gia trong khu vực như Estonia, Slovenia, Litva và Ba Lan. Tổ chức Minh bạch Quốc tế khẳng định rằng các cơ quan nhà nước chịu trách nhiệm giám sát các tổ chức công do những người trung thành với đảng cầm quyền đứng đầu, hạn chế khả năng kiểm soát các hành động của chính phủ. Sau khi chính phủ Hungary sửa đổi Đạo luật về Tự do Thông tin vào năm 2013, Tổ chức Minh bạch Quốc tế nhận xét sẽ khó khăn hơn để tiếp cận với dữ liệu về việc chi tiêu công.

Đưa hoặc nhận hối lộ là phạm tội hình sự. Hình phạt có thể bao gồm bị tịch thu tài sản, bị cầm tù, hoặc cả hai. Do là thành viên EU, nên các cơ quan pháp luật cũng có thể bị truy tố. Xung đột lợi ích về mặt pháp luật ngăn cản các thành viên của nghị viện đảm nhiệm vị trí giám đốc điều hành của các công ty nhà nước. Một danh sách dài các công chức và nhiều thành viên gia đình của họ được yêu cầu kê khai tài sản hàng năm, nhưng không có hình phạt nào định rõ đối với việc thực hiện kê khai không đầy đủ hoặc không chính xác. Đạo luật năm 2003 mở rộng quyền hạn của văn phòng kiểm toán nhà nước để rà soát hợp đồng của các doanh nghiệp nhà nước và các giao dịch công-tư nhân mà trước đây được coi là "bí mật kinh doanh."

Khi đạo luật được đặt ra, các công ty tư nhân và các tổ chức phi chính phủ đã bày tỏ mối e ngại về vấn đề tham nhũng có thể xảy ra trong việc mua sắm của chính phủ do thiếu tính minh bạch và việc thực thi hành luật chống tham nhũng không đồng đều. Các tổ chức phi chính phủ, cộng đồng doanh nghiệp và chính phủ nước ngoài chia sẻ nhiều mối

quan ngại, và duy trì cuộc đối thoại đang diễn ra với chính phủ nhằm cải thiện tình trạng trên. Chính phủ Hungary thành lập Ủy ban phối hợp chống tham nhũng, đứng đầu bởi Bộ Tư pháp với sự tham gia của các Bộ trong Chính phủ, các Phòng và các Tổ chức phi chính phủ, Ủy ban đã đệ trình một kế hoạch hành động và chiến lược lên Quốc hội năm 2008. Ủy ban này bị giải thể vào cuối năm 2009. Ngoài ra, các nhà quan sát đã gia tăng lo ngại về việc bổ nhiệm những người trung thành của Đảng Fidesz giữ vị trí người đứng đầu các cơ quan bán độc lập như Hội Truyền thông và Văn phòng Kiểm toán Nhà nước.

Trong tháng 12 năm 2009, nghị viện đã thông qua các biện pháp mới để làm giảm tham nhũng trong việc mua sắm công. Tuy nhiên, hầu hết các biện pháp này đã không được thực hiện. Chính phủ không có ý định thành lập các cơ quan chống tham nhũng mới nhưng thích củng cố các cơ quan hiện hành hơn. Ngày 01 tháng 01 năm 2012, Bộ phận Chống tham nhũng của Văn phòng Viện trưởng Viện kiểm sát Điều tra Trung ương đã tăng số lượng các công tố viên chuyên về các trường hợp tham nhũng lớn từ 8 đến 35 người.

Hungary nằm ở vị trí chiến lược ở trung tâm châu Âu, tiền mặt của Hungary dựa vào nền kinh tế và phát triển dịch vụ tài chính công nghiệp, hoạt động rửa tiền tại Hungary liên quan đến một loạt các hoạt động tội phạm, bao gồm buôn bán ma túy bất hợp pháp, mại dâm, buôn người, tổ chức tội phạm và gian lận. Tội phạm kinh tế và tài chính phổ biến khác bao gồm quan chức tham nhũng, trốn thuế, gian lận bất động sản, và trộm cắp dữ liệu cá nhân. Luật pháp Hungary về chống rửa tiền phù hợp với các giao ước quốc tế. Những mục chính của luật Phòng chống rửa tiền (AML) và luật Chống Tài trợ Khủng bố (CFT) của Hungary được đưa vào trong Bộ luật hình sự của Hungary (HCC), đó có tội rửa tiền và tài trợ khủng bố; Đạo luật CXXXVI năm 2007 về Phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố (AML/CFT Act). Đạo luật AML/ CFT mới đã được đưa ra vào năm 2007, khi Hungary thay đổi chỉ thị thứ ba AML/CFT của EU, và Chỉ thị Thực hiện, thành luật quốc gia cũng như đưa ra luật ngăn chặn tài trợ khủng bố. Luật chống rửa tiền liên quan đến các ngân hàng; nhà cung cấp dịch vụ đầu tư, nhà kinh doanh dịch vụ hưu trí và các

dịch vụ trao đổi hàng hóa; dịch vụ bảo hiểm trung gian và quỹ bảo hiểm tương hỗ; những người bán hàng và nhà phát hành Phí bưu chính quốc tế; bất động sản và môi giới; kiểm toán viên; kế toán; cố vấn và tư vấn thuế; Sòng bạc hoặc các phòng chơi bài; kim loại quý và các thương nhân hàng hóa giá trị cao; luật sư; và công chứng viên. Hungary là thành viên của Ủy ban các chuyên gia về đánh giá các biện pháp chống rửa tiền và tài trợ khủng bố (MONEYVAL), lực lượng đặc nhiệm tài chính quốc tế (FATF).

Hiệp định đầu tư song phương

Hungary có hiệp ước đầu tư song phương với các quốc gia sau: Albania, Argentina, Úc, Áo, Azerbaijan, Bỉ, Bosna và Hercegovina, Bulgaria, Canada, Chile, Trung Quốc, Croatia, Cuba, Síp, Cộng hoà Séc, Đan Mạch, Ai Cập, Phần Lan, Pháp, Đức, Hy Lạp, Ấn Độ, Indonesia, Jordan, Kazakhstan, Kuwait, Latvia, Lebanon, Lithuania, Luxemburg, các cộng hoà Nam Tư cũ của Macedonia, Malaysia, Moldova, Mông Cổ, Ma-Rốc, Hà Lan, Na Uy, Paraguay, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Romania, liên bang Nga, Serbia, Singapore, Slovakia, Slovenia, Nam Triều tiên, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy sĩ, Thái Lan, Tunisia, Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraina, Vương Quốc Anh, Uruguay, Uzbekistan, Việt Nam và Yemen.

Hungary có Hiệp ước về thuế mà nội dung của Hiệp ước là loại bỏ nhiều khía cạnh của việc đánh thuế hai lần với các quốc gia sau: Hoa Kỳ và Albania, Úc, Áo, Azerbaijan, Belarus, Bỉ, Brazil, Bulgaria, Canada, Trung Quốc, Croatia, Cộng hoà Síp, Cộng hoà Séc, Đan Mạch, Ai Cập, Estonia, Phần Lan, các liên bang Nam Tư, Pháp, Georgia, Đức, Vương Quốc Anh, Hy Lạp, Hong Kong, Iceland, Ấn Độ, Indonesia, Ireland, Israel, ý, Nhật bản, Kazakhstan, Kuwait, Latvia, Lithuania, Luxembourg, các cộng hoà Nam Tư cũ của Macedonia, Malaysia, Malta, Mexico, Moldova, Mông Cổ, Maroc, Hà Lan, Na Uy, Pakistan, Philippines, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Romania, Nga, Serbia, Singapore, Slovakia, Slovenia, Nam Triều tiên, Nam Phi, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy sĩ, Đài Loan, Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ, Tunisia, Ukraina, Uruguay, Uzbekistan và Việt Nam.

Thuế

Từ tháng 4/2010, chính phủ đã thực hiện một số thay đổi đáng kể về thuế. Chính phủ đã thông qua việc cắt giảm thuế suất thuế thu nhập cá nhân và doanh nghiệp, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Thuế suất thuế thu nhập cá nhân giảm còn 16% cho tất cả các nhóm thu nhập. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp đã tăng lên 19% khi thu nhập doanh nghiệp ở ngưỡng trên 500 triệu HUF (2,1 triệu USD) và giảm 10% khi thu nhập dưới ngưỡng này. Năm 2012 chính phủ tăng thuế VAT từ 25% lên 27%, đây là mức thuế cao nhất tại EU. Cùng lúc đó, chính phủ cũng áp thuế tạm thời đối với lĩnh vực tài chính và "thuế khủng hoảng" đối với lĩnh vực năng lượng, viễn thông và lĩnh vực bán lẻ. Các công ty bán lẻ phải đóng 2,5% thuế tính dựa vào mức thu nhập vượt ngưỡng 100 triệu HUF (426.000 USD), công ty viễn thông phải đóng 6,5% thuế tính dựa vào mức thu nhập vượt ngưỡng 5 tỷ HUF (USUSD 21,5 triệu), và các nhà cung cấp năng lượng phải trả 1,05% thuế. Tháng 11 năm 2012, chính phủ đã quyết định tăng "thuế Robin Hood" đối với các công ty năng lượng từ 11% lên 31% vào ngày 01 tháng 8 năm 2013. Chính phủ cũng áp thuế đối với dây điện, dây cáp viễn thông và các đường ống bao gồm khí đốt, nước và hệ thống thoát nước, gây ảnh hưởng bất lợi cho các công ty hoạt động trong các lĩnh vực này.

Năm 2012, chính phủ áp thuế giao dịch tài chính: 0,2% trên tất cả các giao dịch chuyển tiền và 0,3% đối với giao dịch rút tiền mặt, mức thuế này tăng gấp đôi vào năm 2013. Năm 2013, 08 ngân hàng lớn nhất bị thiệt hại 162 tỷ HUF (754 triệu USD), sau khi thanh toán 110 tỷ HUF (512 triệu USD) các loại thuế. Tuy nhiên, ngành sản xuất được miễn các loại "thuế khủng hoảng", do chính phủ xem sản xuất là một trong những tác động làm gia tăng xuất khẩu và tăng trưởng và là lĩnh vực được ủng hộ.

Lao động

Lực lượng lao động dân sự của Hungary là 4.3 triệu người, được đào tạo và có tay nghề

cao. Số người lao động biết đọc, biết viết chiếm hơn 98% và khoảng 2/3 lực lượng lao động đạt trình độ trung học, kỹ thuật hoặc học nghề. Hungary đặc biệt mạnh về ngành kỹ thuật, y học, kinh tế, và đào tạo khoa học. Ngày càng tăng số người trẻ tuổi đang theo học tại các trường kinh doanh được liên kết giữa Hoa Kỳ và châu Âu tại Hungary. Kỹ năng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh và tiếng Đức, đang trở nên phổ biến rộng rãi hơn, tuy nhiên, Hungary vẫn xếp vị trí thấp nhất về thành thạo ngôn ngữ nước ngoài ở EU. Theo các dữ liệu của Eurostat năm 2013, chỉ 35% người Hungary có thể nói ít nhất một ngoại ngữ.

Tỷ lệ thất nghiệp của Hungary giảm từ mức cao nhất (11,8%) vào tháng 3 năm 2010 còn 8,6% vào năm 2014, thấp hơn mức trung bình (10,6%) của EU. Tỷ lệ tham gia lao động của Hungary là 58,1%, ở mức thấp theo tiêu chuẩn Châu Âu, nhưng cao hơn 3,5% so với cuối năm 2009. Tỷ lệ việc làm cho người có độ tuổi từ 15 đến 64 tăng từ 55% trong năm 2011 lên 60% vào tháng 01/2014 nhưng vẫn dưới mức trung bình của EU (64,5%). Tuy nhiên, các nhà phân tích lưu ý rằng số liệu lao động và việc làm bao gồm những người làm việc cho chính phủ theo hình thức bán thời gian cũng như những người Hungary làm việc ở nước ngoài hoặc 10% lực lượng lao động. Mặc dù tỷ lệ thất nghiệp cao, nhưng những lĩnh vực phải có kinh nghiệm vẫn đang thiếu các nhân viên có tay nghề và được đào tạo tốt. Những khác biệt vùng miền trong các cơ hội việc làm cũng phổ biến: vùng Tây Bắc và miền trung Hungary đôi khi thiếu hụt người lao động có tay nghề cao, đặc biệt là trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, tài chính và các ngành sản xuất. Về phía đông sông Danube, tỉ lệ thất nghiệp trên mức trung bình mặc dù lao động rẻ hơn. Tiền lương trong Hungary thấp hơn đáng kể so với ở Tây Âu. Năng suất lao động trung bình của Hungary thấp hơn của EU, nhưng cao hơn các nền kinh tế khác ở Trung và Đông Âu.

Để thúc đẩy việc làm, ngân sách năm 2013 đã dành 300 tỷ HUF (1,36 tỷ USD) cho việc bảo vệ việc làm và xúc tiến việc làm cho người lao động không có kỹ năng, phụ nữ trở lại làm việc sau khi nghỉ thai sản, và những người dưới 25 tuổi hoặc trên 55 tuổi. Chính phủ

cũng tập trung hỗ trợ hệ thống giáo dục thích nghi tốt hơn với các yêu cầu của thị trường lao động và khuyến khích hợp tác giữa các tổ chức giáo dục và kinh doanh. Để đạt được mục tiêu này, chính phủ tái phân bổ các học bổng do nhà nước tài trợ từ khoa học nhân văn học và kỹ thuật cứng với mục đích tăng số lượng sinh viên tốt nghiệp trong các lĩnh vực có nhu cầu lớn về nhân lực.

Bộ luật lao động mới có hiệu lực vào ngày 01 tháng 01 năm 2012. Bộ luật này đã bỏ khuôn khổ pháp lý cơ bản không thay đổi nhưng đưa ra một số thay đổi quan trọng để thị trường lao động linh hoạt hơn và tăng tỷ lệ tham gia lực lượng lao động. Luật mới chuyển một số quyền đàm phán tập thể từ công đoàn sang hội đồng công xưởng (lưu ý: Mặc dù hội đồng công xưởng có nhiệm vụ tương tự như công đoàn lao động, nhưng họ chỉ tồn tại ở công ty cá nhân. Hội đồng công xưởng thường phụ thuộc nhiều vào lãnh đạo công ty và ít có khả năng đại diện cho lợi ích của nhân viên.) Điều này tăng cường việc giảm vai trò của công đoàn; Tỷ lệ thành viên công đoàn của Hungary hiện nay khoảng 15% (trung bình của EU là 25%), cũng dự kiến sẽ giảm.

- **Vai trò của Công đoàn và Chính phủ**

Hội đồng quốc gia 03 bên về Hòa giải Lợi ích, trước đây chịu trách nhiệm đàm phán mức lương tối thiểu, được thay bằng Hội đồng Xã hội và Kinh tế quốc gia (NGTT) vào năm 2011 (Luật hòa giải của Hội đồng Kinh tế và Xã hội Quốc gia XCIII/2011). Thành viên của hội đồng mới là đại diện của các nhà tuyển dụng và người lao động, người đại diện các giáo phái có liên quan đến lịch sử của Hungary và một số thành viên của xã hội dân sự. Tổ chức không bao gồm các đại diện của chính phủ, và các quyết định của Tổ chức liên quan đến mức lương tối thiểu và các quy định lao động khác không bị ràng buộc. Mức lương tối thiểu hiện nay được quyết định theo nghị định sau khi tham khảo ý kiến với NGTT. Năm 2014, mức lương tối thiểu cho người lao động không có kỹ năng là 101.500 HUF/tháng (436USD), mức lương tối thiểu cho công nhân lành nghề là 118.000 HUF/tháng (507 USD).

Bộ luật lao động Hungary đảm bảo quyền tham gia công đoàn và cho công đoàn quyền hoạt động trong công ty. Công đoàn có quyền thương lượng các thỏa thuận đàm phán tập thể. Bộ luật lao động giới hạn thời gian của ngày làm việc cộng thêm làm ngoài giờ lên đến 12 tiếng; đảm bảo nghỉ thai sản; cho ít nhất 20 ngày nghỉ phép hàng năm; quyền thông báo tối thiểu 30 ngày trước khi cắt hợp đồng và quy định thanh toán tiền cắt hợp đồng cho những người làm việc ít nhất 03 năm. Luật pháp cấm phân biệt đối xử dựa trên giới tính, tuổi tác hoặc quốc tịch. Tuổi tuyển dụng tối thiểu là 16 tuổi, mặc dù thời gian học nghề có thể bắt đầu lúc 15 tuổi. Hungary tuân thủ công ước ILO về bảo vệ nhân quyền. Quan hệ lao động/quản lý tốt hơn nhiều so với các nước khác ở châu Âu. Tuy nhiên, do hậu quả của tình hình kinh tế hiện nay các cuộc đình công liên quan đến lao động đang xảy ra với tần số ngày càng tăng.

Cuối năm 2010, Quốc hội thông qua đạo luật thắt chặt các quy định đối với việc đình công của công chức và các luật lệ đình công bất hợp pháp trừ khi thỏa thuận sơ bộ đạt được điều khoản của dịch vụ tối thiểu. Nếu các bên không thể quyết định, họ có thể đưa trường hợp này ra Tòa án Lao động, Tòa án có 5 ngày để đưa ra mức độ dịch vụ tối thiểu. Các bên có 5 ngày để thay đổi quyết định của Tòa án và toàn bộ quá trình này không thể nhiều hơn 15 ngày.

Vùng ngoại thương/ Cảng tự do

Luật đầu tư nước ngoài năm 1988, Luật Hải quan năm 1995, thủ tục Hải quan và Luật Ngoại tệ năm 1995 đã cho phép và quy định hoạt động của khu vực ngoại thương. Trước khi Hungary trở thành thành viên chính thức của EU, 143 công ty hoạt động tại 130 khu vực phi thuế quan, đem lại 1/2 tổng xuất khẩu của Hungary.

Theo luật CXXVI năm 2003, giấy phép cho các hoạt động tại khu vực phi thuế quan hết hạn. Hiện nay, không có công ty nào hoạt động trong khu vực phi thuế quan và tất cả các công ty đều chuyển tài sản và tiếp tục hoạt động sau khi Hải quan xử lý tài sản của họ. Bộ

Kinh tế Quốc gia có kế hoạch chỉ định khu vực phi thuế quan, nhưng hiện nay nhu cầu về khu vực phi thuế quan ít. Các địa điểm có thể thực hiện bao gồm Szekesfehervar, Gyor, Kecskemet, Miskolc, Zahony hoặc Szombathely.

Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài

Trong năm 2016, các khoản thoái vốn cao hơn các khoản đầu tư, dẫn đến dòng vốn thấp ở mức 5,85 tỷ USD (thấp thứ 5 trên thế giới theo UNCTAD). Điều đáng chú ý là Hungary không có khả năng cạnh tranh do các biện pháp của chính phủ đối với các ngân hàng, tăng thuế và bổ sung "các loại thuế đặc biệt" đối với các công ty nước ngoài. FDI đã tăng trở lại trong năm 2017 đạt 2,9 tỷ USD; tuy nhiên, các quốc gia có truyền thống nằm trong số các nhà đầu tư lớn nhất ở Hungary, chẳng hạn như Đức và Vương quốc Anh đã thoái vốn nhiều hơn số tiền họ đầu tư (Theo Báo cáo Đầu tư Thế giới năm 2018 của UNCTAD, Ngân hàng Quốc gia Hungary).

Hungary đã được hưởng lợi trong những năm gần đây từ sự thay đổi hướng FDI trong ngành dệt may và chế biến thực phẩm giá trị thấp sang bán buôn, bán lẻ và sửa chữa xe cộ. Tuy nhiên, nhân khẩu của Hungary giảm và sự tiến bộ chậm chạp của hệ thống giáo dục đã gây cản trở việc chuyển đổi cơ cấu quan trọng. Hungary xếp thứ 48 trong số 190 quốc gia trong bảng xếp hạng Kinh doanh Thế giới năm 2018 của Ngân hàng Thế giới (xếp thứ 41 trong năm 2017). Hệ thống thuế đầu tư thân thiện, cơ sở hạ tầng tốt và vị trí địa lý là cầu nối giữa Đông và Tây Âu là những lợi thế của Hungary.

➤ Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài

	2015	2016	2017
Dòng vốn FDI đổ vào (triệu USD)	-14.751	-5.855	2.492

FDI được tích lũy (triệu USD)	84.822	80.550	93.332
Số đầu tư mới	103	110	83
Dòng vốn FDI đổ vào (%GFCF****)	-56,2	-21,2	n/a
FDI được tích lũy (% GDP)	69,4	61,8	n/a

Nguồn: UNCTAD.

➤ **Vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài theo quốc gia và ngành công nghiệp**

Các quốc gia đầu tư chính	Năm 2017 (%)
Hà Lan	30,0
Thụy Sĩ	17,0
Áo	13,3
Ba Lan	7,1
Hoa Kỳ	3,6

Các lĩnh vực đầu tư chủ yếu	Năm 2017 (%)
Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa xe cộ	59,0

Hoạt động chuyên môn, khoa học, kỹ thuật và các dịch vụ khác	16,5
Giao thông vận tải và lưu kho	7,0
Sản xuất	2,9

Nguồn: [Central Bank of Hungary](#)

➤ Các nguồn và điểm đến của FDI

Đầu tư trực tiếp từ/ trong Dữ liệu Kinh tế Đối chiếu					
Từ top 5 nguồn FDI/ Đến top 5 Điểm đến FDI (Triệu USD)					
Dòng vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài			Dòng vốn đầu tư trực tiếp ra nước ngoài		
Tổng vốn đầu tư vào		100%	Tổng vốn đầu tư ra nước ngoài		100%
Ireland	37,112	19,1%	Thụy Sĩ	49,297	32,3%
Hà Lan	25,084	12,9%	Luxembourg	30,370	32,3%
Đức	19,197	9,8%	Curacao	10,055	10,7%
Tây Ban Nha	16,473	8,4%	Hàn Quốc	8,797	5,7%
Áo	14,053	7,2%	Hoa Kỳ	7,912	5,1%

Nguồn: IMF

➤ **Các quốc gia có dự án đầu tư (Sources of Portfolio Investment)**

Danh mục đầu tư tài sản								
Top 5 đối tác (Triệu USD)								
Tổng			Vốn sở hữu chứng khoán			Tổng nợ chứng khoán		
Thế giới		100%	Thế giới		100%	Thế giới		100%
Luxembourg	2.656	36%	Luxembourg	2.366	41%	Luxembourg	291	18%
Hoa Kỳ	1.145	16%	Hoa Kỳ	958	17%	Áo	205	13%
Áo	791	11%	Áo	585	10%	Anh	187	12%
Đức	501	7%	Đức	405	7%	Ba Lan	156	10%
Ireland	400	5%	Ireland	380	7%	Cộng hòa Slovak	97	6%

Nguồn: IMF

Những điều cần cân nhắc nếu bạn đầu tư vào Hungary

➤ **Điểm mạnh**

Hungary được coi là cửa ngõ vào Trung và Đông Nam châu Âu, khiến Hungary trở thành một thị trường hấp dẫn cho đầu tư nước ngoài.

Lực lượng lao động của Hungary được đào tạo và có tay nghề cao đặc biệt về kỹ thuật, y học và kinh tế. Tính đến năm 2015, tỷ lệ biết chữ là 99,05%, cao nhất trong khu vực.

Lực lượng lao động rẻ, cho phép Hungary tự tích hợp tối ưu trong chuỗi sản xuất của châu Âu và là một phân xưởng sản xuất hiệu quả.

Mặc dù có sự sụt giảm ít trong năm 2015, nhưng Hungary vẫn là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất của EU. Hệ thống tài chính của Hungary là một trong những hệ thống phát triển nhất trong khu vực.

Dù suy thoái trong ngắn hạn vào năm 2008 và 2015, nhưng với tốc độ tăng trưởng 3,9% trong năm 2017 thì Hungary tiếp tục là một trong những nền kinh tế năng động nhất châu Âu.

Cơ sở hạ tầng được đã có từ lâu và khung pháp lý và quy định rõ ràng giúp Hungary có môi trường thuận lợi cho sự phát triển bền vững.

Việc hội nhập vào EU củng cố ổn định tình hình chính trị và kinh tế của Hungary, trong khi sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế lớn đã làm giảm ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng.

➤ **Điểm yếu**

Mặc dù chính phủ Hungary đã thành công trong việc giảm tỷ lệ nợ so với GDP từ 76,9% xuống còn 72,9% trong giai đoạn 2014 - 2017, nhưng Hungary vẫn phải nỗ lực đáng kể để giảm dư nợ ít hơn đối với việc phát triển kinh tế. Do đó, một loạt các biện pháp đã được thực hiện, chẳng hạn như việc đưa ra các loại thuế mới. Tuy nhiên, điều này đã ảnh hưởng đến toàn bộ các lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là lĩnh vực ngân hàng, năng lượng và viễn thông. Các biện pháp này có xu hướng cho thấy một thực tế rằng tầm nhìn của chính phủ quá ngắn hạn và không dự tính các cải cách cơ cấu cần thiết trong dài hạn. Cuối cùng, hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế năm 2008 vẫn còn thấy được 10 năm sau đó:

- Phần lớn dân số đã nộp đơn vay ngoại tệ đang chật vật trả nợ; do lạm phát sau cuộc khủng hoảng.

- Các ngân hàng bị lỗ nặng do thu hồi nợ và đầu tư tích trữ.
- Mặc dù có nhiều cải thiện gần đây, nhưng vẫn không thể phủ nhận việc mất giá trị của đồng tiền.
- Đầu tư thấp vào đổi mới và R&D, mức độ phụ thuộc năng lượng cao và ngành ngân hàng đôi khi không ổn định (công và tư nhân) đưa Hungary vào nguy cơ rào cản vô hình và khả năng Hungary có thể rời khỏi vị trí kinh tế hiện tại.
- Chủ nghĩa thân hữu và tham nhũng
- Khả năng xảy ra các vấn đề kinh tế vì xung đột chính trị với Liên minh châu Âu

➤ **Các biện pháp của Chính phủ nhằm khuyến khích hoặc hạn chế FDI**

Thu hút đầu tư nước ngoài là ưu tiên của Chính phủ Hungary. Chính phủ thành lập Cơ quan Xúc tiến Đầu tư Hungary (HIPA) với mục đích cung cấp sự giúp đỡ chuyên nghiệp cho các công ty nước ngoài có ý định đầu tư vào Hungary.

Năm 2013, sau khi trở lại thành công trên thị trường tài chính toàn cầu, Hungary đã trả phần còn lại của gói bình ổn tài chính Euro 2008. Vào tháng 3 năm 2014, chính phủ Hungary đã phát hành 3 tỷ USD trái phiếu bằng đồng USD. Với sự phục hồi kinh tế, Tổ chức S&P (Standards and Poor's) đã nâng mức nợ của chính phủ trong dài hạn của Hungary nên mức ổn định vào tháng 3/2014.

Sự phục hồi từ cuộc khủng hoảng tài chính được tạo điều kiện thuận lợi thông qua việc thực thi các biện pháp của chính phủ nhằm duy trì sức hấp dẫn của đất nước. Đáng chú ý nhất là:

Các chương trình cho vay và bảo lãnh đặc biệt nhằm bù đắp cho những khó khăn của ngân hàng khi cho vay.

Cải thiện tình hình hành chính và giảm các thủ tục.

Việc mua lại giấy phép xây dựng có điều kiện.

Việc điều chỉnh tỷ giá hối đoái đã khiến Hungary ít tốn kém hơn trước đây; trong khi năng suất vẫn ở mức cao tương tự. Do đó, một số công ty quốc tế đã duy trì đầu tư của ở Hungary và thuê ngoài toàn bộ các phòng ban như kế toán hoặc hệ thống tiếp nhận và giải đáp các cuộc gọi đến của khách hàng, cung cấp thông tin cho khách hàng và cũng được sử dụng cho mục đích telemarketing, chăm sóc khách hàng (call center).

Vào giữa năm 2012, Chính phủ đã công bố kế hoạch ký “các thỏa thuận hợp tác chiến lược” với các nhà đầu tư chủ yếu tham gia vào sản xuất, nhằm mục đích để các nhà đầu tư tiếp tục hoạt động ở Hungary, và từ đó góp phần vào sự tăng trưởng và phát triển.

Là một phần của Kế hoạch Phát triển Quốc gia 2014 - 2020, 6 tỷ euro đã được phân bổ cho các chương trình du lịch, y tế, cơ sở hạ tầng và bảo vệ môi trường.

So sánh quốc gia về bảo vệ nhà đầu tư

<i>Nguồn: Doing Business</i>	Hungary	Đông Âu và Trung Á	Hoa Kỳ	Đức
Chỉ số giao dịch minh bạch	2.0	7.0	7.0	5.0
Chỉ số trách nhiệm quản lý	4.0	5.0	9.0	5.0
Chỉ số quyền lực của cổ đông	8.0	6.0	4.0	8.0
Chỉ số bảo vệ nhà đầu tư	5.5	6.4	6.5	6.0

Chương 7: Tài trợ dự án và thương mại

Phương thức thanh toán

Việc làm hài hoà cải cách của EU Hungary đã tạo ra một môi trường tài chính mà có thể được tìm thấy được hầu như tất cả vốn liên quan đến các tổ chức, sản phẩm và dịch vụ. Đồng Forint của Hungary đã hoàn toàn có thể chuyển đổi trong tất cả các giao dịch tài chính kể từ năm 2001, và cả các giao dịch tại thị trường tài chính và thị trường vốn Hungary giao dịch đã được tự do hoá hoàn toàn.

Ngân hàng Quốc gia Hungary (NBH) là ngân hàng trung ương và là thành viên của Hệ thống Ngân hàng Trung ương châu Âu (ESCB). Ngân hàng Quốc gia Hungary và các thành viên của các cơ quan ra quyết định thực hiện nhiệm vụ của họ và thực hiện các nghĩa vụ của họ một cách độc lập với chính phủ. Ngoại trừ Ngân hàng Trung ương châu Âu, thì Ngân hàng Quốc gia Hungary (và các thành viên của các cơ quan ra quyết định) có thể không cần hoặc không theo hướng dẫn của Chính phủ, các tổ chức và các cơ quan của Liên minh châu Âu, chính phủ của các nước thành viên EU khác hoặc bất kỳ tổ chức hoặc cơ quan khác.

Theo định nghĩa của đạo luật CXII năm 1996 về tổ chức tín dụng và tài chính doanh nghiệp (đạo luật tài chính doanh nghiệp), tổ chức tín dụng là các tổ chức tài chính thu thập các khoản tiền gửi và cung cấp các khoản tín dụng và các khoản vay tín dụng, và thực hiện các dịch vụ tài chính khác. Một ngân hàng thương mại chỉ có thể hoạt động tại Hungary như là công ty cổ phần hữu hạn (Rt.) hoặc là chi nhánh của một ngân hàng nước ngoài. Trong trường hợp là văn phòng chi nhánh của một ngân hàng nước ngoài, thì giấy phép cho các hoạt động ngân hàng được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài cũng được yêu cầu. Đạo luật tài chính doanh nghiệp xác định phạm vi các dịch vụ tài chính mà ngân hàng thương mại có thể cung cấp.

Tại Hungary, người nước ngoài chỉ có thể thực hiện các dịch vụ tài chính theo một trong hai cách sau: thành lập công ty cổ phần hữu hạn và đăng ký ở Hungary, hoặc thành lập một văn phòng chi nhánh đã đăng ký. Ngân hàng - bao gồm cả văn phòng chi nhánh của các tổ chức tín dụng nước ngoài - có thể được thành lập với tối thiểu 2 tỷ HUF (khoảng 10 triệu USD) vốn ban đầu. Một tổ chức tín dụng nước ngoài đã đăng ký cũng có thể thành lập ngân hàng đại diện, nhưng có thể không thực hiện bất kỳ hoạt động kinh doanh.

Do Hungary gia nhập EU, nên các tổ chức tín dụng đã đăng ký với một quốc gia thành viên khác của EU cũng có thể tham gia vào các dịch vụ xuyên biên giới.

Các tổ chức tài chính quan tâm đến việc kiểm soát thuộc sở hữu của nhà đầu tư chuyên nghiệp nước ngoài chiếm hơn 90% vốn đăng ký của ngành bao gồm 35 ngân hàng thương mại, (xem danh sách trên trang web của Hiệp hội ngân hàng Hungary - <http://www.bankszovetseg.hu/>). Chỉ Ngân hàng phát triển Hungary và Eximbank là 02 ngân hàng có chức năng đặc biệt của chính phủ, vẫn thuộc quyền sở hữu nhà nước.

Nhà đầu tư nước ngoài kiểm soát 80% lĩnh vực ngân hàng tại Hungary. Việc kiểm soát quyền sở hữu nước ngoài rất quan trọng trong việc nâng bậc lĩnh vực ngân hàng cấp một trước đây thành cấp 2 để đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế. Các nhà xuất khẩu nước ngoài nên lưu ý rằng việc tiếp cận vốn tại Hungary vẫn còn khó khăn và hạn chế, buộc nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ của Hungary phụ thuộc vào việc tự lực về tài chính, kể cả các khoản thanh toán cho hàng nhập khẩu. Vì lý do này, các doanh nghiệp xuất khẩu có xu hướng đề nghị thời gian thanh toán 60 ngày hoặc thậm chí 90 ngày đối với các khách hàng Hungary chỉ sau khi thành lập hồ sơ theo dõi cho các khoản thanh toán.

Cần có tài khoản ngân hàng tại một ngân hàng thương mại để đăng ký và hoạt động công ty ở Hungary. Điện chuyển khoản Ngân hàng được sử dụng cho hơn 80% giao dịch thanh toán, và khách hàng mới đôi khi bị yêu cầu trả tiền trước. Thư tín dụng thường được sử dụng nhiều hơn và các giao dịch đầu tiên có giá trị cao trước khi giữa các đối tác phát triển sự tin tưởng lẫn nhau. Thẻ tín dụng cũng được sử dụng nhưng chủ yếu cho việc mua

sắm của cá nhân. Các ngân hàng thương mại lớn nhất tại Hungary là: OTP - Ngân hàng Tiết kiệm Hungary, Ngân hàng Ngoại thương Hungary (MKB), Citibank, Ngân hàng Tín dụng và Thương mại (K & H), Ngân hàng Budapest - GE Capital, UniCredit Bank, CIB Bank. Các ngân hàng này là thành viên của Hiệp hội ngân hàng Hungary: Có nhiều công ty thu hồi nợ, công ty đánh giá và cơ quan quản lý tín dụng tại Hungary, lớn nhất là:

- Dun & Bradstreet: <http://www.dbhun.hu/en>
- Intrum Justitia: <http://www.intrum.hu>
- Creditexpress: <http://www.creditexpress.hu>
- Sigma Colecction: <http://www.sigma.hu/flash/indexa.htm>
- Coface Intercredit: <http://www.coface.hu/>
- Euler Hermes: <http://www.eulerhermes.hu>

Tài trợ dự án

Chương trình hỗ trợ tài chính của EU cung cấp đa dạng về tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay và đồng tài trợ cho các nghiên cứu và các dự án khả thi trong một số lĩnh vực chính (ví dụ như, môi trường, vận tải, năng lượng, viễn thông, du lịch, y tế công cộng). Một số chương trình tài chính tập trung cũng tạo ra việc mua sắm và các cơ hội trực tiếp với các tổ chức EU.

EU hỗ trợ các dự án phát triển kinh tế trong các quốc gia thành viên, cũng như các dự án xuyên biên giới trong và ngoài EU về "hội nhập kinh tế" trên toàn EU. Ngoài ra, EU cũng cung cấp hỗ trợ cho các quốc gia ứng cử viên và láng giềng.

EU tài trợ dự án thông qua các khoản tài trợ từ ngân sách EU và các khoản vay từ ngân hàng đầu tư châu Âu. Các khoản tài trợ từ chương trình Quỹ Đầu tư và Cấu trúc EU được

phân bổ thông qua chính quyền quốc gia và khu vực của các quốc gia thành viên. Các dự án của quốc gia ngoài EU được quản lý thông qua Tổng cục Mở rộng, Phát triển và Hợp tác (EuropeAid), Tổng cục Hỗ trợ Nhân đạo và Bảo vệ Dân sự (ECHO).

➤ **Quỹ cấu trúc và đầu tư (ESIF)**

Quỹ cấu trúc EU, bao gồm cả Quỹ Phát triển Khu vực châu Âu, được thành lập năm 1975 để hỗ trợ các khu vực kinh tế đình trệ cần tái cấu trúc công nghiệp của Liên minh châu Âu. Trong giai đoạn 2014 – 2020, EU dành 352 tỉ euro cho các dự án thuộc chính sách gắn kết của EU. Ngoài tài trợ các dự án phát triển kinh tế của các quốc gia thành viên hoặc các cơ quan nội bộ, Quỹ Cấu trúc và đầu tư EU (ESIF) cũng hỗ trợ các dự án chuyên ngành để thúc đẩy mục tiêu kinh tế xã hội và môi trường trong EU. Các nước thành viên đàm phán các chương trình theo vùng và “ngành” với các quan chức EC. Để biết thêm thông tin về các chương trình đã được phê duyệt và các dự án được đề xuất trong tương lai liên hệ trang: http://ec.europa.eu/regional_policy/index_en.cfm

Đối với các dự án tài trợ thông qua ESIF, chính quyền của nước thành viên là chìa khóa để đưa ra quyết định. Đánh giá nhu cầu của đất nước, điều tra các dự án, đánh giá hồ sơ dự thầu, và chi phí hợp đồng. Để trở nên quen thuộc với các chương trình hỗ trợ tài chính có sẵn trong các nước thành viên, khuyến khích đấu thầu mở rộng đối với các chỉ số chính sách gắn kết của đất nước.

Hồ sơ dự thầu của các nước thành viên cho các dự án được EU tài trợ tùy thuộc vào pháp luật đấu thầu công EU. Tất cả các dự án ESIF được đồng tài trợ bởi chính quyền quốc gia và cũng có thể hội đủ điều kiện cho một khoản vay từ Ngân hàng Đầu tư châu Âu và quỹ nghiên cứu EU Horizon 2020.

➤ **Quỹ gắn kết**

Quỹ gắn kết là một công cụ trong chính sách gắn kết của EU. Quỹ này chi 63 tỉ euro (2014 – 2020) ngân sách để tài trợ cho các dự án trong hai lĩnh vực: các dự án hệ thống

xuyên châu Âu trong cơ sở hạ tầng giao thông và các dự án môi trường, gồm các ngành liên quan đến phát triển bền vững, năng lượng đối với các dự án có lợi cho môi trường.

Quỹ này sẽ hỗ trợ cho các dự án tại Bulgaria, Croatia, Cyprus, Cộng hòa Séc, Estonia, Hy Lạp, Hungary, Latvia, Lithuania, Malta, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Romania, Slovakia và Slovenia.

Về nguyên tắc, các dự án này sẽ được đồng tài trợ bởi chính quyền quốc gia, ngân hàng đầu tư châu Âu và khu vực kinh tế tư nhân. Thông tin chi tiết tại:

http://ec.europa.eu/regional_policy/thefunds/cohesion/index_en.cfm

➤ **Tài trợ khác của EU cho các nước thành viên**

Các khoản tài trợ khác theo ngành cung cấp cho các nước thành viên EU trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, truyền thông, năng lượng, an ninh, bảo vệ môi trường, giáo dục, đào tạo và nghiên cứu. Các gói thầu liên quan đến các khoản tài trợ được thể hiện trên trang web của Ủy ban châu Âu. Điều kiện tham gia rất nghiêm ngặt và thường được giới hạn cho các doanh nghiệp EU. Thông tin các chương trình này có thể tìm thấy tại:

http://ec.europa.eu/grants/index_en.htm

➤ **Hỗ trợ tài trợ bên ngoài**

Cơ quan Phát triển và Hợp tác (EuropeAid) là Tổng Cục (DG) chịu trách nhiệm thực hiện các chính sách phát triển của EU thông qua các chương trình và dự án trên khắp thế giới. Trang web của EuropeAid cung cấp thông tin phong phú về phạm vi của chương trình tài trợ, các loại dự án đủ điều kiện, cũng như những cảm nang hướng dẫn để giúp các bên liên quan hiểu được luật hợp đồng. Tuy nhiên, việc tham gia đấu thầu là dành riêng cho các doanh nghiệp tại các quốc gia thành viên EU hay các nước thụ hưởng và yêu cầu rằng các sản phẩm được sử dụng cho các dự án này phải được sản xuất trong EU hoặc ở các nước nhận viện trợ. Để biết thêm thông tin xin truy cập trang web:

http://ec.europa.eu/europeaid/index_en.htm

EU cũng cung cấp cụ thể việc hỗ trợ tài chính trước khi gia nhập cho các quốc gia ứng viên tham gia tìm cách gia nhập EU thông qua “Công cụ hỗ trợ tiền gia nhập” (Instrument for Pre-Accession Assistance - IPA). Ngoài ra, Công cụ Láng giềng Châu Âu (European Neighborhood Instrument - ENI) sẽ hỗ trợ các nước láng giềng ở phía Nam địa Trung Hải và các nước ở phía đông của EU.

IPA II là chương trình thứ hai của EU hỗ trợ các cải cách chính trị và kinh tế, chuẩn bị cho các đối tượng hưởng lợi về các quyền và nghĩa vụ mà đi kèm với tư cách thành viên EU là được liên kết thông qua *acquis communautaire* (cơ quan luật pháp của EU phải được thông qua bởi các quốc gia ứng viên như là một điều kiện tiên quyết để gia nhập). Các chương trình này nhằm mục đích giúp xây dựng năng lực quản lý và năng lực tổ chức của các quốc gia này và tài trợ cho đầu tư nhằm giúp họ tuân thủ luật pháp EU. IPA II tài trợ cho các dự án tại: Albania, Bosnia và Herzegovina, Cộng hòa Macedonia trực thuộc Nam Tư cũ, Iceland, Kosovo, Montenegro, Serbia, và Thổ Nhĩ Kỳ. Ngân sách của IPA II cho giai đoạn năm 2014 - 2020 là 11.7 tỷ Euro. Để biết thêm thông tin, xem tại website:

http://ec.europa.eu/enlargement/instruments/overview/index_en.htm#ipa2

Chương trình chính sách Láng giềng Châu Âu (ENPI) bao gồm các quốc gia láng giềng của EU về phía đông và dọc theo bờ biển phía Nam và phía đông địa Trung Hải (tức là Algérie, Armenia, Azerbaijan, Belarus, Ai Cập, Georgia, Israel, Jordan, Lebanon, Libya, Moldova, Ma Rốc, vùng lãnh thổ Palestine bị chiếm đóng, Syria, Tunisia và Ukraina). Ngân sách ENI cho giai đoạn năm 2014 - 2020 là 15.4 tỷ Euro.

➤ Các khoản vay từ Ngân hàng Đầu tư châu Âu

Có trụ sở tại Luxembourg, Ngân hàng đầu tư châu Âu (EIB) là vũ khí tài chính của Liên minh châu Âu. Kể từ khi thành lập vào năm 1958, EIB là chìa khóa quan trọng để xây

dụng châu Âu. Là một ngân hàng phi lợi nhuận, EIB đánh giá rà soát và giám sát các dự án, và cung cấp các khoản vay với chi phí cạnh tranh và dài hạn. Nổi tiếng nhất về khả năng phân tích dự án tài chính và kinh tế, EIB cung cấp các khoản vay cho cả công ty tư nhân lẫn công ty công đối với các dự án hỗ trợ 04 lĩnh vực chính là: sáng tạo và kỹ năng, tiếp cận hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ, hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và cơ sở hạ tầng chiến lược.

Tuy EIB phần lớn là tài trợ cho các dự án trong EU, nhưng EIB cũng cho vay ngoài EU (ví dụ như, các quốc gia ở đông nam châu Âu, Châu Phi, Mỹ Latinh, và Thái Bình Dương và Caribe). Năm 2013, EIB cho vay 75 tỷ Euro dành cho các dự án, tăng 37% so với năm 2012. EIB cũng đóng một vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ mở rộng các khoản vay của EU dùng để tài trợ cho việc cải thiện cơ sở hạ tầng, nghiên cứu và sản xuất công nghiệp để giúp cho các quốc gia chuẩn bị gia nhập EU.

EIB đưa ra các tiêu chí thu hút tài trợ phải cho các dự án là các dự án đó phải đóng góp vào các mục tiêu của Châu Âu được trích dẫn ở trên, do lãi suất cho vay của EIB thấp hơn so với hầu hết lãi suất thương mại. Các dự án được tài trợ bởi EIB phải đóng góp vào các mục tiêu kinh tế xã hội đặt ra bởi EU, chẳng hạn như nâng cao phát triển những vùng ít được chú ý, cải thiện cơ sở hạ tầng giao thông vận tải và môi trường của châu Âu, hỗ trợ các hoạt động của doanh nghiệp vừa và nhỏ; hỗ trợ đổi mới đô thị và phát triển nền kinh tế carbon thấp, và thường xuyên thúc đẩy tăng trưởng và khả năng cạnh tranh ở EU. Website của EIB đăng danh sách các dự án được xem xét để phê duyệt. Xem thêm thông tin tại website:

- <http://www.eib.org/projects/pipeline/index.htm>
- <http://export.gov/europeanunion/marketresearch/index.asp>

Nguồn website

- Các chính sách trong khu vực EU, Quỹ gắn kết và cấu trúc EU:

http://ec.europa.eu/regional_policy/index_en.htm

- Bản liệt kê tài trợ và khoản cho vay của EU: http://ec.europa.eu/grants/index_en.htm
- Văn phòng Hợp tác EuropeAid: http://ec.europa.eu/europeaid/index_en.htm
- Dữ liệu đấu thầu của EU: <http://ted.europa.eu/TED/main/HomePage.do>
- Ngân hàng Đầu tư châu Âu: <http://www.eib.org>
- Các dự án được EIB tài trợ: <http://www.eib.org/projects/index.htm?lang=-en>

Chương 8: Đi lại

Phong tục tập quán kinh doanh

Tập quán kinh doanh tương tự như các quốc gia khác ở Tây Âu. Trang phục kinh doanh đặc trưng của Hungary là suit (bộ quần áo gồm áo khoác và quần âu). Người Hungary xem xét mối quan hệ cá nhân dựa trên việc kết nối kinh doanh. Bữa trưa kinh doanh, tiệc chiêu đãi kinh doanh, và bữa ăn tối là điều phổ biến. Người Hungary thường bắt đầu giới thiệu bản thân trước với tên gia đình (họ) tiếp theo là tên gọi. Ví dụ: Smith John. Danh thiếp được in theo quy ước này ngoại trừ danh thiếp in bằng tiếng Anh. Các đối tác kinh doanh người Hungary đánh giá cao những nỗ lực nhỏ thậm chí tìm hiểu lời chào cơ bản bằng tiếng Hungary. Gần những ngày lễ Giáng sinh, doanh nhân Hungary có thể trao đổi quà tặng tượng trưng với giá trị thường ít hơn 10 USD.

➤ Chào hỏi, làm quen

Người Hungary bị coi là “khách sáo” hơn so với những chủng tộc người khác ở Châu Âu. Cho nên khi gặp nhau làm quen, người Hungary có tập tục khẽ cúi người, nhún mình. Nhưng không có chuyện hôn tay phụ nữ, nếu có thì chỉ trong những dịp rất đặc biệt. Thái độ và cách ứng xử lịch sự được người Hungary coi như sự biểu hiện của “thân thể hoàng”. Người Hungary rất nhạy cảm trước các cử chỉ hay biểu hiện thái độ thiếu lịch sự. Họ thường coi đó là sự xúc phạm. Nam giới có thể chủ động bắt tay nhau, nhưng đối với phụ nữ thì nam giới không được chìa tay ra trước mà chỉ được luôn sẵn sàng để đón bắt tay người phụ nữ. Nhưng phụ nữ Hungary rất ít khi chủ động làm như vậy. Khi xưng hô, bạn không được quên chức vụ, tước hiệu, học hàm học vị của đối tác người Hungary.

Sau cuộc họp, bắt tay sau đó nói tên đầy đủ của bạn. Danh thiếp thường được trao ở cuối cuộc gặp.

Người Hungary thân thiện và mến khách. Du khách đến kinh doanh được mời đi ăn trưa hoặc ăn tối trong một nhà hàng. Doanh nhân Hungary thích làm kinh doanh với những người mà họ biết và tin tưởng.

➤ **Trang phục và phong cách**

Tập tục về trang phục của người Hungary khá quy củ, nhưng người Hungary lại không khắt khe đối với khách nước ngoài, cho dù họ hay đàm tiếu về trang phục của đối tác nước ngoài. Người kinh doanh ăn mặc thông minh, phù hợp với trang phục tiêu chuẩn cho nam giới. Chẳng hạn như, nếu là nam giới tới gặp đối tác người Hungary, bạn không nên mặc áo sơ mi màu xanh da trời mà lại thắt chiếc cravat sặc sỡ. Nếu là phụ nữ, bạn nên mặc váy chứ không nên vận quần âu. Phụ nữ Hungary thường ăn vận rất thời trang và bắt mắt. Phụ nữ người nước ngoài đến gặp họ không nên cạnh tranh với họ về trang phục.

Người Hungary rất hay kết hợp cử chỉ, động tác với lời nói, biểu thị tình cảm và nhấn mạnh sự biểu thị đó bằng cử chỉ, coi đó là biểu hiện của sự tự tin và đối xử bình đẳng. Đối tác nước ngoài nên rất kiềm chế khi tranh luận với người Hungary về những vấn đề nội bộ nhạy cảm của họ. Tốt nhất là đừng phát biểu quan điểm riêng của mình.

Người Hungary đánh giá rất cao những đối tác nước ngoài bên cạnh chuyện làm ăn còn thể hiện sự quan tâm thực sự tới lịch sử, văn hóa, truyền thống và tập tục của họ. Bạn nên tìm hiểu để biết về những nhân vật lịch sử và những thành tựu mà người Hungary rất tự hào như chiếc máy bay lên thẳng do Oszkar Asboth làm ra, chiếc bút bi do Lalo Josef Biro làm ra....

➤ **Thời gian**

Người Hungary đặc biệt coi trọng tính đúng giờ. Hẹn trước và đúng giờ là điều cần thiết. Bạn nên đến các cuộc hẹn với đối tác người Hungary sớm 5 phút còn hơn là chậm 5 phút.

Người Hungary coi đó là lịch sự tối thiểu. Nếu bạn đến muộn, họ coi là thiếu tôn trọng cá nhân họ hoặc cương vị của họ. Nhưng ngoài phạm vi công việc thì việc đến muộn – nhưng không nhiều – cũng có thể được chấp nhận.

➤ **Đàm phán**

Lần gặp gỡ đầu tiên thường được đối tác Hungary tiến hành ở trụ sở của họ, sau đó là mời đi ăn “để tiếp tục câu chuyện”. Làm như vậy rất có lợi cho công việc, nhưng sẽ mất thêm thời gian. Vì thế, bạn phải chú ý để không bị lỡ cuộc hẹn tiếp theo.

Trong trao đổi, người Hungary không thích bị gò bó trong một chương trình nghị sự cố định hay trong các quy định chặt chẽ. Họ thường để cho khách trình bày trước, sau đó mới trình bày ý kiến của mình.

➤ **Mời dùng bữa**

Ở Hungary, mời khách ăn cơm ở nhà hàng là hình thức rất thông dụng và phổ biến. Người mời thanh toán tiền và nên làm việc đó một cách kín đáo, thường chủ động xin lỗi khách đi ra ngoài để làm việc đó chứ không để đưa hóa đơn thanh toán đến bàn. Tiền tip là 10%.

➤ **Quà tặng**

Khi làm việc với đối tác người Hungary, bạn đừng quên đem theo một vài món quà tặng nhỏ, không nhất thiết phải đắt tiền, nhưng rất nên có. Người Hungary coi đó là biểu hiện về sự quan tâm của khách dành cho chủ nhà. Quà tặng nên là chút gì đó có liên quan đến quê hương bạn, một đặc sản quê hương chẳng hạn. Một thứ đồ uống hay một món quà có mối liên hệ nhất định với người được tặng quà cũng rất thích hợp.

Tư vấn du lịch

Nhìn chung Hungary là một quốc gia an toàn và bình yên. Tuy nhiên du khách nên bảo vệ đồ dùng cá nhân và xe ô tô. Các thông tin hiện tại về du lịch và sinh sống tại Hungary và mô tả về lừa đảo du lịch bao gồm các biện pháp để tránh có thể xem tại website: http://hungary.usembassy.gov/tourist_advisory.html

Yêu cầu thị thực

Bất kỳ công ty nào ở Hungary (thậm chí công ty thuộc sở hữu của nước ngoài) thuê người nước ngoài phải xin cấp phép làm việc cho họ, quá trình này mất từ 60 đến 75 ngày. Chính phủ Hungary đưa ra một ngoại lệ cho giám đốc điều hành của các công ty thuộc sở hữu của người nước ngoài đăng ký. Sau khi người lao động có giấy phép làm việc, họ phải xin visa làm việc tại đại sứ quán hoặc lãnh sự quán Hungary ở nước của họ. Chính phủ Hungary thường cấp thị thực một năm. Các biện pháp phòng chống gian lận chặt chẽ được thực hiện trong những năm gần đây đã làm cho quá trình này ngày càng trở nên bất tiện. Một số doanh nghiệp cung cấp cấp giấy chứng nhận và gia hạn cho các công ty ở Hungary.

Ngày 26 tháng Ba năm 1995, thị thực khối SCHENGEN được đưa vào sử dụng. Thị thực khối SCHENGEN hiện có hiệu lực cho những quốc gia sau: Áo, Bỉ, Séc, Đan Mạch, Estonia, Phần Lan, Pháp, Đức, Hi Lạp, Hungary, Iceland, Ý, Latvia, Lithuania, Luxembourg, Malta, Hà Lan, Na-uy, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Slovakia, Slovenia, Tây Ban Nha và Thụy Điển. Thị thực SCHENGEN được cấp bởi Đại Sứ Quán hoặc Lãnh Sự Quán của một trong số các quốc gia SCHENGEN cho phép người được cấp đi lại tự do trong các quốc gia đó.

Tuy nhiên, xin lưu ý rằng, người mang thị thực SCHENGEN vẫn phải chịu sự kiểm soát về nhập cảnh và không được bảo đảm nhập cảnh vào bất cứ quốc gia SCHENGEN nào; bản thân visa không phải là quyền đi vào một quốc gia. Tổng thời gian lưu lại, cho dù là một hay nhiều chuyến thăm, không thể vượt quá ba tháng trong vòng nửa năm, và khách

viếng thăm phải rời khỏi các quốc gia Schengen trước ngày thị thực hết hạn. Thông tin thêm về thủ tục visa có thể xem tại website:

http://www.mfa.gov.hu/kulkepviselet/UK/en/en_Konzuliinfo/visa_information.htm

Bưu chính viễn thông

Dịch vụ điện thoại, bao gồm điện thoại đường dài thì đáng tin cậy ở Hungary. Budapest được cung cấp bởi 03 nhà cung cấp điện thoại di động, T - Mobile, Telenor và Vodafone. Hungary cũng có nhiều nhà cung cấp dịch vụ Internet, bao gồm: GTS Hungary, T-Home, UPC và Invitel. WiFi miễn phí hoặc trả phí có tại hầu hết các khách sạn, nhà hàng và nhiều nơi công cộng.

Giao thông

Hungary có cơ sở hạ tầng giao thông vận tải phát triển tốt sẵn sàng cho ngành du lịch nội địa. Các tuyến đường sắt đan chéo nhau trong cả nước và kết nối với hầu hết các thành phố. Tuyến “liên thành phố” cung cấp các dịch vụ tốc hành hạng nhất để đến các thành phố lớn hơn. Một tàu cánh ngầm làm phà chở hành khách trên sông Danube từ Vienna và Bratislava.

Đường cao tốc của Hungary, mặc dù thường trong tình trạng tốt, nhưng đang cải tiến liên tục để đáp ứng các tiêu chuẩn của EU. Có 05 đường quốc lộ chính kết nối Budapest với các nước láng giềng như Áo, Slovenia, Croatia, Serbia và Ukraina và đường cao tốc kéo dài đến Slovakia và Romania.

Budapest có hệ thống giao thông công cộng hiệu quả, dựa trên nền tảng 04 tuyến tàu điện ngầm dòng được bổ sung bởi hệ thống xe buýt thông minh, xe điện và xe đẩy. Xe taxi cũng có sẵn. Nên gọi điện thoại đến một trong các công ty lớn của Budapest để yêu cầu xe taxi, tốt hơn là gọi xe trên phố, vì việc này giúp đảm bảo giá vé phù hợp.

Tính đến năm 2016, taxi đã có bảng giá cố định là 280 HUF/Km (1,12 USD/Km) ngoài chi phí cơ bản duy nhất là 450 HUF (1,80 USD) và lệ phí chờ đợi là 70 HUF/phút (0,28 USD/phút). Một chuyến đi đến Trung tâm thành phố thường tốn khoảng 7500 HUF (30 USD) tùy thuộc vào tình trạng giao thông. Xe đưa đón sân bay cung cấp dịch vụ đáng tin cậy, và chi phí khoảng 20 USD. Xe buýt đưa đón trực tiếp - từ quý khách sạn đến sân bay - cũng có sẵn dành cho du khách.

➤ Đường hàng không

Hãng hàng không quốc gia Malév Hungary Airlines (MA) đã ngừng hoạt động vào tháng Hai năm 2012, tương lai của nó vẫn còn chưa chắc chắn. Các chuyến bay đến Hungary được điều hành bởi British Airways (BA) (www.britishairways.com) và ngân sách của các hãng Wizz Air (W6) (www.wizzair.com) và easyJet (U2) (www.easyjet.com).

Hiện nay, có khoảng 05 sân bay của Hungary đang hoạt động, 02 sân bay lớn là sân bay Ferihegy tại thành phố Budapest và sân bay Balaton. Có rất nhiều hãng hàng không khác nhau khai thác những đường bay đến Hungary. Từ Việt Nam, có thể bay sang Hungary từ các cảng sân bay lớn của Hungary như sân bay Nội Bài (Hà Nội), sân bay Đà Nẵng (Đà Nẵng) và sân bay Tân Sơn Nhất (Thành phố Hồ Chí Minh).

Chặng bay từ sân bay Nội Bài (Hà Nội)- Budapest: Rất nhiều các hãng hàng không khai thác đường bay này, đặc biệt là các hãng hàng không lớn như Vietnam Airlines, Cathay Pacific Airways, Turkish Airlines, Air France, Lufthansa, Aeroflot.... với tổng số chuyến khoảng gần 40 chuyến trong một ngày. Giá vé cho đường bay này từ 410 USD. Tất nhiên là ở thời điểm hiện tại không có những đường bay thẳng đến thủ đô Budapest của Hungary mà cần phải quá cảnh tại một số điểm dừng chân ở Bangkok (Thái Lan), Hồng Kông... Thời gian bay dao động trong khoảng từ 14 giờ 30 phút cho tới hơn 30 giờ.

Chặng bay từ sân Bay Tân Sơn Nhất (thành phố Hồ Chí Minh) – Budapest: Chặng bay này được ít hãng hàng không khai thác hơn so với chặng bay Hà Nội - Budapest, chỉ

khoảng trên 10 hãng trong đó có thể kể tới một số hãng khai thác với tần số lớn đó chính là Vietnam Airlines, Qatar Airways, Emirates, British Airways, Air France... Mỗi ngày cũng có khoảng trên 40 chuyến bay hoạt động với giá vé của các chuyến bay dao động trong khoảng từ 500 USD trở lên. Tuy nhiên thời gian bay cũng tương đối dài khoảng 16 giờ 15 phút cho tới 22 giờ 30 phút.

Chặng từ sân bay Đà Nẵng (Đà Nẵng)- Budapest: chặng bay này được một số hãng hàng không khai thác với khoảng 43 chuyến trong một ngày. Tuy nhiên một điểm đặc biệt là tất cả các chuyến bay xuất phát từ sân bay Đà Nẵng đến thủ đô Hungary đều sẽ dừng chân tại thành phố Hồ Chí Minh. Chính vì vậy, giá vé sẽ đắt hơn khoảng 600 USD và thời gian bay sang Budapest từ sân bay này sẽ kéo dài hơn thời gian bay từ sân bay tại thành phố Hồ Chí Minh khoảng 18 giờ 5 phút cho tới 38 giờ 40 phút.

➤ Đường sắt

MAV (điện thoại: (40) 494 949; www.mav.hu) là mạng lưới đường sắt của Hungary. Xe lửa trực tiếp đến Hungary có từ các thành phố ở châu Âu bao gồm cả Basel, Berlin, Bratislava, Bucharest, Dresden, Ljubljana, Munich, Paris, Vienna và Zagreb.

Budapest có hệ thống xe lửa chạy đến rất nhiều thành phố lớn khác của châu Âu, xe ở ga Eastern chạy về phía Đông Âu, xe ở ga Western chạy về Tây Âu,... Các bến cuối cùng và liên kết trực tiếp với tuyến metro ở trong thành phố:

- Eastern Railway Station – M2, là ga kết nối Budapest với các thành phố của Áo như Vienna, Salzburg, với Đức, Pháp, Ý và các nước ở Tây Âu khác... Nếu đi từ Budapest đến các nước trên thì bạn chọn ga này để đi.
- Southern Railway Station – M2, ga này kết nối giữa Budapest với Zagreb của Croatia.
- Western Railway Station – M3, ga này là nơi kết nối Budapest với Lviv, Kiev & Ukraine.

Vé xe có thể mua trực tiếp tại quầy (kể cả vé đi các nước khác) hoặc mua online từ website hãng tàu của Hungary là Mavcsoport. Budapest có các tuyến xe lửa đi quốc tế và mở bán vé hàng ngày như đi Berlin (12 giờ), Bucharest (16.5 giờ), Venice (13.5 giờ), Ljubljana (9 giờ), Zagreb (6.5 giờ), Belgrade (8 giờ), Sarajevo (11 giờ), Munich (7.5 giờ), Vienna (3 giờ), Prague (7 giờ), Bratislava (2.5 giờ), Warsaw (10.5 giờ), Sofia (18 giờ), Kiev (25 giờ) và Moscow (39 giờ). Giá vé tàu bán cũng rất rẻ, như đi từ Budapest qua Vienna chỉ khoảng 13 hoặc 19EUR/lượt.

- **InterRail:** cung cấp du lịch hạng hai không giới hạn lên đến 30 quốc gia châu Âu cho cư dân châu Âu (hoặc cư dân ngoài châu Âu, những người đã cư trú ở châu Âu trong hơn 6 tháng) với 2 lựa chọn. Cho phép đi du lịch toàn cầu trong 15 ngày, 22 ngày, 01 tháng; hoặc cho phép du lịch trong vòng 10 ngày hoặc 22 ngày qua 30 quốc gia. Du lịch trong nước là không được phép đối với hành khách cư trú. Du khách dưới 26 tuổi và trẻ em được giảm giá. Yêu cầu cho một số dịch vụ tốc độ cao, đặt chỗ ngồi. Giảm giá được cung cấp trên Eurostar và một số tuyến đường phà (www.interrailnet.com).
- **Eurail:** cung cấp du lịch hạng hai không giới hạn ở 23 quốc gia châu Âu. Tàu Eurail toàn cầu cung cấp du lịch cho 15 hoặc 21 ngày, 01, 02 hoặc 03 tháng, cũng như du lịch 10 ngày trong vòng 02 tháng hoặc 15 ngày du lịch trong vòng 02 tháng, vé tàu Eurail toàn cầu cung cấp giảm giá cho những người dưới 26 tuổi. Tàu Eurail khu vực cho phép đến 10 ngày đi du lịch trong một khoảng thời gian 02 tháng trong 02 hoặc 03 nước láng giềng. Trẻ em được giảm. Eurail One Pass cho phép một người sử dụng đến 05 ngày du lịch đường sắt hạng nhất trong một khoảng thời gian 15 ngày hoặc 10 ngày du lịch trong vòng 01 tháng. Không áp dụng cho các cư dân của châu Âu, Thổ Nhĩ Kỳ, Morocco, Algeria, Tunisia hoặc Liên bang Nga (www.eurail.com).

➤ Đi bằng bus

Có rất nhiều các tuyến bus nội địa châu Âu như Eurolines hay Orangeways liên kết với Budapest và điểm dừng cuối cùng thường là ở Népliget Bus Terminal. Từ đây bạn có thể đón Metro tuyến M3 để đi đến các điểm khác nhau trong trung tâm thành phố. Ngoài ra còn có 3 bến đỗ xe bus khác là bến Stadion Bus Station đi về phía đông thành phố, bến Árpád Bridge Bus Station đi về các nơi phía bắc và bến Etele tér Bus Station đi nội địa.

➤ **Lái xe đến Hungary**

Bất cứ ai lái xe từ Vương quốc Anh sẽ phải đi qua đường hầm Channel (ĐT: (08) 443 353 535, tại Anh; www.eurotunnel.co.uk).

Đến từ tây bắc châu Âu, đường cao tốc M1 từ Vienna và Bratislava vào Hungary, vào thành phố Győr trước và tiếp tục vào thủ đô Hungary. Các tuyến đường chính từ Croatia ở phía tây nam theo bờ phía nam của hồ Balaton để trở thành đường cao tốc M7 dẫn đến Budapest. Đường cao tốc M5 dẫn phía nam từ Budapest Szeged, từ nơi có biên giới gần đó để cả Serbia và Romania. Cửa khẩu biên giới nói chung là nhanh chóng và đơn giản giữa Hungary và các nước xung quanh khu vực Schengen.

➤ **Bằng thuyền - Tàu du lịch**

Sông Danube chảy qua phía tây quốc gia và đông đi qua Budapest. Hầu hết các tàu du lịch đi du lịch dọc theo sông Danube ở Budapest.

➤ **Tàu ngầm**

Từ tháng 4 đến tháng 9, dịch vụ tàu cánh ngầm cung cấp 02 chuyến 01 tuần, do tàu MAHART vận hành (ĐT: (1) 484 4013; www.mahartpassnave.hu) giữa Vienna và Budapest qua Bratislava. Cuộc hành trình mất khoảng 6 tiếng.

➤ **Cách đi lại trong thành phố**

Để đi lại trong thành phố bạn có thể sử dụng xe taxi, thuê xe đạp, bus, Metro, và Tram (tàu điện ở trên mặt đất). Cách dễ dàng và tiện lợi nhất đối với mọi người là nên chọn Metro để đi lại, kết hợp với đi bộ. Có một số loại vé Metro bạn nên cân nhắc khi đi Budapest như:

- Vé lẻ: dành cho những người đi theo từng lượt, giá bán 350 HUF/vé.
- Vé loại block 10 vé: có giá 3000 HUF, tiết kiệm được 500HUF so với khi mua vé lẻ.
- Vé ngày: có giá 1650 HUF được tính bắt đầu khi bạn sử dụng lần đầu tiên.
- Vé ngày cho nhóm: có giá 3300 HUF (tối đa là 5 người thôi).

Hệ thống Metro của Budapest có tất cả 4 line là M1,2,3,4 tương ứng với các màu vàngm, đỏ, xanh dương và xanh lá được xây dựng năm 2014. Nếu bạn đi một mình ở Budapest tầm 02 đến 03 ngày trong trung tâm thành phố thì nên mua loại vé block 10 lượt để tiết kiệm. Có rất nhiều máy bán vé tự động ở mỗi nhà ga Metro, nếu ở sân bay bạn không biết mua ở đâu thì bạn có thể tìm đến quầy thông tin dành cho khách du lịch đến Budapest.

Ngôn ngữ

Tiếng Hungary rất khó. Người nước ngoài rất ít nói được ngôn ngữ Hungary, hầu hết người dân địa phương tham gia vào kinh doanh quốc tế sẽ nói tiếng Anh, mặc dù các thông dịch viên người Hungary thường có thể thuê theo yêu cầu và có thể được đặt thông qua các đại lý du lịch. Người Hungary đánh giá rất cao những đối tác thành thạo hoặc có thể sử dụng được tiếng Hungary. Thành thạo ngôn ngữ này là thế mạnh rất giá trị đối với những ai muốn hợp tác làm ăn với người Hungary.

Doanh nghiệp tại Hungary thường sử dụng tiếng Anh, đặc biệt là trong số các công ty đa quốc gia. Tuy nhiên, các công ty do nhà nước sở hữu và có quy mô nhỏ hơn tại Hungary có thể có những người quản lý không nói hoặc rất ít nói tiếng Anh. Trong trường hợp

này, một thông dịch viên có thể được dùng cho các cuộc họp. Tiếng Đức là ngôn ngữ nước ngoài thứ hai phổ biến nhất.

Y tế

Hungary có các tiêu chuẩn tốt về y tế. Luật pháp Hungary quy định không tiêm phòng cho người nước ngoài đi du lịch hoặc sống ở Hungary. Bởi vì nhiều chính sách bảo hiểm y tế của người nước ngoài không bao gồm chi phí phát sinh ở nước ngoài, người nước ngoài được khuyến khích mua bảo hiểm ở nước ngoài trước khi đi du lịch đến Hungary. Các bác sĩ và bệnh viện ở Hungary thường yêu cầu thanh toán tiền mặt sau khi hoàn tất dịch vụ. Việc sử dụng thẻ ngân hàng cũng được chấp nhận trong các đơn vị hiện đại của bệnh viện tư nhân.

Giờ địa phương, giờ làm việc và các ngày nghỉ lễ

Giờ địa phương: GMT + 01:00 hoặc 6 giờ trước giờ chuẩn miền đông.

Giờ làm việc: từ 9:00 AM đến 5:00 PM. Các doanh nghiệp và văn phòng chính phủ thường đóng cửa vào chiều ngày thứ Sáu.

• Các ngày nghỉ lễ của Hungary năm 2019

01/01	Thứ Ba	Lễ đón năm mới
15/3	Thứ Sáu	Kỷ niệm cách mạng 1848-1849
19/4	Thứ Sáu	Thứ sáu Tuần Thánh
21/4	Chủ Nhật	Lễ Phục sinh (Easter Sunday)
22/4	Thứ Hai	Lễ Phục sinh (Easter Monday)
01/5	Thứ Tư	Quốc tế Lao động

05/5	Chủ Nhật	Ngày của mẹ
09/6	Chủ Nhật	Lễ kỷ niệm Kito giáo (Whit Sunday)
10/6	Thứ Hai	Lễ kỷ niệm Kito giáo (Whit Monday)
16/6	Chủ Nhật	Ngày của cha
19/8	Thứ Hai	Ngày lễ Quốc gia
20/8	Thứ Ba	Quốc khánh
23/10	Thứ Tư	Ngày kỷ niệm cách mạng dân chủ mùa thu 1956
01/11	Thứ Sáu	Ngày lễ Thánh
25/12	Thứ Tư	Giáng sinh
26/12	Thứ Năm	Giáng sinh

Tạm nhập nguyên vật liệu và đồ dùng cá nhân

Tình trạng miễn thuế áp dụng cho các đồ dùng cá nhân của du khách nước ngoài. Điều này bao gồm những gì du khách mang theo hoặc gửi đến Hungary và có ý định sử dụng trong suốt thời gian họ ở lại Hungary. Việc miễn thuế cũng áp dụng cho đồ dùng cá nhân, ngoại trừ hàng tiêu dùng lâu bền, mà các cư dân thường trú ở Hungary mang ra nước ngoài hơn 24 giờ nhưng gửi trả lại. Miễn thuế chỉ có thể được khai một lần một ngày. Thông tin và liên hệ có tại trang web của cơ quan Hải quan và bảo vệ tài chính Hungary.

- http://en.nav.gov.hu/intormation_on_customs_matters
- http://en.nav.gov.hu/intormation_on_customs_matters/General_Customs_Information

Cấm nhập khẩu

Thịt và các sản phẩm sữa hoặc trồng cây trong chậu hoặc bắt nguồn từ bên ngoài EU. Nội dung khiêu dâm, ma túy và vũ khí không có giấy phép.

Cấm xuất khẩu

Thịt sống hoặc sản phẩm sữa. Sản phẩm văn hóa đăng ký với một bảo tàng hoặc lưu trữ công cộng (trên 50 tuổi), chỉ có thể được xuất khẩu với sự cho phép của Văn phòng quản lý.

Miễn thuế ở Hungary

Hungary nằm trong Liên minh châu Âu. Nếu bạn đang đi du lịch từ Vương quốc Anh, bạn được quyền mua nước hoa, chăm sóc da, mỹ phẩm, Champagne, rượu vang, rượu mạnh, phụ kiện thời trang, quà tặng và đồ lưu niệm – tất cả miễn thuế giá tương đương.

Mua với hàng hoá nhập khẩu miễn phí trong EU cho sử dụng cá nhân cho hành khách tuổi từ 17 tuổi trở lên:

- Thuốc lá: 800 điếu thuốc lá, 400 xì gà nhỏ, 200 điếu xì gà, 1kg hút thuốc lá.
- Nước uống có cồn: 10 lít tinh thần hơn 22%, 20 lít đồ uống có cồn ít hơn 22%, 90 lít rượu vang (không quá 60 lít rượu vang lấp lánh) 110 lít bia.

Nếu bạn đến từ một quốc gia không thuộc EU, các mục sau đây có thể được nhập khẩu vào Hungary bởi du khách trên 17 tuổi mà không chịu thuế hải quan:

- 200 điếu thuốc hoặc 50 điếu xì gà hoặc 100 xì gà hoặc 250g thuốc lá (cho du khách hàng không), 40 điếu thuốc hoặc 20 điếu xì gà hoặc xì gà hoặc 10 50g thuốc lá (Đối với người đến bằng đường sắt, đường bộ).
- 1L tinh thần, 2L của đồ uống có cồn không quá 22% bằng chứng, 4L của rượu vang, 16L bia.

- Quà tặng giá trị € 430 (€ 300 cho đến bằng đường sắt, đường bộ, đường thủy).
- 1kg cà phê, ca cao, chè và các loại khác (ớt bột và ớt bột trừ hỗn hợp).
- Máy ảnh, máy quay video không chuyên nghiệp, máy tính xách tay, âm thanh stereo cá nhân, đĩa CD và phim chụp ảnh (một số tiền hợp lý để sử dụng cá nhân).

Lưu ý: Vật nuôi phải có sức khỏe và giấy chứng nhận tiêm chủng ngày không quá một tuần trước khi đến, vật nuôi và cộng đồng, công dân nhập Hungary từ các nước thứ ba phải có một nhận dạng duy nhất (hình xăm hoặc vi mạch).

Website tham khảo

- <http://travel.state.gov/content/passports/english/country/hungary.html>
- <http://www.atacarnet.com>
- <http://gotohungary.com/>
- <http://visit-hungary.com/budapest>
- <http://www.budapest.com/>

Chương 9: Thông tin liên hệ và các sự kiện thương mại

Liên hệ

➤ Các tổ chức và Bộ ngành, chính phủ Hungary

- Website chính phủ Hungary: <http://www.kormany.hu/en>
- Bộ Quốc phòng: <http://www.kormany.hu/en/ministry-of-defence>
- Bộ Ngoại giao: <http://www.kormany.hu/en/ministry-of-foreign-affairs>
- Bộ Nội vụ: <http://www.kormany.hu/en/ministry-of-interior>
- Bộ Kinh tế Quốc gia: <http://www.kormany.hu/en/ministry-for-national-economy>
- Bộ Phát triển Quốc gia: <http://www.kormany.hu/en/ministry-of-national-development>
- Bộ Nguồn nhân lực Hungary:
<http://www.kormany.hu/en/ministry-of-human-resources>
- Bộ Hành chính công và tư pháp Hungary:
<http://2010-2014.kormany.hu/en/ministry-of-public-administration-and-justice>
- Bộ Phát triển Nông thôn:
<http://2010-2014.kormany.hu/en/ministry-of-rural-development>
- Đại sứ quán Hungary tại Việt Nam: <http://www.mfa.gov.hu/kulkepviselet/VN/en/>
- Hội đồng mua sắm công: <http://www.kozbeszerzes.hu/>
- Cơ quan Phát triển Quốc gia (Széchenyi 2020): <http://palyazat.gov.hu/>

- Cơ quan Thuế vụ và Hải quan Quốc gia của Hungary: <http://en.nav.gov.hu/>
- Cơ quan Thông tin và Truyền thông Quốc gia: <http://english.nmhh.hu/>
- Văn phòng Thống kê Trung ương Hungary: <http://www.ksh.hu/?lang=en>
- Cơ quan cạnh tranh (HCA): <http://www.gvh.hu/en/>
- Ngân hàng Xuất Nhập khẩu Hungary: <http://exim.hu/en>
- Văn phòng Sở hữu trí tuệ Hungary: <http://www.sztnh.gov.hu/hu>
- Công ty Quản lý Tài sản Quốc gia Hungary: <http://www.mnvzrt.hu/en/>
- Văn phòng cấp phép Thương mại Hungary: <http://mkeh.gov.hu/>
- Ngân hàng Trung ương Hungary: <http://english.mnb.hu>

➤ **Hiệp hội ngành Công nghiệp và Thương mại Hungary**

- Hiệp hội các nhà sản xuất dược phẩm đổi mới: <http://www.igy.hu>
- Hiệp hội cao su Hungary: <http://www.magusz.hu/>
- Hiệp hội bán hàng trực tiếp: <http://www.dsa.hu/en>
- Liên đoàn Công nghiệp Thực phẩm Hungary: <http://www.efosz.hu>
- Liên đoàn Công nghiệp Hungary: <http://www.mgyosz.hu>
- Liên đoàn các nhà sản xuất giấy và máy in Hungary: <http://www.fedprint.hu/>
- Hiệp hội quảng cáo Hungary: <http://www.mrsz.hu/>
- Hiệp hội Đóng gói và Xử lý vật liệu: <http://www.csaosz.hu>

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Hungary: <http://www.mkik.hu/en>
- Hiệp hội kỹ thuật điện Hungary: <http://www.mee.hu/english>
- Hiệp hội Nhượng quyền Thương mại Hungary: <http://www.franchise.hu/>
- Hiệp hội các nhà sản xuất dược phẩm Hungary: <http://www.magyos.org.hu>
- Hiệp hội Bất động sản Hungary: <http://www.maisz.hu/>
- Hiệp hội các nhà thầu xây dựng Quốc gia: <http://www.evosz.hu/>
- Liên đoàn các nhà tuyển dụng và nhà sản xuất Hungary:

<http://www.mgyosz.hu/en/index.php?fo=1&al=4>

➤ **Đại sứ quán Việt Nam tại Hungary**

Địa chỉ: 1146 Budapest, XIV.Kerület Thököly u.41

Điện thoại: (+361) 342 5583, 342 9922, 343 0963

Fax: (+361) 352-8798

Email: vp_budapest@yahoo.com

vp-budapest@mofa.gov.vn

Website: <http://www.vietnamembassy-hungary.org/>

- **Văn phòng:**

Lịch làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu (hàng tuần)

+ Sáng: 8h00 – 12h00

+ Chiều: 13h30 – 17h00

Tel: (+361) 342 5583 ext 111

(+361) 342 0963 ext 111

- **Lãnh sự:**

Lịch tiếp khách: Thứ Hai, Thứ Tư và Thứ Sáu (hàng tuần): Từ: 8h30 am – 12h00 am.

Tel: (+361) 342 5583 ext 113; 116

Email: Consularhu@gmail.com

Tổng đài bảo hộ công dân: (+84 4) 62 844 844 hoạt động 24/24 giờ, sẵn sàng tiếp nhận tất cả các cuộc gọi cung cấp thông tin, phản ánh yêu cầu, đề nghị giúp đỡ của các công dân và pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài.

- **Thương vụ:**

Tham tán Thương mại: Nguyễn Trung Dũng

Lịch làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu (hàng tuần)

Địa chỉ : 1146 Budapest, Thokoly út 41

Tel: (+361) 342.5583 ext 117

+361 342 9922; 342 0963

Điện thoại di động: +36 30 3822 384

Fax: (+361) 352-8798

Email: hu@moit.gov.vn; tdung_thuy@yahoo.com

- **Danh sách cán bộ nhân viên Đại sứ quán:**

- + Nguyễn Thanh Tuấn - Đại sứ
- + Nguyễn Việt Khuê - Tham tán
- + Nguyễn Trung Dũng - Tham tán thương mại
- + Hà Mạnh Tuấn - Bí thư thứ Nhất (Thư ký ĐS)
- + Đinh Xuân Hương - Bí thư thứ Nhất (Lãnh sự)
- + Trần Ngọc Hà - Bí thư thứ Nhất thương mại
- + Trần Thị Vân Hải - Bí thư thứ Nhất
- + Phạm Hoài Anh – Tùy viên
- + Nguyễn Thị Vân Anh - Nhân viên
- + Ngô Ngọc Ngân - Nhân viên
- + Nguyễn Hữu Toàn – Nhân viên

Sự kiện thương mại

➤ **Các sự kiện thương mại tại Hungary**

- **EDUCATIO – Triển lãm thương mại quốc tế về giáo dục**

Giáo dục và đào tạo

Ngày: 21/01 – 23/01/2016

Nhà tổ chức: Educatio

Website: <http://www.educatio.hu/>

<http://www.biztradeshows.com/trade-events/educatio-fair.html>

- **AGROmashEXPO & AgrárgépShow**

Triển lãm máy móc ngành nông nghiệp

Ngày: 27/01 – 30/1/2016

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.hungexpo.hu/agromashexpo>

<http://agromashexpo.hu/en>

- **SZŐLÉSZET ÉS PINCÉSZET**

Triển lãm nghề trồng nho và ngành rượu nho

Ngày: 27/01 – 30/01/2016

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.szpkiallitas.hu>

- **MAGYAR KERT**

Thương mại triển lãm Hungarian Garden trưng bày máy móc làm vườn và thiết bị dành riêng cho việc chăm sóc công viên và vườn tược.

Ngày: 27/01 – 30/01/2016

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.kertkiallitas.hu/>

- **FeHoVa**

Triển lãm Quốc tế về Vũ khí, Săn bắt và nghề cá

Ngày: 18/02 – 21/02/2016

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.fehova.hu>

- **BUDAPEST BOAT SHOW**

Ngày: 18/02 – 21/02/2016

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.boatshow.hu>

- **ENERGOexpo 2014**

XII. ENERGOEXPO Debrecen

Ngày: 28-5 – 29/5/2015

Nhà tổ chức: V-Trade Kft

Website: <http://www.energoexpo.hu/?lng=eng>

- **KARAVÁN SZALON**

Triển lãm Quốc tế về Nhà lưu động và Đồ dùng cắm trại

Ngày 03/3 – 06/3/2016

Organizer: Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.karavanszalon.hu/>

- **GOURMET BY SIRHA BUDAPEST**

Triển lãm Thương mại thực phẩm và ngành ăn uống

Ngày: 09/5 – 11/5/2016

Nhà tổ chức: Sirha/Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.sirha-budapest.com/?nyelv=1>

- **RENEXPO CENTRAL EUROPE**

Năng lượng tái tạo và hiệu quả năng lượng

Ngày: 11/3 – 12/3/2015

Nhà tổ chức: REECO Hungary Kft.

Website: <http://www.renexpo-budapest.com/>

- **BUDAPEST MOTOR FESZTIVÁL**

Festival xe máy tại Budapest

Ngày: 18/3 – 20/3/2016

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.-TUNING SHOW KFT.

Website: <http://www.motor.hungexpo.hu>

<http://www.tuningshow.hu>

- **CONSTRUMA**

Triển lãm xây dựng quốc tế

Ngày: 06/4 – 10/4/2016

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.construma.hu>

- **OTTHONDESIGN**

Thiết kế nhà

Ngày: 06/4 – 10/4/2016

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.lakberendezesdesign.hu/>

- **RENEO**

4th International Exhibition of Renewable Energies

Triển lãm quốc tế về năng lượng tái tạo lần thứ 4

Ngày: 06/4 – 10/4/2016

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.reneo.hu/>

- **Ligno Novum - Woodtech**

Triển lãm ngành công nghiệp gỗ

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.lignonovum.hu/lignonovum/en>

- **BABY MARKT - Baby Expo**

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.baba-expo.hu/>

- **INTERNATIONAL BOOK FESTIVAL BUDAPEST**

Nhà tổ chức: Hiệp hội các nhà bán sách và nhà xuất bản Hungary (Hungarian Publishers' and Booksellers' Association)

Website: http://www.konyvfesztival.com/2014/kozonsegi/index_angol.html

- **PlayIT SHOW**

Triển lãm điện thoại di động, game và công nghệ thông tin

Dates: 28/11 – 29/11/2015

Nhà tổ chức: PlayIT/Meex

Website: <http://playit.hu/>

- **BEAUTY FORUM HUNGARY**

Ngành công nghiệp làm đẹp và mỹ phẩm

Nhà tổ chức: Health and Beauty Group/SYMA+SD Kft

Website: <http://www.beauty-kiallitas.hu/>

- **INDUSTRY DAY**

Hội chợ Triển lãm Công nghiệp, Tự động hóa, Máy móc sản xuất, Hàn, Hóa học và Công nghệ bảo mật, và Hậu cần

Ngày: 24/5 – 27/5/2016

Nhà tổ chức: Hungexpo

Website: <http://www.iparnapjai.hu/>

- **UPGRADE CONGRESS 2014**

Triển lãm nha khoa

Nhà tổ chức: Dental Press Hungary Kft.

Website: <http://www.upgradecongress.hu/>

- **XXIII. FARMER-EXPO**

Hội chợ Triển lãm Công nghiệp Thực phẩm và Nông nghiệp Quốc gia

Ngày: 18/8 – 21/8/2016

Nhà tổ chức: V-Trade Kft

Website: <http://www.farmerexpo.hu/>

- **IX. HORTICO**

Triển lãm làm vườn và rau, trái cây

Ngày: 18/8 – 21/8/2016

Nhà tổ chức: V-Trade Kft

Website: <http://www.farmerexpo.hu/>

- **ECEBE**

Date: October 7th – 8th, 2014

Nhà tổ chức: MKHSZ (Hungarian Cable Television and Telecommunication Ass.)

Website: <http://www.ecebe.eu/index.html>

- **AUTOMOTIVE**

Triển lãm thương mại quốc tế các nhà cung cấp ngành công nghiệp ô tô

Nhà tổ chức: Hungexpo

Website: <http://www.automotivexpo.hu/>

- **BEAUTY HAIR & SPA CONGRESS & TRADE FAIR**

Date: November 8th – 9th, 2014

Nhà tổ chức: Health and Beauty Group/SYMA+SD Kft

Website: <http://www.beauty-kiallitas.hu>

➤ **Thông tin liên hệ nhà tổ chức Triển lãm Thương mại**

- **Hungexpo Zrt.**

Địa chỉ: 1101 Budapest, Albertirsai út 10.

1441 Budapest, Po. 44.

Tel: +36-1-263-6000

Fax: +36-1- 263-6098

Email: info@hungexpo.hu

Website: <http://www.hungexpo.hu>

- **SYMA+SD Kft.**

Địa chỉ: 1146 Budapest, Dózsa György út 1.

Tel: +36-1-460-1102

Email: szervezes@syma.hu

Website: <http://www.syma.hu/>

- **Budapesti Sportcsarnok Üzemeltető Kft. - Papp László Budapest Sportaréna**

Địa chỉ: 1062 Budapest, Váci út 3.

1043 Budapest, Stefánia Út 2.

Tel: +36-1-422-2600

Email: info@budapestarena.hu

Website: <http://www.budapestarena.hu/html/index.php>

- **Millenáris**

Địa chỉ: 1024 Budapest, Kis Rókus u. 16–20.

Tel: +36-1-336-4000

Email: millenaris@millenaris.hu

Website: <http://www.millenaris.hu/>

- **Xem thêm các sự kiện thương mại sắp tới tại website:**

<http://www.export.gov/tradeevents/index.asp>